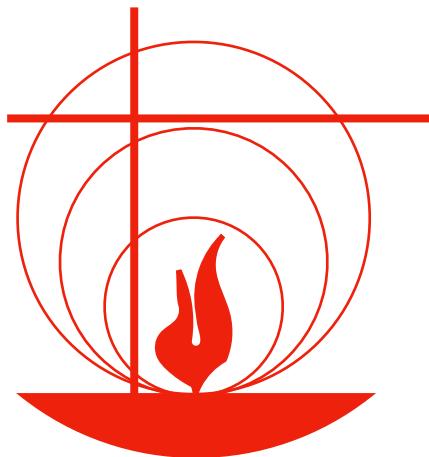


Michael Nguyễn Thế Minh, S.J.



BƯỚC ĐƯỜNG LINH THAO

2011⁹, c.p.

Linh Thao?

Là một giữa nhiều phương thức cẩm phòng trong Giáo Hội, chào đời đã hơn bốn thế kỷ trước, trong nội kinh nghiệm nội tâm của thánh I-Nhã Layola, nhằm vào việc thao luyện về mặt tâm linh, tức là nhằm thực tập, trau dồi và bồi dưỡng cho đời nội tâm.

Linh Thao...

- Để tập nói chuyện với Chúa, nghĩa là để đầy mạnh đời cầu nguyện.*
- Để mở lòng đón nhận ánh sáng cùng sức mạnh của Chúa.*
- Để nhìn kỹ vào nội tâm hầu thanh luyện và tái lập trật tự cho tâm hồn.*
- Để biết nhận định cho đúng và thực thi cho trọn thánh ý Chúa trong cuộc sống.*
- Để biết sống thân mật với Chúa ở giữa đời.*
- Để nhận ra chỗ đứng và vai trò của mình trong cộng đồng Giáo Hội.*

Linh Thao dành cho ai?

- Ai lại không muốn hạnh phúc!*
- Ai lại không ý thức rằng: sống trọn kế hoạch của Chúa là mưu cầu hạnh phúc - đời đời - cho chính mình!*

Michael Nguyễn Thê Minh, S.J.

BƯỚC ĐƯỜNG LINH THAO

*Tài liệu thực hành
dành cho các bạn đã tham dự
Linh Thao dài ngày*

Với phép Bè Trên có thẩm quyền

2011⁹, c.p.

⁹[ấn xuất lần X tái bản lần IX với một số bổ chú]
c.p.[2018-2024 - tu bổ cho thích hợp]

LỜI NÓI ĐẦU

Nếu chỉ có một hòa tấu trường khúc số 9 của Beethoven, thì cũng có hàng trăm hàng ngàn nhạc trưởng diễn tấu trường khúc ấy. Nếu chỉ có một bản hát *Ave Maria* của Schubert hay của Gounod, thì cũng có hàng ngàn hàng vạn ca sĩ diễn trình ca khúc ấy.

Cũng thế, nếu chỉ có một phương thức cẩm phong độc nhất của thánh Inhã Loyola là *Linh Thao*, thì cũng có hàng trăm, hàng ngàn người dựa theo kinh nghiệm cá nhân mà trợ giúp người khác sống qua bước đường *Linh Thao* ấy, trong những phong cách khác nhau tùy theo khả năng Chúa ban và nhu cầu của người cẩm phong.

Vậy, qua tập sách nhỏ này, xin được mạo muội giới thiệu *một* cách thức thực hành *Linh Thao* theo đường lối nói trên.

Chủ đích của tập sách là tóm lược ghi lại dưới dạng *tư tưởng* gợi ý, những gì đã được trình bày những năm qua, trong các khóa *Linh Thao* dài ngày¹ do chính soạn giả điều hành, hầu giúp các bạn *đã một lần tham dự* các khóa như thế, có được một tài liệu thực tiễn, khúc chiết, rõ ràng để dễ dàng ứng dụng tinh thần *Linh Thao* vào giữa cuộc sống hằng ngày, cũng như vững bước theo dõi trình tự *Linh Thao* những khi cẩm phong trở lại.

¹ Thường là từ 5 đến 8 hay 10 ngày.

4. Bước Đường Linh Thao

Nếu chỉ gợi ý... thì chính là vì chỉ muốn đóng vai xúc tác tố đồi với người cảm phòng, tức là để, với ơn Chúa, người cảm phòng tự vận dụng lấy khả năng tư duy của mình mà:

- thoái mái hồi tưởng về những kỷ niệm hay kinh nghiệm thiêng liêng từng cảm nhận được và đã sống qua trong kỳ hoặc các kỳ *Linh Thao* tham dự trước đây;

- tự do khám phá và đào sâu thêm về những chiêu kích tiêm ẩn trong đời sống thiêng liêng nội tâm, cũng như về tác động thiên hình vạn trạng của Thánh Linh trong nơi sâu thẳm của tâm hồn...

Nhằm chính tiêu đích đó, Inhã Loyola, tác giả *Linh Thao*, đã khuyên: “Người trình bày... chỉ giải thích vắn tắt... Vì, từ một căn bản lịch sử xác thực, người chiêm niệm tự mình suy nghĩ và lý luận gấp được điều gì hay đẹp giúp cho cảm nhận sự kiện lịch sử ấy – hoặc nhờ tư duy hay nhờ ơn Chúa soi sáng tâm trí – họ sẽ thấy ý vị hơn và thu đạt kết quả thiêng liêng nhiều hơn là được người hướng dẫn diễn giải... Bởi vì không phải hiểu biết nhiều, nhưng chính việc cảm nếm bên trong mới làm cho tâm hồn thỏa mãn.”²

Ấy thế, cần trầm sâu trong ánh sáng và sức mạnh của Tình Yêu, thì mới có được điều kiện để lĩnh hội *Linh Thao* chính xác, để thực hành *Linh Thao* êm xuôi, tránh được cạm bẫy của cách tiến hành theo lối duy chí thường gặp thấy, bởi đây không phải là lãnh vực thuộc lý tính và ý chí đơn thuần.

Chính vì thế mà tập sách luôn mở rộng để đón nhận những ánh sáng, những cảm nhận, những kinh nghiệm do tác động bao giờ cũng mới mẻ của Chúa gọi lên trong các tâm hồn... cần ghi lại, ghi thêm nhằm chia sẻ: Đó là công tác phụ bổ.

² Lt 2 [=Linh Thao, số 2].

Ngoài Phần II là phần ghi lại những *tư tưởng gợi ý* về *Linh Thao*, tập sách còn gồm hai phần khác: Phần I và Phần III. Phần I là phần *Chuẩn bị* với các trang *lược trình* về *Linh Thao* và về *Cầu Nguyện*; Phần III là phần *Phụ trương*, tóm góp những gì xét thấy hữu ích cho cách thức thực hành *Linh Thao* nói trên đây.

Xin chân tình trao gửi...

NTM

Phần I

LUỢC TRÌNH CHUẨN BỊ¹

¹ Xin xem phần viết toàn văn về *Linh Thao* và *Cầu Nguyên* nơi Phụ trương I của tập sách.

1. Lược Trình Về Linh Thao

Linh Thao

☞ **Là gì?**

Là một giữa những phương thức² cẩm phòng hay tinh tâm đặc biệt đặc dụng trong Giáo hội.

☞ **Có từ bao giờ?**

Chào đời đã hơn bốn thế kỷ rưỡi nay (vào những năm 1522-1523).³

☞ **Phát nguyên từ đâu?**

Từ trong nội kinh nghiệm nội tâm của thánh Inhã Loyola.

☞ **Nhắm mục đích nào?**

Nhắm thao luyện cho tâm linh, tức là linh thao,⁴ hay cụ thể hơn, nhắm:

1) “chuẩn bị và chỉnh đốn linh hồn hầu loại bỏ những quyền luyến lệch lạc” [→tuần I];

² Sự việc Giáo hội đặt thánh Inhã Loyola làm bôn mạng công tác cẩm phòng, các sinh hoạt tinh tâm và các nhà cẩm phòng trong Giáo hội cũng cho thấy *Linh Thao* là một phương pháp cự phách, đặc dụng có thể nói là vào bậc nhất trong Giáo hội.

³ Có thể nói là cho đến năm 1547, cuốn *Linh Thao* mới hình thành trọn vẹn, và được Đức Phaolô III công nhận năm 1548 khi tập sách được xuất bản lần đầu tiên [500 cuốn] trong bản dịch tiếng Latinh.

⁴ Tựa như thể thao: để thao luyện cho thể xác (x. *Linh Thao* số 1 = Lt 1). Có thể ví như một phương thức “tập trận” trong đời sống thiêng liêng, nội tâm.

2) "... tìm kiếm ý Chúa hằng xếp đặt cuộc đời làm sao để có thể mưu ích cho linh hồn mình,"⁵ tức là tìm [→tuần II] và sống đúng [→tuần III và IV] thánh ý Chúa.⁶

Mà, sống đúng ý Chúa, thực thi thánh ý Chúa là yêu mến Chúa,⁷ là nêu thánh, là mưu cầu phần rỗi, là đảm bảo cho hạnh phúc đời đời trong Nước Trời,⁸ v.v... Dù diễn đạt nhiều cách khác nhau, tất cả những điều đó chỉ là một, và đó chính là điều duy nhất thiết yếu trong đời kitô hữu, và nói chung, trong đời người.⁹

☞ **Bằng cách nào?**

⁵ Lt 1.

⁶ Xin xem Rm 12:1-2 [“Anh em đừng có rập theo đời này, nhưng hãy cài biến con người anh em bằng cách đổi mới tâm thân, hằng có thể nhận ra đâu là ý Thiên Chúa: cái gì là tốt, cái gì đẹp lòng Chúa, cái gì hoàn hảo”], Ep 2:10 [“Thật thế, chúng ta là tác phẩm của Thiên Chúa, chúng ta được dựng nên trong Đức Ki-tô Giê-su, để sống mà thực hiện công trình tốt đẹp Thiên Chúa đã chuẩn bị cho chúng ta.”], và chú thích về thành ngữ “thánh ý Chúa” trong bài viết về *Linh Thao* ở Phân III, Phu trương I của tập sách.

⁷ “Nếu anh em yêu mến Thầy, anh em sẽ giữ các điều răn của Thầy” (Ga 14:15), “Quả thật, yêu mến Thiên Chúa là tuân giữ các điều răn của Người” (1Ga 5:3; xem 2Ga 6), “Ai có và giữ các điều răn của Thầy, người ấy mới là kẻ yêu mến Thầy” (Ga 14:21), “Ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy” (Ga 14:23), “Điều răn đừng đâu là... người phải yêu mến Đức Chúa... hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức lực người...” (Mc 12:29b-31); xin cũng xem Kn 6:18, Mt 7:21, Ga 15:10, 1Ga 2:3.5). Ý Chúa là những gì Chúa muốn, Chúa dạy, là kế hoạch, là “giới răn” của Người.

⁸ Xem Mt 7:21.

⁹ Xem Lc 10:42. Cũng nên lưu ý là các cách nói như: “Thực thi thánh ý Chúa,” “Sống trọn kế hoạch Chúa yêu thương đã đề ra cho đời mình,” “Sống ơn gọi của mình,” “Yêu mến Chúa,” “Sống lời Chúa,” “Nên thánh,” “Mưu ích cho phần rỗi linh hồn,” hay là “Mưu cầu hạnh phúc đời đời,” v.v... đều là những cách nói dù khác nhau, nhưng cuối cùng rồi cũng đồng qui nơi một thực tại, nơi một tiêu chí duy nhất, và cũng chỉ mang có một ý nghĩa duy nhất. Đó là điều Chúa dạy qua lời nhẫn nhủ của thánh Phaolô trong Rm 12:1-2.

Bằng cách tích cực sống trở lại *lịch sử cứu độ*,¹⁰ qua *bốn giai đoạn*,¹¹ gọi là *tuần*, và *đồng thời* đổi chiểu nhìn lại *tiểu sử cá nhân* của chính mình:

● **Tuần I**

⇒ **Ngẫm nhìn kỳ công và hồng ân của Thiên Chúa qua công cuộc tạo dựng:**¹²

- trong vũ trụ: - vĩ mô (macrocosmos);
 - trung mô (cosmos);
 - vi mô (microcosmos);
- trong con người tôi,
 - để tin nhận kiên vững hơn *quyền năng* của Ngài,
 - để cảm nhận sâu xa và ra sức đáp trả *tình yêu* của Ngài,

⇒ **Suy về**

- sự kiện sa ngã, tội lỗi loài người,¹³
- sự kiện sa ngã, tội lỗi của cá nhân tôi,
 - để nhận ra *tình yêu tha thứ* vô biên của Thiên Chúa,
 - để thống hối, đặt lại trật tự cho đời tôi.

¹⁰ Được ghi lại trong ‘Bản Lời Chúa,’ tức là Kinh Thánh; chẳng thế mà quy trình rập khuôn hoàn toàn theo Lời Chúa, theo Kinh Thánh. Giáo hội sống lịch sử cứu độ qua chu kỳ phụng vụ. Lịch sử cứu độ diễn ra qua và trong Đức Kitô; Ngài là hiện thân, là anpha và ômêga của lịch sử cứu độ, là mô mẫu lý tưởng của con người được cứu độ... Do đó, cũng có thể ghép tiến trình Linh thao vào trong quy trình của Năm Phụng vụ.

¹¹ Thường kéo dài trong lối 30 ngày theo cách “trọn vẹn”; cũng có những cách “thích nghi” trong lối thực hành Linh Thao (*Lt 18*), do đó có những khóa cầm phòng Linh Thao chỉ kéo dài 2, 3, 5, 7 hay 8 ngày... Lý tưởng là từng cá nhân một riêng rẽ làm Linh Thao, tức là người giúp Linh Thao hướng dẫn riêng cho mỗi một người cầm phòng.

¹² Xem St 1—2.

¹³ Xem St 2.

Ánh sáng lịch sử cứu độ¹⁴ – thể hiện qua cuộc đời Đức Giêsu Kitô và ghi lại trong Kinh Thánh – sẽ chiêu soi cuộc đời cá nhân người cảm phỏng và mang lại sức mạnh giúp cho nỗ lực cải thiện đời sống đi theo đúng churong trình, kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa.

Như thế, *tuần I* quả là thời gian chỉnh đốn, loại bỏ quyền luyến lệch lạc... là giai đoạn chuẩn bị cho có đủ điều kiện để bình tâm nhận định và sẵn sàng thực thi ý Chúa, sẵn sàng thực thi trọn vẹn kế hoạch Người đề ra cho mình, cho con người, cho nhân loại, cho vũ trụ, trong tình liên đới bao quát, với ý thức trong sáng về sứ mạng tiếp tục công trình tạo dựng của Thiên Chúa, hướng tất cả về với Người, vì Người là cứu cánh mục đích tối hậu của tất cả.

● Tuần II

⇒ Ngẫm nhìn¹⁵ Đức Giêsu trong đời sống thường nhật:

- trong cuộc sống âm thầm ở Nadarét;
- trong cuộc đời công khai rao giảng.

Ngẫm nhìn Đáng đã đến trong thế gian, ở giữa loài người, chỉ để làm theo ý Thiên Chúa Cha... ngẫm nhìn để *biết, hiểu, yêu và noi gương* Ngài, tất sẽ làm cho người chiêm ngắm, nhờ ơn Ngài, trở nên giống Ngài – một “Kitô khác” – kết thân với Ngài; từ đó:¹⁶ nhận biết được ý Chúa đối với mình và có đủ nghị lực sống theo ý Người, đi về trong hạnh phúc của Người.

¹⁴ ‘Lịch sử cứu độ’ là trình tự của tất cả những sự việc Thiên Chúa đã làm để mưu cầu hạnh phúc, hạnh phúc đời đời cho con người, bao gồm công trình tạo dựng và cứu chuộc; là ‘lịch sử tình yêu,’ của tình yêu Thiên Chúa đối với loài người.

¹⁵ Với cặp mắt, với tâm tình của Đức Mẹ [và như thế suốt trong thời gian ngẫm nhìn cuộc đời của Đức Giêsu từ lúc đầu thai cho đến ngày nay ở trên trời. Quả, đó là linh hồn của việc ngắm tràng hạt Mân Côi].

¹⁶ Như Ngài đã nói: “Chính Thầy là con đường, là sự thật và là sự sống. Không ai đến với Chúa Cha mà không qua Thầy” (Ga 14:6).

Vì thế, trong phần cuối của giai đoạn hay *Tuần II, Linh Thao* để nghị với người cấm phòng làm một cuộc nhận định để nhận rõ ý Chúa hoặc cho toàn bộ đời mình hay cho một chặng đường, một vấn đề quan trọng trong đời¹⁷ – gọi là cuộc *chọn lựa* (*election*) – hoặc cho những chi tiết cụ thể trong cuộc sống theo ý Chúa – có thể gọi là cuộc *tu chỉnh đời sống* (*reform*).

Không còn “vô tri bất mộ nữa,” người làm *Linh Thao* sẽ biết rõ và yêu mến Chúa Kitô hơn, sẽ kết thân với Ngài chặt chẽ hơn, và thực sự trở thành bạn chí thiết, bạn đường của Ngài vậy.¹⁸

● Tuần III

⇒ **Ngẫm nhìn Đức Giêsu chịu khổ và chịu chết [cuộc tử nạn]:**

Ngẫm nhìn như thế, với ơn Chúa, sẽ đưa đến chỗ nhận ra ý nghĩa của khổ đau, cảm nghiệm được sâu xa tình thương vô bờ của Đáng đã nói: “Không ai có tình thương lớn hơn tình thương của người hy sinh mạng sống mình cho bạn hữu,”¹⁹ tức là cho những người Ngài thương mến, cho con người tội lỗi, cho tôi, và sẽ đưa đến chỗ thương mến Ngài mãnh liệt hơn, cụ thể hơn, hầu có sức đáp trả... đến độ dám hy sinh tất cả vì Ngài, dám sống trọn ý Chúa như đã nhận ra rõ trong *tuần II*, khi vui cũng như lúc buồn, khi hứng thú cũng như lúc thất vọng, khi lành mạnh cũng như lúc bệnh tật, khi thành công, thịnh đạt cũng như khi túng quẫn thất bại ê chè, khi được tưởng thưởng cũng như lúc bị giết hại... giống Ngài.

Và như thế, *tuần III* trở thành giai đoạn *tôi luyện* – trong đau khổ – và *cùng cố* – trong tình yêu – để *quyết tâm* thực thi, sống thật thánh ý Chúa trong mọi cảnh huống thuận nghịch của cuộc

¹⁷ Thường là trong những cuộc cấm phòng kéo dài. Nói chung, cuốn *Linh Thao* được phân phối theo mẫu các cuộc cấm phòng kéo dài trên dưới 30 ngày.

¹⁸ ...để từ “đức tin nghe nói,” bước vào và tiến nhanh trên con đường “đức tin kinh nghiệm”.

¹⁹ Ga 15:13.

đời, cho đến chết! Chứ không phải chỉ hứa suông, hứa hão như thường thấy. Lứa thử vàng, gian nan thử đức.

● Tuần IV

⇒ Ngẫm nhìn Đức Giêsu Kitô sống lại, để

được chia sẻ niềm *hân hoan*, vui mừng với Chúa sống lại²⁰ là:

- được thông dự vào *sức mạnh phục sinh* của Ngài trong niềm hứng khởi,
- sống niềm hy vọng.²¹ sẽ được chung phần vinh quang mai ngày với Ngài...
- đi đến chỗ nhận ra tầm *hữu ích của đau khổ* trong kế hoạch cứu độ.

Niềm hân hoan ấy, sức mạnh và *niềm hy vọng* ấy sẽ làm cho nên kiên cường trong quyết tâm thực thi trọn vẹn thánh ý Chúa. Vậy thì *tuần III* và *tuần IV* trong *Linh Thao* có phần giống nhau, vì cả hai đều nhắm đến cùng một thành quả, là tôi luyện và củng cố quyết tâm sống trọn thánh ý Chúa.

☞ Đặc nét của Linh Thao:

- giúp nhìn và sống trọn lại toàn bộ lịch sử cứu độ,
- giúp ‘xép đặt’ toàn bộ ‘đời sống’ theo ý Chúa
- một cách toàn diện, tận gốc và triệt để
- do đó, giúp cho ‘biết mình’ rõ với ưu khuyết... để trưởng thành thật sự,

²⁰ Lt 221.

²¹ Nếu suốt trong tiến trình Linh Thao [và dĩ nhiên là trong đời sống kitô], bao giờ người kitô chính danh cũng sống ba nhân đức đối thần Tin Cậy Mến, thì người làm *Linh Thao* dựa cậy nhiều hơn vào đức tin trong tuần I [Thiên Chúa hiện hữu và tạo dựng trong yêu thương], vào đức mến trong các tuần II và III [vì yêu thương, Thiên Chúa hiện thân làm người và chịu chết để cứu độ con người], và vào đức cậy trong tuần IV [sống niềm hy vọng sẽ được thông phần vinh quang với Đức Kitô].

→ phối hợp và tận dụng toàn bộ thực tại:

- lịch sử cứu độ với tiêu sử cá nhân,
- ơn/lời Chúa với cố gắng/tâm lý con người,
- siêu nhiên với tự nhiên,
- quá khứ với hiện tại và tương lai,
- người cẩm phòng với người linh trợ.²²

Vấn nạn: – Chủ đề duy nhất của *Linh Thao* là lịch sử cứu độ cộng với tiêu sử cá nhân, tức là cẩm phòng bao nhiêu bận thì cũng vẫn lần bước đi theo có một chủ đề duy nhất ấy. Như thế có làm cho nhảm chán hay không?

– Thưa không, vì:

⇒ **lịch sử cứu độ**

- tiềm tàng ý nghĩa thiêng hình vạn trạng...
- qua *Lời Chúa* ghi lại trong *Kinh Thánh*;
- bao nhiêu đời người mới gẫm suy cho xong?
- mỗi lần gẫm đọc trong đức tin là mỗi lần Chúa ban cho

➤ ánh sáng,

²² Trong cuộc cẩm phòng Linh Thao [cũng trong đời kitô nói chung...], có ba “hoạt viên” chính: Thiên Chúa, người cẩm phòng và người giúp cẩm phòng [linh trợ] cùng chật chẽ hợp tác với nhau: Thiên Chúa ban ánh sáng và sức mạnh cho người cẩm phòng lẫn người giúp cẩm phòng; người cẩm phòng cũng như người giúp cẩm phòng lo để tâm câu nguyệt – tức là nói chuyện với Chúa – và phối tác hỗ tương; nói cách khác: người giúp cẩm phòng có bốn phận đưa đường dẫn lối người cẩm phòng trong quy trình Linh Thao và đặc biệt là trong tiến trình nhận định, còn người cẩm phòng thì cần phải tin tưởng để rộng tay tiếp nhận những chỉ dẫn và coi mở tâm hồn với người giúp cẩm phòng. Có thể dùng “biểu đồ” bách phân này để minh họa phần hợp tác của các hoạt viên: Thiên Chúa làm việc 85-90% [“Không có Thầy giúp, các con không làm được gì hết!” (Ga 15:5)], người cẩm phòng lối 7-8% và người giúp cẩm phòng lối 2-3%... các hoạt viên nhân loại có chu tất phần mình thì mới hướng được phần trợ giúp không bao giờ thiếu của Thiên Chúa và công tác chung mới tiến hành tốt đẹp được. Quả là một công tác tương phôi “tay ba” [biểu đạt hình tam giác với ba cạnh chuyên thông sinh động].

- sức mạnh mới...
- phù hợp với nhu cầu của mỗi người trong giây phút hiện tại.

⇒ **tiểu sử cá nhân**

- không ngừng tiếp diễn, tiến phát, biến đổi...
- với vần đề mới... mức trưởng thành mới...
- nhìn lịch sử cứu độ với một cách nhìn mới...
- rút ra những giải đáp, những bài học mới...

Tuy nhiên, dù có phải luôn luôn trung thành đi theo sát Lịch Sử Cứu Độ trong khi giúp làm *Linh Thao*, thì không phải vì thế mà người hướng dẫn các khóa *Linh Thao* không cần phải ra sức thay đổi lề lối, lời lẽ và cách thức trình bày làm sao cho thích ứng với hoàn cảnh của các người cấm phòng.

☞ **Với điều kiện nào?**

⇒ **Với bốn điều kiện²³ sau đây:**

1) *thinh lặng*

- bên ngoài: ra khỏi cảnh sóng ồn ào, tạm ngưng nói nǎng, giao tiếp;
- bên trong: giữ tâm hồn lặng đọng, hướng về Chúa và nội tâm; tạm gác lại một bên tất cả mọi vấn đề, ưu tư, lắng lo, suy nghĩ về những gì khác...
- không trống rỗng, nhưng là tràn đầy...
- vì mục đích:
 - không phải thinh lặng để thinh lặng, để “giữ kỷ luật” mà là

²³ Tức là muôn nói đến kỹ thuật, chứ không phải là kỹ luật.

➤ đê – có “kỹ thuật”²⁴ mà – trò chuyện/cầu nguyện với Chúa;

2) *cầu nguyện:*

xin xem phần lược trình về cầu nguyện trong những trang tiếp sau đây.

3) *nỗ lực*

- tránh lầm tưởng: có phương pháp hay, có người giảng hay... và cần chỉ có mặt “thụ động”²⁵ là đủ!

- tránh lẩn lộn giữa cấm phòng với học hỏi: khóa cấm phòng là để thực hành, tập sống đời tâm linh, chứ không phải chỉ để học hỏi lý thuyết;²⁶ nếu có phần học hỏi, thì là để đưa ra thực tập, thực hành ngay;

- không ai sống/ăn... giữ đạo/lên thiên đàng/ xuống hỏa ngục thay cho ai được cả,

- mỗi cá nhân phải đích thân ra tay thực hành những gì quy trình Linh Thao đề ra... 10/12% phần mình [điều kiện tiên quyết để nhận được trợ lực và ơn giúp của Chúa;

- nói đến nỗ lực là nói đến khó khăn, cần cố gắng, kiên trì.

4) *bàn hỏi*²⁷

- để giúp nhận định

- cách thức mỗi người làm việc trong cuộc cấm phòng;

²⁴ Thinh lặng là điều kiện thiết yếu cho hoạt động duy tư, tâm linh...

²⁵ Năm nhìn người ta tập thể dục trong TV mà tưởng là mình đã tập thể dục, thì lầm to!

²⁶ Là ăn... chứ không phải là dạy/học nấu ăn hay nấu ăn. Cũng nên lưu ý: muốn ăn ngon, ăn nhiều thì điều kiện đầu tiên là phải đói... Trong đời sống thiêng liêng cũng thế. Chẳng thế mà có Mùa Vọng, Mùa Chay, các phần chuẩn bị trong Phụng Vụ... Xin xem chẳng hạn: Lv 18:4.5; Đnl 4:5.6.13.14; Mt 7:21-27; Lc 6:46-47; Gc 1:22-24; 2:14-26.

²⁷ Xin xem chú thích trên đây về thành ngữ ‘Lịch sử cứu độ’.

- các tác động cảm nhận trong lúc cảm phòng cũng như trong đời sống thiêng liêng;
- có thể giúp làm sáng tỏ những khó khăn, thắc mắc về mặt tâm linh.

☞ **Dành cho ai?**

Cho bất cứ ai muốn sống trọn kế hoạch của Chúa dành cho đời mình, cho những ai muốn mưu cầu hạnh phúc - đặc biệt là vĩnh cửu - cho chính mình,²⁸ chứ không phải chỉ dành cho người tu hành.²⁹

Hơn bao giờ, Giáo hội đang cần những “tông đồ” – dù là linh mục, tu sĩ hay giáo dân – đượm nhuần đời sống thiêng liêng, kết thân với Đức Giêsu, hăng say xả thân phục vụ Nước Chúa, để tiến hành ở giữa thời đại ngày nay, sứ mạng cứu độ Thiên Chúa đã trao phó.³⁰ Ai là những “tông đồ” như thế, nếu không phải là người mạnh bước theo sát gót Đức Kitô để sống trọn kế hoạch của Chúa dành cho đời mình!

²⁸ Bởi con người đạt được hạnh phúc qua việc sống trọn ý Chúa.

²⁹ Còn là giáo dân, Inhã cũng đã sống qua cảm nghiệm Linh Thao và chia sẻ kinh nghiệm cảm phòng ấy cho nhiều giáo dân, cách riêng là cho các bạn cùng sáng lập Dòng Tên với mình. Quả thật, Linh Thao là một phương pháp cảm phòng Chúa đã muôn ban tặng cho Giáo Hội qua trung gian của một giáo dân, là thánh Inhã Loyola; và Linh Thao đã được chia sẻ trước hết cho giáo dân! Thế nên, nếu ngày nay, có tiếp tục giới thiệu Linh Thao cho giáo dân, thì điều đó cũng chẳng có gì là lạ cả. Hơn nữa, trong thời tiếp hậu công đồng Vatican II và đang bước vào thế kỷ 21 hay thiên kỷ thứ ba này, vai trò của giáo dân ở giữa lòng Giáo Hội mang một tầm cỡ rộng lớn hơn thời Inhã nhiều. Vì vậy, nếu hôm nay, có đề ra cho giáo dân những phương cách thao luyện tâm linh chặt chẽ và thích ứng hơn xưa, sâu đậm và hữu hiệu hơn, thì cũng chỉ là chuyện dĩ nhiên nếu không nói là bức thiết..

³⁰ Sống trọn tinh thần Linh Thao thì không thể không mang nhiệt huyết tông đồ [của một Phanxicô Xaviê, của một Isaac Jogues, Gioan Brébeuf, Phêrô Claver, v.v...].

2. Lược Trình Về Cầu Nguyện

Cầu nguyện?

☞ Là gì?

Là *nói chuyện* với Chúa, là nói chuyện tâm tình với Chúa³¹ trong niềm tin yêu và cậy trông

→ như *bạn* trò chuyện với *bạn*, như em bé bập bênh nói chuyện với mẹ mình...

→ qua trao đổi, *đối thoại*, tức là có nói có *nghe* [trong lặng thinh]...

→ bằng

- lời nói phát ra bên ngoài [gọi là khẩu nguyện],
- hoặc bằng “lời tâm tư” [gọi là *tâm nguyện*].

☞ Để làm gì?

→ để xin Chúa ban ơn? không đơn thuần và chủ yếu là thế;³²

→ chủ yếu là để kết hợp *thắm thiết* với Chúa, để hiểu biết và yêu mến Ngài hơn, để đi vào trong tình *thân mật* với Ngài,³³ và để nhờ đó dễ dàng *nhận biết* và *thực thi* ý Ngài... chuẩn bị cho cuộc thân mật phúc vinh đời đời...

☞ Nói những gì?

→ đơn sơ, chân thành nói lên những tâm tình³⁴

- tôn thờ, tán dương, ca ngợi... bởi Thiên Chúa cao cả, quyền năng, tốt lành...

³¹ Thủ ý thức về vinh dự được “nói chuyện với Thiên Chúa” như thế!

³² Nếu chỉ để “xin ơn” thì quả là chỉ nhầm vụ lợi!

³³ Giống như các người bạn, các người tình giữa loài người: gặp gỡ nhau để trở nên thân thiết thắm đậm hơn...

³⁴ Ở đây, chủ yếu bàn đến *tâm nguyện*.

- cảm tạ vì muôn ơn lành Ngài ban...
 - tạ lỗi vì đôi lúc không dùng ơn Ngài cho đúng... ý Ngài;
 - tin tưởng xin Ngài tiếp tục ban ơn Ngài thay cản ban cho...
 - ơn phàn hòn, rồi mới đến
 - ơn phàn xác³⁵ ...
- tránh “thói quen” chỉ – hoặc trước hết – xin những điều vật chất³⁶...
- ngoài những tâm tình chung như vậy, còn có những tâm sự vui buồn, những *đè tài* cầu nguyện, suy niệm hay nguyện gẫm
- nên chọn và chuẩn bị trước;
 - *đè tài* suy niệm có thể là
 - một đoạn Kinh Thánh
 - một kinh quen thuộc... như kinh *Lạy Cha* chẳng hạn,
 - một biến cố trong cuộc sống...
 - gương một vị thánh...

☞ Thiết yếu?³⁷

³⁵ Ngay cả khi cầu xin những ơn phàn xác, cũng cần nhớ lại ý nghĩa cao đẹp của việc cầu xin này, là tuyên xưng: *tình thương* của Thiên Chúa đối với con người [sẵn sàng ban ơn cho], *quyên nồng* của Ngài [đủ sức ban ơn], và đồng thời khiêm nhuờng nói lên *thân phận yêu hèn* cần được trợ giúp của mình, cũng như *long tin tưởng cậy trông* vào Ngài. Và như thế, nói chung, việc cầu xin giúp mở rộng lòng ra hơn để đón nhận dồi dào ơn Chúa hằng sẵn sàng ban xuống... dù lời cầu có sức ‘lôi kéo’ ơn Chúa...

³⁶ Cầu nguyện như thế thì chẳng khác chi sống theo đà duy vật... ngược với tinh thần kitô (x. Gc 4:3). Thực ra, chúng ta chưa xin thì Chúa cũng đã biết chúng ta cần gì rồi: x. Mt 6:7. Vậy, phải xin đúng theo *trật tự* [điều quan trọng trước, điều thứ yếu sau...], và phải xin sao cho *lịch sự* [= nếu đẹp lòng Chúa, “nếu Chúa muốn...”] (Gc 4:15)].

³⁷ Chúa dạy “... phải cầu nguyện luôn...” (Lc 18:1).

→ có cầu nguyện thì mới đi vào thân mật với Chúa: mới hiểu biết về Ngài, mới yêu mến Ngài nhiều hơn;³⁸

→ có kết thân với Ngài và yêu mến thì mới dễ dàng

- nhận rõ thánh ý Ngài³⁹ [bởi thân với ai thì biết rõ sở ý người đó],

- hăng say thực thi thánh ý ấy [bởi đã yêu ai thì do sức mạnh của tình yêu, không còn thấy nặng nhọc, khó khăn khi phải hy sinh vất vả để làm vừa lòng người mình yêu];

→ mà có nhận biết và thực thi thánh ý Chúa thì mới thực sự yêu mến Chúa, tức là: nên thánh, đảm bảo phần rỗi đời đời, v.v. ... và đó là điều quan yếu nhất của đời con người;⁴⁰

→ vậy, cầu nguyện giúp cho nǎm vững được điều quan yếu đó;

→ thế mới rõ là đời cầu nguyện không chỉ dành riêng cho người “tu hành” mà thôi, nhưng còn cho hết mọi người ... !

☞ VỚI ĐIỀU KIỆN NÀO?

→ thế lý:

- khỏe khoắn...
- thịnh lặng bên ngoài;
- nơi chốn và tư thế thích hợp
 - đi, đứng, quỳ, ngồi và cả nǎm [khi cần], và bất cứ ở đâu...

³⁸ Tất nhiên là với ơn trợ giúp của Thần Khí ánh sáng và tình yêu.

³⁹ Về cách hiểu từ ngữ này, xin xem ghi chú liên hệ ở trong bài viết về Linh Thao trong Phần III, Phụ trương I của tập sách.

⁴⁰ Được cả thế gian mà mất linh hồn thì được lợi gì? (x. Lc 9:25). Đức Bênêđictô XVI nhận định: “cầu nguyện” không phải chuyện ‘thứ yêu’ hoặc ‘tùy nghi’, nhưng là “vẫn đẽ sống chết” (trong buổi đọc kinh Truyền Tin ngày Chúa nhật, 04.03.2007).

- thay đổi khi thực sự cảm thấy không thích hợp;
 - giữ nguyên vị thế, không thay đổi khi thấy cầu nguyện tốt...
 - bóng tối, ánh sáng phù hợp...
- tâm lý:
- thinh lặng bên trong,
 - tâm hồn lắng đọng,
 - tin tưởng phó thác,
 - quyết nỗ lực tối đa;
- tâm linh/thiêng liêng:
- bỏ mình để làm vừa lòng "Người Bạn" là Thiên Chúa:
 - *tối thiểu*: không bám dính với tội trọng (tình trạng kẻ thù...);
 - tiến lên dần theo đà thu hút của Tình Yêu Chúa, tức là từ bỏ tội trọng, tội nhẹ... rồi những gì bất toàn, v.v... để trở nên bạn tình!..
- Vậy, khi cảm thấy cầu nguyện không được, thì việc đầu tiên cần làm là xem mình có đủ điều kiện hay không... và phải tạo cho đủ.

☞ **Bắt đầu như thế nào?**

→ đặt mình trước sự *hiện diện của Chúa* [ở khắp mọi nơi...] với tất cả tin yêu, tâm tình thờ lạy... ý thức Chúa đang nhìn mình, và mình đang hướng lòng về với Chúa... xin Chúa giúp cho mọi tư tưởng, lời nói và hành động đi đúng theo ý Chúa.⁴¹

→ nhớ về *đè tài* đã dọn sẵn [nếu cần thì để trước mặt]...

⁴¹ Trong *Linh Thao*, thánh Inhā khuyên bắt đầu với lời nguyện “căn bản” [vì gồm tóm những gì con người cần nhất cho hạnh phúc đời đời của mình] như thế, gọi là *Kinh nguyện* (x. Lt 46).

→ tạo cái có thể gọi là “*bối cảnh cụ thể*”⁴² [tựa như là bức phông sân khấu];

☞ Khó khăn lúc cầu nguyện?

→ khó khăn có thể gọi là “cố hữu” [từ giáo dục...]

- như: *hình ảnh* méo mó, khắt khe về Thiên Chúa; ... luôn luôn sẵn sàng để phạt...

- cần thay đổi cách nhìn về Thiên Chúa:

- Ngài là Cha, là Mẹ, là Người Bạn, là Tình Yêu⁴³...

→ khó khăn có thể nói là thông thường

- *lo ra/chia trí*

- chữa trị: - *lo vô/vào...*

- vào đâu? - vào lại trong

- * sự hiện diện của Chúa...

- * bối cảnh cụ thể,

- * đè tài suy niệm;

- *khô khan* ...

- chẩn đoán: - xét xem có hội đủ điều kiện [nói trên];

- chẩn trị: - nếu thiếu thì cố tạo cho đủ...

- nếu đã đủ mà vẫn cứ khô khan...đó là

↗ “khô khan tôi luyện đức tin” [Chúa dùng: giúp lớn lên...]

↗ cách xử lý: tiếp tục cầu nguyện cho hết giờ...- bằng cách lặp đi lặp lại nhiều lần các lời nguyện ngắn đức kết từ những ý tưởng trong đè tài cầu nguyện... cho đến hết giờ đã định...

⁴² Linh Thao gọi là *Tiền nguyện I* (x. Lt 47). Chẳng hạn hình dung ra khung cảnh mảng cỏ, núi Tabo, biển hô, vườn Cây Dầu, Núi Sọ, v.v...

⁴³ “Thiên Chúa là Tình Yêu” (1Ga 4:8).

❖ thí dụ: “Lạy Chúa, xin thêm lòng tin cho con!” “...xin cho con biết cầu nguyện!” “...xin cho con cảm nhận rõ Tình Yêu vô biên của Chúa!” “... xin cho con biết thống hối!” v.v...

➤ lưu ý: nên làm một vài việc hy sinh nho nhỏ để thăng minh và để nói lên thái độ quảng đại hợp tác.

☞ **Làm sao biết đã cầu nguyện tốt hay chưa tốt?**

→ thấy xuôi chảy, tình cảm dào dạt, ướt át là cầu nguyện tốt?

— chưa chắc!

→ cầu nguyện khó khăn, khô khan là cầu nguyện không tốt?

— cũng chưa chắc!⁴⁴

→ xem quả thì biết cây:

- nếu cầu nguyện, dù là khô khan... nhưng đưa đến chỗ có được nhiều nghị lực thiêng liêng để sống theo thánh ý Chúa sít sao hơn, toàn vẹn hơn... sống bác ái, hòa nhã, nhẫn nhục, lạc quan, khôn ngoan... thì đó là cầu nguyện tốt;

- nếu cầu nguyện, dù có xem ra xuôi chảy, sốt sắng dào dạt... nhưng không giúp cho sống thánh ý Chúa tích cực hơn... và còn ngược lại... thì đó là cầu nguyện phải nói là không mấy tốt đẹp!

→ vai trò của tình cảm [ướt át]

- hữu ích hay rất hữu ích [có thể ví như đồ gia vị đồi với các món ăn: cho dễ ăn hơn], bởi nó giúp cho cầu nguyện được dễ dàng, nhẹ nhàng hơn...

- nhưng không phải là chủ yếu, nhất thiết phải cần đến;
- nếu chỉ cố đi tìm tình cảm ướt át... thì
 - nhu "xây nhà [thiêng liêng] trên cát, trên nước..."

⁴⁴ Bởi có nhiều vị thánh cầu nguyện “rất đàng hoàng” mà hàng năm dài, vẫn thấy khô khan, không có được một chút cảm nhận ướt át.

24. Bước Đường Linh Thao

- khó kiên trì, trung thành trong việc thực hành câu nguyễn, dễ chán nản bỏ cuộc...
- trở thành vụ lợi, ích kỷ, chỉ biết tìm mình chứ không phải tìm Chúa...
- khó trưởng thành trong đức tin.

☞ **Một số mẫu gương cầu nguyện trong Kinh Thánh:**

- Abraham: St 18:16-33
- Giacóp: St 32:23-33
- Môsê: Xh 3:1-6; 17:8-13; 33:12-23; 34:6-9
- Étte: Et 4:17k-17aa
- Đavít: Tv 50
- Đức Maria: Lc 1:46-55
- Đức Giêsu: Mt 6:7-15...
- Các kitô hữu đầu tiên: Cv 1:24-25

*

*

*

Phần II

LINH THAO TOÁT Ý

Lưu ý sơ khởi

⇒ lại cấm phòng? “Hãy đến... Ta sẽ bồi sức cho!”¹

⇒ tâm lý: hay quên,² sao nhăng, buông trôi theo thói quen/cuộc sống/anh hưởng của ngoại cảnh và xã hội/lôi kéo của cảm dỗ..., tưởng đã biết đủ... ý lại!³

⇒ chủ đề?⁴ gắng nhớ lại: *Lời Chúa* là nguồn suối bất tận, luôn mới lạ và phong phú vô song với những ý nghĩa thiêng hình vạn trạng... Chúa luôn có chuyện mới, chuyện hay... để nói với tôi về chặng đường đời tôi vừa đi qua, sắp đi qua... bởi tiến trình đời sống: chuyển biến không ngừng... đổi mới với vần đề mới... Ngài đang chờ: *mở rộng lòng, lắng nghe...* điều chỉnh cho đúng làn sóng...

⇒ đừng đi tìm cái mới lạ, những cảm giác mạnh... điều chính yếu làm sao để với ơn Chúa, nhận ra và thực thi những gì làm cho cuộc sống của mình ăn khớp trọn vẹn với phuơng án, với kế hoạch tình yêu Thiên Chúa đã vạch cho;⁵

¹ Mt 11:28.

² Đnl 4:9 (“anh em hãy ý tú và cẩn thận giữ mình đừng quên những điều mắt anh em đã thấy, và suốt đời, đừng để cho những điều ấy ra khỏi lòng anh em”); 32:7 (“... hãy nhớ lại”); xin cũng xem 2Pr 1:12-13; 3:1-2.

³ Xin xem Mt 3:8-9.

⁴ Chủ đề? Chú tâm đến *một* chủ đề nhất định sẽ: 1. làm quên đi nhiều khía cạnh khác của cuộc sống... hoặc tránh né... 2. theo dõi những chuyện có vẻ mới lạ làm cho khó đi vào chiều sâu tâm hồn... chỉ hỏi hót, bên ngoài, có nguy hiểm biến cuộc cấm phòng thành một khóa học. 3. có thể làm cho thụ động [chỉ nghe], làm biếng trong trận chiến nội tâm. 4. tất nhiên là phải: thay đổi một vài phuơng cách tổ chức, cầu nguyện... tránh “routine”; chọn những đoạn Kinh Thánh thích hợp nhưng khác nhau mỗi năm; đó là *kinh nghiệm* của nhiều người đã cấm phòng “nghiêm túc, chỉnh tề” qua nhiều năm.

⁵ Châm ngôn [thuật thuyết giảng]: *Non nova ut sciatis, sed vetera ut faciatis* (không [trình bày] điều mới để các bạn biết, nhưng là điều cũ để các bạn làm).

⇒ trên trần gian này, không một ai được đảm bảo sẽ mãi đứng vững trong ơn thánh⁶...

⇒ cần không ngừng lưu tâm lo cho phần rỗi⁷...

⇒ ngại ngùng: sẽ ra sao? làm tốt không? sợ phải cõi gắt, phải cải thiện! có đủ hy sinh và can đảm đáp trả hay không? mỏi mệt, miễn cưỡng... khát lại! Nhưng đâu có lẻ loi một mình: cùng bước đi với Chúa [hơn 85% là phần Chúa làm]!

⇒ thế nên: cần phản ứng mạnh mẽ, dồn hết nỗ lực, lấy hết can đảm để bắt đầu, để hy sinh, hâm mình;

⇒ tin tưởng, phó thác vào tình yêu và quyền năng của Chúa;

⇒ kinh nghiệm cho thấy: bước khởi đầu mà “quyết tâm” thì sẽ ảnh hưởng lớn đến toàn bộ tiến trình cuộc cám phòng;

⇒ vậy, có biết dồn hết sức lực để bắt đầu và tiến hành với tất cả lòng hăng say, quảng đại thì mới có đà để tiến mạnh, mới tránh được nguy cơ nhảm lòn đưa tới chỗ buông rơi, mới thu hoạch được hoa trái dồi dào...

⇒ tuy nhiên, nên tránh tiến hành theo lối duy chí... mà phải biết tin tưởng và kiên trì cậy dựa vào ánh sáng cùng sức mạnh của tình yêu Thiên Chúa, thì tiến trình mới êm dịu, và hoa trái mới trường tồn...

⇒ soạn chương trình cho kỹ lưỡng và phù hợp với nhu cầu riêng;

⁶ “Ai tưởng mình đang đứng vững, thì hãy coi chừng kèo ngã!” (1Cr 10:12). Khôn ngoan như Salomon (1V 3:7-12), được Chúa hiện ra với (1V 3:5; 9:1-2 mà rồi cũng rơi vào tình trạng “mất khôn” (1V 11:1-11)! “Hãy nên hoàn thiện như Cha anh em trên trời là Đáng hoàn thiện” (Mt 5:48).

⁷ “Anh em hãy biết run sợ mà gắng sức lo sao cho mình được cứu độ” (Pl 2: 12).

⇒ nhớ lại tiêu đích của *Linh Thao*: lập hay tái lập trật tự,⁸ thanh luyện tâm hồn, hầu tìm kiếm và thực thi ý Chúa⁹ bằng cách sống mạnh lịch sử cứu độ¹⁰ – được ghi lại trong Kinh Thánh – và tiêu sử cá nhân... trong đối thoại thân mật [cầu nguyện] với Chúa... là một cuộc *thực tập, thực hành*, chứ không phải là một khóa học hỏi, chỉ đơn thuần dừng lại ở chỗ hiểu biết lý thuyết không thôi...

⇒ cố gắng dùng những ghi chú đã có sẵn [từ kỳ cắm phòng 5/7 ngày các lần trước] để soạn đề tài các buổi cầu nguyện cho chính tề... đúng với quy trình *Linh Thao*;

⇒ dù có nhiều đoạn Kinh Thánh đề nghị nhầm yểm trợ các chân lý gợi lại trong Linh Thao, thì cũng chỉ dùng – sau khi xem xét và tùy theo thì giờ có được – những đoạn đặc biệt thích hợp cho nhu cầu cá nhân mình; không nên tham lam hoặc đọc đến những đoạn không trực tiếp liên quan các chủ đề trong quy trình Linh thao, bởi chủ yếu trong thời gian cắm phòng theo phương thức Inhā là suy niệm sát theo những ý tưởng, nhận định và chủ đề giới thiệu trong tiến trình Linh Thao.

⇒ ngẫm đọc Kinh Thánh như “thư tình” và nhất là với tất cả lòng tin, xác tín về ánh sáng và sức mạnh Chúa ban;

⇒ nhất quyết trung thành với giờ cầu nguyện [ít nhất là 4 - 5 giờ mỗi ngày], và mỗi lần dừng quá ngắn¹¹ – ít là một giờ – cũng như cố dùng hết thì giờ đã định...

⁸ Chủ yếu là trật tự trong cuộc sống của chính cá nhân mình... chứ không phải là trật tự trong cuộc sống của những người chung quanh mình. Nguyên Lý và Nền Tảng có phải là một phần của tuần I hay không, hay là phần dẫn nhập vào toàn bộ Linh Thao? Đó là vấn đề đang bàn cãi giữa các chuyên gia về Linh Thao. Trong thực tế, vấn đề không kéo theo nhiều khác biệt chi mای... chọn những đoạn Kinh Thánh thích hợp nhưng khác nhau mỗi năm.

⁹ Xem Đnl 30:11-14; Rm 12:1-2.

¹⁰ Qua bốn “bước”, bốn giai đoạn hoặc “tuần”: xin xem Phần I “Lược trình về Linh Thao”.

¹¹ Xem Lt 12.

- ⇒ đừng quên kiểm điểm giờ cầu nguyện: thiếu sót thì sửa đổi, tốt đẹp thì tạ ơn và tiếp tục như thế;
- ⇒ để ý đến các biến động (*motions*) xảy đến trong tâm hồn và nếu cần thì ghi chép lại những gì cần ghi nhớ;
- ⇒ giữ *thinh lặng*¹² và bầu khí tĩnh mạc bên *ngoài* cũng như bên *trong* cho thật sít sao;
- ⇒ cầu nguyện ‘lặp lại’ và nghiên ngẫm những gì đã đi qua trong tiến trình Linh Thao, đồng thời tránh tộc mạch tìm tòi về những gì sắp suy nghĩ đến trong những bước sau của tiến trình Linh Thao;
- ⇒ Thánh Inhã khuyên: “*Người làm Linh Thao sẽ nhận được nhiều lợi ích, nếu biết lấy hết lòng quảng đại và hào hiệp mà [bước vào kỳ cám phòng] đến với Đáng Tạo Hóa và Chúa mình, dâng trót cả ý muốn và tự do của mình cho Đáng Chí Tôn, để Ngài toàn quyền sử dụng chính mình cũng như mọi sự mình có theo Thánh Ý Ngài.*”¹³

Cầu nguyện mở đầu

- ⇒ đặc biệt nhắm vào các nhận định trên đây;
- ⇒ các đoạn **Kinh Thánh**¹⁴ có thể dùng:
 - **Xh 24:12-18:** Môsê ở với Chúa 40 ngày đêm trên núi [+1V 19:1-14: Elie...; Lc 4:1-2: Đức Giêsu cầu nguyện 40 ngày đêm trong sa mạc];
 - Xh 32:1-20: bò vàng... xa/quên Chúa;
 - Is 55:1-3.6-13: “Đến cả đi, hỡi những người đang khát!”
 - **Mt 11:25-30:** Hãy đến với Ta... Ta sẽ bồi dưỡng...

¹² Nói chung là các điều kiện cần có để cám phòng cho tốt đẹp: *thinh lặng* [để lắng nghe], *cầu nguyện* [để gặp Chúa], *nỗ lực* [để hợp tác] và *bàn hỏi* [để nhận định].

¹³ Lt 5.

¹⁴ Các đoạn ghi chữ đậm: nên lưu ý cách riêng.

- Mt 21:12-23: thanh luyện, lắng nghe, thân mật, hoa trái;
 - **Mt 21:33-43.45-46:** tá điền sát nhân không nộp hoa lợi;
 - Mt 25:1-13: khờ dại, khôn ngoan;
 - **Mt 25:14/Lc 19:11-27:** các néo bạc để làm lời (Ơn Chúa);
 - Mc 2:1-12/Lc 5:18-26: tính táo mà bại liệt!
 - Lc 6:43-49: lý thuyết và thực hành trong cuộc sống đạo;
 - **Lc 8:4-15:** gieo giống: đất xấu, đất tốt;
 - Lc 10:38-42: Mácta và Maria;
 - Lc 11:1-13: ‘Xin dạy chúng con cầu nguyện!’
 - Lc 12:13-34: đừng thu tích của cải;
 - Lc 13:1-9: nếu không sám hối... cây vả không sinh trái;
 - **Lc 16:19-31:** đừng chần chờ biếng trễ: có người chỉ dạy... lo mà biết nghe!
 - **Lc 19:1-10:** ông Giakêu hân hoan đón Chúa vào nhà;
 - **Lc 19:41-47:** tái lập trật tự trong Đền Thờ Giêrusalem
 - **Lc 20:9-19:** vườn nho và hoa lợi;
 - Mc 12:1-12: tôi có nhận Ngài?
 - **Ga 1:35-42:** “– Thầy ở đâu? – Đến mà xem!”
 - **Ga 3:1-21:** nói chuyện với Nicôđêmô;
 - **Ga 4:5-42:** nói chuyện với người phụ nữ xứ Samaria;
 - Ga 10:1-21: Ngài biết tôi...
 - **Ga 15:1-17:** Cây và nhành nho (chặt chẽ kết thân);
 - Cv 1:12-14: các tông đồ cảm phòng với Đức Mẹ;
 - Kh 3:14-22: chẳng lạnh mà cũng chẳng nóng... Ta đứng trước cửa...
- ⇒ mỗi người tự chọn lấy một hay hai đoạn... hợp với nhu cầu riêng.

Tuần I

LÝ TƯỞNG VÀ THỰC TẾ

*Tình yêu khai hiện
Tin vào tình yêu. Sóng mạnh niềm tin¹⁵*

Nguyên Lý & Nền Tảng¹⁶

¹⁵ Sóng đời kitô là sóng niềm tin-cậy-mến; tuy nhiên, có thể nói rằng: bước hay *tuần I* của *Linh Thao*, dựa vào đức tin nhiều hơn, khi ngẫm nhìn Tình yêu tạo dựng; còn các *tuần II* và *III* thì thôi thúc sóng đức ái mạnh hơn, theo gương yêu thương đến cùng của Đức Kitô; và trong *tuần IV*, thì niềm cậy trông cần được sinh động hóa nhiều hơn để cầm chắc vinh quang và hạnh phúc mai hậu cùng hướng với Đức Kitô.

¹⁶ *Lt 23*. Kèm theo tiến trình gẫm suy về “lịch sử cứu độ,” tác giả *Linh Thao* muôn chia sẻ với người cảm phỏng một số chủ đề câu nguyện— có thể gọi là những “bài suy niệm Inhã” rút ra từ kinh nghiệm thiêng liêng cá nhân — giúp chuẩn bị nhận định và đưa dần đến chổ đón nhận [*chọn lựa*] cùng thực thi thánh ý Chúa, theo sát gương Đức Giêsu Kitô. Sau đây là những chủ đề chính giữa các bài suy niệm Inhã: *Nguyên lý và Nền tảng* (*Lt 23*), *Nước Chúa* (*Lt 91- 100), *Hai cờ hiệu* (*Lt 136-148*), *Ba loại người* (*Lt 149-157*), *Ba bậc khiêm nhường* (*Lt 165-168*), *Chiêm niệm để được Tình yêu* (*Lt 230-237*). Không chỉ đưa ra những nhận định cơ bản để suy niệm dấn nhập và đặt nền tảng cho toàn bộ tiến trình (ví thế, không đặt dưới tiêu đề *tuần I*, dù có thuộc về *tuần này*: x. H. Coathalem, *Commentaire du livre des Exercices*, DDB, Paris, 1965, tt. 83 và 253-254) *Nguyên lý và Nền tảng* – cũng tựa như *Chiêm niệm để được Tình yêu* – còn có thể được coi như là một phương thức câu nguyện.*

⇒ Sáu điểm nhận định:¹⁷

1) *Thiên Chúa tạo dựng*¹⁸

“Con người được *dựng nêu*...”¹⁹

* *Có nhìn*

→ cho ra, cho kỹ những kỳ công Thiên Chúa làm nên trong vũ trụ, vì thương yêu... để ca ngợi, tin yêu Ngài;

→ cho thấy sự hiện hữu/hiện diện sống động, gần gũi của Ngài ở khắp nơi²⁰... trong thiên nhiên²¹... để cảm nhận lòng ưu ái của Ngài và để sống thân mật với Ngài.

[*Thiên Chúa vô hình? Đúng, nhưng có thể nhận ra Ngài, tình yêu, quyền năng, sự tốt lành... của Ngài qua các tạo vật, qua các kỳ*

¹⁷ Ba điểm đầu có thể được coi như là *đường hướng lý tưởng* Thiên Chúa hoạch định cho con người; điểm thứ tư nói lên *thực trạng lịch sử* của loài người, tức là tình trạng lênh lạc sau khi sa ngã; và hai điểm cuối nói đến phương dược cứu chữa là *bình tâm*... làm như thoảng phác trình cho thấy *công cuộc cứu độ* qua phương cách cơ bản và chủ yếu là thái độ khiêm hạ thăm sâu, tuyệt đối quy phục Thiên Chúa, nhìn nhận bằng cả cuộc sống, Ngài là trên hết, trước hết... đáng kính, đáng yêu, đáng phục vụ trên hết mọi sự... Quả thế, đó chính là thái độ sống nổi bật của Đức Kitô trong tiến trình thực hiện công cuộc cứu chuộc nhân loại, thái độ mà *Linh Thao* nêu rõ nhằm cỗ vũ, qua các nhận định về *Ba Bậc Khiêm Nhường* (*Lt 165-168*).

¹⁸ Xem St 1:1—2:4a.

¹⁹ *Lt 23.*

²⁰ “Người không ở xa mỗi người chúng ta” (*Cv 17:27b*).

²¹ Đức Giêsu giảng dạy giữa thiên nhiên: bên bờ biển (Mt 13:1-2; Lc 5:1-11), giữa đồng cỏ (Mt 14:19), bên sườn núi (Mt 5:1-12)... Ngài ‘cầm phòng’ trong sa mạc (Mt 4:1-2)... Ngài mục kích công việc đồng áng: việc gieo giống (Mt 13:3b-8), cỏ lùng giữa lúa (Mt 13:24-30; Lc 5:1-11), gieo hạt cải (Mt 13:31-32), đồng lúa chín vàng (Ga 4:35)... công việc chài lưới (Mt 13:47-48)... Ngài nhìn ngắm cảnh vật trong thiên nhiên: mây vàng mây trắng (Mt 16:2-3; Lc 12:54-55), gió thổi (Ga 3:8), chim trời và hoa đồng nội (Mt 6:26-30; Lc 12:22-28), gà mẹ ấp gà con (Mt 23:37), suối nước (Ga 7:37-38), vườn nho (Mt 20:1; 21:33; Ga 15:1.5), cây cối (Mt 7:16-20), cây và không trái (Mt 21:18-19), cây và bão mùa hè (Mt 24:32; Lc 21:29-30), đàn chiên đàn cừu (Mt 18:12-13; Lc 15:4-7; Ga 10:1-5)...

công trong vũ trụ, qua các hồng ân;²² bởi nhìn hậu quả thì biết nguyên nhân, nhìn tuyệt tác thì biết có tác giả, biết tài cao của tác giả... thì thán phục, ca tụng...]

* **Tạo dựng**

- làm ra từ không không...
- quyền năng vô biên²³ - tự hữu - duy nhất...
- trật tự - tốt đẹp - thông minh...

* **Vạn vật**

- quan sát kỹ vũ trụ:
 - vĩ mô (*macrocosmos*);²⁴
 - trung mô (*cosmos*);
 - vi mô (*microcosmos*);

- nêu cao: tốt lành - tình thương... của Thiên Chúa;
- quan phòng: hàng giây phút, ở đây & bây giờ.

* **Con người²⁵**

- tê nhị, ưu ái đặc biệt của Thiên Chúa:
 - ngày thứ 6: khi đủ điều kiện cho con người...

²² Xem Kn 13:1-9; Rm 1:19-23 (“...những gì người ta không thể nhìn thấy được nơi Thiên Chúa... thì từ khi Thiên Chúa tạo thành vũ trụ, trí khôn con người có thể nhìn thấy được qua các công trình của Người”; Lc 230-231 [tình yêu phải được biểu hiện bằng hành động hơn là bằng lời nói... tình yêu cốt ở việc trao đổi, chia sẻ... giữa hai bên].

²³ Thiên Chúa: Đáng tạo dựng... lớn lao vô cùng... và tôi hết sức nhỏ bé nhưng được Ngài lưu ý yêu thương!

²⁴ Hình dung vũ trụ bao la [hình dẹp?]: hàng tỷ thái dương hệ, ngôi sao... đâu là biên giới giữa hiện hữu và không không?

²⁵ Cũng để trả lời cho thắc mắc của con người: “Tôi từ đâu đến?”

34. Bước Đường Linh Thao

- nghị quyết;²⁶
- tạo dựng: giống hình ảnh Thiên Chúa;²⁷
- ra tay... [không phải chỉ phán];
- ôm vào lòng: hôn... truyền sinh lực, sự sống...
- tiếp tục tạo dựng và gìn giữ những gì giúp ích con người;
- cuối ngày thứ 6: tạo dựng xong con người; Thiên Chúa mới thật hài lòng nói: "Quả là rất tốt đẹp!"²⁸

→ có thể xác: cấu trúc tinh vi, tế nhị... đặc tính độc đáo [thấy rõ chẳng hạn qua dấu tay, dấu chân... dùng làm cẩn cước... qua giọng nói...], dấu chứng tình yêu đặc đáo Thiên Chúa dành cho mỗi người;

→ có linh hồn²⁹: ý thức và tự do, những sáng tác văn học, nghệ thuật, những phát minh khoa học, kỹ thuật ... làm chủ vũ trụ...

²⁶ Trước khi tôi sinh ra, từ đời đời Thiên Chúa Tình Thương cũng đã "quyết định" tạo dựng nên tôi: biết đến tôi và dành cho tôi một kế hoạch tình thương với không biết bao nhiêu hồng ân tự nhiên và siêu nhiên! "Ta yêu người bằng một mối tình muôn thuở [đời đời]" (Gr 31:3).

²⁷ Xem St 1:26.27; 5:1.3; 9:5; Kn 2:23; Hc 17:3. Tạo dựng... có nam, có nữ: cộng đoàn đầu tiên giữa loài người, sống trong tương quan liên đới với nhau, với vạn vật và nhất là với Thiên Chúa. Hình ảnh tiêu biểu của Thiên Chúa là Đức Giêsu Kitô: "Thánh Tử là hình ảnh Thiên Chúa vô hình... trong Người, muôn vật được tạo thành..." (Cl 1:15-16 và cả các câu 17-19; 3:10); "vì... Người (Thiên Chúa) đã tiên định cho họ nên đồng hình đồng dạng với Con của Người" (Rm 8:29; x. Dt 1:3). Càng nên giống Đức Kitô – mô mẫu lý tưởng trong công trình Thiên Chúa tạo dựng và cứu độ – là con người càng bước gần tới mức viên mãn của ơn gọi làm người. Chẳng thế mà trong tuần II, Linh Thao hướng trọn lòng trí người cầm phòng tới việc ngắm nhìn Đức Giêsu Kitô trong toàn cuộc sống của Ngài. Ngoài ra, cũng có thể hiểu giống hình ảnh Thiên Chúa là giống Tình Yêu – bởi Thiên Chúa là Tình Yêu – và giống bản thể Thiên Chúa, tức là được "thông dự vào bản thể Thiên Chúa" (2Pr 1:4)!

²⁸ St 1:31.

²⁹ Từ thân xác [thể chất] tiến đến tinh thần [linh hồn]: một bước nhảy vọt lớn lao một mình Đấng Tạo Hóa mới làm được. Linh hồn: "tạo vật" cao quý nhất trong vũ trụ.

→ đó là sự sống tự nhiên của con người... nhưng làm như chưa bằng lòng... vì muốn con người gần mình giống mình hơn nữa [tình thương là thế]... nên Ngài ban cho:

→ *sự sống siêu nhiên* là sự sống đặc thù của Ngài... là món quà, là hồng ân quý giá vô song³⁰ con người nhận được từ bàn tay yêu thương vô biên của Thiên Chúa, ngay ở đời này!³¹

[Sự sống siêu nhiên.] Có nhiều cách gọi: *sự sống của Chúa*, *sự sống đời đời*, *đời sống ơn thánh sủng*, *đời sống đức ái*, v.v... – làm cho trở nên “con Thiên Chúa,”³² trở nên nghĩa tử,³³ “nên đồng hình đồng dạng với Con,”³⁴ “được thông phán bản tính Thiên Chúa,”³⁵ tức được *thần hóa*, v.v... – tuyệt đối vượt hẳn lên trên bình diện tự nhiên, nghĩa là do sức tự nhiên của loài người thì không thể nào đạt đến được; đó là ơn nhưng không Chúa ban; trụ cột hay nền móng của sự sống siêu nhiên là ba nhân đức đối thần: tin cậy mến; có thể dùng hình ảnh để minh họa phần nào đời sống siêu nhiên: tựa như trong sự sống tự nhiên, có hai khả năng cao trọng nhất, là khả năng *hiểu biết* và khả năng *yêu mến*; thì trong đời sống siêu nhiên cũng có thể nói là có hai khả năng mới: cũng là *hiểu biết* và *yêu mến*, nhưng không phải theo mức độ tự nhiên, mà là *theo cách thể của chính Thiên Chúa*, tức là một khi các khả năng mới, khả năng hiểu biết và yêu mến ấy đã triển nở trọn vẹn – trong đời sống vĩnh phúc mai sau – thì con người siêu nhiên sẽ

³⁰ Là “kho báu,” là “viên ngọc quý” (xem Mt 13:44-46) không tìm mà gặp, không tậu mà có... [nhờ có linh hồn, con người “làm bá chủ” trong vũ trụ (xem St 1:26); như thế mới rõ: có đời sống siêu nhiên, con người còn được nâng cao đến mức nào!], nhưng nếu không lo gìn giữ thì sẽ bị mất đi!

³¹ Xin xem Ga 3:15.36; 5:24; 6:40; 10:28; 14:17b.20. 23; 17:2; 19:21.23.26; Rm 6:11; 8:15b-16.23b.24a.29-30; Gl 2:20...

³² Ga 1:12, và cả 1:12-13.

³³ Xem Rm 8:15; Gl 4:5; Ep 1:5.

³⁴ Rm 8:29.

³⁵ 2Pr 1:4; hiệp thông với Thiên Chúa, trong Đức Kitô, v.v.: x. Ga 1:12; 10:34 (= Tv 82:6); 14:20; 15:4-5; Rm 6:5; 1Cr 1:9t; 2Cr 3:18; 1Ga 1:3t, 3:2, v.v...

hiểu và yêu Thiên Chúa – là Chân, Thiện, Mỹ tuyệt đối – **nhus** (*không phải là bằng*) Thiên Chúa hiểu biết và yêu mến (*hài lòng về*) chính mình. Mà hẽ càng hiểu được nhiều, yêu được nhiều, thường thức càng sâu đậm – cái hay, cái tốt, cái đẹp vô cùng tận – thì càng thỏa mãn, **hạnh phúc**: đời sống tự nhiên cho thấy như thế; trong đời sống siêu nhiên cũng xảy ra theo cùng một cách thức như vậy. Vì thế, càng học biết về Chúa, thì càng yêu mến Ngài nhiều hơn – tri và mộ thường đi đôi, và phải đi đôi khi đối tượng của hiểu và yêu là tốt đẹp: ở đây đối tượng là chính Thiên Chúa, là Chân Thiện Mỹ tuyệt đối – (*tức là càng nên thánh nhiều hơn*), và càng yêu càng thích thì càng hạnh phúc... Nơi dương thế, những khả năng mới [siêu nhiên] làm như còn ở trong tình trạng hạt giống,³⁶ mầm giống, chưa triển nở trọn vẹn, phải chờ cho đến lúc bước vào cõi vĩnh phúc; lúc đó, người lành, các thánh mới hiểu, mới yêu Chúa như Chúa, và hưởng được hạnh phúc như Chúa... (tùy theo mức độ hiểu/ yêu Chúa, mức độ ơn thánh sủng cao hay thấp). Chẳng thế mà thánh Phaolô viết: “*Bây giờ chúng ta thấy lờ mờ như trong một tấm gương, mai sau sẽ được mặt giáp mặt. Bây giờ tôi biết chỉ có ngàn có hạn, mai sau tôi sẽ được biết hết,* như

³⁶ “Hạt giống bất diệt” (1Pr 1:23).

*Thiên Chúa biết tôi.”³⁷ Thiên Chúa thì nhiệm mầu khôn lường, tốt đẹp vô cùng, thế nên có dành trọn cả ‘cuộc đời đời’ cũng không thể hiểu và yêu Ngài cho đủ để hưởng phúc Ngài cho tận tuyệt được. *Vĩnh phúc là thế!* Khi – vì tội trọng³⁸ – con người đánh mất đi – và đánh mất hẳn đi – khi chết/quá đời trong tội trọng – các khả năng siêu nhiên kia, thì không còn có thể hiểu biết/yêu mến Thiên Chúa như Ngài hiểu biết/yêu mến chính mình được nữa... và như thế không còn có thể hưởng được hạnh phúc trong Ngài như Ngài, dù Ngài có ở bên họ (vì Ngài hiện diện mọi nơi): đó là thảm cảnh hỏa ngục... *Đánh mất đời sống siêu nhiên/on thánh sủng là con người tự đặt mình vào ‘tình trạng’ hỏa ngục...* Có được làm bá chủ thế giới thì cũng vô ích.³⁹ Hiểu như thế về hồng ân sự sống siêu nhiên vô cùng quý giá và cao cả, làm sao người Kitô lại không tận lực lo⁴⁰ cho đời sống ấy không những khỏi èo ọp, chết đi, mà còn được*

³⁷ 1Cr 13:12; xin xem thêm G 19:26-27; 1Ga 3:2 [“Hiện giờ chúng ta là con Thiên Chúa; nhưng chúng ta sẽ như thế nào, điều ấy chưa được bày tỏ. Chúng ta biết rằng khi Đức Kitô xuất hiện, chúng ta sẽ nên giống như Người, vì Người thế nào, chúng ta sẽ thấy Người như vậy”]; x. Rm 8:19.23-24; 2Cr 3:18 (“Như vậy, chúng ta được biến đổi nên giống cùng một hình ảnh đó [của vinh quang Thiên Chúa”]). Thánh Gioan Thánh Giá viết: “Bởi được Thiên Chúa ban cho ơn trở thành ‘dạng [bản] thể thần linh’ (*deiform*) và được kết hiệp với Thiên Chúa Ba Ngôi chí thánh, nên linh hồn trở thành *Thiên Chúa do thông dự*” [=by participation: khác với by nature]; thế thì tại sao lại không tin được rằng nhờ có Thiên Chúa hoạt động trong linh hồn, linh hồn có thể hiểu biết và yêu mến trong Ba Ngôi, cùng với Ba Ngôi và giống như Ba Ngôi chí thánh, dù rằng Người tiến hành những hoạt động ấy trong linh hồn theo thể cách thông dự? ... Tình trạng thông dự này đời sau mới trọn vẹn, nhưng ngay bây giờ cũng đã – phần nào – được cảm nghiệm và hưởng ném trước (“Bài ca tâm linh,” xin xem bài đọc II, thứ sáu tuần 18 Mùa Thường niêm, Phụng vụ giờ kinh). Vậy, nếu có điều gì làm cho người Kitô chân chính khiêm tốn “tự hào” (Rm 5:2), hanh diện chính đáng, thấy mình được trời *vượt hẳn* ... thì đó chính là *dời sống siêu nhiên* (bởi về mặt tự nhiên, hoặc ngay cả về mặt luân lý – đức độ nhân bản – người Kitô có thể kém thua xa người không Kitô!).

³⁸ Xem 1Ga 5:16-17.

³⁹ Xem Lc 9:25.

⁴⁰ Xem Pl 2:12 [“...run sợ mà gắng sức lo sao cho mình được cứu độ”]; Tv 2: 11; Is 19:6; 2Cr 7:15; Ep 6:5.

đảm bảo, cung có và tiến phát tối đa bằng cách tận dụng những phương thế Chúa để ngay bên tám tay, trong Giáo hội? Nếu có một điều làm nên nét đặc trưng của người kitô đích thực, thì đó chính là đời sống siêu nhiên trong ơn thánh sủng. Cái khác độc đáo, cái giá trị vô song của người kitô so với các người khác, là ở đó và tuyệt đối mà nói, chỉ ở đó mà thôi, chứ không phải ở nơi những giá trị hoặc đức hạnh tự nhiên nào khác. Mắt đì sự sống siêu nhiên, người kitô chỉ còn cái vỏ kitô, chỉ là kitô giả hiệu, dù trước mắt người đời có đóng vai trò, có giữ chức vị nào đi nữa.⁴¹ Sự sống ấy được hàng giây phút và không ngừng thông ban cho những ai sống trong tình trạng ‘công chính hóa’ để đưa dần ngày càng gắn bó hơn, vào trong tình thân mật với Thiên Chúa Ba Ngôi. —Giáo lý về sự việc con người được thông dự vào bản thể của chính Thiên Chúa thường được linh đạo kitô Đông Phuong [Truyền thống Bidăngtin – Chính thống] lưu ý đến nhiều hơn bên Tây Phuong (Truyền thống Latinh). Tiêu đích đời sống người kitô Đông phuong nhắm tới là tình trạng – không phải là thần tính hóa (*deification*) mà là – thiên tính hóa (*divinization*). Còn kitô hữu Tây phuong thì hăm hở nhắm tới tiến trình nén thánh. Đối với kitô hữu Truyền thống Đông phuong, Ngôi Hai nhập thể là để chủ yếu làm cho con người nhận lại được hình ảnh Thiên Chúa đã đánh mất vì nguyên tội, và như thế, để thiên tính hóa con người. Đối với kitô hữu Truyền thống Latinh, Ngôi Hai nhập thể là để cứu độ con người... đến bù món nợ đối với sự công lý của Thiên Chúa.⁴² Vắn tắt mà nói: theo lối bước thánh Augustinô, thần học Tây phuong nhấn mạnh hơn đến sự việc Đức Kitô đến để tẩy xóa tội lỗi loài người; trong khi đó, nền thần học Đông phuong nhấn mạnh hơn đến sự việc Ngôi Hai đến để trao ban lại cho con người hình ảnh Thiên Chúa, Thánh Linh và sự sống thiên tính. Do vậy, Truyền thống Đông phuong thông thường giới thiệu lý tưởng cao cả kia của đời

⁴¹ Xem Mt 7:21-23; Lc 13:25-27.

⁴² Xin xem Dictionnaire de Spiritualité, cuốn III, cột 1389tt.

sóng kitô cho mọi tín hữu, chứ không chỉ dành riêng cho một giới tinh hoa, ưu tú nào đó... đã từng đi qua những nẻo đường bí nhiệm, đặc biệt].

→ sự sống siêu nhiên là món quà quý nhất, tất cần phải giữ gìn cho khỏi mất đi; và đã là sự sống thì cần phải được chăm sóc, nuôi dưỡng kỹ lưỡng (nhờ Lời Chúa, bí tích, Giáo hội, kinh nghiệm của các thánh, sự giúp đỡ của anh chị em kitô, cầu nguyện, v.v...) để ngày càng lớn mạnh...⁴³

→ hiểu như thế, thì mới thấy được “cái hồn” của đời sống kitô, mới thấy lý sự chặt chẽ, cơ cấu thống nhất của toàn bộ giáo lý kitô, mới hứng thú để đào sâu, để tự giác thực thi, để sống thật sống mạnh giáo lý ấy; thì mới nhận ra rằng cuộc đời kitô không phải là cái xác không hồn, một mớ giáo điều khô cằn, bắt buộc, mơ hồ, không đầu không đuôi... trái lại là con đường đưa dẫn đến hạnh phúc siêu việt trường cửu, hạnh phúc siêu nhiên!

→ thật vậy, con người chỉ có cùng đích *siêu nhiên* [với khát vọng vô biên mà chỉ có *hạnh phúc siêu nhiên* trong Chúa mới làm cho thỏa mãn được... tiếc nuối hạnh phúc lớn mất đi, thì không còn có thể cảm nhận được hạnh phúc nhỏ...];

→ ban cho con người sự sống siêu nhiên và muôn cho con người giống mình, sống bên mình là Thiên Chúa tình yêu nâng con người lên cao, đến tận trong trái tim của Ngài ... có thể nói là qua 7 bậc sau đây (đi từ dưới lên):

↗ con người được tha thứ mãi mãi (bao giờ cũng có thể nhận lại ơn thánh sủng đánh mất vì tội trọng, nếu biết thật tình thống hối)!

⁴³ Đời sống siêu nhiên càng lớn mạnh, thì hạnh phúc thiêng quốc đạt tới mức sung mãn càng cao (gọi là nên thánh lớn). Trước mặt Thiên Chúa, một mức tăng trưởng của đời sống *siêu nhiên* thì có giá hơn hẳn toàn bộ thực tại lãnh vực *tự nhiên*. Một hình ảnh [mò nhặt!]: trong bình diện *tự nhiên*, có sức khỏe thêm một chút, có thông minh, tài giỏi hơn một chút mà đã thấy quý hóa, đã được khâm phục, khen thưởng, ca ngợi, danh giá, vinh hoa, lợi lộc, v.v... vậy thì nói làm sao cho cùng về những mức tăng trưởng trong đời sống *siêu nhiên*!

- ↗ con người được cứu chuộc (ban lại ân sủng khi đánh mất);
- ↗ con người siêu nhiên (với sự sống ơn thánh sủng);
- ↗ con người tâm linh;
- ↗ động vật;
- ↗ sinh vật;
- ↗ *hữu thể* (hiện hữu, vô tri vô giác như vật chất: đất, đá...);

→ con người đến từ Tình Yêu,⁴⁴ là con của Thiên Chúa;⁴⁵

→ và Thiên Chúa hằng không ngừng *tiếp tục* công cuộc tạo dựng... với nỗ lực *hợp tác* của con người.

⇒ **Kinh Thánh:**

- **St 1—2:** công cuộc tạo dựng (lưu ý đến cử chỉ ưu ái đặc biệt của Thiên Chúa đối với con người, và địa vị con người trong trật bậc các tạo vật)
- **G 38—39:** công trình tạo dựng
- **Tv 8:** con người là chi? (x. Tv 144:3); Tv 19: ca tụng Thiên Chúa Tạo Hóa; Tv 104: ca tụng Đấng Tạo Hóa; Tv 139: Ngài thấu biết con; **Tv 144:** tin tưởng vào Thiên Chúa quyến nồng
- **Kn 11:21—12:1:** Thiên Chúa thương yêu tạo vật...

⁴⁴ Giống hình ảnh Thiên Chúa là Tình Yêu, để yêu thương và để được yêu thương... Con người không thể sống mà không có tình yêu; nhưng mặt khác, cần phải biết yêu thương giống Thiên Chúa, trong trật tự của Ngài...

⁴⁵ "...tự hào về niềm hy vọng được hưởng vinh quang của Thiên Chúa" (Rm 5:2) ...hanh diện được làm con Thiên Chúa (x. Rm 8:14-17; 1Ga 3:2), hay là lầm bầm than trách vì phải sống cho xứng đáng, cho có hiếu? Cũng nên lưu ý: công cuộc tạo dựng vẫn mãi tiếp tục hàng giây phút, qua sự quan phòng của Thiên Chúa và nỗ lực hợp tác của con người. Thử nhìn lại và vào những hồng ân Thiên Chúa đã và đang ban cho đời mình: những món quà, những hồng ân ấy hàng không ngừng ban xuống... trong giây phút này... vậy, từng giây từng phút biết ơn và tạ ơn!

- **Kn 13:1-9:** công trình tạo dựng “hung vĩ và xinh đẹp”; nhìn tạo vật để nhận ra Đáng Tạo Hóa...
- **Hc 17:1-15:** ân huệ ban cho con người trong cuộc tạo dựng;
- **Hc 42:15—43:33:** ca ngợi công trình sáng tạo của Thiên Chúa
- Is 43:1-13; 44:6-28; 45:5-19: quyền tối thượng của Thiên Chúa
- Ga 1:1-18: tạo dựng nhờ Ngôi Lời
- Cv 17:24-28a: “Người không ở xa mỗi người chúng ta”
- Rm 1:19-23: nhìn tạo vật thì phải nhận ra Thiên Chúa
- **Rm 8:14-17:** làm con Thiên Chúa
- 1Cr 8:6: Đáng tạo thành và là cùng đích
- Ep 1:1-10: từ đời đời, tiền định cho làm nghĩa tử
- Cl 1:12-20: trong Người muôn vật được tạo thành
- Dt 11:1-40: Bài ca Đức tin
- Cv 17:22-31: Phaolô trình bày về công trình tạo dựng;

2) *Ý nghĩa và cùng đích đời người⁴⁶*

“Con người được dựng nên để ngợi khen, tôn kính và phụng sự Thiên Chúa, và nhờ đó cứu rỗi linh hồn mình”⁴⁷

* *Ý nghĩa và cùng đích:*

⁴⁶ Để trả lời cho các câu hỏi cũng của con người: “Tôi đến trong cuộc sống để làm gì?” và “Sẽ đi về đâu?” Kế hoạch hay *thánh ý Thiên Chúa* đối với loài người cách chung, và đối với mỗi người cách riêng (xin đọc Phụ trương II về đề tài “Ý Chúa và Tìm Ý Chúa”). Ý nghĩa và cùng đích ăn sâu từ trong bản chất con người, chứ không phải là gán ghép thêm từ bên ngoài.

⁴⁷ Lt 23.

→ vì con người là tác phẩm của trí thông minh⁴⁸...

→ vì là tạo vật, nên:

- ý nghĩa tùy thuộc... vào Đáng Tạo Hóa

- cùng đích ‘ngoại tại’... nơi Thiên Chúa

* ***Mục đích ba chiều kích?***⁴⁹

→ để bao gồm hết mọi chiều kích sinh hoạt con người (như tạo vật đối với Đáng Tạo Hóa, như con đối với Cha):

→ *ca ngợi*: chiều kích bên ngoài⁵⁰... cộng đoàn, xã hội;

→ phần ‘bên ngoài’ của con người như thân xác, cù điệu, tiếng nói... và cả cuộc sống xã hội cũng có bốn phận thần phục, tôn thờ và quy hướng về với Thiên Chúa;

- biểu dương đức tin, làm chứng cho thế giới;

- liên đới nâng đỡ lẫn nhau trong đức tin;

→ *tôn kính*: nếu chỉ ca ngợi Thiên Chúa bên ngoài mà thôi, trong khi tâm lòng trống rỗng... thì không đủ, bởi đó chỉ còn là lý thuyết. Thiên Chúa đã từng trách lối sống đạo ngoài môi miệng như thế.⁵¹

⁴⁸ Thông minh Thiên Chúa... nên phải có mục đích. Mục đích càng cao thì sự vật – hữu thể – càng quý.

⁴⁹ “... ngợi khen, tôn kính và phụng sự...” (*Lt 23*). Suy ra từ bản chất con người. Dù cách biểu đạt có khác, thì nội dung và ý nghĩa cũng không gì khác ngoài những điều gồm hàm trong ba lời nguyện xin đầu của Kinh Lạy Cha.

⁵⁰ “Có tin thật trong lòng mới được nên công chính; có xung ra ngoài miệng, mới được ơn cứu độ” (*Rm 10:10*). Vậy, nói rằng chỉ cần yêu Chúa trong lòng, chẳng cần phải biểu dương ra ngoài như qua phụng vụ và bí tích chẳng hạn, là hoàn toàn không đúng! Việc dụ Thánh Lễ ngày Chúa nhật biểu hiện rõ tính chất ngợi khen và phụng sự cộng đoàn. – “... Nguyễn Danh Cha cả sáng.”

⁵¹ “Dân này chỉ đến gần Ta bằng miệng, tôn vinh Ta bằng môi, còn lòng dạ chúng thì xa Ta lắm!” (*Is 29:13*); xem *Gr 12:2b*; *Mt 7:21; 15:8*; *Lc 6:46-49*; *Rm 10:10* – *Gc 2:14-26* [“Cà ma quỷ cũng tin ... đức tin không có hành động là đức tin chết”]; *Gl 5:6*... – “... *Nước Cha trị đến*.”

→ *phụng sự*: sống bên ngoài và bên trong mà chưa sống đạo trong hành động thì chỉ là hình thức, là tình cảm mông lung... biết bao lần nói thật mà không làm thật, hứa thật mà không giữ thật... phụng sự, phục vụ Chúa là sống, là *thực thi ý Chúa*... đây là chiều kích thực hành⁵²... Vậy, phục vụ là yêu mến.⁵³ Có thể nói yêu mến sống động bao gồm cả ba chiều kích trên đây⁵⁴...

⁵² Xem Gc 1:22.25. Trong Cựu Ước, rất nhiều lần Thiên Chúa nhắc cho dân là phải “đem ra thực hành” (x. chặng hạn: Lv 18:4.5; Đnl 4:5.6.13.14; v.v...); cũng tương tự như thế ở trong Tân Ước (x. chặng hạn: Mt 7:21; Lc 6:46-47; Ep 2:10 ...).

⁵³ Bởi “Yêu mến Thiên Chúa là tuân giữ các điều răn của Người” (1Ga 5:3), thánh ý của Người; và “Điều răn hàng đầu là... người phải yêu mến Đức Chúa... hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức lực người...” (Mc 12:29b-30).

⁵⁴ Do đó, có thể nói: con người được tạo dựng giống hình ảnh Thiên Chúa, mà Thiên Chúa là Tình Yêu (xem 1Ga 4:8.16), nên, con người được tạo dựng giống hình ảnh của Tình Yêu để yêu thương và để được yêu thương... giống Chúa và trong trạng thái của Chúa. Thực ra, yêu mến Thiên Chúa là thi hành thánh ý Chúa (x. Ga 14:15.21.23; 1Ga 5:3; 2Ga 6); thi hành ý Chúa là phục vụ Chúa; vậy, cũng có thể nói yêu mến Chúa chính là mục đích đời sống con người. Mặt khác, cũng xin lưu ý: nhận định trên đây chú tâm đặc biệt và nhấn mạnh nhiều hơn đến mối quan hệ *hang doc*; nhưng, không phải vì thế mà bỏ sót đi mối liên đới *hang ngang* đối với tha nhân (cũng như đối với hết mọi tạo vật khác trong thiên nhiên, vũ trụ) và đối với chính mình. Để cho rõ, thì xin chép lại đây chú thích – ghi trong bài viết về *Linh Thao* (Phần III, phụ trương I của tập sách) – về cách hiểu thành ngữ ‘thánh ý Thiên Chúa’: Cách nói: ‘thánh ý Thiên Chúa’ hoặc ‘kế hoạch độc đáo Ngài đề ra cho một cá nhân’... thường bị ngộ nhận, với lối hiểu coi đó chỉ như là chuyện quan liêu đến một [hay những] cá nhân riêng lẻ, với những nghĩa vụ và quyền lợi riêng tư, không may may dính dáng gì đến người khác, đến cộng đồng nhân loại, đến hoàn vũ; không phải là như thế, mà phải hiểu: kế hoạch kia dù có độc đáo thì cũng là kế hoạch đề ra cho con người, cho một hữu thể sống trong *tương quan liên đới* với Thiên Chúa, với tha nhân và với các tạo vật khác; đó là những chiều kích gồm hàm trong “thánh ý Chúa” đối với một cá nhân. Vậy, sống trọn thánh ý Chúa là sống đầy đủ hết mọi chiều kích ấy: là phụng sự Thiên Chúa, là muru cầu lợi ích đời này và đời sau cho cá nhân mình, cũng như cho tha nhân (gia đình, xã hội loài người, mọi tạo vật trong trời đất), là xây dựng cho vũ trụ, là tiếp tục công cuộc tạo dựng Thiên Chúa đã bắt đầu (x. St 1:26-30) – “... Ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên Trời.”

[**Vấn nạn:** – Xin lỗi... nếu nói rằng con người được sinh ra để ca ngợi, tôn kính và phụng sự Thiên Chúa, thì xem ra Thiên Chúa độc tài, ích kỷ... Ngài dựng nên con người, rồi tự đặt mình làm cùng đích của con người, bắt con người ca ngợi, tôn kính phụng sự mình? – Là tạo vật, con người không thể là cùng đích của chính mình được; cùng đích con người ở ngoài con người... Có mục đích càng cao thì sự vật càng quý; không có mục đích là sự vật vô nghĩa; không còn mục đích thì sự vật thành vô dụng, chỉ đáng vứt sot rác (hỏa ngục là sot rác của những người muôn đời đánh mất đi cùng đích của mình là Thiên Chúa). Nếu Thiên Chúa không đặt mình làm cùng đích của con người, thì con người phải có một kẻ nào, một cái gì đó để làm cùu cánh cho mình để khỏi trở thành vô dụng... Nhưng thử hỏi có kẻ nào, có cái gì cao cả quý trọng bằng Thiên Chúa đâu, bởi ngoài Ngài, tất cả đều là tạo vật do Ngài tạo dựng nên, kém thấp thua Ngài vô cùng? Vậy khi chọn một tạo vật làm cùu cánh của mình là con người tự hạ giá mình bị xuống một cách ‘vô cùng’! Thế nên, khi biết bỏ cặp mắt méo mó đi mà nhìn cho đúng và cho kỹ thì sẽ nhận ra là: nếu Thiên Chúa tự đặt mình làm cùng đích của con người, làm đổi tượng cho con người tôn thờ, phục vụ – tôn thờ, phục vụ như người con dấu yêu, chứ không phải như người nô lệ đọa dày – thì không phải là vì độc tài, ích kỷ, nhưng là vì yêu thương, quý trọng con người, muốn nâng giá trị con người lên đến tận Trời!... muốn con người đạt tới hạnh phúc trường cửu trong Ngài, được hạnh phúc như chính Ngài, một khi đã đi qua con đường Ngài chỉ cho thấy nơi cuộc đời dương thế (tức là làm theo ý Ngài, là phục vụ Ngài). Tắt một lời, tắt cả những gì Thiên Chúa an bài cho đời con người không nhầm tới gì khác ngoài việc mưu cầu vinh quang và hạnh phúc vĩnh cửu cho chính con người. Chẳng thế mà Kinh Thánh nói rõ: phụng sự Thiên Chúa là được cùng thống trị, hiển tri với Đức Kitô noi cõi vĩnh phúc.⁵⁵ “Hồng ân Thiên Chúa quả thật bao la!... ”].

⁵⁵ Xem Rm 5:17; 2Tm 2:12; Kh 20:4-6. Xin cũng xem Gs 24:14-24 (phụng thờ Thiên Chúa và không thể “làm tôi hai chủ”).

* “*Cứu rỗi*”

→ *trở về* với và *trong Tình Yêu*, trong Chúa, để hưởng *hạnh phúc muôn đời* với Ngài.⁵⁶

⇒ **Kinh Thánh:**

- **Đnl 30:15-20:** hai con đường sống/chết
- Hc 39:15-21: tất cả đều có mục đích
- Nkm 8:2-4.5-6.8-10: nhớ lại Luật Chúa (ý Chúa)
- **Gr 1:4-11:** được gọi từ lòng mẹ
- Tv 39:5-8; 40:6-11: kế hoạch yêu thương của Chúa
- Tv 91: nương bóng Chúa
- **Tv 119:** tìm và sống thánh ý Chúa
- **Mt 6:24:** không thể làm tôi hai chủ
- **Mt 7:13-14:** hai con đường
- Lc 12:22-32: lo gì? đừng bám dính! hãy xem hoa huệ!
- **Rm 8:14-16.28-30:** làm con Thiên Chúa... ý định cứu độ của Chúa
- 2Cr 1:18-20: không thể vừa “có” vừa “không”
- **Cl 1:4-20:** am tường thánh ý Chúa... ơn cứu chuộc
- Ep 1:3-14: ơn được tuyển chọn và cứu độ
- **Dt 10:4-10:** thực thi ý Thiên Chúa
- Dt 11:1-40: Bài ca Đức tin
- **1Ga 5:3:** “Yêu mến... là tuân giữ các điều răn của Người”
- **1Ga 3:18:** đừng yêu thương nơi đâu môi... nhưng... bằng việc làm
- **2Ga 6:** yêu thương là sống theo điều răn của Chúa
- **Gc 1:22-25; 2:14-26:** đức tin và hành động

⁵⁶ Con người sinh ra từ Tình Yêu, đến trong cuộc đời để sống cho trọn Tình Yêu, hầu trở về trong Tình Yêu mà hưởng hạnh phúc vĩnh cửu của chính Tình Yêu. Lịch sử cứu độ là lịch sử tình yêu; Kitô giáo là đạo tình yêu.

3) *Sử dụng tạo vật:*

“Mọi loài khác dưới đất cũng được tạo dựng cho con người, để giúp con người đạt tới cùng đích Đáng Tạo Hóa đã đặt cho. Bởi thế con người chỉ dùng tạo vật theo mức độ chúng giúp đạt tới cứu cánh và phải gạt bỏ chừng nào chúng làm cản trở.”⁵⁷

- * **Cùng địch** → cần có phuong tiện để đạt tới (tình yêu thương an bài!)
 - * **Phương tiện** → mọi tạo vật [trong vũ trụ]⁵⁸
 - * **Phương cách** → trong trật tự⁵⁹ và đúng với mục đích:
 - dùng nếu đưa về với Thiên Chúa⁶⁰
 - tránh nếu là chướng ngại trên đường đến với Chúa... không **HẠP!**⁶¹
- qua nhận định (dựa theo ý Chúa)

[*Vấn nạn*: – Dùng mọi tạo vật được dựng nên ‘tốt,’ thì sao lại tránh dùng? – Tốt, nhưng chưa hẳn là tốt cho những trường hợp cụ thể; ví dụ: không phải ai cũng có thể uống mọi thứ thuốc tốt; vì có khi uống thuốc tốt mà sinh bệnh thêm, nếu không hợp! Cần

⁵⁷ Lt 23.

⁵⁸ “Tất cả đều thuộc về anh em...” (1Cr 3:22). Không những ở ngoài... mà còn ở nơi, ở trong chúng ta nữa: những khả năng thể lý, tâm linh và siêu nhiên.

⁵⁹ Không chỉ liên quan tới các sự vật không thôi, mà còn tới cả cách sử dụng nữa; chẳng hạn: có điều độ, chừng mực... hay không?

⁶⁰ “Tất cả đều thuộc về anh em, còn anh em thuộc về Đức Kitô, và Đức Kitô thuộc về Thiên Chúa” (1Cr 3:22-23).

⁶¹ “Tôi được phép làm mọi sự, nhưng không phải mọi sự đều có ích. Tôi được phép làm mọi sự, nhưng tôi sẽ không để sự gì làm chủ được tôi” (1Cr 6:12); “Được phép làm mọi sự, nhưng không phải mọi sự đều có tính cách xây dựng” (1Cr 10:23). Luân lý không chỉ đơn thuần hệ tại ở chỗ ‘cảm, buộc’ hay ‘không cảm, không buộc,’ ‘được phép’ hay ‘không được phép,’ mà nhất là ở chỗ đạt tới mức hoàn thiện sung mãn xứng hợp với con người, với mỗi cá nhân.

phân biệt giữa TỐT và HẠP: TỐT là tự các chất cấu thành còn nguyên/cân lượng đúng... HẠP là có thể giúp cho cơ thể khỏe mạnh, là tốt hai lần: tự bản chất và đối với một người nào đó... Thé nén, có những trường hợp tạo vật này tạo vật nọ không giúp tôi đi về với Thiên Chúa, gây chướng ngại trên đường đi về cùng đích, tức là không HẠP, cần tránh!]

⇒ **Kinh Thánh:**

- **St 3:** loài người sa ngã;
- Đnl 30:15-30: chọn giữa hai con đường sống-chết
- Mt 16:6.11-12: tránh men Pharisêu và Xađốc
- Mt 19:22-23; Lc 12:15; 18:23-24: của cải gây trở ngại
- Lc 12:33; 14:12-14; 16:9.13; 19:8; 21:1-4; Ga 12:3.7-8: dùng của cải
- Lc 8:38-39: bậc hoàn thiện và ơn gọi ở đời
- **1Cr 3:22-23; 6:12; 10:23:** trật tự trong việc dùng tạo vật

4) Thực trạng: những quyền luyến lệch lạc

“... để xa bỏ những quyền luyến lệch lạc,”⁶² “... phải gạt bỏ khi tạo vật làm cản trở. Do đó, cần phải giữ cho mình được bình tâm.”⁶³

* **Kinh nghiệm**

→ về khuynh hướng và quyền luyến lệch lạc...⁶⁴

- Do đâu?

⁶² Lt 1.

⁶³ Lt 23.

⁶⁴ “Sự thiện tôi muốn thì tôi không làm, nhưng sự ác tôi không muốn, tôi lại cứ làm!” (Rm 7:19.21-25. [14-18]); “Tính xác thịt thì ước muốn những điều trái ngược với Thần Khí, còn Thần Khí lại ước muốn những điều trái ngược với tính xác thịt; đôi bên kinh địch nhau, khiến anh em không làm được điều anh em muôn” (Gl 5:16-17); xem Gc 4:1-3.

- trước tiên và nguy hiểm nhất là từ bên trong⁶⁵
- ngoại cảnh chỉ bồi thêm...⁶⁶
- vậy phải đánh cho đúng chỗ, mới công hiệu...
- đừng áu trĩ chạy tội, đồ hết lỗi cho người khác, cho ngoại cảnh...⁶⁷

- *Như thế nào?*

- chạy theo cái **THÍCH**, bất chấp cái **HẠP**

- dừng lại ở nơi tạo vật...

- coi tạo vật như là cứu cánh, cùng đúich...

- tưởng sẽ ăn đòn ở kiếp nơi trần gian

- để tạo vật vào ngai của Thiên Chúa: thò ngẫu thần!

* **Cơ guy:**

- đánh mất mục đícch tối hậu của đời người: hạnh phúc trường cửu...

* “Ai sẽ giải thoát tôi?...

Tạ ơn Thiên Chúa nhờ Đức Giê-su Kitô, Chúa chúng ta!”⁶⁸

⁶⁵ “Vì tự lòng phát xuất những ý định gian tà, những tội giết người, ngoại tình, tà dâm, trộm cắp, làm chứng gian và vu khống” (Mt 15:19; x. Mc 7:21-23; Gc 3:16 –4:3). Vậy, phải đánh từ bên trong – *từ trong nội tâm, từ trong đời sống cá nhân* – đánh ra... chống lại các dạng khùng hoảng dù loại... ô ạt đèn từ bên ngoài. Đó là “chiến thuật” cần áp dụng cho mọi trường hợp: cá nhân cũng như cộng đoàn mọi cấp.

⁶⁶ “Không có cái gì từ bên ngoài vào trong con người lại có thể làm cho con người ra ô uế được” (Mc 7:15). “Ai có thể tách ta ra khỏi tình yêu của Đức Kitô? Gian truân, khổn khổ, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo?” (Rm 8: 35), nếu không phải là chính ta?

⁶⁷ “... tại người đàn bà... tại con rắn...” (xem St 3:11-12).

⁶⁸ Rm 7:24-25.

⇒ **Kinh Thánh:**

- Tv 48:9-14.17-21: “Nào phàm nhân sống mãi được sao?”
- G 2:10: đón nhận ‘lành dũ’ (thích/không thích)
- **He 39:26-27:** hạp...
- Mt 6:22-23; Lc 11:34-36: sáng tự trong
- Mt 12:33-35; 15:11.18-20; **Lc 6:45:** lòng có đầy miệng mới nói ra...
 - Mc 7:2.5.15: không phải từ ngoài vào...
 - **Rm 7:14-25:** khuynh hướng và quyền luyến lèch lạc “ở trong tôi”
 - Gc 1:14-15: “... bị cám dỗ là do dục vọng”
 - **Gc 4:1-2:** “Bởi đâu... bởi những khoái lạc... trong con người anh em”

5) Bình Tâm⁶⁹

“Do đó, cần phải giữ cho mình được bình tâm đối với mọi tạo vật... chỉ ước muôn và lựa chọn những gì dẫn đưa chúng ta tới cứu cánh của mình hơn cả.”⁷⁰

* **Định nghĩa**

→ thái độ tâm hồn không nghiêng chiều (ở thế bình) về điều này hơn điều kia, hoàn cảnh này hơn hoàn cảnh nọ mặc cho sở thích hay tình cảm có lôi kéo, tức là hoàn toàn sẵn sàng từ bỏ mọi sự để hành động theo ý Chúa;

→ trạng thái tự do nội tâm hay tự chủ, tức dửng dưng trước mọi tạo vật, mọi tình huống để thoát thực thi trọn vẹn thánh ý Chúa.

⁶⁹ Nguyên ngữ Tây ban nha dùng từ *Indiferencia* (*Indifference/Indifférence/Indifferenza*) có nghĩa là dửng dưng. Cũng có thể gọi là tự do hay tự chủ nội tâm.

⁷⁰ Lk 23.

* **Giải thích**

→ vì khuynh hướng lệch lạc – như thấy trên kia – đưa tới tình trạng *bám dính* quá đáng vào các tạo vật, vậy, cần có thái độ ‘*không bám dính*’ tức tự do đối với mọi sự... và đó là bình tâm;

→ điều chủ yếu là để sẵn sàng hành động *theo ý Chúa*;

→ không phải là một thái độ dừng dung *thụ động*...

→ là một cuộc chiến cam go, dằng co và tiếp diễn cho đến cuối đời chống lại sức lôi kéo của quyền luyến lệch lạc, sở thích, đam mê, cám dỗ... trong cuộc sống;

→ khi phải chiến đấu chống lại những tình cảm lôi kéo đi ngược với ý Chúa để nhất quyết làm theo điều Chúa muốn, thì không có nghĩa là không có bình tâm, ngược lại...

→ như vậy, không phải hễ có bình tâm là có bình an trong tâm hồn: không ai bình tâm cho bằng Đức Giêsu khi phải trải qua những giờ phút hấp hối trong Vườn Cây Dầu, nhưng cũng không có ai chịu thử thách, bị xao xuyến trong lòng cho bằng Ngài lúc đó cũng như suốt trong cuộc tử nạn...; nhưng về lâu về dài, bình tâm [đi theo ý Chúa] thì sẽ được bình an...⁷¹

→ thế nên, dù đôi lúc cách ghép từ có làm cho hiểu lầm đi [bình tâm ra bình an...], thì *bình tâm* ở đây không phải là *an tâm*, *yên tâm* không áy náy lo lắng... thiêu chi người làm ngược thánh ý Chúa mà vẫn cảm thấy an tâm:⁷² có thể là vì lương tâm không còn sắc bén, đã ra mù quáng, chai đá, không còn áy náy, cắn rứt... tình yêu Chúa chẳng có bao nhiêu...

→ ngoài ra, không phải hễ cứ làm ngược với sở thích riêng, với tình cảm... của mình là đi đúng, làm đúng ý Chúa, là sống thật bình tâm; bởi nhiều lúc sở thích riêng cũng có thể hợp với đường

⁷¹ Gl 5:22: hoa quả của Thần Khí: ... hoan lạc, bình an... [xem Lc 22:43].

⁷² Có thể coi đó là “bình an giả tạo.”

lối của Chúa [cần nhận định..., chứ không thể chỉ hài lòng với lối đoán mò như thế].

* **Khó khăn⁷³**

→ như giải thích trên đây, bình tâm:

- khó tạo, nhất là khi phải đi ngược với ý riêng;
- không phải: chỉ một lần... chỉ một việc... mà là cho tất cả, và thường xuyên...
- khó giữ [ngay cả đôi với một vắn đề], vì thường là mong manh: con người, hoàn cảnh... thay đổi...

→ thế nên: với ơn Chúa mới tạo được.⁷⁴

* **Cần thiết**

→ theo nhiều mức độ: tối cần – cần – hoàn hảo;

→ không có bình tâm thì không thể:

- nhận ra đúng,⁷⁵
- sẵn sàng đón nhận hoàn toàn và
- thực thi trọn vẹn thánh ý Chúa đã biết được;

6) **Trắc nghiệm bình tâm⁷⁶**

⁷³ Cần thiết mà khó thì có ơn Chúa: “Ôn Ta đủ cho con!” (2Cr 12:9); “Một khi đã ban Người Con Một, lẽ nào Thiên Chúa lại chẳng rộng ban tất cả cho chúng ta?” (Rm 8:33).

⁷⁴ Xem Lt 16, 168.

⁷⁵ Thiếu bình tâm thì không thể nhận định [“chọn lựa”] ý Chúa; vậy, cần tiếp tục chuẩn bị cho có được bình tâm... và nếu vẫn không có được bình tâm, thì ngưng cuộc Linh Thao (x. Lt 18c; Monumenta Historica SJ, Directorium, tr. 689; H. Coathalem, SJ, Commentaire du livre des Exercices, Desclée de Brouwer, Paris, 1965, tr. 212). Nếu thiếu bình tâm thì ít là: - không nóng không lạnh... (x. Kh 3:15-16); - không thể tiên đức...; - nguy hiểm [có thể là rất lớn] cho phần rồi.

⁷⁶ Để mỗi người tự xem mình có bình tâm hay không.

“...đến độ không ước muôn sức khỏe hơn bệnh tật, giàu sang hơn nghèo khổ, danh vọng hơn nhục nhã, sống lâu hơn chết yêu...”⁷⁷

A. Chung đối với mọi người:

* **Giải thích chuẩn bị:**

→ trước những gì con người yêu thích hoặc xa tránh nhất:

a. •sóng⁷⁸ •sức khỏe ⇔ b. •chết •bệnh tật

•danh dự •của cải •khinh chê •nghèo khó

→ ai cũng thích a và ghét/tránh b: ...là chuyện tự nhiên;

→ làm ngược lại là bất thường (như là ura chết);

→ nhưng thích và ghét quá độ cũng là bất thường;

→ thế mà hầu hết các lời cầu xin của người kitô chỉ nhắm vào a và không muốn nhìn đến b; cho a là ơn phúc, cho b là tai họa (thường chỉ khấn xin cho được a... dù có phải cần đến phép lạ!);

→ đó cũng là – theo đức tin kitô mà xét – một thái độ bất thường;

→ khi nài nỉ xin a mà chỉ được b⁷⁹ thì đậm ra trách móc, nghĩ là Chúa không thương và đã bỏ rơi mình... có thể đi tới chỗ nghĩ là

⁷⁷ Lt 23. “Thiên Chúa làm cho mọi sự đều sinh ích cho những ai yêu mến Người [=sống theo thánh ý Người]” (Rm 8:28).

⁷⁸ “Tất cả những gì người ta có, người ta đều sẵn sàng cho đi để cứu mạng sống mình” (G 2:4b).

⁷⁹ “Anh em xin mà không được, là vì anh em xin với tà ý, để lãng phí trong việc hưởng lạc” (Gc 4:3). “Chúng ta không biết cầu nguyện thế nào cho phải... chính Thần Khí cầu thay nguyện giúp chúng ta... vì Thần Khí cầu thay nguyện giúp cho dân thánh theo đúng ý Thiên Chúa” (Rm 8:27); thánh Gioan cũng cho biết: “Người [Thiên Chúa] nhậm lời chúng ta, khi chúng ta xin điều gì hợp ý Người” (1Ga 5:14).

giữ đạo vô ích... khủng hoảng đức tin... (làm như giữ đạo tốt để được Chúa thương ngay ở đời này⁸⁰);

→ ít là trái với không hiểu gì về

- tám mối phúc thật (là **b!**),⁸¹
- thánh giá (là **b!**) Chúa Giêsu và khổ đau của Mẹ Ngài;

→ xét cho cùng:

- **b** cũng có thể là *on*⁸² hay là *hoa*
- **a** cũng có thể là *hoa* hay là *on*
- tùy kế hoạch của Chúa⁸³ đối với mỗi người,
- nhìn qua cặp mắt đức tin [chứ không phải rập theo nǎo trạng thế tục⁸⁴];

→ hiểu sai về *on* = điều mình ưa thích;

→ hiểu đúng về *on* = điều hợp hay thích hợp, dù đắng đót, khổ đau (thuốc đắng đả tật!), nhưng hữu ích cho phần rỗi... làm cho nên giống Chúa Kitô hơn.

⁸⁰ Quên đi rằng người gian ác cũng có thể thành công ở đời này: Gr 12:1-2; Tv 72 (cảnh thịnh đạt của người bất lương).

⁸¹ Mt 5:1-12; Lc 6:20-23.

⁸² “... chết là một mối lợi... ra đi để được ở với Đức Kitô, điều này tốt hơn bội phần” (Pl 1:21.23).

⁸³ Nếu con đường ý Chúa đi qua đâu [đắng đót, khổ đau hay dịu ngọt, hạnh phúc... đời này] thì đó là ơn phúc, là điều thích hợp đưa dẫn đến với Ngài trong vĩnh phúc đời sau. Nhớ lại đồ hình về con đường ý Chúa đi qua “o” và “+”.

⁸⁴ “Tư tưởng của các ngươi không phải là tư tưởng của Ta, và đường lối của Ta không phải là đường lối của các ngươi” (Is 55:8); “Anh em đừng có rập theo đời này, nhưng hãy cải biến con người anh em bằng cách đổi mới tâm thức, hầu có thể nhận ra đâu là ý Thiên Chúa: cái gì là tốt, cái gì đẹp lòng Chúa, cái gì hoàn hảo” (Rm 12:2; x. Ep 4:22-24). “Thân trần trưởng sinh từ lòng mẹ, tôi sẽ trở về đó cũng trần trưởng. Đức Chúa đã ban cho, Đức Chúa lại lấy đi: xin chúc tụng Danh Đức Chúa. Chúng ta đón nhận điều lành từ Thiên Chúa, còn điều dữ, lại không biết đón nhận sao?” (G 1:21; 2:10b).

54. Bước Đường Linh Thao

→ cần xác tín: ý Chúa là hạnh phúc, hạnh phúc đời đời của tôi.⁸⁵

* **Tiến hành:**

→ lần lượt đặt mình trước mỗi một tạo vật thu hút con người mạnh nhất, như nêu trên đây;

→ xem mình cảm nhận như thế nào?

→ nếu cảm thấy

- không hay khó bình tâm: khẩn xin Chúa giúp...

- bình tâm: tạ ơn Chúa và xin ơn giúp giữ bình tâm.

B. *Riêng* đối với mỗi cá nhân:

* **Giải thích:**

→ thường thì nhiều ít mỗi người đều có một sự vật, một con người, một lối sống⁸⁶ nào đó... mình thích (bám dính) nhất hoặc ghét nhất;

→ thái độ yêu thích, bám dính có thể là:

- không có hoặc không đáng kể (dễ dàng từ bỏ);

- hợp pháp (không phải là tội lỗi: vg. Abraham và Isaác);

- bất hợp pháp (tội lỗi).

* **Tiến hành:**

→ mỗi người tự kiểm xem mình có bình tâm để trong:

- trường hợp hợp pháp: sẵn sàng từ bỏ nếu Chúa muốn;

⁸⁵ Có cha mẹ nào lại không tìm cách sắp xếp, đặt kế hoạch cho đời con cái mình được thành công, hạnh phúc bao nhiêu có thể, thì huống chi là Thiên Chúa: “Chính Ta biết các kế hoạch Ta định làm cho các ngươi – sấm ngôn của Đức Chúa – kế hoạch thịnh vượng, chứ không phải tai ương, để các ngươi có một tương lai và một niềm hy vọng” (Gr 29:11).

⁸⁶ Chẳng hạn một cách tổ chức đời sống hàng ngày, hàng tuần, hàng năm... không dành thì giờ cho Chúa, cho nhu cầu tâm linh.

- trường hợp bất hợp pháp: nhất định phải từ bỏ... → nếu cảm thấy
- không hay khó bình tâm: khẩn xin Chúa giúp...
- bình tâm: tạ ơn Chúa và xin ơn giúp giữ bình tâm.

⇒ **Kinh Thánh:**

- **St 12:1-9:** vâng theo lời Thiên Chúa, Abraham⁸⁷ rời bỏ quê nhà...
 - **St 22:1-19:** Abraham sẵn sàng hiến tế con mồi cho Thiên Chúa;
 - **Gn 1:1-16:** Giôna chạy trốn Chúa, không thi hành sứ mạng;
 - **G 1:20-22; 2:7b-10:** ông Gióp bình tâm đón nhận nghịch cảnh;
 - Phil 1:20-26: "... sống là Đức Kitô"
 - Kb 1:2-4; 2:2-4; Ml 3:13-21: kẻ độc ác thành công giữa đời;
 - Mt 16:26 + Lc 9:25: "... được cả thế gian mà mất linh hồn..."
 - Mt 19:16-22 + Mc 10:17-22 + **Lc 18:18-23:** thanh niên giàu có...
- Lc 12:22-32:** đừng bám dính! lo gì?... hãy xem hoa huệ!
- **Lc 19:1-10:** Giakêu sẵn sàng... tin theo Chúa.

*

*

*

⁸⁷ Lưu ý: trong các đoạn Kinh Thánh trung dẫn, có hai trường hợp chọn từ Cựu Ước: Abraham bình tâm, Giôna không bình tâm; có hai trường hợp chọn từ Tân Ước: ông Giakêu bình tâm, người thanh niên thiện chí giàu có không bình tâm.

56. Bước Đường Linh Thao



Tội Lỗi⁸⁸

⇒ Sự kiện: ba trường hợp tội phạm (trầm trọng):⁸⁹

- tội các thiên thần⁹⁰ (chỉ một tội)
- tội tổ tông loài người⁹¹ (chỉ một lần)
- tội một cá nhân (chỉ một lần là đủ trầm luân)
 - + ... matsu ... hậu quả ... hình phạt

⇒ Cách suy niệm

- sai: trong sợ sệt,⁹² chán nản, tuyệt vọng⁹³ ↳ Giudá

⁸⁸ Để có đủ điều kiện nhận định ý Chúa, thì cần phải có trật tự nội tâm; để có trật tự nội tâm, thì “hãy cởi bỏ mọi gánh nặng và tội lỗi đang trói buộc mình” (Dt 12:1b) – “Trong cuộc chiến đấu với tội lỗi, anh em chưa chống trả đến mức đổ máu đâu” (Dt 12:4) – Bỏ qua, không nói đến tội lỗi cho rõ ràng (viện lý: để tránh gây mặc cảm tội lỗi không lành mạnh!) là vô tình hay hữu ý xóa mất đi lý do hiện hữu của lịch sử cừu đớp, của sứ mạng Đáng Cứu Thế, là tiếp tay đẩy lương tâm con người tới chỗ mù quáng, trở thành chai đá, làm cho con người lâm vào cảnh sa đọa, hư hỏng.

⁸⁹ Lt 45-61.

⁹⁰ Mt 8:29;... Lc 10:18; Ga 12:31-32; 2Pr 2:4; Gđ 6; Kh 12:8-9; x. Lt 50.

⁹¹ St 3:1-19; x. Lt 51-52.

⁹² X. Rm 8 :15. Tuy nhiên, nếu – không biết yêu mến, nhưng – chỉ vì sợ roi vào hỏa ngục mà xa lánh tội lỗi, thì còn hơn là không biết sợ chi hết! Thánh Inhã cũng nhận định tương tự như thế.

⁹³ Suy niệm về tội lỗi như vậy có kéo theo mặc cảm tội lỗi bệnh hoạn không? Hắn là không! Bởi, không để ám lượng về tội lỗi dày vò, gây sợ sệt, chán nản, tuyệt vọng, người gẫm suy về tội lỗi sẽ đặt mình dưới ánh mắt của một Người Cha vô cùng nhân ái là Thiên Chúa, để nhìn lại lỗi lầm của mình trong ánh sáng tinh yêu tha thứ vô biên của Người; do vậy, thay vì mang thêm mặc cảm tội lỗi bệnh hoạn thì lại được chữa lành!

→ đúng: để hiểu tình yêu tha thứ⁹⁴ của Chúa ↗ Phêrô⁹⁵

⇒ **Ôn xin⁹⁶**

→ thấu hiểu

- tội lỗi to, lớn, trầm trọng quái gở đến như thế nào...
- *tình yêu tha thứ* [cứu độ] của Thiên Chúa *lớn lao* như thế nào...

→ để nhờ đó biết ăn năn, thống hối, và đãi đáp bằng cách yêu mến⁹⁷ Ngài hết lòng hết sức (trước tình yêu tha thứ vô biên như thế!)

⇒ **Bối cảnh⁹⁸**

⁹⁴ Tha thứ không chỉ có nghĩa là bỏ qua, là quên đi, nhưng – đặc biệt trong trường hợp này – là làm cho nên trong trắng [x. Is 1:18; Tv 32:1; 51:9...], tót lành trở lại trong đời sống thiêng liêng [như người bị tai nạn khuyết tật, dị hình dị họm mà được chữa cho thành xinh đẹp, tuấn tú hay kiều diễm...], là làm cho sống lại về mặt siêu nhiên, trong đời sống ơn thánh sủng [nếu đã phạm tội trọng].

⁹⁵ “Ôi tội hòng phúc” (th. Âugustinô): - tội quá khứ: Rm 8:28; - giúp cho thấy rõ tình yêu tha thứ bao la của Thiên Chúa.

⁹⁶ Trong *Linh Thao*, Thánh Inhã viết về Tiễn nguyện II [khác với Tiễn nguyện I là bối cảnh cụ thể] như thế này: “... là xin Thiên Chúa, Chúa chúng ta, điều tôi muốn và ước ao... phù hợp với để tài suy ngẫm. Chẳng hạn, khi chiêm niệm về Phục Sinh, thì xin được vui mừng với Chúa Kitô vui mừng; nếu chiêm niệm về sự thương khó thì phải xin ơn buồn phiền, khóc lóc và đau khổ với Chúa Kitô đau khổ. Ở đây [trong buổi suy gẫm về tôi] phải xin được lòng tự hổ thẹn và ngược ngùng thấy rằng bao nhiêu người đã bị phạt trong hỏa ngục chỉ vì một tội trọng, còn tôi, biết bao lần, lẽ ra, đã đáng bị phạt đời đời vì bấy nhiêu tội lỗi của tôi” (Lt 48).

⁹⁷ “Yêu mến Thiên Chúa là tuân giữ các điều răn của Người” (1Ga 5:3); vậy, có yêu mến thì mới diệt trừ được tội lỗi, bởi tội lỗi là hành động nghịch với điều răn...

⁹⁸ Xem Lt 48.

→ đặt mình trước Núi Sọ, và nhìn kỹ Đức Giêsu trên thánh giá:⁹⁹

- Ngài là ai?
- là Thiên Chúa làm người;
- vĩ đại như thế nào?
- vô cùng!
- chịu đóng đinh khô nhục để làm gì?
- làm giá chuộc tội tôi!

→ giá chuộc?¹⁰⁰

- lớn bao nhiêu? → vô cùng!
 - chuộc gì? → tội!
 - thì tội lỗi phạm đến Thiên Chúa tất to lớn vô cùng!
 - nhưng Thiên Chúa luôn sẵn sàng tha thứ...
 - thế mới rõ tình yêu tha thứ của Thiên Chúa lớn lao vô cùng!¹⁰¹
 - vậy, cần phải đáp trả bằng yêu thương hết lòng!¹⁰²
 - tức là sống đúng ý Chúa (= không phạm tội)!
- chứng cứ tình yêu
- “không có tình yêu nào...”¹⁰³
 - đối với loài người tội lỗi;¹⁰⁴ đối với tôi...
 - tình yêu vô biên... đáp ứng hết lòng...

⁹⁹ Lt 53-54.59.

¹⁰⁰ Xem Mt 20:28; 26:28; Rm 5:6-21; 1Tm 2:6; Lt 53.

¹⁰¹ Xem Rm 5:7-8.

¹⁰² Xem Lc 7:42-43.47.

¹⁰³ Ga 15:13.

¹⁰⁴ Xem Rm 5:7.

- tôi là ai¹⁰⁵
 - mà được Thiên Chúa thương cứu chuộc...?
 - cứu chuộc bao nhiêu lần cho khỏi hư mất đời đời?
- tâm sự
 - ngõ ngàng...
 - . trước cảnh cách biệt...
 - . tình yêu vô biên
 - . thái độ kiên nhẫn chờ đợi...¹⁰⁶
- Ngài đã... đang... sẽ... làm gì cho tôi?¹⁰⁷
 - tôi đã... đang... sẽ phải... làm gì cho Ngài?

⇒ **Thứ định nghĩa**

- coi trọng, đặt tạo vật lên trên Thiên Chúa toàn năng...
- phản lại tình yêu vô biên của Thiên Chúa, vô ơn...¹⁰⁸
- phá hại trật tự (luật¹⁰⁹) do Thiên Chúa an bài (= ý Chúa) là gây hại¹¹⁰ cho

¹⁰⁵ *Lt 58*: "...so sánh để càng thấy mình nhỏ bé hơn", so sánh với những người trong nơi mình ở, với toàn thể nhân loại, với toàn bộ vũ trụ, với công trình tạo dựng... so sánh, đặt tất cả bên cạnh Thiên Chúa cao cả, vĩ đại vô cùng... !

¹⁰⁶ Cho tôi còn có cơ hội, thì giờ để ăn năn hối cải và đền bù (xem 2Pr3:9b); x. *Lt 60*.

¹⁰⁷ Xem 1Tx 5:24; *Lt 53*.

¹⁰⁸ ...đối với bao nhiêu ân huệ tự nhiên và siêu nhiên, chung và riêng đã nhận được!

¹⁰⁹ Xem 1Ga 3:4.

¹¹⁰ Có thể trầm trọng đến độ làm chết mất đi đời sống siêu nhiên... dẫn đến trầm luân đời đời. Một vài hành động có vẻ đơn sơ nhưng cho thấy tính chất tro tráo, phi lý, quái gở, ghê rợn... của tội lỗi; đó là: nụ hôn của Giuđa để nộp Chúa (Mt 26:49) và việc giới lãnh đạo cùng dân chúng Do thái chọn tha cho Baraba... (Mt 27:21-22).

- chính mình,
 - người khác,
 - cho xã hội... thiên nhiên;¹¹¹
- = tức xúc phạm đến Chúa, đến chính mình, đến tha nhân...
- kiêu ngạo;¹¹²
- coi thường kế hoạch của Chúa... không
- cho là tốt... là thiết yếu
- tự đặt chính mình làm chủ quyết định của mình
- giết Thiên Chúa
- coi Ngài, uy quyền... của Ngài như không có

⇒ **Hình ảnh**

- lỗi tội phạm đến người càng cách xa trong địa vị, thì càng lớn, càng nặng...
- phạm đến Thiên Chúa cao trọng vô cùng,
 - thế nên tội lỗi to lớn, trầm trọng vô cùng;
- Ngài luôn sẵn sàng tha thứ,
 - do tình yêu tha thứ vĩ đại vô biên;
- bỗn phận đáp trả: yêu mến Ngài hết lòng hết sức [cũng chưa có gì là đủ, vì tình con người thì giới hạn];¹¹³ vậy, có yêu mến thì mới loại trừ được tội lỗi, bởi tội lỗi là hành động nghịch với điều răn của Chúa.

⇒ **Hậu quả**

- hậu quả kinh khủng nhất của tội lỗi → hỏa ngục;

¹¹¹ Xem Lt 60. Qua tương quan liên đới.

¹¹² “Ngươi còn dám nói: ‘Chẳng làm tôi ai cả!’”(Gr 2:20).

¹¹³ 1Ga 5:3.

- suy về hỏa ngục
 - qua kinh nghiệm về
 - . đau đớn thể lý,
 - . đau khổ tâm lý;
 - qua cảm thức về
 - . khổ hình trầm luân đời đời...

→ điều kiện át có và đủ để vào hỏa ngục chỉ là một tội nặng/trọng;¹¹⁴

→ “trong hỏa ngục, nhiều người có ít tội thua tôi...”¹¹⁵

⇒ Hồi tưởng về quá trình lỗi lầm của tôi¹¹⁶

→ từng giai đoạn cuộc đời;

→ từng nơi chốn đã sinh sống;

→ những mối quan hệ giao tế đã và đang có;

→ những phận vụ đảm trách trong quá khứ và hiện tại.

⇒ **Lòng Chúa nhân hậu:**

→ Lc 15

→ xem các đoạn Kinh Thánh dưới đây

⇒ **Kinh Thánh:**

• **St 3:** tố tông loài người sa ngã... và lời hứa cứu độ;

• **St 6:5-22 :** tội lỗi lan tràn...

¹¹⁴ Xin xem Lt 48, 50 52.

¹¹⁵ Lt 52.

¹¹⁶ Mọi người đều cần được cứu độ vì “mọi người trên thế gian đều đắc tội trước tòa Thiên Chúa” (Rm 3:9-20; x. 1Ga 1:8-10). Nếu đã không rơi vào tội trọng, thì đó là nhờ ơn Chúa giúp cho đứng vững trong ơn thánh sủng. Hãy – noi gương Đức Mẹ, Đáng Vô Nhiễm – nói lên lòng cảm tạ và đèn đáp tình thương cứu độ của Ngài. Và khi tình yêu đã đạt tới mức độ tê nhị (trường hợp Đức Mẹ, các thánh... đối với Chúa; hoặc trường hợp những người tinh thâm thiết...), thì ngay cả những ‘mêch lòng, chạnh lòng’ nhô cũng làm cho đau lòng lớn!

- St 7 — 9:17: hình ảnh về ơn thanh luyện và cứu độ;
- Xh 32:11-14: ông Môsê cầu thay cho dân bất trung;
- Tv 32: lỗi lầm được tha thứ;
- Tv 38; 48; 51; 78; 106: Thiên Chúa nhân từ đối với dân bất trung;
- Tv 130: “Từ vực thẳm...”
- **Kn 11:22 — 12:2:** “Chúa yêu thương hết mọi loài hiện hữu”
- **Hc 5:1-8; 17:25-29:** kêu gọi sám hối, trở về;
- Hc 18:8-14: Thiên Chúa xót thương;
- Is 12:1-6; 43:18-25; 44:1-5; 49:8-23: vui ngày trở về;
- Gr 2:1-37: Ítraen phản bội;
- **Ed 16:4-63:** ... thất trung, nhưng được tha thứ;
- **Ed 36:24-28:** quả tim mới;
- **Hs 2:8-9.16-25:** Thiên Chúa dỗ dành trở về;
- **Hs 11:1-11:** tha thứ bất trung;
- Gn 2:1-10: Giôna cậy trông cầu nguyện;
- Mt 18:21-35: biết tha thứ để được tha thứ;
- Mt 25:34.41: hỏa ngục;
- Lc 7:36-50: tha nhiều, yêu nhiều...
- **Lc 10:18; 2Pr 2:4; Gđ 6:** thiên thần sa ngã... bị phạt;
- **Lc 15 [Ed 34:4.16; Mt 18:12-14; Ga 17:10]:** dụ ngôn về lòng nhân hậu của Thiên Chúa;
- Lc 18:9-14: khiêm hạ để được tha thứ;
- Lc 19 :1-10: Con Người... tìm và cứu những gì đã mất!
- Ga 8:1-11: “... tôi không lên án...”
- **Ga 15:1-17:** “Hãy ở lại trong tình thương của Thầy!”
- Rm 6:12-23: sống công chính, đừng làm tội ác;
- Rm 8:28-39: ý định cứu độ của Thiên Chúa;
- 2Cr 12:9b-10: khi tôi yếu là lúc tôi mạnh...
- Ep 2:1-10: ơn cứu độ;

64. Bước Đường Linh Thao

- Cl 1:12-13.20-23: được hòa giải trong Đức Kitô;
- Dt 12:1-13: “chưa chống trả đến mức đổ máu!”
- 1Ga 1:6—2:2: thú nhận tội lỗi;
- 1Ga 3:4-9: đoạn tuyệt với tội lỗi;
- Kh 3:19-20: ăn năn và tin tưởng.



Lc 15

Chết¹¹⁷

⇒ Bối cảnh:

→ hình dung

- dự tang lễ... của một người thân thương;
- ngồi bên linh cữu... của một người bạn, của tôi;
- đứng nhìn nghĩa trang...

⇒ Ông xin

→ từ bỏ thanh thoát, không bám dính;

→ sẵn sàng để ‘ra đi’... trong bình an, tin tưởng;¹¹⁸

⇒ Một vài nhận định

* *Chuyện buồn cười*

→ không muốn nghĩ đến (tránh chia động từ ‘chết’ ở ngôi thứ nhất số ít... chỉ chia ở các ngôi khác: “...mày chết, nó chết... các anh chết...”)

→ bám chặt vào đời này... làm như sẽ ăn đời ở kiếp... tại đó!

* *Những gì chắc chắn*

→ mọi người đều phải chết;

→ không đem theo được gì cả!¹¹⁹

→ ngoài tội lỗi và công phúc;

→ chết không phải là hết... còn...

- ra trước tòa Chúa;

¹¹⁷ Xem 1Tx 4:13-14.

¹¹⁸ “Xin dạy chúng con đếm tháng ngày mình sống, ngõ hầu tâm trí được khôn ngoan” (Tv 90:12).

¹¹⁹ Xem G 1:21; Tv 49:11.18; Gv 5:14; 1Tm 6:7.

- đời sau;

*** Nhữn^g gì kh^ông ch^ăc ch^ăn**

→ bao giờ? ngay bây giờ? tối nay, sáng ngày mai, trǎm năm sau?

→ ở đâu? trong bệnh viện? ngoài xa lộ? trên máy bay ...?

→ cách nào? bệnh? già? tai nạn bất đắc kỳ tử,...?

→ đi về đâu: cõi vĩnh phúc hay trām luân?

*** Nhữn^g gì c^ăn nǎm ch^ăc**

→ không roi vào chốn trām luân...

- cần phải làm gì?

→ nhát định đi về cõi vĩnh phúc.

- đã sẵn sàng chưa?

*** Kết luận**

→ từ bỏ, đừng bám dính.

→ luôn luôn sẵn sàng để ‘ra đi!’¹²⁰

→ tránh tội, lập công (= sống theo kế hoạch, thánh ý của Chúa).

⇒ **Kinh Thánh:**

- Tv 39; 49: của đời phù vân
- **Hc 14:11-19:** dọn mình chết...
- Mt 6:19-21; **Lc 12:33-34:** tích trữ kho tàng trên trời;
- Mt 6:31-34: lo tìm Nước Thiên Chúa;
- **Mt 16:25-26;** Lc 9:24-26: ích gì nếu được tất cả mà mất linh hồn?
- Mt 24:45-50; 25:1-13; **Lc 12:42-46:** ngày không ngờ, giờ không biết;

¹²⁰ Tx 5:2b.

- Mt 25:113: khôn ngoan tinh thức;
- Lc 12:16-21: đói phù vân;
- **Lc 12:35-48:** sẵn sàng;
- Lc 16:19-31: đói này, đói sau;
- 1Tm 6:7-11: cội rễ sinh ra mọi điều ác là lòng ham muốn tiền bạc

Lưu ý: để dọn mình chịu bí tích hòa giải, xin đọc Phụ trương II, Phần III tập sách, về “Chuẩn bị thống hối”



Tuần II

NGÂM NHÌN ĐỨC GIÊSU TRONG CUỘC SỐNG THƯỜNG NHẬT¹

Tình Yêu hiện thân

“Con đường, sự thật, sự sống... đời dào”²

Sống trong tình yêu

¹ Người mới làm quen với cuộc đời và hoạt động của Đức Giêsu (tức Phúc Âm) thì nên theo trình thuật của *Phúc Âm Thánh Luca*, bởi Phúc Âm này được viết cho người không-Do thái, thế nên có phần dễ hiểu hơn [trong cách biểu đạt] đối với chúng ta; ngoài ra, còn có một lợi điểm khác là chung chung. Phúc Âm này trình bày các biến cố gần như theo *thứ tự thời gian*, và giúp cho có được một cái nhìn *bao quát* – từ khi sinh ra cho đến lúc lên trời – về cuộc đời của Đáng Cứu Thế. Cũng xin lưu ý: ở đây, văn bản chỉ toát lược ghi lại *một số đoạn* trình thuật Phúc Âm về cuộc đời Đức Giêsu, với *một vài tư tưởng* gợi ý mở màn [đọc thấy nơi các *ghi chú cuối trang*]. Do đó, với ơn Chúa soi sáng, người cầm phòng, sẽ có đào sâu hơn nữa... và *tự do chọn thêm những đoạn* trình thuật khác thích hợp với nhu cầu thiêng liêng của mình, để suy niệm suốt trong *tuần II* này, cũng như trong *các tuần kế tiếp [III và IV]* của cuộc cầm phòng *Linh Thao*.

² Ga 14:10; 10:10.

⇒ **On xin:**

→ Cùng với Đức Mẹ,³ ngẫm nhìn Đức Giêsu để biết⁴ Ngài rõ hơn, hiểu Ngài thâm sâu hơn,⁵ yêu mến Ngài tha thiết hơn, bước theo Ngài sát gót hơn⁶ (đi vào trong mỗi đồng tâm nhất trí với Ngài,⁷ nên bạn⁸ thiết cốt, nên một với Đức Kitô, trở thành “một Kitô khác”⁹).

³ “Còn Đức Maria thì hăng ghi nhớ mọi kỷ niệm ấy, và suy đi nghĩ lại trong lòng” (Lc 2:19, x.Lc 2:51)...với cặp mắt và con tim hiền mẫn của Đức Mẹ.

⁴ Vô tri bất mộ!

⁵ Xem Pl 3:7-14.

⁶ “... xin cho được hiểu biết thâm sâu về Chúa, Đáng đã làm người vì tôi, để yêu mến Ngài hơn và theo Ngài” (Lt 104; xem 109).

⁷ “... mặc lấy những tâm tình của chính Đức Kitô Giêsu” (Pl 2:5).

⁸ “Anh em là bạn hữu của Thầy... vì tất cả những gì Thầy nghe được noi Cha Thầy, Thầy đã cho anh em biết” (Ga 15:14-15)... để từ mức “đức tin nghe nói,” bước vào và tiến nhanh trên con đường “đức tin kinh nghiệm.” Và cuối cùng, để “trở nên một với Đức Kitô,” “nên đồng hình đồng dạng với” Ngài (Rm 8:29) là Đáng đã thưa: “Lạy Thiên Chúa, này con đây, con đến để thực thi ý Ngài” (Dt 10:7) và đã nói: “Lương thực của Thầy là thi hành ý muốn của Đáng đã sai Thầy” (Ga 4:34); tức là đi đến chỗ nhận ra thánh ý Thiên Chúa, biết cách và có đủ năng lực thực thi trọn vẹn thánh ý ấy, trở về lại với cội gốc, vào trở lại trong lòng Thiên Chúa Tinh Yêu, cứu cánh tối hậu và là hạnh phúc vĩnh cửu của con người.

⁹ “Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi, mà là Đức Kitô sống trong tôi” (Gl 2:20); “... cho đến khi Đức Kitô được thành hình...” (Gl 4:19b); “... sống là Đức Kitô” (Pl 1:21). Nên giống Đức Kitô là có đủ hết mọi nhân đức; bởi – như đã nhận định ở trong phần Nguyên Lý và Nền Tảng – hình ảnh tiêu biểu của Thiên Chúa là Đức Giêsu Kitô: “Thánh Tử là hình ảnh Thiên Chúa vô hình... trong Người, muôn vật được tạo thành...” (Cl 1:15-16, và cả các câu 17-19); “vì... Người (Thiên Chúa) đã tiền định cho họ nên đồng hình đồng dạng với Con của Người” (Rm 8:29; x. Dt 1:3). Càng nên giống Đức Kitô – mô mẫu lý tưởng trong công trình Thiên Chúa tạo dựng và cứu độ – càng trở thành một Kitô khác, là con người càng bước gần tới mức viên mãn của ơn gọi làm người (hiểu theo nghĩa trọn vẹn).

⇒ **Nước Trời I¹⁰:**

Con tim Thiên Chúa¹¹

→ Trước Truyền tin và Nhập thể¹²

→ Chết trong tội, con người, loài người hoàn toàn bất lực... vô phuong tự cứu chữa lấy mình¹³ (tuyệt tác: phá vỡ dẽ, làm cho được và làm lại thì khó, hoặc không làm nổi¹⁴).

¹⁰ Xem *Lt* 101-117, và các nhận định mở đầu tuần II dưới đây, vì thực ra, đó là không gì khác ngoài “nội dung và ý nghĩa” của bài suy niệm về Nước Trời theo *Lt*, bởi có thể nói bài suy niệm này giới thiệu về xuất xứ, con người hay bản thân và sứ mạng của Đáng Cứu Độ. Đức Kitô là Vua, đền khai mở, xây dựng Nước Trời.

¹¹ Qua hai đoạn viết [với hai chuyển động: thượng thăng (*Lc* 3:23-28: gia phả Đức Kitô – từ Giuse lên đến cội nguồn là Thiên Chúa) và hạ giáng (*Ga* 1:1tt: lời tựa Phúc Âm Gioan – “Ngôi Lời đã trở nên người phàm và cư ngụ giữa chúng ta”)], Phúc Âm làm như kêu mời... lấy con mắt đức tin nhìn vào tận nơi sâu thẳm của con tim Thiên Chúa Ba Ngôi đẽ: – thấy phản ứng của Tình Yêu trước biến cố loài người sa ngã: đưa ra kế hoạch cứu độ... không ai nghĩ ra được, không ai thực hiện nổi... – hiểu về bản thân Đức Giêsu Kitô: xuất xứ, bản tính, sứ mạng, thái độ, phuong thức hành động...

¹² Xem *Lt* 95- 98.

¹³ ...là cảm nghiệm – ơn, hoa trái – quan trọng nhất nhận được trong tuần I: như thế mới sâu xa cảm thấy cần được cứu độ, cần phải bám chặt vào Đức Kitô, Đáng Cứu Độ duy nhất.

¹⁴ Nhớ lại câu chuyện sửa cho Đức Mẹ trên tuyệt tác điêu khắc Pietà của Michelangelo [đặt tại đền thờ thánh Phêrô, Vatican], sau khi bị đập phá cách đây 35 năm về trước.

→ Thiên Chúa đi bước trước¹⁵... và luôn luôn là thế: đưa ra sáng kiến cứu độ:¹⁶ “Nào chúng ta ra tay cứu chuộc loài người”¹⁷... bởi không thể tha bổng được...

[Vấn nạn: – Tại sao không tha bổng, mà phải nhập thế, sống cuộc đời dương thế, chịu tử nạn, cầu kỳ, lôi thôi? – Như thế nào? Bao giờ? Ở đâu? Mỗi ngày Thiên Chúa hiện ra một lần, ở khắp nơi, cho mọi người để nói cho biết Ngài tha tội, để cho lương tâm con người được bằng yên? – Thiên Chúa đối xử với con người như đối xử với người lớn, tức là người có trách nhiệm về hành động của mình, làm tốt thì được thưởng, làm xấu thì chịu hậu quả, chịu phạt, chứ không phải như là đối với trẻ con, không đáng chấp xét... – Nếu Thiên Chúa không xuống thế làm người để nói¹⁸ lên một cách cụ thể, sống động và hùng hồn, tình yêu nhân hậu của Ngài đối với con người, trong ngôn ngữ, trong tâm lý, trong cách thức của chính con người... nếu Ngài không dùng chính cái chết của Ngài – cái chết đau thương và nhục nhã nhất – để cho thấy tội lỗi con

¹⁵ “Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta trước...” (1Ga 4:19; x. St 3:8-9; 1Ga 4:10); “Ba Ngôi Thiên Chúa đang nhìn xem khắp mặt đất cầu... và thấy mọi người...” (Lc 102) → Tv 13:2-3 [Tv 32:23; 53:3-4, v.v...].

¹⁶ Nhớ lại phùng dụ (allegory) về “cuộc hội đàm” giữa Thiên Chúa Ba Ngôi liên quan đến ý định, quyết định và phuong án cứu độ sau khi thấy loài người sa ngã. Xin cũng xem Lc 102; Tv 13:2-3 [53:3-4] (“Từ trời cao, Chúa nhìn xuống loài người [hình ảnh gợi lại trong Lc 103], xem ai là kẻ có lương tri, biết tim kiếm Thiên Chúa: người người đã rời xa chính lộ, chỉ biết theo nhau làm chuyện suy đồi, chẳng có một ai làm điều thiện, dẫu một người cũng không!”) và cả Tv 102:20-21 (“Vì Chúa đưa mắt từ tòa cao thánh điện, từ trời xanh đã nhìn xuống cõi trần, để nghe kẻ tù dày rên siết thở than và phóng thích những người mang án tử”); x. Tv 113:6.

¹⁷ Lc 107.

¹⁸ Xem Dt 1:1-2. Nói rằng Ngôi Hai nhập thế để sống... chết... vì yêu thương loài người, thì xem ra chưa đủ, bởi lẽ từ đời đời và mãi mãi bao giờ Thiên Chúa cũng yêu thương con người vô cùng; nhưng con người không thấy hoặc không thấy rõ... Ngôi Hai cần phải đến nói lên rõ, nêu cao, biểu hiện cụ thể và hùng hồn tình yêu ấy thì mới đủ, thì mới có sức thuyết phục, thu hút con người đáp trả... tức là về lại với Tình Yêu, với Thiên Chúa, tức được cứu độ [“Ta lấy dây nhân nghĩa, lấy môi ân tình mà lôi kéo chúng” (Hs 11:4).]

người tày trời chừng nào, và tình yêu tha thứ của Thiên Chúa to lớn đến bao nhiêu, thì con người sẽ không hiểu tội lỗi của mình trầm trọng đến mức nào, và tình yêu Thiên Chúa vĩ đại đến bao nhiêu; mà nếu không hiểu như thế, thì con người sẽ mãi coi nhẹ, coi thường tội lỗi, sẽ cứ tiếp tục phạm tội, sống trong tội... không cảm thấy cần được tha thứ... thì làm sao con người cảm nhận được tình yêu của Thiên Chúa để rồi đáp trả? để được thu hút về lại với Tình Yêu? để được cứu độ? Cứu độ là được đưa vào lại, đi về lại và sống trở lại trong tình yêu Thiên Chúa. Thiên Chúa dùng tình yêu hiện thân để thu hút con người về với mình, để cứu độ loài người.¹⁹ Thiên Chúa đã nhập thể làm người đã hai ngàn năm rồi, với những dấu chứng lịch sử cụ thể mà con người vẫn chưa tiếp nhận Ngài; vậy nếu Ngài không xuống thế... thì loài người sẽ làm sao để nhận ra tình yêu của Ngài? – Tóm lại: Tại sao không tha bổng?

- con người = người lớn có trách nhiệm, chứ không phải là trẻ con... Thiên Chúa “kính trọng” tự do, trách nhiệm của con người [trưởng thành]; con thương là con được sửa dạy;²⁰ bởi không được sửa dạy, không được thương đúng cách, nên con cung là con hư...
- nếu tha quá dễ và nếu Thiên Chúa không xuống... thì con người sẽ không hiểu:
 - _ tội mình nặng như thế nào;²¹
 - _ tình yêu tha thứ của Thiên Chúa lớn đến bao nhiêu...

¹⁹ “Đức Chúa... là Vị Cứu Tinh... sẽ lấy tình thương của Người mà đổi mới người...” (Xp 3:17); “Tình yêu của Thiên Chúa đối với chúng ta được biểu lộ như thế này: Thiên Chúa đã sai Con Một đến thế gian để nhờ Con Một của Người mà chúng ta được sống... đến làm của lễ đền tội cho chúng ta” (1Ga 4:9-10).

²⁰ Xin xem Dt 12:5-8.

²¹ “Kẻ ác mà được dung tha thì không học biết được đường công chính; trong xứ người lương thiện, nó vẫn làm những chuyện gian tà, chẳng thấy được oai phong của Đức Chúa” (Is 26:10).

_ cần phải đèn đáp bằng cách yêu mến hét lòng... về lại trong tình yêu;

- cứu độ²² là thu hút về lại với Tình yêu:²³ bằng tình yêu, chứ không phải bằng quyền lực...
- Thiên Chúa đã nhập thể hơn 2000 năm rồi mà con người vẫn chưa tiếp nhận Ngài...
- và rồi “tha bổng” bằng cách nào, từ đâu?
- công trình cứu độ = nói lên tình yêu – Tình Yêu – qua ngôn ngữ, cách thức, tâm lý con người.]

→ Cứu chuộc bằng cách nào? Bằng giải pháp “hai thành phần”²⁴ = Con Người-Chúa làm Đáng Cứu độ;²⁵

→ Quyết định thực hiện giải pháp với việc Nhập thể²⁶ Ngôi Hai “tình nguyện”²⁷

²² =ban ơn tha thứ và ơn làm nghĩa tử.

²³ “Bạn hữu... biết...” (xem Ga 15:14-15; 1Ga 4:9-10).

²⁴ Tức là hai bản tính: thiên tính và nhân tính. Xin xem các nhận định và ghi chú về lời tựa Phúc Âm Gioan [bắt đầu với thiên tính], và gia phả Đức Kitô theo Phúc Âm Luca [từ nhân tính đi lên].

²⁵ Mang bản tính loài người để đại diện (đèn tội) cho loài người; mang bản tính Thiên Chúa để có giá trị công nghiệp trước mặt Thiên Chúa. Vì thế, Đức Giêsu Kitô có hai bản tính: thiên tính và nhân tính. Giải pháp “hai thành phần” này không những cần cho việc ‘đèn tội’ (đối với Thiên Chúa), mà còn hàm tích chiêu kích mang ơn cứu độ cho con người, tạo cơ hội cho con người đón nhận ơn cứu độ; chiêu kích này rõ với việc biểu dương tình yêu nhân hậu vô biên qua hành động tha thứ tội lỗi tay trời: một Đáng Thiên Chúa (thiên tính) phải chịu đau khổ và chết nhục nhã nhất (nhân tính) để đèn tội, để làm giá chuộc (giá trị vô cùng: xem phần suy niệm về tội lỗi trong Tuần I) và nói lên lời tha thứ hiệu lực vô song... (xin cũng xem đoạn viết trên đây về câu hỏi ‘Tại sao không tha bổng?’).

²⁶ “Ba Ngôi quyết định trong sự sống đời đời của mình rằng Ngôi Hai sẽ làm Người để cứu chuộc nhân loại” (Lc 102).

²⁷ Xem Dt 10:7.9; Ga 10:18. Tại sao lại Ngôi Hai? Có lẽ là vì Ngôi Hai là Ngôi Lời nội tại biểu đạt trọn vẹn Thiên Chúa, thì cũng là Lời “mạc khải” Thiên Chúa cho thế giới ngoại tại qua việc nhập thể?

74. Bước Đường Linh Thao

- Xuất phát từ cung lòng Thiên Chúa Ba Ngôi...
- Đi tìm con người... mãi mãi Thiên Chúa đi tìm con người... và làm như mãi mãi con người trốn chạy xa Ngài!
- ...để loan báo ‘tin mừng đầu tiên’;²⁸ thù của ma quỷ = bạn của Chúa, trong thiết nghĩa: cứu độ bằng tình yêu!

Lưu ý: xin đọc Phụ trương IV, Phần III tập sách, về đề tài “*Tìm hiểu, ngẫm đọc và suy niệm Kinh Thánh*”

- Đáng Cứu Độ: Đức Giêsu Kitô là
 - *thương té* để làm trung gian cầu bầu giữa Thiên Chúa và loài người, và để dâng lễ đền tội;
 - *tiên tri* truyền đạt ý Thiên Chúa cho loài người;
 - “vua” để quy tập, chăm sóc, nâng đỡ, đưa dẫn loài người về với Thiên Chúa.²⁹
 - Ngôi Hai nhập thể là Nước Trời khai mạc;

²⁸ Xem St 3:8-15. Thiên Chúa đi vào lịch sử [Kinh Thánh] qua việc lập giao ước [với Adám (St 3:15), Cain (St 4:15), Noê (St 9:8-17), Abraham (St 15; 17; Mô-sê (Xh 19—24...), Davít (1Sb 17:10b-15)], qua việc đặt Luật, các vua, các thủ lãnh... cho tới lúc gửi Con Một đến giữa loài người.

²⁹ Xem Ga 11:52, và cả Ga 10:16; Đnl 30:3.

- “Đức Chúa sẽ cho Người ngai vàng vua Đavít,³⁰ tớ tiên Người. Người sẽ trị vì nhà Giacóp cho đến muôn đời, và triều đại Người sẽ vô cùng vô tận;”³¹
 - vương quyền bao la phô quát;³²
 - vương quốc xây dựng trong đau khổ;³³
 - kêu gọi con người hợp tác³⁴... trong khổ đau;³⁵
 - “Nào Đáng Kitô lại chẳng phải chịu khổ hình như thế, rồi mới vào trong vinh quang dành cho Người sao?”³⁶
- Thái độ đáp trả trước lời mời gọi hết sức vinh dự ấy:

³⁰ Xem 2Sm 7:1tt; Is 9:6; Mt 9:27tt; Lt 91: “... xin ơn Chúa... để khỏi điếc lác trước lời mời gọi của Ngài, nhưng biết nhanh chóng và chăm chỉ chu toàn thánh ý của Ngài.”

³¹ Lc 1:32b-33; xem Đn 7:14; Ga 12:12-16; 18:28-39 [“Tôi là vua!”]; 19:3.14-15.19...

³² Xem Lc 2:32; Đn 7:14: “Đáng Lão Thành trao cho Người quyền thống trị, vinh quang và vương vị; muôn người thuộc mọi dân tộc, quốc gia và ngôn ngữ đều phải phụng sự Người. Quyền thống trị của Người là quyền vĩnh cửu, không bao giờ mai một; vương quốc của Người sẽ chẳng hề suy vong”; Ga 3:17; 4:42; Lt 95: “... nhìn ngắm Chúa Kitô... Vua Hằng Sông, và trước mặt Ngài cả thế giới...”

³³ “Người Tôi trung khổ đau của Giavê”: Is 42:1-9; 49:1-7; 50:4-11; 52:13—54:12; Mt 16:21tt; 17:22-23; 20:17-19; Lt 95: “...phải khó nhọc cùng Ta... theo Ta trong đau khổ...”

³⁴ Xem Lc 1:28-38 (“Xin vâng”); Mt 4:18-22; 9:9; Mc 1:16-20; Lc 5:1-11... Lt 95: "... nhìn ngắm Chúa Kitô... Vua Hằng Sông... Ngài kêu gọi hết thảy và mỗi người lắng nghe Ngài: ‘Ý Ta muốn chinh phục cả thế gian và mọi kẻ thù địch...’ Chúng ta đã được kêu gọi... và thông phản sứ mạng Đức Kitô qua các bí tích Rửa tội và Thêm sức.

³⁵ Xem Lc 1:38 (“Nữ tỳ” = “Tôi trung khổ đau” [Lc 2:35: “một lưỡi guom sẽ đâm thâu tâm hồn bà”; Ga 19:25.34]); Mt 5:11-12; 10:17tt; 11:37-39; ... Lt 95: “...ai muốn theo Ta, phải khó nhọc cùng Ta, để khi đã theo Ta trong đau khổ...”

³⁶ Lc 24:26; xem Lc 9:22; 17:25; Ga 12:22-33; 17:1.5; Rm 6:4-5.8; 8:17; Gl 2:6; Pl 2:8-11; Cl 3:3-4; Dt 5:8-10; 2Tm 2:11-12; 1Pr 1:6-9; 4:12-14; Lt: 95: “...để khi đã theo Ta trong đau khổ, thì cũng được theo Ta trong vinh quang.”

- thò o?³⁷
 - phục vụ vừa mức “lương tri kitô”³⁸?
 - không nè hà khó nhọc, xả thân hăng say phục vụ sát gót...?³⁹
- Thái độ đáp trả của tôi?
- cần nâng cấp?
 - phải nâng cấp mãi mãi...⁴⁰

⇒ **Đến thời viên mãn**

→ **Truyền tin:**⁴¹ Thiên Chúa

- muốn con người hợp tác trong công trình cứu độ (nhằm tiến hành công trình theo cách thức con người);
- nên hỏi ý kiến con người tự do;

³⁷ Không có “lương tri kitô”? Xem Mt 7:21-27; 19:16tt; Mc 10:17-22; Mt 22: 1tt;... Lt 96.

³⁸ Xem Lt 96: “... tất cả những ai có lương tri đều sẽ dâng trót mình để chịu khổ”; Mt 4:18-22; 9:9; 5:11-12.

³⁹ Xem Lt 97-98: “... họ dâng lễ vật quý giá và quan trọng hơn; họ tâm sự: Lạy Chúa Hằng Sống của muôn loài, nhờ Chúa trợ giúp, con xin tiến dâng chính mình con lên trước lòng nhân từ vô biên Chúa và trước mặt Mẹ vinh hiển của Chúa cùng tất cả các thánh nam nữ nơi triều đình thiên quốc; và sau khi suy xét kỹ, con kỳ thực muốn cùng ước ao cũng như quyết tâm noi gương Chúa để chịu mọi sỉ nhục, mọi khinh chê và mọi nghèo khổ thực sự cũng như trong tinh thần – miễn đó là điều đưa việc phụng sự và làm vinh danh Chúa đến mức cao đẹp hơn – nếu Chúa muốn chọn và nhận con vào cuộc đời và bậc sống ấy”; Cv 5:40- 41 (“Các tông đồ ra khỏi Thượng Hội Đồng, lòng hân hoan bởi được coi là xứng đáng chịu khổ nhục vì danh Đức Giêsu”); Rm 14:7-8; 2Cr 1:5; 4:7-18; 5:15; 1Pr 4:12-14.16;...

⁴⁰ Bởi “Hãy nên hoàn thiện như Cha anh em trên trời là Đáng hoàn thiện” (Mt 5:48) ... vô cùng. Xem dưới đây “Nước Trời II”.

⁴¹ Lc 1:26-56. + truyền tin cho thánh Giuse: Mt 1:18-21.24a.

- qua Đức Maria

- khiêm hạ... mà cao cả trong ơn thánh sủng;⁴²
- tha thiết chờ mong Đáng Thiên Sai [Đáng Cứu Độ];
- xác tín: Chúa muôn minh giữ minh đồng trinh;⁴³
- không ‘háo danh’ nhưng *nhận định* ...
- “Này tôi là nữ tỳ của Chúa”⁴⁴: chia sẻ cùng một mệnh vận với “*tôi trung* khổ đau của Đức Chúa”;
- dù vậy, vẫn “xin vâng” vô điều kiện một khi nhận ra rõ ý Chúa, và kiên quyết trung thành đến cùng;
- ngày càng nhận ra rõ hơn các thành tố trong kế hoạch của Chúa... “Trinh nữ thụ thai”!

⁴² Nữ Vương các Thiên Thần và các thánh: về mặt ơn thánh sủng, cao cả hơn cả thiên thần. “Mừng vui lên!” vì: “được đầy ân sủng,... được Thiên Chúa ở cùng” (Lc 1:28): còn gì cao quý, thiết yếu hơn cho đời con người!

⁴³ Trinh nữ sinh con: ‘dầu lật’ đã được Isaia tiên báo (Is 7:14 → đọc thêm các câu trước thì sẽ thấy là vua Akhát không tin vào Lời Chúa tiên báo cho thắng trận... nên không muốn nhận ‘dầu lật’). Về câu: “Ông không ăn ở với bà, cho đến khi bà sinh một con trai” (Mt 1:25), xin xem câu 2Sm 6:23 [“Và Mikhan, con gái vua Saun, không có con cho đến ngày chết” tức không phải đến ngày chết Mikhan mới có con!] để hiểu kiểu nói của Cựu Ước; liên quan đến việc Đức Maria giữ minh đồng trinh, còn có một sự kiện khác được nêu lên, đó là trong Tân Ước, có nhiều đoạn nhắc đến “anh em” (hoặc “chị em”) Đức Giê-su: Mt 12:46; 13:55; Ga 7:3; Cv 1:14; 1Cr 9:5; Gl 1:19... Nhưng, danh xưng đó đơn thuần mang ý nghĩa chỉ về “anh em họ” hoặc “anh em bà con” theo cách gọi của văn hóa Do thái hoặc Đông Phương. Quả thật, từ adelphos trong tiếng Hy lạp, hoặc các từ tương đương trong tiếng Hipri hay Aram thường chỉ về tương quan gia tộc theo nghĩa rộng; chẳng hạn: St 13:8: Ápram và Lót (“Ông Ápram bảo ông Lót: ‘... chúng ta là anh em với nhau...’”), cũng x. St 14:16; tương tự như vậy: St 29:15: Laban và Giacóp; Lv 10:4-6: anh em họ – các con ông Útdiên – khiêng xác hai con ông Aharon; hoặc: 1Sbn 23:22 (“anh em họ”). Hai từ adelphos (anh em) và anèpsios (anh em họ) được dùng như nhau (x. Tb 7:2-4.9: Raguên và Tôbit; Tôbia và Xara).

⁴⁴ Danh xưng “nữ tỳ của Chúa” làm cho liên tưởng đến tên gọi “Tôi Trung” [khổ đau] của Đức Chúa (Is 42:1-9; 49:1-7; 50:4-11; 52:13—53:12): Đức Maria đã, với ơn Trên soi sáng, trực cảm ra được sứ mạng “xé con tim” Chúa trao phó cho mình?

· mang thai thì phải để ý kiêng kỵ đủ thứ, đi đứng trông chừng tùng ly tùng tí... tránh gây hại cho bào thai... mang Chúa trong người, trong đời cũng phải thận trọng để tâm trông chừng như vậy!

· đây Chúa... để âm thầm mà “vội vã” mang Chúa đến cho người khác trong tinh thần phục vụ... có mang Chúa, có đây Chúa thì mới mang đến cho người khác được...

→ **Ngôi Hai xuất phát**

- từ ‘trái tim’ Thiên Chúa Ba Ngôi.⁴⁵
- “từ noi cung lòng Chúa Cha”⁴⁶

→ **Nhập Thể: tự hủy!**⁴⁷

- “Này Con đây, Con xin đến để thực thi ý Ngài!”⁴⁸
- tùng bước – như nhịp chân gỗ đều đi xuống bậc thang – xuyên qua các thé hệ lám lem bùn nhơ tội lỗi,⁴⁹ Ngài đến ở giữa loài người...
- Đáng vô cùng vĩ đại thu mình đi vào trong ‘hai ba tê bào’ ...
- “Nước Trời giống như hạt cải!”⁵⁰
- khó nghèo, từ bỏ...

⁴⁵ Nền tảng của việc tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu.

⁴⁶ Ga 1:18. Hộ tịch đời đời và lịch sử của Đức Giêsu Kitô: Ga 1:1-18; Mt 1:1-17 (từ trên xuống); Lc 3:23-38 (từ dưới lên).

⁴⁷ Tột độ thể hiện qua cuộc tử nạn (xem Pl 2:6-8).

⁴⁸ Dt 10:7.9: nói lên quyết định tự nguyện đã tỏ bày từ trước... trong lòng Thiên Chúa Ba Ngôi [...] như Sách Thánh đã chép về Con” (Dt 10:7); x. Tv 39:8-9].

⁴⁹ Xem các gia phả Đức Giêsu Kitô: Mt 1:1-16; Lc 3:23-38.

⁵⁰ Tôi ưa rùm beng, làm lớn... được mọi người biết đến...

- khiêm hạ, âm thầm, ẩn dâu, nhỏ bé, không khua chiêng gõ mõ;
- nhưng với tình yêu vô biên: giá trị là thế!⁵¹
- giá trị cứu độ vô cùng ngay từ giây phút đầu...
- dù chỉ một giây phút cũng đã đủ – dư dật nữa – để đèn bù tội lỗi... nhưng vẫn tiếp tục lớn lên nơi cung lòng Đức Mẹ và tại Nadarét⁵²... sống và chết trên thập giá... vì muôn · yêu thương đến cùng,⁵³ không tính toán đắn đo,⁵⁴
 - sống trọn đời người, hầu
 - nêu bật bằng chứng tình yêu⁵⁵ [để thu hút...]
 - nên gương cho tất cả [lớn bé già trẻ]
 - muôn ban sự sống sung mãn⁵⁶...
 - để lại đầy đủ phuơng tiện cứu độ:⁵⁷ Lời Chúa, Giáo hội, bí tích...

⁵¹ Tương tự như thế trước mặt Thiên Chúa: giá trị cuộc sống và hành động của người sống trong ơn thánh sùng... không cần phải làm chuyện to tát trước mặt thế gian... chỉ cần làm [chuyện lớn cũng như chuyện nhỏ] với một tình yêu lớn!

⁵² Trình tự Nhập thể tiến hành từng bước và, được chừng nào có thể, theo luật tự nhiên, không nhảy vọt, không theo con đường đi tắt cho dễ... hoặc giải quyết bằng "phép lạ" (đó là "cám dỗ trong sa mạc"... và vẫn còn nhanh gấp thấy ngày nay).

⁵³ Xem Ga 13:1b.

⁵⁴ Tôi đắn đo, tính toán [chỉ lo vừa đủ để khôi tội, để vào tối cửa thiên đàng...] trong cuộc sống đạo...

⁵⁵ Không những ‘tình yêu’ của nhân tính, mà là Tình Yêu Thiên Chúa nữa.

⁵⁶ "Phàn tôi, tôi đến để cho chiên được sống và sống dồi dào, sung mãn" (Ga 10:10b).

⁵⁷ Người kitô có biết tận dụng hay không, hay chỉ tỏ ra thờ o?

- Chúa phải lớn dần lên trong tâm lòng mỗi người... - Thiên Chúa phán dạy chúng ta qua Thánh Tử;⁵⁸
- Ban Con Một là đã ban tất cả!⁵⁹

→ *Đi thăm bà Elisabét⁶⁰*

- đi chúc mừng... nghe tin vui! Vui với người vui... bất kể mệt nhọc đường xa⁶¹... đang lúc mang thai... niềm vui là sức mạnh...
- đầy Chúa... làm sao giữ riêng một mình?! Tất phải nôn nóng mang đến cho người khác... Nhưng để có thể mang Chúa... thì phải cưu mang, phải đầy Chúa!
- trong tinh thần phục vụ Chúa và tha nhân...
- “vội vã... lên miền núi”⁶²: có Chúa với mình, còn gì e ngại... ai lại không tiến... và tiến lên cao?
- mẹ Đáng Thiêng Sai “đến để phục vụ”... giúp người chị họ lúc sinh nở...
- Đức Kitô đến chuẩn bị cho vị ‘tiền hô’ của mình: làm cho “được đầy tràn Thánh Thần”.⁶³ Bao giờ Thiên Chúa cũng ban cho dù đầy những gì cần thiết khi Ngài trao phó sứ mạng. Mọi kitô hữu đều đã nhận được sứ mạng...

⁵⁸ “Thuở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ; nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tử” (Dt 1:1-2).

⁵⁹ “Một khi đã ban Con Một, lẽ nào Thiên Chúa lại chẳng rộng ban tất cả cho chúng ta?” (Rm 8:32).

⁶⁰ Lc 1:39-56.

⁶¹ Nadarét cách Ain Karim (6 km phía tây Giêrusalem) lối 110/120 km.

⁶² Tức Giuđêa.

⁶³ Lc 1:41b.

- Gioan Tẩy Giả và bà Élisabét nhận ra ngay! Đồng cảm giữa người kết hiệp với Chúa? Chỉ cần đầy Chúa là có sức thu hút... về với Chúa... dù không nói lên một lời nào!
- vinh dự, hân hoan... mà khiêm nhu cảm tạ Thiên Chúa, Đáng “đã làm” mọi sự! Cả một trời hoan lạc ngập tràn ơn cứu độ: “Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa!...”⁶⁴ Hân hoan trong tin⁶⁵ yêu!
- hoan lạc không chỉ riêng cho người nhà ông Dacaria, mà hơn nữa và nhất là cho toàn thể nhân loại, cho tất cả chúng ta... để cùng với Đức Maria tán dương Thiên Chúa vì biết bao ân huệ Người ban xuống qua ơn cứu độ!

⇒ Cuộc đời ẩn dật

→ Giáng sinh⁶⁶

- ...Maria và Giuse đi khai sô như mọi người... đón nhận hoàn cảnh cụ thể... không chờ đặc ân;⁶⁷
- ý thức về biến cố trọng đại – Đáng Thiên Sai sinh ra – nhưng không sùa soạn rùm beng, rộn ràng, to tát, thế tục... cái trọng đại nằm ở một phía khác!
- đường núi đồi nhiều dốc: gồ ghề, sỏi đá... đặc biệt vất vả đối với thiêu phụ sấp sinh...

⁶⁴ Khiêm hạ, khiêm nhường không có nghĩa là không nhìn nhận và cao rao đúng cách, đúng lúc, những hồng ân Thiên Chúa ban cho để phục vụ Ngài; thánh Phaolô cũng đã thấy cần phải làm như thế (x. 2Cr 11:1—12:11). Vậy thì không nên lẩn lút khiêm nhường với nhún nhường; khiêm nhường là sống đúng sự thật trước mặt Thiên Chúa; nhún nhường không nhìn nhận ân huệ Chúa ban là sống sai với sự thật.

⁶⁵ “...vì đã tin...” (Lc 1:45).

⁶⁶ Mt 1:18-25; Lc 2:1-38.

⁶⁷ Tôi có khăng khăng giữ chặt quyền lợi và tranh dành cho được đặc ân?

- ...lo cho con trong dạ... nhưng hai ông bà lại tràn đầy an bình... niềm vui là sức mạnh... trong tâm tình kết hợp thân mật, âm thầm mà sâu đậm với Hài nhi sắp sinh...
- về tôi: “không có chỗ trong quán trọ”⁶⁸ – Hết chỗ! Tâm lòng tôi, cuộc sống tôi... còn có chỗ cho Chúa hay không? ưu tiên một dành cho ai, cho cái gì?
- lảng lo tìm chỗ tá túc... hang chiên lừa giữa đồng không⁶⁹... bên hành lang phòng công cộng...?
- hình dung cảnh chiên lừa, máng cỏ với ba Đáng;⁷⁰
- hạnh phúc thay tâm hồn máng cỏ – dù bé nhỏ, thấp hèn, nhưng – được đón Chúa!
- Maria ăm Con vào lòng... Giuse âu yếm ngắm nhìn Trẻ Thơ... cả một trời *thân thương mật thiết* (*intimacy*)! ... đáng khát mong lắm thay!
- Giáng sinh: khởi điểm của mầu nhiệm hiển linh, Thiên Chúa hiển hiện trước mắt con người, trước mắt loài người với tình thương, ánh sáng và chân lý cứu độ của Ngài... để con người nhận ra và đón lấy các ân huệ ấy;
- ở mọi nơi và trong mọi thời, Đức Giêsu Cứu Thế vẫn tiếp tục âm thầm sinh ra, hiển linh giữa thế giới, trong các gia đình, cộng đoàn, nơi các tâm hồn... Emmanuen... Thánh Thể... gần gũi, thân mật... và qua lòng tin và gương sống của các môn đệ Ngài...
- để *sinh* Đáng Cứu Tinh nhân loại thì phải cưu mang Chúa Cứu Độ; muốn sinh Chúa ra trong các tâm hồn ... tất trước đó cũng phải cưu mang, phải ‘đầy’ Chúa...

⁶⁸ Lc 2:7.

⁶⁹ Cảm thông...

⁷⁰ Khi gặp thiếu thôn một chút... những điều không đúng với sở thích... ?

- Emmanuen ở mãi với chúng ta để giúp/biéն chúng ta trở thành khí cụ của mầu nhiệm hiển linh hằng tiếp diễn giữa thế giới loài người...
 - sứ thần với mục đồng: tin mừng⁷¹... họ đại diện cho nhân loại... Tin mừng đến với giới nghèo hèn, người ‘bình tâm’...vậy, cần trở nên như vậy...
 - ngày trước, vui mừng vì có Đấng Thiên Sai... ngày nay, vui mừng vì có Đấng Cứu Độ!
 - “cứ dấu này...” quả đó là dấu độc đáo, dễ nhận bởi có ai bao giờ sinh ra trong hang lừa, máng cỏ như vậy đâu?
 - đón nhận tin mừng và loan báo tin mừng!
 - Sao “Giêrusalem [lại] xôn xao”⁷² sợ sệt, thay vì đưa dẫn con dân đến với Đấng Thiên Sai? Đó cũng là câu hỏi đặt ra cho người kitô!
 - Ngôi Hai trở thành Cậu Bé Giêsu: non yếu, mỏng dòn, chịu sự giúp đỡ và hoàn toàn phó thác vào trong tay con người... mà ta lại không dám sống hoàn toàn phó thác vào trong tay Thiên Chúa!
 - “bình an cho người Chúa thương”: người sống trong ơn thánh sủng...
- **Cắt bì**⁷³... và tiến dâng trong Đền Thánh⁷⁴
 - như mọi trẻ Do thái khác... không bao giờ có luật trù...

⁷¹ Tôi cảm nhận được gì khi biết Chúa đã và đang đến... sinh ra trong lòng, trong đời tôi? Hạnh diệu, vui mừng, biết ơn...? Tôi có hăng say, phấn khởi, hân hoan, xác tín đi loan báo “Tin Mừng” như các mục đồng? “Ai tìm thì sẽ thấy!” (Mt 7:8)

⁷² Mt 2:3b. “Sao chư dân lại náo động?...” (Tv 2:1tt).

⁷³ Xem St 17:10-14.

⁷⁴ “...một lưỡi gươm sẽ đâm thâu tâm hồn bà!” (Lc 2:35).

84. Bước Đường Linh Thao

- mọi người – cách riêng người kitô – đều thuộc về Thiên Chúa, đều phải sống thực cuộc đời hiến dâng cho Người;
- nỗi đau của Đức Mẹ... thấy máu con chảy ra...
- chỉ về giao ước mới sẽ ký trong máu Ngài... làm của lễ!
- kitô hữu cũng chịu ‘cắt bì’ trong tâm hồn qua phép rửa⁷⁵ để chết cho tội, để có đời sống của Chúa, để hoàn toàn thuộc riêng về Chúa...
- “Đặt tên là Giêsu”⁷⁶ “vì chính Người sẽ cứu dân Người”⁷⁷...người kitô có bốn phận thông dự vào trong công trình cứu độ đồng loại...
- ông Simêon và bà Anna...⁷⁸ những người lành thánh âm thầm... thời trước khi Chúa Giêsu đến... ở khắp nơi... đợi trông! Còn người kitô chẳng những nhờ đức tin mà nhìn thấy được Đáng Cứu Thé, nhưng còn được nhìn thấy trọn vẹn và được trực tiếp thụ hưởng những hoa trái do công trình cứu độ của Ngài mang lại!
- Simêon: thấy Đáng Thiên Sai là đủ...Philípphê: "xin cho thấy Chúa Cha là mãn nguyện!" Nguyện vọng số 1 của tôi là gì?
- nếu “lưỡi gurom” lớn dành cho người môn đệ số 1 là Đức Maria, thì các môn đệ khác – các kitô hữu – chắc chắn cũng được dành cho những lưỡi gurom – có lẽ nhỏ hơn – trong đời mình... đừng lấy làm lạ!

⁷⁵ Xem Rm 2:29; Pl 3:3 (“Chúng ta mới thật là những người được cắt bì, những người thờ phượng Thiên Chúa nhờ Thần Khí của Người, những người hiên ngang hanh diện vì Đức Kitô Giêsu”); Cl 2:11-13.

⁷⁶ Lc 1:31; Mt 1:21.

⁷⁷ Mt 1:21.

⁷⁸ Xem Lc 2:33-38.

- Anna: “nói về Hài Nhi cho hết những ai đang mong chờ ngày Thiên Chúa cứu chuộc”⁷⁹ “Có đức tin là nhờ nghe giảng”⁸⁰ nghe nói... cần phải nói về Chúa... nói qua cuộc sống...

→ **Thánh Cả Giuse:**

- truyền tin cho thánh Giuse⁸¹
- công chính = lǎng lǎng lánh đi,⁸² không muốn gây hại cho bạn mình...⁸³ cũng không thể nhận đúra con không rõ từ đâu ra!
- đảm nhận và hoàn thành sứ mạng chăm sóc Đấng Thiên Sai... không phải là thường, không phải là dễ!
- ‘xin vâng’ bằng hành động... không chỉ bằng môi mép... từng bước... = phó thác tin tưởng...
- về mặt danh dự: đứng hàng thứ, vai phụ... khiêm hạ, hăng say phục vụ, không tranh dành danh dự, chức phận;
- ân cần dưỡng nuôi, chăm lo cho người con không phải là của mình: vô vị lợi... chỉ biết một mực thực thi những gì Chúa muốn – “xin vâng” theo ý Chúa,
- cẩn trọng bảo vệ Chúa Giêsu khỏi những nguy hiểm đe dọa: từ bên trong = nghe theo tác động của Thiên Chúa [qua lời báo của thiên thần] (tin vào sức mạnh tác động của Chúa trong tâm hồn để đối phó – từ bên trong [như men, muối] – với những hiểm nguy vô số đang đe dọa con cái Thiên Chúa, trong thời đại này;
- âm thầm làm tất cả trong lặng thinh... nơi sâu thẳm của cảnh vực thần linh...

⁷⁹ Lc 2:38b.

⁸⁰ Rm 10:17.

⁸¹ Mt 1:18-21.24a.

⁸² Ds 5:11;31.

⁸³ Đnl 22:20t

- tại sao lại gọi là thánh cả? → Chúa Cha ‘chọn mặt gửi vàng’! Ở đây còn quý muôn vàn lần hơn vàng, hơn ngọc!
- rất có thể thánh nhân qua đời lúc Đức Giêsu chưa bát đầu thời gian công khai rao giảng; thế thì có cái chết nào hạnh phúc hơn: trước sự hiện diện của Chúa Giêsu và Mẹ Maria!

→ ‘**Ngôi sao của Người**’⁸⁴ và **ba nhà chiêm tinh**⁸⁵

- những người thiện tâm, ra sức tìm chân lý, khắp nơi mọi thời...⁸⁶
- họ là *luong dân*: chân lý là để cho mọi người; sứ điệp Đức Kitô (Phúc âm) mang đến, Nước Chúa là ‘công giáo’!
- Thiên Chúa luôn đoái thương hướng dẫn... từ bên trong và từ bên ngoài;
- biết sáng suốt nhận định;
- *bình tâm* can đảm đi theo dấu chỉ, không quản ngại khó khăn, nguy hiểm; *không đui mù* vì biết nhìn ánh sao, biết sáng suốt nhận định; *không bại liệt* vì dám bỏ quê nhà ra đi; *không cảm ngợng* vì biết can đảm, cởi mở, khiêm hạ để tìm hỏi thông tin; *không điếc lảng* vì biết lắng nhhe và đón nhận thông tin không chút nè hè... chân lý là không biên giới; bỏ tất cả để đi tìm *kho tàng hiềm*, *viên ngọc quý*!

⁸⁴ Xem Mt 2:1-12 và Ds 24:17: “Một vì sao xuất hiện từ Giacóp, một vương trượng trỗi dậy từ Ítraen.” Rõ ràng phúc âm gia muôn nói về một ngôi sao ‘khác thường’: một vì “sao lạ”!

⁸⁵ Kiến thức [khoa học] để giúp tìm gặp Chúa, chứ không phải để chống lại, xa lìa Chúa... Gương can đảm: bỏ nhà ra đi... để cho lòng tin hướng dẫn... Gương khiêm hạ, hy sinh [dám vất vả đi xa...], v.v... Tạ ơn vì đức tin ban cho Phuong Đông... qua các vị thừa sai, qua các ông bà tổ tiên chúng ta.

⁸⁶ Xem Mt 2:1-12 và Ds 24:17: “Một vì sao xuất hiện từ Giacóp, một vương trượng trỗi dậy từ Ítraen.” Rõ ràng phúc âm gia muôn nói về một ngôi sao ‘khác thường’: một vì “sao lạ”!

- một ‘vì sao’ có thể là *mới mọc*,⁸⁷ lóe sáng lạ thường, có khả năng thu hút chú ý, gây ánh tượng, thúc giục tìm tòi và cuốn hút... có mới mẻ khác thường thì mới có sức cuốn hút như thế... sáng chói lạ lùng cũng phải là cuộc sống của người kitô trước mặt anh chị em đồng loại.⁸⁸
- Giêrusalem nào động... lo sợ... giết hại...⁸⁹
- Đôi lúc, Chúa cũng dùng những người đối nghịch với Người để soi sáng, để chỉ giáo, để giúp chúng ta nhận ra con đường của Người;
- Nhà cầm quyền Do thái, giới thông Luật biết Đáng Thiên Sai sinh ra ở đâu, nhưng không nhận Người, còn tìm cách giết hại... Chỉ biết không thôi – dù biết rất nhiều – thì cũng chưa đủ để được cứu độ! ...
- “Chúa là mục tử chăn dắt tôi... còn sợ gì nguy khốn.”⁹⁰
- Những món quà quý của ba nhà chiêm tinh: vàng, nhũ hương và mộc dược... những món quà quý của người kitô: lòng vàng đối với Ý Chúa, hương thơm đài cầu nguyện, và niềm ước mong được tắm ướp trong khổ đau hẫu nêu giống ‘Chúa Kitô chịu đóng đinh’ (= khiêm nhường bậc ba trong Linh Thao)!
- Niềm vui khôn tả vì có được đức tin!

⁸⁷ “Mới mọc/xuất hiện”: đó là cách hiểu được các bản dịch Kinh Thánh trong các thứ tiếng Anh (“at its rising”), Pháp (“à son lever”), Tây Ban Nha (“salir”), Ý (“sorgere”)... đón nhận, dù bản Phô Thông dịch là “xuất hiện bên phương đông” (“in oriente”)

⁸⁸ “Ánh sáng của anh em phải chiếu giải trước mặt thiên hạ, để họ thấy... mà tôn vinh Cha của anh em, Đáng ngự trên trời” (Mt 5:16); “Giữa thế hệ đó [gian tà, sa đọa], anh em phải chiếu sáng như những vì sao trên vòm trời...” (Pl 2:15; x. 2Cr 4:6).

⁸⁹ Mt 2:13-18. Trông đợi Đáng Thiên Sai theo kiểu trực lợi... với thái độ bám dính [thiếu bình tâm], bảo vệ tư lợi dù phải giết hại người khác... Giới cầm quyền Do thái chỉ hướng cho người khác tìm ra Chúa, đến với Chúa, nhưng chính mình thì lại không nhận ra và không đến được với Ngài!

⁹⁰ Tv 23:1.4.

- Bao trẻ thơ vô tội chưa có tiếng nói, đang tiếp tục bị giết hại giữa thiên thanh bạch nhật, nhân danh tự do và nhân quyền [!]; bao tiếng khóc không thanh âm đang vọng vang tới tận lương tâm loài người... tất cả chỉ vì ích kỷ, tư lợi, tham vọng!!!
- Người kitô: tạ ơn vì chẳng vất vả tìm tội bao nhiêu mà vẫn có được... ngay từ lúc mới sinh ra!
- Ai dám cho mình là có chân lý toàn vẹn? Cần không ngừng săn sàng mở lòng, cầu xin, bình tâm lắng nghe, bàn hỏi, kiên nhẫn, nhận định...

→ **Lánh nạn sang Ai cập xa xôi, xú lạ quê người;**⁹¹

- đường xa... ít nhất là 500-600 cây số [320-380 miles]: phía đông là sa mạc, phía tây là biển cả;
- đâu có ai bảo trợ, đâu có cơ quan từ thiện nào giúp!
- nhà đâu để ở cho gia đình có con thơ? và làm gì để sống [ngoài số vàng ba đạo sĩ dâng]?
- vắng lời, tin tưởng và phó thác...
- ở Ai cập lối 3 năm, cho đến khi Hêrôđê Cả băng hà;
- tại sao phải “chịu thua” Hêrôđê, phải chịu bao nhiêu gian khổ? Để chứng minh tình yêu; để sống thân phận của những người phải trải qua cảnh ngộ như thế... để nâng đỡ... họ!

→ **Hồi cư từ Ai cập về Nadarét**⁹²...

⁹¹ Xem Mt 2:13-15. Những người cha gia đình – cũng như các đấng bắc châm sóc các cộng đoàn... – có lo cho con cái mình – các người trong cộng đoàn của mình – tránh khỏi những hiểm nguy xác hồn – đầy đầy, nhan nhản giữa xã hội ngày nay – như thánh Giuse ngày xưa không?

⁹² Mt 2:19-23; Lc 2:39-40.

- “càng lớn lên, thêm vững mạnh, đầy khôn ngoan và hăng được ơn nghĩa cùng Thiên Chúa”⁹³ → chương trình cho cả một đời người!
- hẵn là với sự hộ giúp của Đức Maria và thánh Giuse...⁹⁴
- ngắm nhìn, cảm nhận bầu khí đầm ám, thân mật giữa ba Đáng trong gia đình Nadarét;
- cuộc sống bình dị như mọi trẻ nhỏ... mọi thanh thiếu niên... khác: học tập, làm lụng⁹⁵...
- ngắm nhìn Ngài: tập đi, tập nói, tập đọc (Thánh vịnh) ... giúp một tay trong công việc hằng ngày... học làm thơ...
- giá trị hành động của Chúa Giêsu trong đời âm thầm;
- “... giống như chúng ta mọi đàng, ngoại trừ tội lỗi”⁹⁶ để làm cho chúng ta nên giống Ngài, giống “hình ảnh” theo đó chúng ta đã được tạo dựng lúc ban đầu;
- lên 12⁹⁷... đối đáp với các bậc thầy Do thái⁹⁸...

⁹³ Câu này – được nhắc tới 2 lần trong các câu 2:40.52– tóm trọn tiến trình triển phát nhân bản và thiêng liêng (siêu nhiên) của Đức Giêsu trong 30 năm... đó cũng phải là tiến trình đời sống của mỗi chúng ta (như từng được gợi lên trong câu Lc 1:80, nói về thánh Gioan Tẩy Giả).

⁹⁴ Hắn Chúa cũng muôn có người, như hai Đáng, ‘hộ giúp’ Ngài âm thầm lớn lên trong các tâm hồn: trong chính mình, nơi tha nhân: con cái, đàn em... với yêu thương, kính trọng, khó nhọc, kiên nhẫn, hy sinh... lớn lên giữa lòng xã hội, giữa lòng nhân loại.

⁹⁵ Không có gì khác lạ [giống như mọi người], không có biến cố... đến độ thánh Luca trình thuật về cuộc đời thơ ấu và tại Nadarét của Đức Giêsu qua 30 năm, trong chỉ vón vẹn có 6-7 trang sách [cõi trung bình], tức là bằng lối một phần chín những gì thánh sử viết về 3 năm Ngài rao giảng. Ai và ở đâu cũng nên thánh được: việc nên thánh Chúa đặt ở trong tầm tay mọi người...

⁹⁶ Dt 4:15.

⁹⁷ Một mức trưởng thành của thiếu nhi Do thái [... nhập đoàn với các bạn đồng lứa, không còn phải thường xuyên đi bên cạnh cha mẹ... vì thế mới có chuyện ‘lạc mất’!]

⁹⁸ ... say sưa đến quên giờ về! [?].

- nỗi đau tìm Chúa!
- “sau ba ngày”: bước ‘thực tập’ chuẩn bị cho thời gian Chúa vắng bóng ba ngày sau cuộc tử nạn...
- “... không hiểu lời Người!”⁹⁹... nhưng cốt yếu: hiểu là có một lý do nào đó mình chưa hiểu ra... cũng thế trong các gia đình, trong các cộng đoàn.
- thế nên hàng năm, Đức Mẹ cứ nom nớp tự hỏi: có phải năm nay Người sẽ đi làm “full time” cho Cha Người?¹⁰⁰
- hiệp nhất và khác biệt giữa “ba Đáng”... trong gia đình;
- bốn phận đối với gia đình, đối với con cái, là ưu tiên số một trong sinh hoạt cuộc sống hằng ngày của các bậc làm cha mẹ;
- gia đình là “Giáo hội tại gia,” là môi trường đầu tiên của sinh hoạt “tông đồ,” của công tác “truyền giáo”;
- làm thế nào để các cộng đoàn trở thành như những gia đình, sống trong yêu thương, đầm ấm và tương trợ;
- bài học “hai giai trật” [= quyền bình và thánh thiện] đặc biệt nổi bật trong gia đình Nadarét; thánh thiện trỗi vượt hơn cả và tồn tại muôn đời;¹⁰¹
- nên thánh: phải nên thánh: đó là bốn phận hàng đầu, ưu tiên số 1!¹⁰²

⁹⁹ Lc 2:50.

¹⁰⁰ Thánh Anphong Ligôri đã đạt và làm luật sư lúc lối 16 tuổi

¹⁰¹ “Trong các ân huệ của Thiên Chúa, anh em cứ tha thiết tìm những ơn cao trọng nhất. Nhưng đây tôi xin chỉ cho anh em con đường trời vượt hơn cả” (1Cr 12:31); “... Hiện nay đức tin, đức cậy, đức mến, cả ba đều tồn tại, nhưng cao trọng hơn cả là đức mến” (1Cr 13:13; x. 1Cr 13).

¹⁰² Có xếp đặt lại trật tự trong cuộc sống thì mới nhận ra được ưu tiên số 1 này. Sở dĩ việc nên thánh thường xem ra xa vời, ít thực tế, chính là vì: **I). Thấy khó**, bởi: **a.** nhìn gương anh dũng của các thánh, nhất là qua cách các người viết truyện thánh miêu trinh: son son thết vàng, thêm mầm thêm muối, làm cho người đọc có ánh tượng là các thánh đã được đưa “nguyên bì” từ trên trời xuống!

¹⁰³ **b.** cho là phải làm những việc hiền hách, lừng danh, chói loị, phải sống một đời khổ hạnh... **c.** thán phục nhưng bất chước không nổi! **d.** hiếu nênn thánh theo dạng “được phong”! **e.** làm như phải tự mình gồng sức để nênn thánh... **f.** làm như thế nênn thánh là phải đi theo con đường, sống on gọi người khác, không phải là của mình... hình ảnh Chúa 2). *Nhung là điều Chúa nhắc nhở [nếu không nói là đòi hỏi phải nênn thánh]: a. “Anh em hãy nênn hoàn thiện như Cha anh em trên trời là Đáng hoàn thiện” [Mt 5:48; x. Lv 11:45b; 19:2]; b. “Không phải cứ nói ‘Lạy Chúa...’ là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy... nói tiên tri... trù quý... làm nhiều phép lạ...?... xéo đi... hối bọn làm điều gian ác” [Mt 7:21-23; x. Lc 6:47-49; 13:25-27], bởi không sống thánh [= trong ơn thánh sủng]; c. “Hãy ở lại trong Thầy!” [Ga 15:4]. d. “Chúa muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý” [1Tm 2:4; x. 1Tm 4: 10; Ep 1:4- 5; Tt 2:11...]; “Ý muốn của Thiên Chúa là anh em nênn thánh. Thật vậy, Thiên Chúa đã... kêu gọi chúng ta sống... thánh thiện” [1Tx 4:3.7; x. 1Cr 1:2] = nênn thánh; x. Lv 11:44-45; 19:2; 20:26; 1Tx 4:3; 1Pr 1:15-16; là nênn “giống Chúa” – Đáng Thánh – giông “hình ảnh” theo đó chúng ta đã được tạo dựng (x. St 1:27; Ep. 4:24; Cl 3:10) như Chúa muốn: ngay từ đầu Chúa đã tò rõ ý nuôn chúng ta nênn thánh, “nên đồng hình đồng dạng với Con của Ngài” (Rm 8:29). 3). Thế nênn [có thế nênn thánh]: a. tín trung và “không chơi xấu”: nếu đã đòi hỏi thì Chúa cũng sẽ ban đủ ơn và biết sẽ làm được (“Thiên Chúa là Đáng trung tín”: 1Cr 1:9; 10:13; 2Cr 1:18; 1Tx 5: 24; 2Tx 3:3; 2Tm 2:13; Dt 10:23; 11:11,...) b. nênn thánh nhở và với sức Chúa, chứ không phải tự sức mình... c. vì thế thánh Augustinô nói: “Người này người nọ nênn thánh được, sao tôi lại không?” 4). Và phải nênn thánh, bởi chỉ có hai đường (x. Đnl 30:15-20): a. hoặc nênn thánh để có khả năng tận hưởng hạnh phúc trường cửu; b. hoặc không... thì bất lực để hưởng hạnh phúc ... tức phải rơi vào cảnh trầm luân đời đời: “vì không thánh thiện, thì không ai sẽ được thấy Chúa” (Dt 12: 14). 5). Thực ra, nênn thánh: = a. sống vững trong ơn thánh sủng nhận được khi chịu phép rửa + b. thực thi thánh ý Chúa dành cho đời mình... [tức là làm bốn phận hằng ngày của đàng bậc mình]. 6). Kitô hữu chính thực: a. = thánh ['công chính'; 'hội thánh'; 'dân thánh': xin xem chặng hạn Ga 10:34; Rm 1:7; 15:26. 31; 16:2 1Cr 1:2.30; 6:11; Cl 1:26; Dt 3:1; Cv 5:11; 9:13, v.v...]; b. bởi người kitô đã và đang nênn thánh hằng ngày, từng giây từng phút trong ơn thánh sủng, trong đời sống siêu nhiên. 7). *Không thể dùng lại... bằng lòng với một mức thánh thiện nào đó được, bởi:* a. phải nênn hoàn thiện như Cha ở trên trời... là Đáng vô cùng hoàn thiện... b. con người đã được tạo dựng theo hình ảnh Chúa, nên phải giống Chúa (= thánh) bao nhiêu có thể... có thể, thì mới ‘xứng đáng’ với Chúa và phù hợp với bản chất của mình... c. giữa thế gian lôi kéo ngược dòng, nếu không tiến là lùi... c. “Ai tưởng mình đang đứng vững, thi hãy coi chừng kéo ngã!” (1Cr 10:12, xem 1Pr 4:18).*

- cho đến “tuổi trạc 30”¹⁰⁵: tại sao 30? tam thập như lập? thực thành người về mặt con người để nên gương cho mọi hàng tuổi... sống trước, rồi mới giảng dạy!

– trong những gì nhỏ bé, tầm thường, thấp hèn... [Đức Mẹ thay tã cho Con mình...]; nơi một môi trường bình dị, tầm thường...

– trong tầm tay mọi người... làm việc bốn phận hăng ngày... với một tình yêu lớn...

- cộng đoàn giáo xứ/giáo hội cũng là một gia đình sống trong tình yêu thương, chứ không phải là đấu trường của tranh dành, chống đối... cần noi gương gia đình Nadarét...

- Đức Mẹ ghi tạc tất cả vào lòng để gẫm suy¹⁰⁶...

→ **Nhận định:** trong tiến trình cuộc sống và hoạt động của Đức Giêsu, hình như Ngài theo quy trình hành động Thiên Chúa đã soi sáng cho dân miền Đông Á biết, tức là:

- trước tiên: *tu thân* [làm người, làm lại con người cho đúng với ý định Thiên Chúa, trong 30 năm lớn lên ở Nadarét]; sống trước, giảng sau;

¹⁰⁴ **d.** Để nói lên đà tiến không bao giờ ngừng trong nỗ lực thực thi ý Chúa, yêu mến Chúa, nên thánh, Inhā thường dùng một từ rất vắn gọn, đó là từ ‘*magis*’ [tiếng Latinh, tiếng Tây Ban Nha, Inhā dùng các từ: ‘*mas*’ et ‘*mayor*’; tạm dịch là ‘*hơn nữa*’, ‘*lớn hơn*’ hoặc ‘*lớn nhất*’ chặng hạn: yêu mến *hơn nữa*, nên thánh *hơn nữa*, để danh Chúa cả sáng *hơn nữa*, hoặc ‘...tuyệt mực’... Về điểm này, xin xem Faucher Remy P.B., *Le plus grand service de Dieu. Étude sur le “Magis” ignatien*, thèse inédite, PUG, 1965.]. Đó là một đặc nét trong lý tưởng linh đạo Inhā. **8).** Xin cho cảm nhận được phần nào cái quý hóa của một mức độ, một bước tiến trên đường thánh thiện... cũng như niềm hào hứng bởi có khả năng tiến cao mãi – tựa như được ‘thăng chức’... – trong mức độ yêu mến Chúa và thụ hưởng hạnh phúc muôn đời.

¹⁰⁵ Lc 3:23.

¹⁰⁶ Xem Lc 2:19, 51: chặng thế mà ngài đã trở thành “môn đồ số một” của Đức Giêsu Kitô! Đó hẳn là phương cách tiên hành để trở thành một Kitô khác.

- rồi đến: *tè gia* [sóng trong gia đình thánh, nêu cao giá trị và tầm trọng yếu của gia đình];¹⁰⁷
 - tiếp đó là *tri quốc* [thời gian rao giảng 3 năm tại xứ Paléttin];
 - và sau cùng: *bình thiên hạ* [qua việc phái gửi các tông đồ và môn đồ đi khắp thế gian để tiếp tục công trình của Ngài, mang bình an của ơn cứu độ đến với mọi người].¹⁰⁸
- *Lưu ý:* tầm trọng yếu
 - của việc tu thân [đừng thay ống nước... phải thay nước – câu chuyện cậu bé “làm lại thế giới”];
 - của gia đình...

⇒Cuộc đời công khai rao giảng

→ Nước Trời II¹⁰⁹:

¹⁰⁷ "... biết điều khiển tốt gia đình mình, biết dạy con cái phục tùng cách rất nghiêm chỉnh, vì ai không biết điều khiển gia đình mình, thì làm sao có thể lo cho Hội Thánh của Thiên Chúa được?" (1Tm 3:4-5).

¹⁰⁸ Nhiều người muốn làm tông đồ... nhưng chỉ muốn đốt giai đoạn: chỉ muốn “tè gia” hay “bình ngay thiên hạ” [tổ chức hay đóng vai trò này nọ to tát...] mà trước đó, không muốn ra sức “tu thân,” “làm người” tức là sửa đổi con người mình lại cho giống như Chúa muôn! Ứng dụng vào lãnh vực tổ chức các đoàn nhóm, thì việc “làm người” có nghĩa là “trồng người,” huấn luyện nhân sự về mặt đạo đức cũng như kỹ thuật...

¹⁰⁹ Tiếp tục và minh họa Nước Trời I (trước đây). Xin dùng chặng hạn đoạn Lc 3:21-22 và 4:1-44 – (nên chiêm niệm về các cuộc chịu phép rửa [Lc 3:21-22] và chịu cảm dỗ trong sa mạc [Mt 4:1-11; Lc 4:1-13] trước, rồi sau đó suy chiêm chung trở lại từ Chứu phép rửa cho tới lúc Đức Giêsu rời khỏi Caphácnaum với mục đích trực tiếp là rút ra những nhận định cụ thể về Nước Trời) – để hiện đại hóa cuộc chiêm niệm về Nước Trời (*Lt 9:1-100*: giới thiệu một cách tiền phác, con người và sứ mạng Đức Kitô), mà Inhā miêu trinh trong Linh Thao, qua hình ảnh vua đời tạm và Vua đời đời, là Đức Kitô, Chúa chúng ta (cũng như để làm bước chuyển tiếp qua bài suy niệm Hai cờ hiệu sẽ trinh bày sau đây).

* **Chính thức giới thiệu và khai mạc: Chịu phép rửa¹¹⁰**

- từ biệt Nadarét, cảnh sống êm ả 30 năm qua bên cạnh Mẹ... để bắt đầu cuộc đời sứ mạng cam go để mở Nước Chúa... nay đây mai đó, không có nơi gối đầu... cho đến chết...
- bùi ngùi... mà hăm hở... vì sứ mạng... đi về phía sông Giođan...
- hình dung cảnh tượng:
 - Đáng Chí Thánh giữa những người tội lỗi, như một người tội lỗi – đồng hóa với người có tội để cứu chuộc, giải thoát họ khỏi tội lỗi... – đứng sấp hàng, chờ tới phiên mình...
 - = Chiên Thiên Chúa, Đáng gánh tội trần gian! Đại diện cho loài người tội lỗi... hoàn nguyên công lý Thiên Chúa...
 - Người nhìn những người quanh mình... loài người cần thống hối, cần được cứu độ, cần được quy tụ vào trong Nước Chúa, về trong gia đình của Cha... xót thương!
 - con người Gioan Tẩy giả: “quên mình vì sứ mạng”¹¹¹ – khiêm hạ nói lên sự thật¹¹²... – can đảm làm chứng cho sự thật đến phải chết... (có thể, mới mở được đường trong các tâm hồn... đường dẫn vào Nước Chúa... nếu không thì chỉ chặc nghẽn lối đi! – ...mới có thể làm chứng cho sự thật... nếu không thì chỉ là phản chứng!

¹¹⁰ Mt 3:13-17 ("Con yêu dấu"); Mc 1:9-11 ("Con yêu dấu"; "...các tầng trời xé ra"); Lc 3:21-22 ("cầu nguyện thì trời mở ra").

¹¹¹ "Người phải nổi bật lên, còn tôi phải lu mờ đi!" (Ga 3:30).

¹¹² Lời chứng của Gioan Tẩy Giả: xin xem Ga 1:19-34; 3:22-30.

- đối thoại với đấng tiền hôte: cứ làm theo ý Cha ... để nên dấu chỉ, giúp cho con người nhận ra Nước Chúa...;¹¹³
- phép rửa Gioan: biểu tượng của việc xóa tội, của việc thánh hóa nước... chuẩn bị cho Phép Rửa của Người sau này "trong Thánh Thần,"¹¹⁴ ban sự sống đời đời, hầu làm con cái trong gia đình của Cha, trong Nước Chúa...
- cầu nguyện: "Trời mở ra!": cầu nguyện quả thật cao quý!
– vinh dự được gặp và nói chuyện với Chúa bất cứ ở đâu và bất cứ lúc nào!¹¹⁵
- cuộc hiên linh "tam vị":¹¹⁶
 - Đức Giêsu được xức Dầu (Kitô) trong Thánh Thần... người kitô cũng là người được xức dầu để trở thành những "Kitô khác";¹¹⁷

¹¹³ Gioan Tây Giả: mẫu gương sáng chói cho những ai có sứ mạng ‘dọn đường’ [= hết mọi kitô hữu theo trật bậc, cương vị và chức năng của mình] cho Chúa bên các tâm hồn (để đưa đến với Chúa, không níu kéo lại cho mình), và làm chứng cho Chúa, cho sự thật đến giọt máu cuối cùng. "Người phải nổi bật lên, còn tôi phải lu mờ đi" (Ga 3:30).

¹¹⁴ Ga 1:33.

¹¹⁵ "Phải, có dân tộc vĩ đại nào được thần minh ở gần, như Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, ở gần chúng ta, mỗi khi chúng ta kêu cầu Người?" (Đnl 4:7).

¹¹⁶ Đây là lần mạc khai [dầu tiên] rõ nhất, súc tích, đầy ấn tượng và sống động nhất về Thiên Chúa Ba Ngôi.

¹¹⁷ Xem 1Ga 2:20.27. Trong suốt đời mình, người kitô được xức dầu nhiều lần: trong phép Rửa tội, trong phép Thêm sức, trong phép Truyền chức thánh đối với các linh mục, trong phép Xúc dầu bệnh nhân. Xúc dầu là hành động thánh hiến cho sứ vụ Thiên Chúa trao phó [thông dụ vào sứ mạng của Đức Kitô]; xúc dầu là nhận lấy Thánh Thần để hiểu Lời Chúa, để biết ý Chúa; việc xức dầu còn được coi như là bước chuẩn bị để sẵn sàng bước vào trận đấu, hệt như các tay đấu bòi dầu lên người trước khi lên võ đài [tức là làm chiến sĩ cho Nước Chúa]; sau nữa, việc xức dầu còn mang ý nghĩa chữa lành.

· tiếng từ trời, từ Cha: “Đây là Con yêu dấu của Ta...”¹¹⁸ chính thức long trọng giới thiệu Đức Kitô, Đáng Thiên Sai, Người Con Một – là Mê-sia, là Vua – cho loài người... noi theo... – Đó là lời mời gọi nhận lấy ơn làm nghĩa tử qua tin nhận, thõng hối và Phép Rửa! – Có được mấy người hết tình nghe theo?

· mạc khải “tam vị”: mạc khải của tình thân thương, của tin tưởng phó thác, vén mở cho con người biết “tâm sự” độc đáo, biết về đời sống nội tại trong Thiên Chúa Ba Ngôi!... mời gọi con người, mọi người, ngay cả những người tội lỗi đi vào trong tình thân mật với Người, qua Người Con Một! Đó hẳn là ý nghĩa tiềm nasci gói ghém ở trong biến cố “chịu phép rửa”, công khai, chính thức khai mở Nước Trời?

- tóm lại: cùng với biến cố giáng sinh (báo tin cho mục đồng, dâng vào đền thánh, Symeon, Anna...), sự việc ba nhà chiêm tinh Đông phuơng đến kính viếng và cả ‘dấu chỉ’ biến nước thành rượu ở Cana sau này, trình thuật long trọng về việc chịu phép rửa, làm nên một ‘mầu nhiệm’ duy nhất, mầu nhiệm thần hiện, tức Thiên Chúa – Ba Ngôi – tỏ mình cho nhân loại, cho người ở gần cũng như ở xa... việc ‘tỏ mình’ ấy được kết tinh và tiếp tục hiển hiện nơi Đức Kitô Giêsu, trong toàn bộ cuộc đời của Ngài, ở giữa loài người, để thân tình vén mở cho thấy Tình Yêu...; những gì trước kia còn ẩn nasci thì nay được công khai mạc khải trước mặt toàn thể nhân loại.¹¹⁹

* Chuẩn bị: Chịu cảm đỗ trong sa mạc¹²⁰

¹¹⁸ Xem Tv2.

¹¹⁹ X. Ep 3:5-6.

¹²⁰ Mt 4:1-11 (bánh – nóc đền thờ – núi cao); Mc 1:12-13; Lc 4:1-13 (bánh – núi cao – nóc đền thờ); xin xem thêm Dt 12:4. Về con số 40, xin xem: St 7:4; 8:6; Xh 24:18; 34:28 ; Ds 23:25; 14:33.34; Đnl 1:3; 8:2.4; 29:4; 1V 19:8.

- "...được Thánh Thần dẫn đi..." chứ không liều mình... theo ý Chúa, chứ không tự ý riêng mình... đúng với sứ mạng trong đời kitô khi làm việc cho Nước Chúa... để chiến thắng như Đức Giêsu;
- 'cám phòng nhận định'¹²¹...
- thần dử dò xem, thừa cơ (đó...) – cám dỗ tinh vi đói với người có trình độ thiêng liêng: không làm trái, mà làm ý Chúa theo một cách thức khác, dễ hơn, xem ra thành công nhanh chóng hơn... [tránh đi qua con đường thánh giá!];
- = a) thỏa mãn vật chất, tích lũy tiền của,¹²² lạm dụng quyền bính, tìm tư lợi – b) chạy theo tiếng tăm, hư danh,¹²³ suy luận theo kiểu loài người, thế tục, chạy theo giải pháp dễ – c) kiêu căng¹²⁴... mà gọi là dùng phuơng tiện để làm công tác Chúa trao phó: hẳn là một thứ duy vật chủ nghĩa thiêng liêng ngụy trang!
- đó là 3 cấp cám dỗ thông thường trong đời người... người tông đồ trong Nước Chúa!

¹²¹ Có thể nói Đức Kitô đã muốn “cám phòng” để nhận định về sứ mạng – nhất là về cách thức tiến hành sứ mạng – đã lãnh nhận... để chuẩn bị cho cuộc đời công khai rao giảng.

¹²² “Cội rẽ sinh ra mọi điều ác là lòng ham muốn tiền bạc...” (1Tm 6:10).

¹²³ “Thiên sứ sẽ tay đỡ tay nâng...” (Tv 91[90]:12). Xin lưu ý: các đợt cám dỗ được xếp thứ tự theo Mátthêu (Mt 4:1-11).

¹²⁴ Xem Lt 136-142tt: “Hai cờ hiệu.”

- Đức Giêsu dùng Lời Chúa¹²⁵ [thanh kiếm sắc bén¹²⁶] đánh bại Satan... Vậy, học biết Lời Chúa để chiến đấu và để chiến thắng ...¹²⁷
- “Người ta sống không chỉ nhờ bánh nhưng là nhờ vào mọi lời từ miệng Thiên Chúa phán ra”¹²⁸: Lời Chúa... và cả ‘bánh thánh’: Mình Máu Chúa...
- “Ngươi chó thử thách Chúa, Thiên Chúa của ngươi”¹²⁹ Không chịu nỗ lực, cố gắng, chỉ ngồi không chờ om?
- “Ngươi phải bái lạy Chúa, Thiên Chúa của ngươi, và chỉ thờ phượng một mình Người”¹³⁰... “Chỉ” hoặc không, cùng với hoặc sau các tạo vật?
- chịu cám dỗ = khiêm hạ cùng tột, bởi mang lấy trọn thân phận yếu hèn của con người đến mức thấp nhất có thể [sau cám dỗ là tội lỗi; mà Đức Giêsu không có và không thể phạm tội].¹³¹
- nhất quyết đi đúng con đường thánh ý Chúa Cha.

¹²⁵ Các câu: Đn 18:3; 6:16; 6:5 [= “Hãy yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của anh em, hết lòng dạ (heart), hết linh hồn (soul), hết sức lực (might) anh em.” Ba đợt cám dỗ đánh vào ba điểm của ‘điều luật’ chủ yếu này]. Sức mạnh vô song của Lời Chúa: “Lời Thiên Chúa là lời sống động, hữu hiệu và sắc bén hơn cả gươm hai lưỡi: xuyên thấu chỗ phân cách tâm với linh, cốt với túy; lời đó phê phán tâm tình cũng như tư tưởng của lòng người” (Dt 4:12).

¹²⁶ Xem Dt 4:12.

¹²⁷ Xem 1Cr 10:13 [“Người không để anh em bị thử thách quá sức...”]; 2Cr 12:9 [“Ôn Ta đủ cho con!”]; 2Cr 12:10 [“Khi tôi yêu, chính là lúc tôi mạnh”]; Pl 4:13 [“Tôi có sức chịu mọi sự, trong Đáng ban sức mạnh cho tôi”]; Rm 8:31b [“Có Thiên Chúa bênh đỡ chúng ta, ai còn chống lại được chúng ta?”], v.v...

¹²⁸ Đnl 8:3.

¹²⁹ Đnl 6:16 (chống lại cách Satan áp dụng Kinh Thánh (Tv 91:11-12) lệch lạc).

¹³⁰ Đnl 6:13.

¹³¹ Ngài giống như chúng ta *mọi đảng*, ngoại trừ tội lỗi: “Vì Thượng Té của chúng ta không phải là Đáng không biết cảm thương những nỗi yếu hèn của ta, vì Người đã chịu thử thách về mọi phương diện cũng như ta, nhưng không phạm tội” (Dt 4:15).

- cảm dỗ không phải là tội, cũng không hẳn là làm cho ra xấu hơn, nhưng là dịp để biết mình, cũng như phải là Đáng không biết cảm thương những nỗi yếu hèn của ta, vì Người đã chịu thử thách về mọi phương diện cũng như ta, nhưng không phạm tội" (Dt 4:15). để lập công qua "cuộc chiến" chống lại¹³²... cậy dựa vào sức mạnh Đức Kitô mang lại, ban cho...
 - "Quỷ bỏ đi, chờ dịp khác": vậy, không ngừng đè cao cảnh giác! Càng tiến cao trong kinh nghiệm nội tâm, thiêng liêng, thì càng phải cẩn trọng, bởi cảm dỗ càng trở thành tinh vi hơn, và khó mà tránh khỏi.¹³³
 - cuộc chiến đấu "sa mạc", các cảm dỗ cũng thường xảy đến ngay trong những lúc tĩnh tâm, cảm phòng... nếu biết chiến đấu với Chúa thì tiến sâu vào trong ánh sáng, tình thân, sức mạnh... của Người!
- * **Tinh thần và phương thức hoạt động: nhận định¹³⁴**
- Nước Chúa bắt đầu từ trong tâm lòng mỗi người... đi ra... cho đến tận cùng trái đất (xét về mặt lịch sử);
 - "Thánh Thần ngự xuống... được đầy Thánh Thần... được Thánh Thần dẫn đi... được quyền năng Thần Khí thúc đẩy... Thần Khí Chúa ngự trên tôi... Người sai tôi đi...";
 - - Vậy, Nước Chúa và chương trình, kế hoạch của Chúa trước tiên dựa trên sức mạnh của Thánh Linh;¹³⁵ chứ không phải là

¹³² Trong tác phẩm Le Cid, kịch sĩ Pháp, Pierre Corneille đã có dịp nêu bật ý nghĩa và giá trị của 'cái khố' trong một cuộc chiến: "Đánh không cam go, thắng không oai hùng!"

¹³³ Vậy cần phải "cư an, tư nguy" [tương đương với câu "si vis pacem, para bellum": có sẵn sàng chiến đấu thì mới hưởng được an bình].

¹³⁴ Dựa theo – xin được nhắc lại – các đoạn Lc 3:21-22 và 4:1-44.

¹³⁵ Tác động của Thánh Linh được đặc biệt nhấn mạnh từ lúc khởi đầu cuộc công khai rao giảng của Đức Kitô (khi chịu phép rửa, khi đi vào sa mạc, lúc ở hội đường Nadarét và ngay cả từ lúc Mẹ Ngài thụ thai: x. Lc 1:26tt), cũng như trong những bước đầu của tác vụ các Tông Đồ (x. Cv 1:2.5.8; 2: 1tt).

trên chức quyền, danh giá, uy thế trần gian, hoặc là trên tài giỏi, bằng biếu, tiền của, v.v. các thứ đó dù có hữu ích thì cũng chỉ là phụ thuộc;¹³⁶

- Nước Chúa sống nhờ Lời Chúa (Kinh Thánh); kế hoạch của Chúa được nói lên qua Lời Chúa;¹³⁷
- sứ mạng ủy thác và nhận lãnh → Phép rửa;¹³⁸
- cần chuẩn bị trong thử thách cam go, trong chiến đấu → Cầu nguyện, chịu cám dỗ... cuộc chiến trường kỳ... cho đến hơi thở cuối cùng... Vậy, cần không ngừng cảnh giác, luyện tập và trang bị đầy đủ lương thực, khí giới;¹³⁹
- đoạn trích sách ngôn sứ Isaia¹⁴⁰ trước tiên phải được hiểu theo ý nghĩa tinh thần, thiêng liêng (giải phóng khỏi ách tội lỗi,

¹³⁶ “Nước tôi không thuộc về thế gian này” (Ga 18:36).

¹³⁷ Kinh Thánh được thường xuyên trung dẫn: “Con là Con của Cha; ngày hôm nay, Cha đã sinh ra con” (Tv 2:7); “Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh” (Đnl 8:3); “...Người chở thử thách Đức Chúa...” (Đnl 6:16); “Người phải bái lạy Đức Chúa... phải thờ phượng một mình Người mà thôi” (Đnl 6:13); “Thần Khí Chúa ngự trên tôi...” (Isaia 61:1-2); và 1V 17:9-16 (Elia với bà góa thành Xarépta); 2V 5:1-19 (Êlisa chữa cho Naaman khỏi phung hủi).

¹³⁸ “Đang lúc Ngài cầu nguyện thì trời mở ra” (Lc 4:21); xin cũng xem Đnl 4: 7; Tv 145:18.

¹³⁹ Bối cảnh cuộc chiến trong Nước Trời: Mt 10:34-36; Lc 12:51-53; Ep 6:10-17 [“Hãy mặc lấy binh giáp của Thiên Chúa...”]; x. Is 11:4-5; 59:16-18; Kn 5:17-23; Rm 13:12; 1Tx 5:8. Vậy, vai trò làm chiến sĩ (bí tích Thêm sức: đáng tiếc hơi bị ‘coi thường’ – bí tích của trưởng thành thiêng liêng, của nỗ lực hợp tác trong Nước Chúa, của năng lực ‘tông đồ’ trong công tác Phúc Âm hóa, của chiêu kích cộng đoàn, xã hội, thế giới... trong thân mình Đức Kitô toàn thể. Và nếu muốn chiến đấu và chiến thắng trong cuộc chiến thiêng liêng, tất cần phải “tập trận thiêng liêng” (Tập dung thần công: Linh Thao?); và binh sĩ nào lại không nghe nói đến câu: “Thao trường đồ mồ hôi, chiến trường bót đổ máu”?

¹⁴⁰ Thánh Hiérônimô gọi tiên tri Isaia là “phúc âm gia,” là “tông đồ”, và coi cuốn sách là “Sách Thánh chúa toàn bộ các mầu nhiệm về Chúa” từ khi sinh ra cho đến lúc sống lại, làm Đáng Cứu Độ muôn dân (bài đọc lễ thánh Hiérônimô, 30 tháng 9, x. Kinh Sách).

ban ơn cứu độ¹⁴¹), mà vẫn không quên chiềú kích tràn thê, xã hội loài người...

- phô quát, công giáo... vượt cả ra ngoài biên giới Pa-léttin;¹⁴² tại sao còn có nhiều hàng rào phân cách chia rẽ trong các gia đình, trong các cộng đoàn, v.v... ?
- thái độ đối với Đức Kitô: người bình tâm đón nhận, được thu hút; người ‘dính bén’ đánh phá, tẩy chay...
- trong Nước Chúa: không hoạt động được ở nơi này, môi trường này với công tác này, thì qua nơi khác, vào môi trường khác, làm công tác khác; đi qua Caphácnaum... bởi người tông đồ chân chính không bao giờ thất bại, vì một khi đã nhận định và làm theo ý Chúa, thì đã thành công trước mặt Chúa...
- cần người hợp tác [nhóm môn đồ... trong tư thế là bạn hữu, không phải là công chức!... làm hết mình, hết việc, chứ không phải cho hết giờ để lãnh lương, lãnh huy chương!]
- sức thu hút của Đức Giêsu [Nadarét và Caphácna- um]: hễ ở đâu có và hễ mang ‘tinh thần’ Đức Giêsu là có sức hấp thu thực sự... không giả tạo!

¹⁴¹ Mở Nước Thiên Chúa, quy tụ mọi loài, toàn thê nhân loại về với Thiên Chúa [tác vụ của “Vua đời đời” theo nhän quan Lt Inhã].

¹⁴² Isaia với phô quát tính: “Người ngoại bang gắn bó cùng Đức Chúa chớ nói rằng: ‘Hắn Đức Chúa đã tách tôi ra khỏi dân Người.’ Người ngoại bang nào gắn bó cùng Đức Chúa... đều được Ta dẫn lên núi thánh và cho hoan hỷ nơi nhà cầu nguyện của Ta... nhà của Ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện của muôn dân (x. Mc 11:17a)... Ngoài những người đã được tập hợp, Ta sẽ tập hợp thêm nữa về với Ítraen” (Is 56:3a.6-8); xin cũng xem: Is 8:23; 9:1, và Mt 4:15-16 (“...Galilê, miền đất lương dân...”).

- phép lạ:¹⁴³ dấu chỉ về thời thiên sai, về sứ mạng thiên sai của Đức Kitô và về Nước Thiên Chúa; cơ hội giúp đón nhận, cung có và phát triển đức tin;¹⁴⁴ ngày nay – không như những buổi đầu Giáo Hội, lúc mà đức tin kitô chưa được biết đến nhiều... – không cần đến nhiều phép lạ vật lý, thể lý; nên lưu ý nhiều hơn đến ‘phép lạ tinh thần’: có sức để gánh vác khổ đau cùng với Đức Kitô chịu đóng đinh [bí tích ‘xức dầu cho bệnh nhân’ là để, trước tiên, ban cho sức mạnh ấy].

¹⁴³ Ông làm phép lạ không cần thiết để được cứu rỗi; ông thánh sùng mới cần thiết: Mt 7:21-23 [“... ‘nào chúng tôi đã chẳng nhân danh Chúa mà nói tiên tri, nhân danh Chúa mà trừ quỷ, nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ đó sao?’ Và bấy giờ Thầy sẽ tuyên bố với họ: ‘Ta không hề biết các ngươi; xéo đi cho khuất mắt Ta, hỡi bọn làm điều gian ác!’”] Về ông hay đặc sủng nói tiếng lạ, xin xem 1Cr 14:1-23. Chẳng phải những lời Đức Giêsu nói trong Phúc âm Luca (11:29-30) là để đặc biệt dành cho những ai cứ mãi bôn ba đi tìm ‘phép lạ’, ‘dấu lạ’ mà quên “dấu lạ ông Giona” (= cuộc khổ nạn, tử nạn và phục sinh của Đức Kitô)?

¹⁴⁴ ...hơn là để nói lên lòng nhân hậu xót thương: xin xem Mt 8:3t.13; 9:2t.21-24.28-29; 10:52t; 12:38-39; 13:58t; 14:36; 15:28; Mc 5:36t; Lc 17:19; Ga 2:11; v.v... Các phép lạ thuật lại trong Phúc âm thường đi liền với lòng tin; chẳng hạn: “Đức Giêsu đã làm dấu lạ đầu tiên... tại Cana miền Galilê và bày tỏ vinh quang của Người. Và các môn đệ đã tin vào Người” (Ga 2:11).

- vai trò của cầu nguyện:¹⁴⁵ nhu cầu thân mật [múc ra nghị lực], nhu cầu nhận định ý Chúa [báo cáo, đói chiểu và đón nhận ánh sáng mới]...
- tinh thần thanh thoát, không dính bén... sẵn sàng ra đi... dù ở Caphácnaum thì thoái mái, làm được việc... nhưng có sứ mệnh đói với những nơi, những người khác nữa...

* **Điều kiện tối cần để làm việc trong Nước Trời:**

- bỏ mình...
- cầu nguyện...
- đầy Thánh Thần...

* **Ứng dụng cụ thể:** [lặp lại] ý tưởng Inhā:¹⁴⁶

¹⁴⁵ Đức Giêsu cầu nguyện: ở những nơi vắng vẻ hoặc ban đêm: Mt 14:23; Mc 1:35; Lc 5:16; khi ăn: Mt 14:19; 26:26-27; để ca tụng Thiên Chúa về hồng ân dành cho người nhỏ bé: Mt 11: 25-27; Lc 10: 21-22; để cầu bầu: cho những kẻ giết hại mình: Lc 23:34; cho Phêrô: Lc 22:32; cho các môn đồ và những ai tin vào lời các ngài: Ga 17:9-24; cho chính mình: Mt 26:39 (x. Ga 17:1-5; Dt 5:7); trong những biến cố quan trọng, như: khi chịu phép rửa: Lc 3:21; trước khi chọn 12 tông đồ: Lc 6:12; lúc dạy kinh Lạy Cha: Lc 11:1 [Mt 6:5]; trong dịp Phêrô tuyên xưng đức tin: Lc 9:18; lúc hiển dung: Lc 9:28-29; trong vườn cây dầu: Mt 26:36-44; Lc 22:41; trên Thánh Giá: Mt 27:46; Lc 23:34.46... Ngài thường xuyên kết hợp với Chúa Cha (Mt 11:25-27), và không bao giờ Chúa Cha để Ngài lẻ loi một mình (Ga 8:29) và hăng nhặt lời Ngài (Ga 11:22.42; Mt 26:53). Qua gương sống cũng như qua lời dạy, Đức Giêsu đã không những chỉ vẽ cho biết cách cầu nguyện, mà hơn nữa, còn ghi tac vào lòng các môn đồ xác tín về tầm thiết yếu cốt lõi của việc cầu nguyện (Mt 6:5+). Và giờ đây, trong vinh quang nơi cõi vĩnh phúc, Ngài hàng không ngừng khẩn cầu, bầu cử cho các môn đồ của mình (Rm 8:34; Dt 7:25; 1Ga 2:1), như Ngài đã hứa (Ga 14:16). Xin cũng xem Mc 9:28-29.

¹⁴⁶ Xem Lk 94-98 [và trước đây trong Nước Trời I]..

- vinh dự được mời gọi¹⁴⁷
 - _ do chính Đức Giêsu, Vua đời đời,¹⁴⁸
 - để hợp tác vào một công tác vĩ đại nhất;¹⁴⁹
- đáp trả:
 - _ không để ý, lơ là...
 - đại ngu si!
 - _ đáp trả miễn cưỡng, so đo...
 - chậm hiểu!
 - _ hanh diện xả thân phục vụ...
 - anh hùng, bậc trung thần!
- nâng cấp [không ngừng = nêu thánh thêm mãi¹⁵⁰]...

¹⁴⁷ Qua phép rửa mọi kitô hữu đều đã được mời gọi... và đã chấp nhận chia sẻ sứ mạng ba chiềú kích [tiên tri, linh mục và vương giả] của Đức Kitô. Trong tiến trình lịch sử, Thiên Chúa không ngừng kêu gọi loài người mở lòng đón nhận ơn cứu độ – chẳng hạn như qua các giao ước (Nôê, Abraham, Môsê, Đavít...), qua việc hiện thực hóa các lời hứa, đặc biệt và cuối cùng là trong Đức Giêsu Kitô; thế nên, Giáo Hội và mỗi kitô hữu cũng có sứ mạng và bốn phận mời gọi như thế: mời gọi tiên tri, mời gọi bằng lời nói, và nhất là bằng cuộc sống chứng tá.

¹⁴⁸ Một lời mời gọi đến từ một Đáng cao trọng không ai sánh bằng; một lời mời gọi không gì cao cả hơn, không gì vinh dự bằng, một lời mời gọi không thể nhầm lẫn và luôn có ơn trợ giúp đi kèm theo. Vì thế, được mời gọi như thế là một vinh dự không gì lớn, quý bằng!

¹⁴⁹ Công tác đó là Nuốc Chúa. Được mời gọi hợp tác vào công trình ấy là một vinh dự lớn nhất có thể! Cái cao cả và vinh dự của việc hợp tác không nhất thiết hệ tại ở cấp bậc, địa vị đóng giữ ở trong cơ cấu tổ chức của công tác đó, cho bằng ở nơi tinh thần, nhiệt huyết, hiệu năng... mà người hợp tác chứng tỏ... và qua đó, tỏ rõ tư cách anh hùng, ‘trung thần’!

¹⁵⁰ Xem Mt 5:48.

→Bài giảng trên núi:¹⁵¹

- tinh thần công dân Nước Trời, tinh thần kitô;
- trong Linh Thao:
 - _ tiếp theo “Hai cờ hiệu”
 - _ và chuẩn bị cho “Ba bậc khiêm nhường” [cùng chịu nhục nhã, khổ đau với Đức Kitô, mẫu gương của nhân loại, của tình yêu tột đỉnh];
- nội dung 8 mối phúc thật:

a. thái độ tâm hồn cần có để đón nhận Nước Trời:

1 và **2**¹⁵²: khó nghèo, bé mọn,¹⁵³ thấp cỏi bé miệng, không có tiếng nói trong xã hội, nạn nhân của bạo lực, áp bức... chuyện thường thấy trong xã hội loài người... [NB: Nước Trời = Đất Hứa]

3: chịu sầu khổ vì bất công... [khác với bách hại vì đạo] = thái độ thanh thoát, ‘bình tâm’

¹⁵¹ Mt 5:1-12; xem thêm Lc 6:20-23. Đức Giêsu còn nêu lên các phúc thật khác, như: Mt 11:6; 13:16; 24:46; Lc 11:27-28; v.v. Mang tính chất chủ yếu cánh chung, nhưng không vì thế mà tám mối phúc thật không đem lại những niềm hạnh phúc, niềm vui cụ thể và thiết thực, nhất là trong tâm hồn, ngay từ bây giờ. Và như thế, nêu bật hai khía cạnh ‘khổ’ và ‘phúc’, Bài giảng trên núi gợi lên rõ màu nhiệm Thánh giá và Phục sinh. Quả thật, tám mối phúc thật thoảng miên họa về cuộc đời của chính Đức Giêsu, và nhẹ nhàng gợi lên chân dung của Ngài: “không có chỗ tựa đầu” (Mt 8:20), “hiệu hậu và khiêm nhường” (Mt 11:29), tâm lòng trong sạch, vô tội (x. Ga 8:46), xây dựng hòa bình (x. Ep 2:14-15), Người Tôi Trung đau khổ (x. Is 42, 49 50:4tt; 52:13—53:12; Mt 12: 18), chết rồi sống lại... đi vào vinh quang... (x Mt 15:21; Lc 24:26.46, v.v...)... Qua Bài giảng trên núi, Tin mừng mời gọi người môn đệ đích thực rập khuôn cuộc sống của mình theo mô mẫu cuộc đời Người tôi trung, tức sống màu nhiệm phục sinh – chết và sống – của Đấng Cứu Độ, là Đức Giêsu Kitô.

¹⁵² Xem Tv 37:11 (“Còn kẻ nghèo hèn – khiêm nhường, hiền lành – được đát hứa làm gia nghiệp”); Dc 9:9-10.

¹⁵³ Xem Tv 37:11; Mt 11:25.

b. cuộc sống trong Nước Trời với ba chiều kích:

4-6:

- _ đối với Thiên Chúa [công chính = thánh thiện; chứ không phải công bằng xã hội [justice]
- _ đối với tha nhân... xót thương, bác ái
- _ đối với chính mình... tâm hồn trong sạch = con người chính trực, đẹp lòng Chúa

c. mở Nước Trời:

7: “xây dựng hòa bình¹⁵⁴” = xây dựng Nước Chúa trong cộng đồng nhân loại với những ân huệ cứu độ sung mãn của Thiên Chúa;

d. đỉnh cao phúc thật (phần thưởng) trong Nước Trời:

8: nên giống Thầy, Đức Kitô chịu đóng đinh¹⁵⁵: chịu bách hại vì Chân Lý, vì Tình yêu, vì Thiên Chúa...

- tinh thần ấy, điều kiện ấy không phải chỉ cần có một lần cho tất cả là đủ, bởi tâm lý và cuộc sống con người phải đối diện với cảnh “ba chìm bảy nổi,” không ngừng đổi thay...¹⁵⁶

→ **Tông đồ – Môn đồ:**

¹⁵⁴ “Hòa bình” với Thiên Chúa = xa bỏ tội lỗi, sống thuận ý Chúa (làm con Thiên Chúa, hưởng mọi ân huệ cứu độ, mến thương anh chị em đồng loại... đó là cuộc sống trong Nước Thiên Chúa.

¹⁵⁵ “Mô mẫu tối thượng” của loài người: xem Ep 1:4-11; Cl 1:15-20. Ông được chịu đau khổ với Đức Kitô: “Quả thế, nhờ Đức Kitô, anh em đã được phúc chẳng những là tin vào Ngài, mà còn được chịu đau khổ với Ngài” (Pl 1:29; x. 1Pr).

¹⁵⁶ Theo thần học, không một ai trên đời này được đảm bảo là sẽ đứng vững trong ơn thánh sủng cho đến cuối đời. Vì thế, cùng với Phúc Âm (x. Mt 8:11b-12; Lc 13:26-30), Phaolô đã lên tiếng cảnh báo: “Ai tưởng mình đang đứng vững, thì hãy coi chừng kèo ngã” (1Cr 10:12) và khẩn khoản nhắn nhủ: “Anh em hãy biết run sợ mà gắng sức lo sao cho mình được cứu độ” (Pl 2:12); và đó cũng là một trong những ý nghĩa của dụ ngôn ‘Mười trinh nữ’ (Mt 25:1-13).

- Là ai?: Mc 3:14 (+ Mc 6:7)
- Một hình thức chuẩn bị kêu gọi: Lc 5:1-11 (giảng dạy: thu phục, cảm hóa; mẻ cá lớn: gây tin tưởng; hình ảnh hoa trái tông đồ; ‘đánh cá’ không phải bắt ra khỏi môi trường sống tự nhiên của chúng, nhưng là đem ra khỏi cảnh ô nhiễm, nô lệ của tội lỗi, để dẫn đưa vào đời sống trường sinh).
- Điều kiện: Mt 8:18-22; **Lc 9:57-62** (để kẻ chét chôn kẻ chết... dứt khoát!) – Mt 10:37-39; Lc 14:26-27 – Mt 16:24-26; Mc 8:34–9:1; **Lc 9:23-26; 14:26-33** (bỏ mình) – Mt 19:16tt; Mc 10:17-22; Lc 18:18-30 (thanh niên thiện chí: bỏ hết của cải)...
- Thân phận: Mt 10:17-33; **Mc 10:28-30**; 13:9-13; Lc 21:12-19 (chịu bách hại – đồng số phận với Thầy) – Mt 19:27-30; **Mc 10:41-45**; Lc 22:24-27 (để phục vụ; là mục tử nhưng không phải để áp đặt... mà để trở nên như chiên giữa chiên); Mt 13:16-17; **Lc 10:23-24** (đặc ân: phúc mắt các con...);
- Kêu gọi: **Mt 4:18-22**; 9:9; Mc 1:16-20; Lc 5:1-11; Mc 2:13-14; Lc 5:27-28; **6:12-16** (nhóm 12: không sợ ít, không ham nhiều!); **Lc 10:1-2** (nhóm 72) – được Ngài chọn dù có hơn chi ai! – sợ là phải, nhưng được Ngài trấn an, nên ngày càng xác tín hơn về ơn gọi cao cả... lòng ngập tràn biết ơn... tạ ơn! Một lời mời gọi thường xuyên... hằng giây phút vọng lên trong từng chi tiết của cuộc đời (“ở với Người”) và sứ mạng tông đồ... mục vụ (“Người sai đi”).
- Cung cống: Cana: **Ga 2:1-11** – Đến bên cạnh lúc gặp nguy khốn; **Ga 6:16-21** – các phép lạ – Tabo – Ga 14—17 – các cuộc hiện ra – gửi Thánh Thần đến...
- Huấn luyện: thường xuyên; đặc biệt là huấn luyện riêng trong thân mật – Mt 13:10-11; Mc 4:10-12.34 – kiên nhẫn, chẳng hạn: đi riêng: Lc 9:10; sau dụ ngôn gieo giống: Mt 13:10-23; sau dụ ngôn cỏ lùng: Mt 13: 36-43; sau khi cho biết người giàu khó vào Nước Trời: Mc 10:23-31; “đến mà xem”: Ga 1:35-39 [40-51]; ai lớn nhất: Mc 9:33-37; tranh dành chỗ

cao: Mc 10:35- 45; cái làm cho con người ra ô ué: Mt 15:12-20; Lc 9: 28-36; trừ quỷ không nổi: Mt 17:19-21; Mc 9:28-29; quan sát bà góa cúng tiền: Mc 12:41-44; Lc 21:1-4; 10: 35-45; “Thầy là ai?”: Mt 16:13-23; Lc 9:18-23; Tabo: Mt 17:1-9; Mc 9:2-10; Lc 9:28-36; tâm sự từ biệt: Ga 13—17 [thân mật]; vườn cây dầu: Mt 26:36-46; Mc 14:32-42; Lc 22:40-46; Ga 18:1; hiện ra: Ga 20:19-29; 21:1-23 – Đέ làm “đồng chí”, bạn đường trong thân tình mật thiết, để suốt đời ở lại trong tình yêu áy... chớ phản bội như Giuđa!

- *Chuẩn bị sai đi: Lc 9:1-6* [sứ mạng].**10-17**: từng hai người.... → nâng đỡ nhau, bàn hỏi, nhận định... đừng mang... → đừng nặng nề, dính bén... đừng chào... → đừng lòng thòng, tình cảm, mắt thì giờ, sai mục đích...

- *Phái gửi mục vụ [sai đi]: Mt 10:1-39*; Mc 3:13-19; 6:7-13; Lc 6:12-16; **Lc 9:1-6; 10:1-16**; không ngừng động viên tinh thần: “cho họ ăn đi!”: **Mt 14:13-21**; 15: 32-39 [Ga 6:1-15].

* Được *phái gửi* đi thực thi cùng một sứ mệnh... với *sức mạnh* của Thần Khí để biết *khôn ngoan*, mạnh dạn loan báo và mở rộng Nước Trời: bắt đầu từ chính nơi tâm lòng mình... để bǎng bó, chữa lành... với tinh thần vô vị lợi và nhưng không... không quá bǎn khoǎn lo lắng về phuong tiện vật chất; để Chúa lo: thợ thì đáng hưởng công...

- *Đúc kết*: trở về trong thân mật: **Lc 9:10** – thành công: **Lc 10:17-20** – thất bại (thiếu điều kiện... trừ quỷ không nổi): Lc 9:37-43 – lưu ý về ý hướng trong lành:¹⁵⁷ **Lc 10:17-20** – tôi tú vô dụng: Lc 17:7-10...

* trở về chia sẻ tâm sự thân tình... đúc kết... lấy lại sức;

- *Phản thường*: chịu bách hại **Mt 10:16-24; Mc 10:28- 30**; 13:9-13; **Lc 21:12-19; Ga 15:18; 16:2**; đánh giặc: **Mt 10:34-35**; Lc 18:24-27; Phêrô tử đạo: **Ga 21:18-19**.

¹⁵⁷ Xem 1Tx 2:3-8.

- * giữa môi trường không thuận lợi, đối nghịch, *bách hại* [đến cả từ nội bộ, thân nhân]; trong lao nhọc, vất vả...
- * nhưng *can trường*, không nhát sợ... hăng say chiến đấu... khắp nơi [không chỗ này thì nơi khác] vững tin vào sức mạnh của Thần Khí, tình yêu quan phòng săn đón của Thiên Chúa; chỉ sợ có một điều: không thực thi ý Chúa, chết phần hồn...
- * phản ứng mạnh và rõ khi bị hất hủi vô cớ: không phải để báo thù, cho hả giận, nhưng chính là để đánh thức, báo động cho biết *tầm nguy hại* của *việc từ chối*, không mở lòng đón nhận Nước Trời...!
- * với phần thưởng gấp trăm ngàn: cùng với muôn vàn bách hại, tên được ghi trên trời... muôn đời!
- kitô hữu... là tông đồ!
- Người tông đồ chân chính không bao giờ thất bại [như đã nhận định trước đây]!

→ **Mc 6:35- 44; Ga 6:5-29tt: hóa bánh ra nhiều:**

- trình bày nhu cầu...
- “Hãy cho họ ăn đi!” (Mc 6:37; Lc: 9:13)158;
- phần hợp tác: 5 chiếc bánh [bé hai trao cho 10 tông đồ] và 2 con cá [trao cho 2 tông đồ];
- âm thầm... qua tay các tông đồ...
- dư mươi hai thúng:¹⁵⁹ ơn Chúa ban luôn luôn dư đầy...
- chuẩn bị cho Thánh Thể: “dâng lời tạ ơn, rồi phân phát”
- tìm Chúa hay tìm bánh... tìm Nước Chúa hay quyền bính thế tục [“tôn làm vua”]?

¹⁵⁸ Thân phận yếu đuối và mỏng dòn, nhưng lại can trường của người tông đồ: 2Cr 4:7-18.

¹⁵⁹ Mỗi tông đồ một thúng!

- ý hướng ngay chính, trong lành,¹⁶⁰...

→ **Dần thân trong Nước Chúa¹⁶¹**

Dưới ngọn cờ Đức Kitô – Nhìn người chạnh nghĩ tới ta

- **Ý thức¹⁶²**

* *dụ ngôn gieo giống*

→ Mt 13:18-23: nhận và trao Lời [Mt 5:14-16; Mc 4:21- 25] với tâm hồn như thế nào?

* *dụ ngôn kho tàng và viên ngọc quý*

→ Mt 13:44-46: dám hy sinh tất cả vì Nước Trời? ưu tiên số một? Vinh dự số một (được mời gọi và được hợp tác với Đức Kitô vào việc cứu độ)!

¹⁶⁰ Có thể chiêm niệm thêm về: các phép lạ cũng như các vụ trừ quỷ [năng lực cứu chữa của Đức Kitô và nhu cầu thân phận yêu hèn của chúng ta; vg. Mt 8:1-17; 9:1-8.18-34; 12:9-4; 14:13-21.34-36; 15:21-39; 17:14-21; 20:29-34; Lc 11:14-26; Ga 4:46—5:18; 9:1-41; 11:1-44]; Đức Kitô với ý của Thiên Chúa [vg. Mt 3:15; 4:1; 6:10; 7:21-27; Ga 2:17; 4:34; 5:19-21.30; 6:38; 7:16-17; 8: 26.29; 9:55; 10:31; 12:49-50; 14:31; 15:10; 17:4; Rm 6:19; Dt 10:8-9], với những người nhỏ bé, “tôi lỗi”... [vg. Mt 4:23-25; 9:9-13.35-38; 11:25-26; 20: 29-34; Mc 12:41-44; Lc 4:18-21; 7:1-17; 8:43-48; 18:13-14; 23:39-43], với trẻ em [vg. Mt 18:1-11; 19:13-15], với giới tai mắt, lãnh đạo [vg. Mt 15:1-9; 16:5- 12; 20:24-28; 23:1-36; Lc 14:31-33; 16:1-15.19-31; 18:9-14; 22:24-27; Ga 19: 10-11], với các phụ nữ [vg. Mt 25:1-13; 26:6-13; 27:32.55-56; 28:9-10; Lc 2: 36-38; 7:36-50; 10:38-42; 13:10-17; 23:27-31.49.55-56; Ga 4:5-42; 8:1-11; 11: 20-44; 12:1-8; 20:11-18], với tiên của [vg. Mt 6:19-21.24-34; 19:16-26; Lc 12: 13-34; 16:9-13.19-31], với thái độ khiêm hạ [vg. Mt 20:24-28; Lc 14:7-11; 17: 7-10; 22:24-27], với lòng tha thứ [vg. Mt 5:38-48; 6:12-14; 13:1-53; 18:21-35; 20:1-16; 21:28—22:14; 24:45—25:30; Lc 6:27-38], với việc thực hành cầu nguyện [vg. Mt 4:1-10; 6:5-13; 7:7-11; 11:25-26; 14:19; 16:36; 17:21; 18:19- 20; 21:13; 26:26. 39-46; 27:46; Lc 3:21-22; 4:42; 6:12; 9:29; 11:1-13; 22:34- 36.40-46; 23:34.46; Ga 6:11; 12:28.41-42; 17:1-26], cũng như về các dụ ngôn [vg. Mt 13:1-52; 18:23-35; 20:1-16.29-34; 21:28—22:14; 24; 24:45—25:30], v.v... hoặc là về những đoạn Phúc Âm phù hợp với nhu cầu cá nhân...

¹⁶¹ Dựa theo một số dụ ngôn và hình ảnh trong PÂ.

¹⁶² Xem các bài suy niệm Nước Trời và Hai Cờ Hiệu.

- **Thái độ¹⁶³**

* mù

→ Mt 9:27-31; 20:29-34: không thấy hoặc không muốn thấy lẽ phải, chân lý... cái cao quý, điều cần nhất... lý do: kiêu căng, thành kiến, đam mê?

* điếc, câm

→ Mt 9:32-34; 12:22-24: không để tâm lắng nghe, học hỏi, không xác tín, không dám sống và nói lên.. vì ngại ngùng, sợ sệt... có sống mới dám nói chứ!

* bại liệt

→ Mt 9:1-8; 15:30-31: biết hết nhưng thực hành không nỗi những gì mình biết! Vì lười biếng, thiếu nghị lực thiêng liêng, thiếu sức của Chúa...?

* phong cùi

→ Mt 8:2-4: tình trạng kinh tởm trong đời thiêng liêng... mả tô vôi... làm sao che dấu được? Ai cũng lánh xa, đâu dám kết thân? Làm sao thu hút?!

* bị quỷ ám

→ Mt 8:16-17.28-34; 12:22-24: tình trạng cứng lòng trong tội lỗi, lương tâm đen tối, méo mó, chai đá, thuộc phía kẻ thù của Chúa, Satan đối thủ... Bất lực!

- **Hành động¹⁶⁴**

* dụ ngôn hai người con

→ Mt 21:28-32: nói mà không làm... người mẫu một trong ba loại Linh thao kê ra... hoặc giống như Pharisêu...?

¹⁶³ Thái độ tâm hồn: x. Cám dỗ.

¹⁶⁴ X. Ba Mẫu Người.

* *dụ ngôn tá điền sát nhân*

→ Mt 21:33-46: chiếm hữu ơn huệ, tài năng, phượng tiện để trực lợi riêng thay vì phục vụ Chúa, theo đường lối của Ngài... để rồi rước lấy họa vào thân...

- **Phương thức**

* *dụ ngôn ánh sáng, men, muối*

→ Mt 5:13-16; 13:33: gieo Lời... qua hành động, gương sáng... theo cách của Chúa: qua khổ đau vì yêu mến... (suy về bản chất và thân phận làm ánh sáng, men, muối, cũng như cách tác động của chúng: âm thầm từ bên trong) – Ga 3:19b-21.

* *dụ ngôn hạt cải*

→ Mt 13:31-32: hành động nhỏ bé nhưng đầy tin yêu... thì trở thành to lớn trước mặt Chúa...

* *dụ ngôn cỏ lùng*

→ Mt 13:24-30: giữ thái độ lạc quan, bình tĩnh và kiên nhẫn giữa trần thế đảo điên!... giờ sẽ đến...

* *dụ ngôn người quản gia ‘ma giáo’!*

→ Mt 24:45-51: khôn ngoan đầu tư cho ngày sau...!

* *dụ ngôn các cô khôn và dại*

→ Mt 25:1-13: tiên liệu... dự phòng... tránh sống đạo qua ngày, vừa đủ...

* *hình ảnh hạt lúa¹⁶⁵*

→ Ga 12:24: “hạt lúa... chết đi... sinh nhiều hạt!”

- **Chung cục¹⁶⁶**

* *mẻ lưới*

¹⁶⁵ Tá điền sát nhân + hạt lúa = viễn cảnh Thánh giá.

¹⁶⁶ X. Ôn thánh sủng và Nên thánh.

→ Mt 13:47-50: kêu nhiều, chọn ít (= không phải tất cả) ... lo sao để được chọn!

* *dụ ngôn thuê vào làm vườn nho*

→ Mt 20:1-16: phần ‘trả công’ chỉ có một, là chính Thiên Chúa; hưởng được nhiều hay ít là tùy khả năng cá nhân = mức độ ơn thánh sủng, thánh thiện... –‘thước’ thiêng liêng không đo theo thời gian, sức lực loài người... mà theo tình yêu...

* *dụ ngôn các nén bạc*

→ Mt 25:14-30 // Lc 19:12-27: tính số...để được khen thưởng!

* *dụ ngôn tiệc cưới với áo cưới*

→ Mt 22:1-14: đủ điều kiện để dự tiệc trong Nước Chúa!

→ “**Thầy là ai ?**”¹⁶⁷

- Thầy trò đi ‘pic-nic’ trên miền Xêdarê Philippê (Bắc);
- dạy bằng những câu hỏi...
- biết rồi sao lại hỏi? (có những câu hỏi sư phạm... để gây ý thức...)
- ‘người ta’ hiểu sai:
 - sứ mạng tông đồ (phải hiểu rõ để dạy dỗ, sửa sai... giữa thế giới loài người xưa và nay, nhan nhản bao nhiêu quan niệm, chân dung sai lệch về Chúa Kitô! *Con bác thơ mộc*,¹⁶⁸ “*Anh thơ mộc*,”¹⁶⁹ *Guru, Superstar!*...)

¹⁶⁷ Mt 16:13-20tt; Mc 8:27-37; Lc 9:18-23.

¹⁶⁸ Xin xem chặng hạn: Mc 6:2-3; Lc 4:22b và Ga 7:27.40-43; 8:14; 9:29tt; 17:25; 19:8...

¹⁶⁹ Mc 6:3.

- hanh diện trong khiêm tốn... biết ơn và tạ ơn vì có được đức tin ‘đúng,’ chính thực;¹⁷⁰
- vì sao Gioan Tẩy Giả, Elia hay một ngôn sứ thời xưa?
 - không lâu trước đó: danh tiếng của Gioan Tẩy Giả;
 - Kinh Thánh nói Elia sẽ trở lại chuẩn bị cho Đáng Mê-sia đến...
 - hễ ai danh tiếng trong việc giảng dạy Lời Chúa... thì dân chúng cho là ngôn sứ...
- bài học về “đức tin trưởng thành”:
 - *câu hỏi thứ nhất* tương ứng với đức tin “*nghe nói*”¹⁷¹: mọi tín hữu phải đi qua: nghe cha mẹ, thầy dạy, bạn bè, sách vở... nói; là mức cơ bản;¹⁷²
 - *câu hỏi thứ hai* tương ứng với một mức đức tin cao hơn, tức đức tin “*kinh nghiệm*”¹⁷³: phải vươn lên đến mức này thì đức tin mới trở thành thâm tín cá nhân, mới vững đê đối phó với những khùng hoảng, thử thách... trong đời sống cá nhân, xã hội... vì nếu chỉ dừng lại ở mức “*nghe nói*” thì sẽ rất dễ bị lung lạc... bởi dư luận, môi trường xã hội, gương xấu của chính những người đã nói, đã giảng dạy cho mình về đức

¹⁷⁰ Nỗi lo âu, khổ sở của những ai không có đức tin: chẳng biết mảnh lực nào làm chủ, điều khiển mình... kinh hoàng trước tất cả những biến động trong thiên nhiên... khiếp đảm trước viễn cảnh chết chóc... hoang mang đối với số phận ở thế giới bên kia...

¹⁷¹ “Trước kia, con chỉ được biết về Ngài nhờ người ta nói lại...” (G 42:5a).

¹⁷² “Làm sao họ kêu cầu Đáng họ không tin? Làm sao họ tin Đáng họ không được nghe? Làm sao mà nghe, nếu không có ai rao giảng? Làm sao mà rao giảng, nếu không được sai đi?... Ấy vậy, có đức tin là nhờ nghe giảng!” (Rm 10:14-15.17.); x. Ga 4:39 và cả G 42:5a.

¹⁷³ “Không còn phải vì lời chị kẻ mà chúng tôi tin. Quả thật, chính chúng tôi đã nghe và biết rằng Người thật là Đáng cứu độ trần gian” (Ga 4:40-42); “...nhưng giờ đây, chính mắt con chứng kiến” (G 42:5b).

tin... dẽ bị nguy hiểm chỉ hời hột ngoài môi miệng.¹⁷⁴ Câu trả lời tốt... Nhưng tại sao lại bị “cấm ngặt... không được nói với ai...”? Câu trả lời tốt, nhưng chưa đầy đủ, vì chưa biết chấp nhận một “Đức Kitô chịu đóng đinh”¹⁷⁵: chưa làm tông đồ, ngôn sứ cho *chính xác*, cho kiên vững được, chưa “rao giảng một Đức Kitô bị đóng đinh”¹⁷⁶ được, và không khéo thì còn bị khủng hoảng đức tin khi gặp thập giá”!¹⁷⁷ Thế nên, cần đào sâu cần trau dồi thêm...

. *đối với tôi*: Đức Kitô là ai? Là người lo mang “o” đến cho tôi? Là người tôi có thể “sai” – một cách rất lịch sự, dĩ nhiên! – làm hoặc cung cấp những gì tôi muốn, tôi thích? Là Chúa, là Thầy, là Đáng Cứu Độ,... là Đáng tôi yêu mến trên hết mọi sự, là tất cả của tôi? Như thế: một trăm phần trăm?

. lời tiên báo về *cuộc khổ nạn*: tương ứng với mức đức tin “mến thánh giá”: có chấp nhận và hiểu ra ý nghĩa và hữu ích của thánh giá thì mới làm tông đồ chính thực được, thì mới có thể làm chứng về ‘một Đức Kitô bị đóng đinh’ với tất cả xác tín trung thực được.¹⁷⁸

- quanh ta, còn bao nhiêu phần trăm anh chị em Kitô còn giãm chân ở trong mức đức tin “nghe nói” giữa thế giới đầy dẫy trăm ngàn thứ tiếng nói sai lạc này?

¹⁷⁴ Xem Is 29:13.

¹⁷⁵ Xem Mt 16:21-23.

¹⁷⁶ 1Cr 1:23.

¹⁷⁷ Không hoặc chưa thấy Chúa sống lại – như các tông đồ – không tin Ngài sống lại với tất cả ý nghĩa về khổ đau và vinh quang thì khó mà làm chứng cho đích xác và đầy đủ về Ngài, nếu không nói là có thể làm cho méo mó đi ý nghĩa cuộc tử nạn và biến cố phục sinh, chuốc hại cho cả chính người nói lẫn người nghe!

¹⁷⁸ Xem 1Cr 1:23; 2:2.

- khi làm việc tông đồ, đừng “đánh vào không khí,”¹⁷⁹ hãy đánh vào điểm chủ yếu này: đưa dân tha nhân tiến dần lên trong đức tin, đến mức đức tin kinh nghiệm, mức đức tin “mến Thánh giá”!

→ **Tiên báo về cuộc tử nạn:**¹⁸⁰

- chung hưng: chờ đợi một chuyện khác... một Đức Ki-tô hiển hách, không chịu đóng đinh... luật trừ, phép lạ!
- không hiểu? không dám hỏi?
- đau khổ trong đời: không hiểu? than trách?
- “tảng đá vấp phạm” ngay cả đối với đa số người kitô!
- há người kitô chẳng phải chịu đau khổ rồi mới được dự phần vinh quang với Chúa Kitô đó sao?
- có dám và có đủ sức nói như thế cho người kitô bên cạnh không?

→ **Tabo:**¹⁸¹

- giấu ẩn hay từ bỏ vinh quang trong đời [tự hủy]...
- ánh sáng niềm tin... ánh sáng để nhận ra ý Chúa;
- chứng tá, chứng từ Kinh Thánh: sống Lời Chúa;
- không “chơi xấu”: chuẩn bị cho ba tông đồ sau này sẽ vào vườn Cây dầu (Ghétsêmani); củng cố niềm tin để có sức đối phó với gian nan, thử thách... không chỉ với Luật và Tiên tri mà còn tiếng của Thiên Chúa Cha;
- ‘lên núi’ để chuẩn bị:

¹⁷⁹ 1Cr 9:26.

¹⁸⁰ Mt 16:21; 17:22; 20:17-19; Mc 8:31; 9:30-32; 10:32-34; Lc 9:22.44-45; 18:31-34.

¹⁸¹ Mt 17:1-9; Mc 9:2-10; Lc 9:28-36.

- cần nỗ lực, cố gắng đi lên cao...
- tìm Chúa chịu đóng đinh hay tìm an ủi thiêng liêng? tìm nước mắt cho chính mình?
- cho thấy: cuộc tử nạn là con đường dẫn đến vinh quang;
- nghe theo, nên giống và theo gót Người Con chí ái; hạnh phúc, cảm tạ vì ơn nghĩa tử;
- muôn đóng đô, “xây nhà” tràn thê cũng như thiêng liêng ở những nơi thoái mái [uphill!], nơi những gì mình thích: “xây nhà trên cát,” trên tình cảm? trên nước mắt?
- hò hỏi khi được an ủi, còn khi sầu khổ, gặp hoạn nạn?
- cần hiểu và sống ý nghĩa thánh giá (*Tuần III Linh Thao*);
- phải ‘xuống núi’ với ánh sáng và nghị lực mới... cho sứ mệnh tông đồ... trong âm thầm, khôn ngoan... để làm chứng như các tông đồ sau này...¹⁸²

¹⁸² Xem chặng hạn: 2Pr 1:16-18.

⇒ **Các bài suy niệm Inhā¹⁸³ → Hai cờ hiệu¹⁸⁴**

- ơn xin: nhận ra mưu mô, cạm bẫy¹⁸⁵ của thần dữ để xa tránh; hiểu được lời chỉ dẫn của tướng lãnh chúng ta là Đức Kitô, về sự sống đích thực để sống trọn... theo sát gương Ngài.
- nhắm vào lý trí... để phân định và chọn đúng;
- hai phía, hai tông hành dinh:

Giêrusalem:	↔↔	Babylon:
Đức Kitô hiền lành		Satan hung tợn
khiêm hạ		kiêu căng
Thần lành - tông đồ		thần dữ
kẻ lành		kẻ dữ
khuynh hướng tốt		khuynh hướng xấu
học thuyết, tổ chức... tốt		học thuyết sai lạc

¹⁸³ Suy niệm phân định và quyết định, các bài này trực tiếp chuẩn bị – (có thể coi Nguyên lý và Nền tảng, Nước Trời như là những bài suy niệm Inhā gián tiếp chuẩn bị: đã trình bày trước đây) – và từng bước hướng tới tiêu chí của Linh Thao, là việc nhận định (ý Chúa) và lựa chọn – hoặc tu chỉnh – làm sao để có thể tiến hành với một thái độ bình tâm và một lòng quảng đại tối đa. Lòng xen kẽ vào giữa các biến cố trong cuộc đời của Đức Giêsu, từ khi bắt đầu công khai rao giảng cho đến trước lúc chịu tử nạn, các bài suy niệm này được Lt sắp đặt theo một trình tự khác, nhưng để cho tiện, như đã lưu ý qua các chú thích trước đây, tập sách gộp chung lại vào trong phần này.

¹⁸⁴ Xem Lt 136-146. Lt đặt bài suy niệm này – một hình thức quảng diễn trình thuật về ‘cám dỗ trọng sa mạc’ và ‘bài giảng trên núi’ (tám mối phúc thật) – ngay trước khi bắt đầu suy chiêm về cuộc đời công khai của Đức Giêsu, với mục đích là để qua giáo lý Đức Kitô công khai rao giảng, giúp cho người làm Linh thao có được cặp mắt sáng suốt và tinh thần tinh tú (nhắm vào lý trí), không nhầm lẫn, hầu nhận thức chính xác về giáo huấn và phương cách hành động của Đức Giêsu, mà phân định rõ bạn và thù, hầu khôn ngoan bước vào con đường theo Ngài, con đường dẫn đưa tới quang vinh, nhưng cũng là con đường chiến đấu cam go... cần chọn lựa kỹ! Nếu bài suy niệm về Nước Trời giới thiệu con người và sứ mạng của Đấng Cứu Độ, thì Hai cờ hiệu kéo chú tâm về với giáo huấn và đường lối hành động của Ngài.

¹⁸⁵ Mt 4:1-14; 2Cr 11:14; 1Tm: 3:7; 2Tm 2:26.

V.V...

V.V...

- trong mỗi tâm hồn: Mt 12:43-45; 1Tm 6:10
- hai phía đều sai nhân viên mình đi... đến với mỗi người, vào trong mỗi gia đình, mỗi cộng đoàn, tổ chức, mỗi một quốc gia... trong toàn thế giới...
- với mục đích:
 - Babylon: từng bước lôi kéo làm cho thèm khát¹⁸⁶
 - của cải (để: phú quý sinh lẽ nghĩa);¹⁸⁷ rồi _ hư danh thế gian; và cuối cùng
 - _ kiêu ngạo (dẫn tới mọi nết xấu khác¹⁸⁸...);
 - Giêrusalem: thuyết phục chọn lấy phận¹⁸⁹
 - khó nghèo tinh thần và khó nghèo thật sự;
 - bị nhục nhã, khinh chê; để từ hai bước này đạt tới
 - _ khiêm nhường (từ đó, đạt tới các nhân đức khác);
 - với lời cầu khẩn khoan dâng lên Thiên Chúa Ba Ngôi, qua lời bùa cù của cả triều thần thánh... xin cho được chiến đấu dưới “ngọn cờ” Đức Kitô [ngọn cờ Thánh Giá];
 - chủ đề: lặp lại nhiều lần... để đạt cho được điều khẩn xin.
 - để phòng thái độ thỏa hiệp ngầm ẩn... ngầm ẩn đến độ trở thành vô thức...!
 - **Kinh Thánh:** hai con đường: **Dnl 30:1-20; Tv 1; Mt 7: 13-14; Lc 13:24;** tiên tri thật ⇔ tiên tri giả: **1V 18:1- 40; Gr**

¹⁸⁶ Xem Mt 4:1-11: cám dỗ trong sa mạc.

¹⁸⁷ “Thật thế, cội rễ sinh ra mọi điều ác là lòng ham muốn tiền bạc” (1Tm 6: 10).

¹⁸⁸ “Kê kiêu ngạo lâm cảnh khốn cùng thì vô phương cứu chữa, vì sự xấu xa đã ăn sâu mọc rễ trong nó” (Hc 3:28).

¹⁸⁹ Tình thần Tám mối phúc thật (Mt 5:1-12; Lc 6:20-23).

15:10-21;¹⁹⁰ chúc phúc ⇔ chúc dữ: **Lc 6:20-23 ⇔ Lc 6:24-26; Mt 6:25-34;** Thiên Chúa ⇔ Tiền Của: Mt 6:24; Lc 16:13; Đức Giêsu ⇔ Bêendêbun: **Mt 12:22-30;** lúa tốt ⇔ cỏ lùng: Mt 13:24-30.36-43; men Pharisêu: Mt 16:5-12; cám dỗ: **Mt 4:1-11** [cám dỗ] ⇔ **Mt 5: 1-12** [tâm phúc thật]; hoặc: Lc 4:31-37; 8:27-37; Thần trí ⇔ xác thịt: Gl 5:16-25; con rồng ⇔ người nữ: Kh 12:1-17.

Lưu ý: xin đọc Phụ trương V, Phần III tập sách, về đề tài “*Phân biệt thần loại.*”

→ **Ba Mẫu người**¹⁹¹

- ơn xin: biết mạnh dạn quyết tâm “*chọn lấy những gì có thể góp phần nhiều hơn vào việc làm vinh danh Chúa Chí Tôn và làm ích cho linh hồn tôi?*”;
- nhắm vào con tim, ý chí...
- ba mẫu người đứng trước một vấn đề cần nhận định: thanh thoát từ bỏ – hoàn toàn đứng dung, không dính bén, không

¹⁹⁰ Không cùng nhau đồng hành với Chúa thì cha mẹ, anh chị em [x. Mt 10:35-37], người thân, bạn hữu cố tri cũng có thể trở thành người dung nước lã, kẻ xa lì, và có khi còn là kẻ thù nữa.

¹⁹¹ Xem Lt 149-157. Lặp lại, hoặc đúng hơn tiếp nối Hai cờ hiệu, bài suy niệm Ba mẫu người – đặc biệt đánh vào ý chí – có mục đích giúp cung cố thái độ bình tâm và quyết tâm ... tiên dần đến các “thì” (giai đoạn) chọn lựa hoặc tu chỉnh, đến việc thực sự dần thân.

quyến luyến – hay không cần phải từ bỏ? Làm sao cho đúng ý Chúa và mưu ích cho phòn rõi...

- quyết định: từ bỏ, *không quyết luyến dính bén...*
- thực thi quyết định:
 - mẫu thứ nhất: chần chờ, lẩn lùa mãi cho đến chết mà vẫn không chịu dùng phương tiện... rồi còn ba hoa, rêu rao mà không làm, không sống đúng điều mình đã quyết;¹⁹²
 - mẫu thứ hai: lý luận quanh co¹⁹³ theo kiểu “sợi tóc chẽ làm tư” để “giữ lại... mà không dính bén!” ... dẫn Chúa đi theo ý mình, theo đường mình... và để cho yên lương tâm thì làm những việc hy sinh hăm hăm trong các chuyện khác... nhầm “bù lại”;
 - mẫu thứ ba: không chút quyết luyến, quyết định là làm ngay... hoàn toàn đứng dung đối với vấn đề;
- tôi thuộc mẫu người nào?
- không chỉ là *một* chuyện cần/dã quyết định, nhưng có thể *tất cả* những gì tôi đã thấy rõ, biết rõ... đã khuyên các người khác làm... nhưng tôi lại chần chờ, không chịu làm... vien lý do này nọ... phải chăng đó là ‘gương mù’ lớn của tôi, của người kitô, của cộng đoàn kitô sờ sờ trước mắt thế gian, làm cho chân lý đức tin ra khó tin?
- mẫu người thứ hai: hễ không sống đúng nguyên tắc thì sẽ đi đến chỗ ‘bóp méo’ nguyên tắc cho ‘vừa’ với lối sống của mình!
- *Kinh Thánh*: Mt 7:21: không phải chỉ nói: “Lạy Chúa, lạy Chúa...”; Mt 7:24-27; Lc 6:46-49: thực hành lời dạy thì như xây nhà trên đá; Mt 21:28-31: dụ ngôn hai người con; Lc 18:18-23: người thủ lãnh giàu có thiếu tinh thần từ bỏ; Gc 1:22-27: thực

¹⁹² Xem Mt 21:30: ““Thưa cha, con đi đây!” Nhưng rồi lại không đi.”

¹⁹³ Lấy lý này lý nọ: x. Mt 8:21; 22:5; Lc 9:59-62; 14:18-20...

hành Lời, chứ đừng nghe suông; 2:14-26: đức tin không hành động là đức tin chêt.

→ **Ba bậc khiêm nhường¹⁹⁴**

- Đức Giêsu Kitô là con người toàn hảo, là mẫu mực, là lý tưởng trọn hảo – trong chương trình tạo dựng và cứu độ của Thiên Chúa, trong Nước Chúa¹⁹⁵ – để con người noi theo; nhưng lại là một Đức Kitô chịu khổ nạn nhục nhã, chịu đóng đinh... vì yêu thương;
- bước đi theo con đường, theo mẫu gương của Đức Kitô là dẫn thân vào con đường khiêm hạ nhục nhã vì yêu thương như Ngài (chứ không phải đau khổ để đau khổ, theo kiểu khác kỵ);
- *bậc một*: dù phải chêt, dù có mất hết mọi phú quý vinh hoa trên đời, dù có mất đi quyền làm chủ toàn thế giới, thì cũng không lỗi sai một điều nặng trong giới luật của Chúa, tức tuyệt đối khiêm hạ tuân phục thánh ý, chương trình kế hoạch của Người; bậc một này cần cho phần rỗi đời đời;
- *bậc hai*: hoàn hảo hơn, và gồm: bậc một + thái độ bình tâm + thái độ giống như bậc một, nhưng là đối với điều nhẹ, tức là

¹⁹⁴ Xem Lk 165-168; 2Cr 12:10: mở đường lên đỉnh cao lý tưởng sắp chọn lựa và sẽ tập thực thi trong tuần III trong viễn ảnh và tinh thần của cuộc đời Đức Giêsu, của Tám mối phúc thật (Mt 5:3-12)... tiếp nối theo đề tài suy niệm về Hai cờ hiệu (nhất là Lk 146), nhìn lên mẫu lý tưởng “Đức Kitô chịu đóng đinh nhục nhã”... để hoàn toàn sẵn sàng theo gót Ngài chọn và sống trọn Ý Chúa... đây là hoa trái của tình yêu cao độ có sức đặt thánh Ý Chúa và gương hy sinh vì tình yêu của Đức Giêsu Kitô – tỏ rõ trong tuần III – lên trên hết, để yêu mến và cố nén giống Người như Người Con Một dấu yêu [“Thật vậy, Đức Ki-tô đã chịu đau khổ vì anh em, để lại một gương mẫu cho anh em dõi bước theo Người”: 1Pr 2:21b]. Thế nên, cũng có thể gọi đây là “ba bậc tình yêu” trọn vẹn. Nhìn qua lăng kính hay cảm nhận qua ngõ tinh yêu thì dễ mạnh dạn ôm trọn ba bậc “khiêm nhường” ấy hơn. Lưu ý: khiêm hạ là sống sự thật [= sống đúng thân phận tạo vật, con cái đối với Thiên Chúa là Đáng Tạo Hóa và là Cha]; xin xem: gương Đức Maria (x. Lc 1:46tt), thánh Phaolô (x. 2Cr 11:16—12:10); nhún nhường không hẳn là khiêm nhường.

¹⁹⁵ Xem Cl 1:15-20, và Ep 1:4-11.

vẫn khiêm hạ, nghiêm túc tuân phục trong những điều dù nhẹ, đến độ có phải chết hoặc chịu gì đi nữa thì cũng vẫn một mực sống đúng với ý Chúa;

- *bậc ba*: hoàn hảo hơn nữa; gồm bậc một và hai + ước ao ôm lấy nghèo khổ, sỉ nhục, thân phận ngu dại... nếu Chúa muôn (chứ không được tự ý gây ra)... để được nên giống Đức Kitô...¹⁹⁶

- *Lưu ý*: bởi thường tình, ai cũng rùng mình lánh xa cực nhọc khổ đau, nhục nhã, chết chóc,¹⁹⁷ thế nên, để cho hào hứng hơn trong ước muôn bước theo gót chân Đức Kitô khổ nghèo, khổ nhục... thì nên đặt mình vào trong ánh sáng và sức mạnh của Tình Yêu¹⁹⁸... mà nhìn thẳng vào Ngài—mẫu gương lý tưởng của Nước Thiên Chúa.

- Kinh Thánh: Mt 16:26; Mc 8:36; Lc 9:25: được cả thế gian mà mất mạng sống [linh hồn]...; Cv 5:40-41: “Họ cho gọi các Tông Đồ lại mà đánh đòn và cấm các ông không được nói đến Danh Đức Giêsu, rồi thả các ông ra. Các Tông Đồ ra khỏi Thượng Hội Đồng, lòng hân hoan bởi được coi là xứng đáng chịu khổ nhục vì Danh Đức Giêsu”; Pl 1:29: “Quả thế, nhờ Đức Kitô, anh em đã được phúc chẳng những là tin vào Ngài, mà còn được chịu đau khổ với Ngài”; Pl 2:5-11: mặc lấy thân nô lệ, hạ mình chịu chết trên thập giá; 1Pr 1:6-9: hân hoan vui mừng giữa trăm chiều thử thách; 1Pr 4:12-14: phúc thay ai cùng chịu khổ đau với Đức Kitô: “hãy vui mừng!”

→ Tu chỉnh cuộc sống

¹⁹⁶ Có những vị thánh đã khấn “lời khấn chịu tử đạo”; chẳng hạn như thánh Gioan de Brébeuf [tử đạo Bắc Mỹ: xem bài đọc II, Kinh Sách, lễ ngày 19.10].

¹⁹⁷ Trong cuốn Lời trần tình, thánh Âugustinô nhận định: không ai ưa chi những gì phải gánh chịu, dù có ưa thích gánh chịu (dĩ nhiên là vì một lý do khác).

¹⁹⁸ Bởi “Tình yêu mãnh liệt nhu tử thần” (Dc 8:6); có thể, thánh Âugustinô mới nói: “Yêu đi, rồi muôn làm gì thì làm!” (“Ama et fac quod vis”)... rồi làm gì cũng được!

[qua các giai đoạn:]¹⁹⁹

→ đặt mình trước sự hiện diện của Chúa...

→ xin ơn trợ giúp:

- lời nguyện căn bản;²⁰⁰

- ơn xin: nhận ra những gì Chúa muốn và quyết thực thi;

→ đặt mình vào trong trạng thái bình tâm [phải thực sự bình tâm trước khi bước qua giai đoạn kế tiếp];

→ nhìn lại những ánh sáng, những điểm được đánh động, thúc giục, hoặc thấy cần lưu ý trong những lúc cầu nguyện [tạm ghi nháp lên một mảnh giấy];

→ giữa các điểm trên đây, lựa chọn một vài²⁰¹ điểm tiêu cực: cần sửa đổi; và tích cực: cần đầy mạnh] thấy là quan trọng, hoặc đáng lưu ý nhất, có ảnh hưởng đến toàn bộ cuộc sống...

→ ghi lại trong sổ riêng,²⁰² những gì đã quyết tâm thi hành, sửa đổi...

→ dâng lên Chúa [nên đến trước Mình Thánh Chúa] “bó hoa” của những gì đã cẩn thận chọn lựa... xin Ngài đoái nhận và xác

¹⁹⁹ Cách chung, mục đích phuơng thíc Linh Thao nhằm tới là giúp nhận ra và thực thi ý Chúa: tìm ý Chúa trong một vấn đề lớn, trong một chặng đường dài với một tầm quan trọng đặc biệt, thì cần phải làm một cuộc chọn lựa (election: *Lt* 169-188), và thường là qua một kỳ cầm phòng dài đú (trên dưới 30 ngày: x. *Lt* 4) với một số điểm kỹ thuật đặc trưng; nếu chỉ nhằm cải thiện hay cải tiến cuộc sống hằng ngày cho đúng – hay cho đúng hơn nữa – kế hoạch của Chúa, thì chỉ cần làm một cuộc tu chỉnh đời sống (reform: *Lt* 189). Làm gì đi nữa thì cũng đều phải làm với Chúa, tức là qua cầu nguyện; thế nên, cần lưu ý các cuộc chọn lựa và tu chỉnh đời sống là những thời gian cầu nguyện và là những thời gian cầu nguyện đặc biệt tích cực, trong tinh thần phó thác và nhất là bình tâm. Đây không phải là kết quả của một nỗ lực gồng mình, “duy chí” (voluntarism), nhưng là ơn Chúa ban...

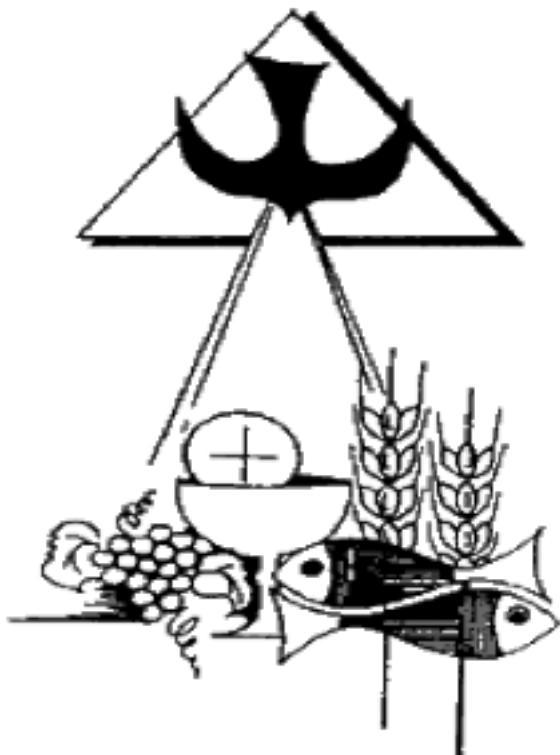
²⁰⁰ Xem *Lt* 46 [*Lt* gọi là kinh nguyện].

²⁰¹ Không nên chọn quá nhiều... thần dữ có thể xúi làm như vậy để tạo khó khăn, đưa đến chỗ không thực thi, bỏ rơi hết về các điều đã quyết định làm.

²⁰² ...để thỉnh thoảng đọc lại mà tự nhắc nhớ lấy mình.

chuẩn [confirmation²⁰³] cùng ban ơn giúp cho bền chí thực thi những gì đã quyết định.

*



²⁰³ Thiên Chúa có thể hoặc trực tiếp tác động... hoặc gián tiếp nói qua tâm lý... để qua đó, đọc thấy là Ngài hài lòng [và đương sự cũng hài lòng theo...] về cuộc lựa chọn đã làm.

Tuần III

NGÂM NHÌN ĐỨC GIÊSU TRONG CUỘC TỬ NẠN¹

*Tình yêu tỏ hiện tột độ – Cuộc vinh thăng của tình yêu
Ý nghĩa của Thánh giá*

⇒ **Ôn xin**

¹ I - “Nếu hạt lúa gieo vào lòng đất... chết đi, nó mới sinh nhiều hạt khác” (Ga 12:24). “Trong cuộc chiến đấu với tội lỗi, anh em chưa chống trả đến mức đổ máu đâu” (Dt 12:4). Xin lưu ý: ở đây, chỉ xin toát lược ghi lại một số đoạn trình thuật Phúc Âm về cuộc tử nạn của Chúa Giêsu, với một vài tu tưởng gợi ý mở màn. Theo trình tự Phúc Âm về cuộc tử nạn, người cảm phỏng tùy nghi chọn thêm các đoạn thích hợp với nhu cầu riêng của mình mà chiêm niệm. II - Gẫm suy về cuộc tử nạn của Đức Giêsu [đê đi đến chỗ kết hiệp với Thiên Chúa, để học được khôn ngoan đích thực, như tất cả các thánh đã làm, để nhận làm của mình những khổ đau, giày vò của người yêu... xem bài đọc II lễ kính thánh Phaolô Thánh giá, Kinh Sách, ngày 19.10] không nhằm mục đích gọi lên một số cảm xúc ‘giật gân,’ một số ứng dụng ‘luân lý để sửa mình’ theo lối ‘duy chí,’ nhưng chủ yếu là để cảm nhận sâu xa tình thương cùu độ của Chúa, nói lên qua khổ đau và tử nạn [“Không ai có tình thương lớn hơn tình thương của người hy sinh mạng sống mình cho bạn hữu” (Ga 15:13)], tình thương có sức làm cho con người có đủ nghị lực đáp trả bằng tình yêu thương của mình – theo mẫu gương của Ngài – tức là thực thi trọn thánh ý Chúa trong từng nỗ lực sửa đổi, cải thiện cuộc sống để nêu giống Ngài, trở thành một Kitô khác.

→ Cùng với Đức Mẹ, cảm nhận sâu xa, với một lòng hối tiếc vô bờ, nỗi thống khổ Chúa gánh chịu qua cuộc tử nạn, vì tội lỗi của tôi.²

⇒ Nhận định sơ khởi

→ cảm nhận nỗi thống khổ Chúa chịu,³ để thấu hiểu tình yêu thương bao la của Ngài hầu yêu thương đáp trả, và một khi biết

² “Cầu xin điều tôi muốn [nhận được]: lòng đau đớn, hối tiếc và hổ thẹn, vì chính bởi tội tôi mà Chúa đi chịu nạn” (*Lt 193*). Càng cảm nhận sâu xa nỗi thống khổ của Chúa, thì càng được chuẩn bị sẵn sàng để cảm nhận sâu đậm niềm vui phục sinh trong tuần IV Linh Thao. I- Cũng nên lưu ý là trong trình tự Linh Thao, từ tuần III trở về sau, đối tượng suy niệm mang tính chất ‘vô hình’, ‘tinh thần’ nhiều hơn (như: nỗi thống khổ, nhất là tâm lý, mối cảm thông, niềm vui thiêng liêng, v.v... do đó, người cảm phỏng cần cố gắng nhiều hơn để giữ cho được bầu khí thịnh lặng, trầm tư mặc tưởng, thi mới có thể vận dụng trọn được kinh nghiệm cá nhân của mình hầu đi sâu hơn vào trong thế giới nội tâm, thiêng liêng, thế giới của cảm nhận, cảm nghiệm. 1Pr 1:6-9 [“hân hoan vui mừng... giữa trăm chiêu thử thách”]; 1Pr 4:12-14 [phúc thay ai chịu đau khổ với Đức Kitô: “hãy vui mừng!”]. II- Tuy nhiên, cũng nên lưu ý: cảm nhận, cảm nghiệm [có tính chất cảm tính nhiều hơn...] không phải là đơn thuần thỏa mãn dừng lại ở nơi những xúc động cảm tính, nhưng là để nhờ đó dễ đi sâu hơn, xa hơn hầu thấu hiểu tình yêu tự nguyện, tự hiến đến cực độ, đến cùng... của Đức Giêsu, và tiến đến chỗ cảm nhận tình yêu ấy, có sức thu hút và biến đổi cùng ban nghị lực làm cho biết yêu mến đáp trả... bằng cách – xin nhấn mạnh lại: nhờ sức mạnh của chính tình yêu ấy – thực thi trọn vẹn ý Chúa [= xa tránh tội lỗi, ăn năn thống hối...] trong mọi cảnh huống vui buồn, sướng khổ, vinh nhục ...Đó là điểm chủ chốt – có thể là sâu kín – đó là tiêu đích chính thức của *tuần III*: cần để ý nhận cho ra. Thế nên, cũng có thể, trong một số trường hợp và tùy hoàn cảnh, tinh tinh... người làm Linh Thao không cảm thấy được những xúc động có tính chất cảm tính kia, dù đã cố gắng suy niệm cẩn thận theo sức mình, thì không nhất thiết là đã không đạt được mục đích suy niệm, không nhận được “on xin”... ngược lại, thực sự đạt đến đích nếu cảm nhận được, thấu hiểu sâu xa – theo lối suy nghiệm có phần thiên nhiều hơn về phía nhận thức trí tuệ và xác tín – tình yêu tự nguyện, tự hiến đến cực độ của Đức Giêsu, cộng với nghị lực quyết tâm sửa đổi, cải tiến và đền đáp nói trên đây.

³ ...không chỉ trong thời gian cuộc khổ nạn Ngài chịu, mà còn suốt dòng lịch sử loài người: khổ đau, bất công, tội lỗi của con người là khổ đau của Ngài (*Cv 9:4-5*: “Ta là Giêsu mà người đang bắt bó”); nhất là bởi Ngài đã nhìn thấy và cảm nhận qua cái nhìn xuyên thời gian... trong vườn Cây dâu và trong cuộc tử nạn đầy ngang trái! Xin cũng xem chú thích 2 trên đây của tuần III này.

yêu thương đáp trả thì có nghị lực mà thực thi thánh ý Chúa ngay cả khi phải đi qua gian nan, khổ đau... giống như Ngài;

→ nói cách khác: gẫm suy cuộc tử nạn để tôt luyện quyết tâm sống trọn ý Chúa như đã nhận ra [qua cuộc lựa chọn hay tu chỉnh cuộc sống], trong mọi cảnh huống vui buồn, thành công hay thất bại, sung sướng hay khổ đau...

→ Tại sao phải đi qua thập giá⁴ [ý nghĩa của khổ đau]?

- yêu thương “đến cùng”;⁵
- sống động mạc khải chân lý: “Thiên Chúa là Tình Yêu”⁶
- “Không ai có tình thương lớn hơn tình thương của kẻ dám hy sinh mạng sống mình cho bạn hữu”⁷... với cái chết

⁴ Thập tự/giá (✚, †): dùng để trang trí, làm biểu tượng tôn giáo... từ ngàn xưa, nơi các dân tộc bên Đông cũng như bên Tây... chẳng hạn, tiếng Phạn (sanskrit) gọi là swastika. Trong Cựu Ước, thập giá cũng được gọi lên qua hình ảnh “con rắn đồng” (Ds 21:8-9), được nhắc tới và gọi bằng từ ‘êç’ trong tiếng Hipri, có nghĩa là “gỗ” mà thánh Hiêrônimô thường dịch sang tiếng Latinh với từ crux (thập giá) như thấy trong St 40:19; Gs 8:29; Et 5:14; 8:7; 9:25; thập giá còn hiện rõ hơn nữa trong câu Ed 9:4: “Hãy ghi dấu chữ thập (chữ tau – τ, T trong văn Hy lạp) trên trán những người đang rên siết khóc than về mọi điều ghê tởm xảy ra trong khấp thành” – “Như ông Môsê đã giương cao con rắn trong sa mạc, Con Người cũng sẽ phải được giương cao như vậy, để ai tin vào Người thì được sống muôn đời” (Ga 3:14-15). Khô hình thập giá (tức thánh giá và cả ‘dấu thánh giá’) nêu bật tính cách công khai [rõ ràng cho mọi người dễ dàng nhận ra cuộc tự hiến vì tình yêu cao độ], giương cao [nói lên cuộc vinh thăng trước mặt Thiên Chúa], làm biểu tượng hùng hồn và sống động cho muôn đời ghi nhớ [nói lên “mọi chiều kích dài, rộng, cao, sâu” trong “tình thương [tận hiến] của Đức Kitô” (Ep. 3:18-19)] ... đến tận cùng thời gian.

⁵ Ga 13:1 [= tính chất tận tuyệt, đặc nét có một không hai trong tình yêu của Đức Giêsu Kitô đối với Thiên Chúa và đối với con người].

⁶ 1Ga 4:8.16.

⁷ Ga 15:13; xem Ga 15:14-15.

đớn đau, khổ nhục nhất, có một không hai (1) trên thập giá...⁸ hoàn toàn tự do, tự nguyện (2);⁹

- “Căn cứ vào điều này, chúng ta biết được tình yêu là gì: đó là Đức Kitô đã thí mạng vì chúng ta”;¹⁰

- “Khó có ai dám chết vì một người [dù là] công chính! Hoa hoắn lăm mới có người chịu chết vì người lương thiện.¹¹ Thế mà Đức Kitô đã chết vì chúng ta, ngay khi chúng ta còn là *những người tội lỗi*. Đó quả là bằng chứng¹² Thiên Chúa yêu thương chúng ta”;¹³

- tóm lại: đi qua con đường thánh giá là **1.** để *tuân phục* *tot độ*, một cách tuyệt đối thánh ý Thiên Chúa [= *yêu mến*],¹⁴ hẫu – qua hành động tuân phục tot độ ấy, một hành động mà Ngôi Hai đã nhận lấy, và vì thế có *giá trị vô cùng – đèn bù* hành động bát phúc tung, phản loạn [= *tội lỗi*] của con người đối với Thiên Chúa;¹⁵ **2.** cũng như để cho *thấy* một cách *hung hồn nhất có thể*, *tình yêu tot độ* đối với loài người – bởi lẽ, trong tâm lý, kinh nghiệm và cuộc sống giữa loài

⁸ Xem Pl 2:6-8. Dâng hiến mang sống một cách ‘đến cùng’ và ‘đớn đau, khổ nhục tội bạt’ đến thế – như thấy ở trong Vườn Cây Dầu và trong cuộc ‘xử án’ – nói lên hung hồn và rõ ràng tính chất tuyệt đối và độc đáo trong cuộc tự hiến của Đức Kitô.

⁹ Ga 10:18; Dt 10:4-7.

¹⁰ 1Ga 3:16. Qua đó, nhận ra Tình Yêu Thiên Chúa.

¹¹ Đi xa hơn, thánh nhân minh chứng tiếp...

¹² ...độc đáo, có một không hai... rõ ràng, hung hồn và có sức thu hút nhất...

¹³ Rm 5:7-8, và 10 [“...nếu ngay khi chúng ta còn thù nghịch với Thiên Chúa, Thiên Chúa đã để cho Con của Người phải chết mà cho chúng ta được hòa giải với Người...”]. Tình yêu tuyệt đỉnh lộ hiện rõ nhất qua đau khổ tot độ và qua thái độ tha thứ tội lỗi tùy trời (x. phần gambil suy về tội lỗi trong *tuần I Lt*).

¹⁴ “Vâng phục cho đến chết trên thập giá” (Pl 2:8).

¹⁵ Xem Rm 3:23-25a; Dt 10:5-10 [Tv 40:7-9].

người, khổ đau tột độ¹⁶ chịu vì yêu thương là bằng chứng cuối cùng, rõ ràng và hùng hồn nhất của tình yêu,¹⁷ – và qua đó, của Tình Yêu Thiên Chúa – hầu thu hút con người về lại với Thiên Chúa Tình Yêu (= được cứu độ), một cách mạnh mẽ nhất có thể... hoặc nói cách khác, để con người nhận ra được rõ ràng và dễ dàng nhất, Tình Yêu của Thiên Chúa mà đáp trả... mà trở về với Thiên Chúa Tình Yêu. Không có một phương thức nào hợp lý và hữu hiệu hơn để đạt cho được tiêu đích song đôi và song hiệu đó!

- *Máu*¹⁸ [cần giải thích... nhất là cho người trẻ và trẻ em]
 - chỉ về sự sống [người Do thái không ăn huyết] và sự sống thuộc quyền tuyệt đối của Thiên Chúa;
 - máu đổ ra = hy sinh mạng sống = bằng chứng cao nhất, hùng hồn nhất của tình yêu;
- Tránh “thánh giá”
 - không ai tránh hết được, bởi đó là
 - __ thân phận làm người;
 - __ nhất là người kitô [chèo ngược dòng¹⁹];

¹⁶ Như thấy sau đây, qua cuộc hấp hối trong vườn cây dầu.

¹⁷ Ngoài ra, làm sao quên được rằng “khổ đau kitô” khác hẳn với khổ đau ‘tự nhiên’ trong đời người ở chỗ: (1) được đón nhận trong đức ái, trong ơn thánh sủng (= trong Đức Kitô), (2) vì yêu thương, và (3) có sức đưa dẫn đến vinh quang bất diệt, hạnh phúc muôn đời: x. Rm 6:5; 2Tm 2:11-12]. Thế nên, có khi vì ngộ nhận mà coi khổ đau, hãm mình, dẹp xác... tự nó có sức làm cho thánh thiện (như các người ‘pharisêu’ quan niệm), và lẩn lộn hãm mình với bỏ mình: bao giờ và ở đâu cũng phải luôn luôn bỏ mình; còn đối với hãm mình thì không như thế, bởi có những lúc không được hãm mình, cũng như có những cách hãm mình không phù hợp hoặc không nên làm mà không nhận định kỹ trước (x. Cl 2:23; 1Tm 4:8).

¹⁸ Xem St 9:4; Xh 12:22-23; Đnl 12:16.23; Lv 1:5; 17:11; Tv 30:10; Dt 9:12-14.18-22 [câu 22b: “Không có máu đổ ra, thì không có ơn tha thứ”].

¹⁹ “Nếu thế gian ghét anh em... vì anh em không thuộc về thế gian... Nếu họ đã bắt bớ Thầy, họ cũng sẽ bắt bớ anh em...” (Ga 15:18-21; x. 2Tm 3:12;).

— càng vùng vằng thì càng nặng thêm...

· con đường thánh giá dành cho mỗi người trong kế hoạch, phuong án của Thiên Chúa [hết như trong trường hợp của Đức Kitô... minh họa: hình vẽ các chữ thập (= khổ đau) cùng với các vòng tròn (= điều ưu thích) và gạch vẽ con đường phải đi qua, như được trình bày trong điểm cuối – (điểm 6) của phần suy niêm về *Nguyên Lý và Nên Tảng*];²⁰

· “Hãy đến với Ta... Ta sẽ bỏ súc cho!”²¹: không phải tìm cách – như “phép lạ” chẳng hạn – để tránh bỏ thánh giá, nhưng có mức súc từ ơn Chúa để có đủ nghị lực vui nhận, nhẹ nhàng bước theo gót Đức Kitô, hầu mưu ích thiêng liêng...

- Kẻ thù thánh giá²²

· khổ đau, bệnh tật, v.v. còn làm cho nhiều kitô hữu vấp phạm: phàn nàn, than trách, hỏi hạch Chúa,²³ phản loạn, bỏ cuộc, mất lòng tin... !

- Sóng ý Chúa:

· không có nghĩa là bao giờ cũng bằng phẳng, xuôi chảy, thành công... không gặp thất bại, hoạn nạn, khổ đau²⁴...

· ngược lại... cứ nhìn cuộc đời của Đức Giêsu Kitô và Mẹ Ngài thì sẽ rõ...

²⁰ “Quả thê, nhờ Đức Kitô, anh em đã được phúc chẳng những là tin vào Ngài, mà còn được chịu đau khổ vì Ngài” (Pl 1:29).

²¹ Mt 11:28-30.

²² “Vì, như tôi đã nói với anh em nhiều lần, và bây giờ tôi phải khóc mà nói lại, có nhiều người sống đối nghịch với thập giá Đức Kitô: chung cục là họ sẽ phải hư vong. Chúa họ thờ là cái bụng” (Pl 3:18-19).

²³ Chỉ tôn vinh Chúa bằng môi (x. Is 29:13); đát sét dám hạch tội thợ gốm! (x. Is 29:16; 45:9-11).

²⁴ Xem Lc 13:1-5.

- sông và không sống theo thánh ý Chúa khác nhau ở chỗ nào?
 - _ có hay *không* có ơn trợ giúp... đưa đến chỗ thành công hay thất bại trên con đường đi về với Chúa [hình ảnh: đi xa lộ với những trạm giải lao, trạm dịch vụ xăng nhớt sửa chữa, hoặc đi trong rừng sâu...];
- **Thập giá và thánh giá**
 - ý nghĩa của *ba* thập giá trên Núi Sọ [hình vẽ]: *thập giá*²⁵ – *thánh giá* – *thập giá thánh hóa*²⁶... [đừng biến thánh giá thành thập giá! bởi: không chịu chấp nhận và không sống trong ơn thánh sủng];
 - trong thực tế, khó phân biệt giữa thánh giá và thập giá... nhưng nếu đã có hết sức mà không thay đổi gì được... thì chỉ cần đón nhận trong Chúa là đủ để thu nhận được lợi ích thiêng liêng, dù đó là thập giá hay thánh giá...
 - **Khổ đau trong bình an tận đáy lòng [chiều sâu]:**
 - như thấy qua các cuộc tử đạo;
 - như con tàu đâm sâu vào trong lòng biển: đứng vững, không lay chuyển...
 - không như trường hợp: mặt trên/ngoài không sóng gió... mặt chìm đầy sóng ngầm...
 - Theo tâm lý, có thể vừa buồn vừa vui: buồn phía này, vui phía khác [chiều ngang].

²⁵ Một cách phân biệt để giúp giải quyết phần nào vấn đề đau khổ: đau khổ chính tôi gây ra, tức thập giá (có thể: có ý thức hay không ý thức), và đau khổ Thiên Chúa để trên đường đời của tôi, tức thánh giá, cuối cùng, khổ đau do chính tôi gây ra mà bây giờ không thể sửa đổi gì được, nhưng tôi nhận trách nhiệm và vui lòng gánh chịu trong tinh thần kết hiệp với cuộc khổ nạn của Chúa Kitô cũng như trong ơn thánh sủng; đó là thập giá được thánh hóa.

²⁶ “Thiên Chúa làm cho mọi sự đều sinh ích cho những ai yêu mến Người” (Rm 8:28).

- Nói về đau khổ với người [kitô] đang gặp đau khổ [?]:
 - lăm lóc chỉ biết lặng thinh... thầm tỏ lòng mến thương, thông cảm...
 - nói trong *bối cảnh và ngôn ngữ đức tin*
 - tùy mức độ đức tin (nghe nói – kinh nghiệm – mến thánh giá)
 - của người nói
 - của người nghe
 - đặc biệt đối với
 - quan phòng, cứu cánh tối hậu con người
 - ý nghĩa: sự chết, đòi sống vĩnh phúc...
 - hướng đức tin nhìn về
 - Vườn Cây Dầu [Chúa chịu thống khổ]
 - Núi Sọ [Chúa hấp hối bên Mẹ Ngài]
 - đưa dần đến chỗ nhận ra ý nghĩa đau khổ kitô²⁷
 - chứng minh tình yêu...
 - *hữu ích cứu độ* cho mình và tha nhân...
 - nêu cần, cắt nghĩa (và ban) bí tích “xúc dầu” “Ta sẽ bồi sức cho... Ách Ta êm ái...”²⁸

⇒ Tâm sự Tiệc ly

²⁷ Tức là đau khổ trong niềm kết hiệp với Chúa Kitô qua lòng tin-cậy-mến – nói cách khác – qua ơn thánh sủng.

²⁸ Mt 11:28-30.

→ ngẫm đọc Ga [13]14—17 [“Ngài yêu thương họ *đến cùng*”²⁹]:

- đọc thật chậm... không phải để cho hết, nhưng là để cảm nhận...
- văn cách của Gioan = tiến lên từ từ theo đường xoắn ốc, chòng chéo, lặp đi lặp lại... → có kiên nhẫn làn bước theo;
- bối cảnh: bi thảm... giữa yêu thương dào dat và phản bội, bỏ rơi và khổ nhục, chết chóc... bất chấp tất cả, làm như quên đi đón đau, khổ nhục của riêng mình, Ngài chỉ còn biết

²⁹ Ga 13:1: dù họ có bán, có chối, có bỏ Ngài... – Cũng có thể suy gẫm các đoạn trình thuật về việc ‘Rửa chân’ (Ga 13:1-20) hay ‘Bữa tiệc ly’ với việc lập phép Thánh Thể (Phúc âm Nhất lâm): tất cả đều nói lên tính chất “đến cùng” trong tình yêu thương của Đức Kitô đối với loài người chúng ta. Cuộc rửa chân cho thấy sự việc một Thiên Chúa đón lấy thân phận nô lệ, tội lỗi và cụ thể phục vụ qua một hành động quá là thấp hèn! Việc lập *chức linh mục* và *phép Thánh Thể* là cách thức tái diễn, hồi niệm thiết thực và sống động – cho đến lúc Thầy quang lâm, cho tới phút cuối cùng thời gian: “Anh em hãy làm việc này tưởng nhớ đến Thầy” (Lc 22:19; 1Cr 11:24.25). “Thật vậy, cho tới ngày Chúa đến, mỗi lần ăn Bánh và uống Chén này, là anh em loan truyền Chúa đã chịu chết” (1Cr 11:26) – việc tự hiến trọn vẹn – qua cuộc tử nạn đẫm máu – đến một mức khổ đau cao độ nhất, tuyệt đỉnh, độc đáo, có một không hai: tự hiến chính mình nhằm minh chứng lòng yêu thương “đến cùng” đối với Thiên Chúa và đối với loài người. Như thế, qua bí tích Thánh Thể được cử hành mọi nơi mọi lúc – trong phòng Tiệc Ly, trên Thánh Giá và bây giờ trên các bàn thờ – và việc Thánh Thể thường xuyên hiện diện trong các nhà tạm ở khắp nơi giữa con cái loài người cho tới hồi cánh chung, (1) tính chất “tột độ” và (2) “đến cùng” ấy được không ngừng nêu bật, hoài niệm, để, hằng giây phút, tác động cuốn hút con người về lại với Tình Thương hồn được cứu độ. Mặt khác, Thánh Thể (3) là bánh hằng sống nuôi dưỡng sự sống thần linh, ‘sự sống đời đời’ do cuộc Tử nạn cứu độ mang lai, (4) là nguồn sức thiêng liên kết hết mọi người trong Tình Yêu cứu độ, trong hiệp nhất: bởi ăn cùng một thức ăn, chia sẻ cùng một sự sống thần linh. Và như thế mãi cho đến tận cùng thời gian – Còn cuộc ‘Rửa chân’ thì nói lên ý nghĩa việc phục vụ cho đến cùng, cho tới mức hiến dâng cả mạng sống mình: “Đức Kitô đã thí mạng vì chúng ta. Như vậy, cả chúng ta nữa, chúng ta cũng phải thí mạng vì anh em” (1Ga 3:16)... noi gương ấy cho tới ngày Ngài lại đến.

yêu thương, lo lắng hết lòng... cho các tông đồ,³⁰ môn đồ mọi thời, cho tất cả chúng ta đang đối diện với những khó khăn chông chát và phải chiến đấu cam go giữa cuộc sống hiện tại... như chiến giữa sói rùng...

- những lời tâm sự, trăn trối cuối cùng... tuôn trào không ngơi... lầm cảm như bà mẹ già già từ đứa con một phải đi phương xa, giữa những hiểm nguy... đau thương như bà mẹ sắp chết nói những lời cuối với những đứa con nhỏ còn ở lại vật lộn với cuộc đời cam go, đầy cạm bẫy...
- làm như chưa thỏa, chưa yên lòng, Ngài còn cảm thấy cần phải cầu nguyện lên với Chúa Cha... trao gửi vào trong vòng tay yêu thương và quyền năng của Cha, tất cả những người Ngài yêu thương³¹...
- chúng ta tất cả đều hiện diện trước mặt Ngài trong giờ phút ấy: “Con không chỉ cầu nguyện cho những người này, nhưng còn cho những ai nhờ lời họ mà tin vào Con”;³²
- đi vào vườn Cây Dầu...

⇒Vườn Giết

→ *Nhận định sơ khởi về cuộc ‘hấp hối’:*

- phối hợp các trình thuật của Mt [ba đợt cầu nguyện] và Lc [thiên thần an ủi, chảy mồ hôi máu]³³ = một thời gian chịu thử thách với những đợt khủng hoảng và chiến đấu quyết liệt trong cầu nguyện khẩn thiết, đến độ mồ hôi máu chảy ra...

³⁰ Hiện thân của tất cả là các tông đồ chính Ngài đã đích thân dồn lực, trực tiếp huấn luyện riêng trong ba năm dài... họ vẫn yếu nhược, mê muội, chỉ biết trông chờ một thứ vương quyền thế tục, những thành công hào nhoáng, tạm bợ ở đời này! Công toii... nhu nước đổ lá môn/dầu vịt... chán chường!!!

³¹ Xem Ga 17.

³² Ga 17:20.

³³ ... với một vài chi tiết cũng như thứ tự sắp đặt hơi khác nhau.

- có thể nói: lúc Đức Giêsu đau khổ nhất – đến tột độ khổ đau con người có thể chịu – là lúc Ngài phải qua cơn khủng hoảng trong vườn Cây Dầu; bởi suốt trong cuộc tử nạn, chỉ lúc đó mồ hôi máu mới chảy ra, và đó là sự kiện cho thấy nỗi khổ đau rất cao độ về mặt tâm lý [đau khổ tâm lý thì đau đớn hơn đau khổ thể lý³⁴]; các trình thuật Phúc Âm cũng cho thấy là kể từ lúc cầu nguyện xong [và được an ủi] cho đến lúc tắt thở trên thánh giá, Đức Giêsu tỏ ra bình tĩnh hơn hẳn³⁵ so với thời gian kể từ lúc ở trong phòng Tiệc ly cho đến lúc cầu nguyện xong...
- khi buồn chán, gặp khủng hoảng thì chỉ thấy toàn ‘màu đen,’ toàn chuyện buồn... nhìn lệch lạc, một phía, một chiều...
- mồ hôi máu chảy ra:
 - hiện tượng y khoa [y sĩ Luca đã để ý ghi lại],
 - do việc các mạch máu li ti dưới làn da, bị các giây thần kinh cũng li ti – trở nên căng thẳng cao độ vì tình trạng căng thẳng tâm lý – kéo vỡ, máu chảy hòa lẫn với mồ hôi [các hạch mồ hôi cũng bị nén ép bởi tình trạng căng thẳng ấy];
 - hiện tượng ít khi thấy, vì cơ thể có một lối tự vệ – bằng cách ngắt xỉu [bất tỉnh, làm giảm căng thẳng] – không để tình trạng căng thẳng cao độ nguy hại như thế xảy ra, và vì phải có một bộ thần kinh rắn chắc ngoài mức bình thường thì mới chịu nổi một cuộc khủng hoảng đến chảy mồ hôi máu như thế mà không ngắt xỉu!
- lưu ý: những nỗi khổ tâm lý Đức Giêsu chịu trong Vườn Cây Dầu – qua ba đợt khủng hoảng – vượt hẳn mọi khổ đau Ngài chịu trong cuộc tử nạn... và đạt đến mức tột đỉnh những

³⁴ Không muốn nói là đau khổ thể lý không đáng kể; đó là chưa nói rằng kinh nghiệm về đau khổ thể lý giúp cho hiểu và cảm nhận đau khổ tâm lý dễ hơn, sâu đậm hơn.

³⁵ Thấy rõ chẳng hạn, qua câu trả lời khảng khái cho các người đến bắt Ngài (x. Ga 18:5-6); hoặc là qua các câu đối đáp tại dinh Caipha (x. Ga 18:19-24), hay là trước mặt Philatô (x. Ga 18:33-37).

khổ đau con người có thể chịu: mồ hôi máu là bằng chứng... cũng chính vì thế mà chỉ thấy hiện tượng này xảy ra lúc Ngài hấp hối trong Vườn Giết.

→ **Các [ba] đợt khủng hoảng:**

- đợt một:

- nhìn xuyên thời gian, thế hệ... trong cô đơn, với cảm tưởng bị bỏ rơi...

- Ngài nhìn thấy hết mọi tội lỗi nhân loại từ tạo thiên lập địa cho đến tận thế: vô số, vô ngàn!... nhất là tội thô o coi thường và phản nghịch lại tình yêu vô biên của Thiên Chúa... nhìn thấy những điều, những cảnh đi ngược hẳn lại những gì Ngài khuyên nhủ, cầu mong (như thấy nói lên chẳng hạn trong buổi tâm sự Tiệc ly)... chia rẽ, ghen ghét, hận thù nhau... ngay giữa các “môn đồ”!

- Ngài nhìn thấy hết tất cả những người bị trầm luân đời đời trong hỏa ngục từ đầu cho đến tận cùng thời gian...

- Ngài gánh lấy trách nhiệm thay cho mọi người, mọi thời...

- cảm tưởng gây thống khổ: mình chịu nhục nhã, đau khổ và chết hoàn toàn vô ích!!!³⁶

* giằng co: Ngài khổ đau vô ngàn!

- đợt hai:

- cộng với và chồng chất lên trên đợt một... vẫn tiếp tục dày vò, hành hạ...

- về phía loài người:

³⁶ Con người vẫn trơ trơ, vẫn tiếp tục đi vào con đường diệt vong... dù Thiên Chúa đã can thiệp không biết bao nhiêu lần qua Cựu Ước, dù ‘Con người’ đã đến sống, giảng dạy, làm phúc... để nói lên tình thương, tha thiết mời gọi trở về với đường ngay nèo chính của sự sống...

- hơn ai hết, Ngài hiểu khổ hình trâm luân phải chịu trong hỏa ngục là như thế nào [không gì sánh bằng... kinh khủng... đời đời!];
- hơn ai hết, Ngài yêu thương con người... bằng một tình thương khôn tả, không tình thương nào trong loài người sánh dày³⁷... Do vậy,
- hơn ai hết, Ngài đau đớn vì thấy chính những kẻ mình yêu thương như thế đang phải chịu khổ hình cùng cực trong cảnh trâm luân đời đời... lại cảm thấy mình phải bó tay bất lực! Càng thêm sâu đậm ấn tượng về một cuộc tử nạn hoàn toàn vô ích!

— về phía Thiên Chúa:

- hơn ai hết, Ngài thấy rõ tội lỗi không những nhiều vô kể mà còn ngang trái, quái gở, ghê tởm kinh hồn, khôn lường khôn tả...
 - và chính những tội lỗi này trời ấy xúc phạm đến Đấng mình yêu mến trên hết, hơn ai hết... bằng một tình thương có một không hai trong loài người...
 - do đó, hơn ai hết, Ngài đau khổ... và ấn tượng việc phải chịu chết nhục nhã chỉ là hoàn toàn vô ích, lại càng thảm thía và dày vò hơn nữa...
- * vì thế, Ngài khổ đau hơn ai hết... xưa, nay giữa loài người, trong trần gian! Rướm mồ hôi máu...

- đợt ba:

— cộng với đợt một và hai;

³⁷ “Không có tình thương nào lớn hơn tình thương của người hy sinh mạng sống mình” – “chịu khổ hình thập giá (Pl 2:8), nhục nhã đến tận độ, đến giọt máu cuối cùng – “cho người mình thương” (Ga 15:13)... hoàn toàn tự do và tự nguyện (x. Ga 10:18; Dt 10:4-7).

_ về chính mình Ngài:

- tất cả những tội lỗi tàm trội, vô số kẻ... đè nặng trên Ngài,³⁸ vì ý thức mình là “Chiên Thiên Chúa, Đáng gánh tội trần gian”;
- ...Ngài có cảm tưởng chính mình là tội nhân,³⁹ là “kẻ thù” của Thiên Chúa, Đáng mà Ngài yêu thương vô bờ...
- ...tất phải gánh chịu “hậu quả,” hình phạt, phải chịu rơi vào cảnh trầm luân đói đói,⁴⁰ phải muôn đói cách rời, không được hưởng hạnh phúc bên Thiên Chúa!

* Ngài khổ đau vô ngàn, khôn tả: không những *hơn ai hé*t, nhất trần gian, mà còn đến tột độ, đến *mức cuối cùng* người trần thế *có thể gánh chịu*,⁴¹ uống cạn chén đắng khổ đau con người có thể uống! Mồ hôi máu giãy giụa...

- Đức Giêsu cầu nguyện:

- quyết bám vào Thiên Chúa, vào chỉ một mình Thiên Chúa, với tất cả lòng tin...
- “nếu được...”: khiêm hạ phó thác,
- “xin khỏi uống chén đắng này...”: giờ hấp hối này, cuộc khổ/tử nạn sắp tới... một lời cầu khẩn rất con người... bộc phát từ nhu cầu rất tâm lý, rất con người!

³⁸ Xin xem Tv 37 (38):5; Étra 9:6.

³⁹ “Hiện thân của tội lỗi (thành tội: lẽ té, nạn nhân vì tội lỗi)” (2Cr 5:21), “...đò bị nguyên rúa” (Gl 3:13).

⁴⁰ Cùng với sự việc chịu cảm dỗ [bước sau đó là tội lỗi: không thể có trong Đức Giêsu], đây là mức khiêm nhường sâu thẳm nhất của Thiên Chúa làm người [bước tiếp sau cảm tưởng là cảnh trầm luân đói đói thật sự]... và đó là mức đau khổ cao độ nhất – uống cạn chén đắng – con người trên trần gian có thể cảm nhận. Để có thể hiểu hoặc phần nào cảm nhận nổi khổ đau ấy, thì thử hình dung mình đang chứng kiến những người thân yêu nhất của mình phải chịu những khổ hình ghê rợn... chẳng hạn như phải rơi vào hỏa ngục!

⁴¹ Xin xem chú thích kê trên đây.

- “nhưng đừng như con muôn... một theo ý Cha”: mẫu gương chuẩn tắc của mọi lời cầu xin, mẫu gương trác tuyệt của bình tâm...
- không nhiều lời...
- nếu không lấy hết lòng tin để cầu xin, để cậy trông vào sức Chúa ban ra từ cuộc tử nạn của Đức Kitô, thì ai hiểu nổi ý nghĩa khổ đau, ai có sức đủ mà gánh vác khổ đau?
- cuộc “giăng co” giữa ý chí con người và ý Thiên Chúa kết thúc trong tin tưởng, phó thác... trong đức tin...
 - hình dung Đức Giêsu phải quằn quại, ‘vật lộn’ với đau khổ... mình đẫm mồ hôi máu...
 - thiên thần đến *an ủi*:⁴² sức mạnh của Thiên Chúa giúp cho Đức Giêsu có được cái nhìn quân bình hơn – dù chỉ là trong đức tin – để nhận ra không biết bao nhiêu người lành thánh, người ăn năn trở lại, người được hưởng kiến trên thiêng đàng... từ tạo thiêng lập địa cho đến tận thế,⁴³ và như thế Ngài tương đối bình tĩnh trở lại... từ đó cho đến lúc tắt thở, cho dù vẫn chịu ảnh hưởng của các án tượng khổ đau đã trải qua trong vườn Cây Dầu, như nói trên đây;
 - đừng quên chúng ta đều là những người ở trong cuộc: như trong buổi tâm sự ở phòng Tiệc ly, nhìn xuyên thời gian, thế hệ, Đức Giêsu đã nhìn thấy mỗi một người trong chúng ta, thì trong lúc hấp hối tại vườn Giết, Ngài cũng đã nhận ra chúng ta... nhưng là ở phía nào: phía những người lành hay phía những người phản bội? Chúng ta đã, đang và sẽ làm cho Ngài sầu khổ hay được ủi an xua kia? Dồn hết sức lực để cấm phòng cho tốt, là chúng ta đang ra sức làm cho Ngài

⁴² Xin xem Lc 22:43.

⁴³ Xin xem Kh 7:4-10.

được an ủi trong cuộc chiến đấu xưa kia,với những cõi gắt
hôm nay của chúng ta!⁴⁴

- những cảm tưởng “đen tối” của cuộc khủng hoảng tột độ ấy vẫn lảng vắng trong tâm trí Đức Kitô suốt thời gian cầu nguyện, và suốt cả cuộc tử nạn... cho đến khi tắt thở trên thánh giá...
- có thể xét rộng ra để hiểu rằng, không phải những cảm nhận đau khổ với những án tượng dày vò, những ‘cám dỗ’ dai dẳng như thế kia chỉ xảy đến với Đức Giêsu lúc Ngài chịu thống khổ ở trong vườn Cây Dầu hoặc trong cuộc tử nạn mà thôi, nhưng còn có thể thường xuyên xảy đến – với một cường độ thấp hơn [= không đến mức làm cho chảy mồ hôi máu] – suốt trong đời Ngài,⁴⁵ như qua cuộc Ngài chịu cám dỗ trong sa mạc... hoặc như từng thấy được qua những lần Ngài bị hiểu lầm, xử tệ, bắt bẻ, bị âm mưu giết hại... nhất là vào những năm tháng cuối thời gian công khai rao giảng...

→ **Vườn Giết với Đức Mẹ:** sau Đức Giêsu

- ai yêu thương Thiên Chúa... cho bằng Mẹ...
- ai yêu thương Đức Giêsu, Con một của Mẹ... cho bằng Mẹ... cảm thương qua trực giác của một người mẹ, nỗi thống khổ thể lý và tâm lý mà người Con một muôn vàn dấu yêu của mình phải chịu...

⁴⁴ Qua tầm nhìn xuyên thê hệ/thời gian, Đức Giêsu hình dung rõ tất cả: mỗi hành động đúng/sai ý Chúa đều có ảnh hưởng đến nỗi vui/buồn, khổ đau của Ngài đã chịu, đều mang tính cách đón nhận và đáp trả/phủ nhận và phản bội tình yêu cùng sự hy sinh tột đỉnh của Ngài, hùng hồn biểu hiện qua cuộc tử nạn.

⁴⁵ Cũng tương tự như thế đối với cuộc đời Đức Maria: Phúc âm gợi lên những dấu chỉ cho thấy Đức Maria đã thoảng nhận ra ngay từ đầu, thân phận của mình dính liền với thân phận của ‘người tôi tớ khổ đau của Yahvê’ (x. Is 42:1tt; 49:1tt; 50:4tt; 52:13tt); “tôi đây là nữ tỳ của Chúa”; “một lưỡi gươm sẽ đâm thâu tâm hồn bà!” (Lc 2:35); “đã phải cực lòng tìm con” (Lc 2:48) cho đến lúc đứng dưới chân Thánh giá nhìn Con bị đâm thâu trái tim...(x. Ga 19:25.34). Suy nghĩ (x. Lc 1:19; 2:51b), tất Đức Maria sẽ sớm nhận ra...cuộc khổ nạn dài dằng dặc của Con mình và của mình.

- ai yêu thương con người... cho bằng Mẹ...
- ai hiểu cái quái gở và sự xúc phạm tày trời của tội lỗi ghê rợn cho bằng Mẹ...
- ai hiểu mức độ kinh hồn của án phạt trầm luân đời đời cho bằng Mẹ...
- bởi thế: sau Đức Giêsu, Mẹ là người đau khổ nhất trần gian... vì thấy Thiên Chúa bị xúc phạm, Con mình chịu thống khổ, con người bị đọa đày... Nữ vương các thánh tử đạo!

→ **Bắt và xử⁴⁶**

→ Vườn Giết kéo dài: dù không mạnh [đến độ chảy mồ hôi máu] như trong Vườn Giết, thì những cảm tưởng và cảm giác ấy vẫn tiếp tục gây chấn động đau thương trong tâm hồn Đức Giêsu suốt cuộc tử nạn, cho đến lúc Ngài trút hơi thở cuối cùng trên Thánh Giá, trước [chứng kiến]

- dã tâm [*tội lỗi ghê rợn*] của _ Giuda _ giới lãnh đạo tôn giáo dân Do thái _ Philatô _ dân chúng _ cảnh *xúc phạm* đến chính Thiên Chúa _ đam mê ám muội *đáng thương* của con người, làm cho con người ra hư hỏng... _ tất cả gánh nặng Ngài đang phải gánh lấy...

→ chịu *ché nhạo, xỉ vả, nhục nhã tột bức* (=đến cùng): **tột bức** bởi vì Đáng chịu nhục nhã *cao trọng tột bức*: là Con Người Chúa, “ngang hàng với Thiên Chúa,” “vốn dĩ là Thiên Chúa” (Pl 2:6)! Vậy, Ngài hy sinh, trao hiến đến cùng chẳng những *mạng sống* và

⁴⁶ Sau khi bắt Đức Giêsu tối thứ năm, họ điệu Người “đến ông Khanan là nhạc phụ ông Caipha” (Ga 18:13), rồi “giải Người đến thương tề Caipha” (Ga 18:24. 28a)... đợi đèn sáng sớm để mở cuộc xử chính thức tại Thượng Hội Đồng Do thái (x. Mt 27:1; Lc 22:66), rồi đưa qua Philatô. Theo Ga 19:23, Người chịu xử án vào giờ thứ sáu (=12 giờ tưa); theo Mc 15:25, Người chịu đóng đinh khoảng [từ] giờ thứ ba (=9 giờ sáng, tức từ 9 đến lối 12 trưa); còn Mt 27:45-46 và Lc 23:44 thì cho biết Người tắt thở vào giờ thứ chín (=3 giờ chiều), sau ba tiếng đồng hồ trời đãt u ám, động địa...

sức khoẻ không thôi, mà còn cả danh dự nữa, tức hết tất cả những gì con người quý hóa nhất, giữ chặt nhất.

→ ngoài nỗi đau tâm lý trên đây, còn phải chịu

- xử tệ... nhục nhã... thua cả Baraba!
- bị nhốt, bị vả, bị coi và điệu đi như “tên trộm cướp”
- bị dèm pha;

→ còn nỗi đau thể lý⁴⁷

- mệt nhọc... mất ăn, mất ngủ
- chịu đánh đòn và đội vòng gai... vác nặng... té ngã...
- chịu lột áo, đóng đinh... nhức nhối... khát... chịu mỉa mai...

⁴⁷ Xin được nhắc lại: cảm nhận đau khổ thể lý có thể giúp cho cảm nhận đau khổ tâm lý dễ hơn.

→ Inhā lưu ý: “Suy xét xem thiên tính ẩn mình như thế nào; nghĩa là bản tính ấy có thể hủy diệt kẻ thù mình, mà không làm, nhưng cứ để yên cho nhân tính chịu khổ cực như thế nào”⁴⁸

→ Cùng với Đức Mẹ, qua con tim của Mẹ, ‘thông dự’ cuộc tử nạn của Chúa...

→ **Đàng Thánh giá**

→ *Philatô*:⁴⁹

- hiện thân của _chúng ta ngày nay và mãi mãi... xét xử, gây khổ đau cho người khác; _tự ái, tham vọng, sợ sệt, bất công, nô lệ nội tâm, nhẫn tâm mù quáng; _bạo lực, chà đạp lương tâm...

- ...là người xét xử!

⁴⁸ Lt 196. Thiên tính ẩn mình: qua cuộc tử nạn của Con Một, tức là qua cảnh khổ đau, yếu hèn, thấp kém, mỏng dòn, bất lực, chịu thua thiệt, chịu nhục nhã, bị thỏa mạ, bị chà đạp, bị giết chết đến giọt máu cuối cùng v.v... Thiên Chúa tỏ cho loài người thấy một khía cạnh khác lạ – có thể nói là chưa từng thấy – trong diện mạo của Người – không phải như thường thấy, là quyền năng, siêu việt cao cả, uy hùng, oai phong lẫm liệt, ‘đáng sợ’... – để qua đó [bởi “Ai thấy Thầy là thấy Chúa Cha” (Ga 14:9)], con người nhận ra được một Đáng Thiên Chúa dịu hiền, chịu đựng, thua kém, kiên nhẫn, gần gũi, quảng đại, “nhân hậu và từ bi hay nén giận, giàu nhân nghĩa” (Xh 34:6; x. Ep 2:4), hàng tôn trọng tự do con người, v.v... Nói cách khác, để qua đó, con người nhận ra – trong tâm lý, trong tầm tay con người – tình thương quảng đại, dịu hiền của một người Cha, để rồi dễ dàng trở về!... hầu được cứu độ. Chỉ Thiên Chúa mới làm được như vậy. Khi thân xác Đức Kitô bị xé nát – lúc “màn trong Đền Thờ xé ra làm hai từ trên xuống dưới” (Mc 15:38; x. 2Cr 3:14) để lộ nơi cực thánh – chính là lúc Đáng Thiên Chúa nhân hậu và gần gũi ây lộ hiện rõ trước mắt con người. Chẳng thế mà ‘người trộm lành’ đã nhận ra Đáng có quyền năng cứu mình (x. Lc 23:40-43); chẳng thế mà một khi đã hiểu, viên đại đội trưởng đứng nhìn Đức Giêsu khi tắt thở trên thánh giá, đã thốt lên: “Quả thật, người này là Con Thiên Chúa” (Mc 15:39). Nếu gọi Vườn Cây Dầu là mặt chìm của cuộc tử nạn, và cuộc xử án, chịu nhục nhã chịu đóng đinh và chết là mặt nổi, thì cả hai đều đồng quy về cùng một điểm; nêu bật tinh yêu tột đỉnh nhằm mạnh mẽ thu hút con người về lại với Tình Yêu hồn được cứu độ; nêu bật lòng thần phục sâu thẳm đối với Thiên Chúa, bù lại thái độ bất phục tùng ban sơ và mọi thời của loài người. Đó là ý nghĩa của kế hoạch cứu độ qua thánh giá!

⁴⁹ Xem Ga 18:28—19:16.

- người bị xử chính là Vua,⁵⁰ là Chúa, là Đáng xét xử...
- vụ án tôn giáo-chính trị: tình trạng dằng co vẫn kéo dài...
- trò đùi tương phản vẫn tiếp tục diễn ra trước mắt...
- con người _vẫn tiếp tục xét xử Thiên Chúa với những câu hỏi liên hồi tại sao thé này, tại sao thé kia? nhất là khi gặp những gì “không thích”; _vẫn tiếp tục xét xử người khác... có khi còn lành thánh hơn mình nhiều...
- “Sự thật là gì?” Giết chết hiện thân sự thật, con mò mẫm đi trong bóng tối...

→ *vác thập giá⁵¹:*

- sau gần 30 giờ không ngủ, không ăn uống được bao nhiêu, và nhất là phải trải qua nhiều lo âu, khủng hoảng... đến đổ mồ hôi máu ra...
- dù vậy, không viện lẽ để từ chối... thoái thác...
- đón nhận... để ý Chúa nêu trọn... để có thể nói: “Áy là hoàn tất!”

→ *ngã xuống đất:*

- một lần... rồi hai... rồi ba...
- con đường ý Chúa đâu có phải bao giờ cũng êm xuôi?
- không nằm ỳ... nhưng đứng dậy... rồi lại đứng dậy... bao nhiêu lần ngã xuống, thì bấy nhiêu lần phải đứng dậy;
- có thể mới thi hành trọn vẹn thánh ý Chúa!

⁵⁰ Xem Ga 18:33-37; 19:21-22. Xem Ga 18:33-37; 19:21-22.

⁵¹ Xem Ga 19:17.

- “Không một thử thách nào đã xảy ra cho anh em mà lại vượt quá sức loài người?”⁵²

→ *gặp Đức Mẹ:*

- gặp qua ánh mắt đổi trao...
- càng nhìn người thân yêu đau khổ thì nỗi đau càng tăng cho cả hai phía...
- ngoài cảm nhận khổ đau,
- còn có “chia sẻ” khổ đau... nâng đỡ...
- sống đẹp lòng Chúa bây giờ = ủi an Ngài xưa kia [nhìn xuyên thấu thời gian];

→ *Simon Kyrêne⁵³*

- ngoài đồng về lúc lóe 11:00-11:15 sáng,⁵⁴ tức là lúc Đức Giêsu bị địu đến đồi Canvê... thấy đám đông náo động: tóc mảnh đênh xem...
- bị quân lính bắt vác thập giá cho Đức Giêsu; có lẽ là vì người “nhà quê,” lực lưỡng, áo quần lại lấm bụi⁵⁵;
- hết sức bức tức: đã mệt, đói mà còn phải vác nặng; lo lắng về muộn giờ ăn, v.v... bức mà phải ngậm câm đành chịu [nói ra sợ lính...] thì càng bức hơn... “Quả, ách giữa đàng mang vào cõi!”

⁵² 1Cr 10:13a, và câu 13b: “Thiên Chúa là Đáng trung tín: Người sẽ không để anh em bị thử thách quá sức; nhưng khi để anh em bị thử thách, Người sẽ cho kết thúc tốt đẹp, để anh em có sức chịu đựng.” Thánh Phaolô chia sẻ kinh nghiệm: “Người quả quyết với tôi: ‘Ôn của Thầy đã đủ cho con, vì sức mạnh của Thầy được biểu lộ trọn vẹn trong sự yếu đuối’... Vì khi tôi yếu, chính là lúc tôi mạnh” (2Cr 12:9-10).

⁵³ Xem Mt 27:32; Mc 15:21; Lc 23:26.

⁵⁴ Có lẽ đã ra đồng làm việc từ lúc 5:30-6:00 sáng; trưa – mùa Phục sinh: trời đã nóng – về ăn và nghỉ để xé chiều lại ra làm tiếp[?].

⁵⁵ Tránh làm có cho dân thành phố Do thái gây tụng, nỗi loạn [như thường xảy ra], quân lính Rôma đã bắt một người dân quê [thường ‘ngohan ngoan’ chịu đựng]...

- bực Đức Giêsu: cho là Ngài giả bộ ngã lên ngã xuống!
- bực: muốn nhìn mặt một cái... Đức Giêsu nhìn ông!
- ông khụng lại, nghĩ: mặt khôi ngô, oai phong... đâu phải dân trộm cướp?... thì là thứ gì? cách mạng chống thực dân Rôma?
- phe ta? thiện cảm, ông lại nhìn Đức Giêsu: bốn mắt gặp nhau... đâu phải! ông tự bảo, cách mạng, chính trị thì phải thủ đoạn điêu ngoa, đâu có trong sáng, ngay lành, hiền hậu như người này!
- lại ngẫm nghĩ... bình tĩnh hơn, bớt giận, ông nghe người chung quanh chào xáo:... Giêsu Nadarét... thế há? mấy hôm trước, ông đã thấy Ngài đi vào Giêrusalem, đã nghe về danh tiếng Ngài, nghe Ngài giảng, đã thấy những người được Ngài chữa lành... nhớ lại những lời Kinh Thánh, nhất là những lời nói về “Tôi tớ đau khổ của Giavê”⁵⁶ được ơn soi sáng bên trong, ông đi đến kết luận: Vị này chính là Đáng Mê-sia, Giavê hứa sẽ phái gửi đến!
- nhìn lại một lần thứ ba... bốn mắt lại gặp nhau... không còn nghi ngờ gì nữa!
- lòng tràn ngập hạnh phúc... hết mệt, hết bực tức, lo sợ... Simon Kyrêne nhận ra là Đức Giêsu quả chí lý: “Ai muốn theo tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo.”⁵⁷ “Hãy mang lấy ách tôi... vì ách tôi êm ái, và gánh tôi nhẹ nhàng.”⁵⁸ Đâu phải “Ách giữa đàng...” mà là bài học “vác thánh giá”: phải đi bên cạnh Ngài, nhìn Ngài, lắng nghe... suy nghĩ trong ánh sáng của Lời Chúa... thì sẽ thấy êm ái, nhẹ nhàng!

⁵⁶ Xem Is 42:1-9; 49:1-7; 50:4-11; 52:13—53:12.

⁵⁷ Lc 9:23.

⁵⁸ Mt 11:29-30.

- Simon Kyrênenê nói lên phần⁵⁹ của người kitô, người môn đồ...

→ bà Vérônica:

- phụ nữ = phái yêu? – trong lãnh vực yêu thương, có lẽ phụ nữ là phái ‘mạnh hơn’;
- bà Vérônica xông vào lau mặt cho Chúa không sợ bị xô đạp, đánh đập... không sợ dư luận, quân lính... chỉ vì bà yêu mến...
- tình yêu đánh tan sợ hãi⁶⁰... sợ hãi làm cho tê liệt... trong đời đạo đức, thiêng liêng cũng vậy: sợ phải hy sinh; sợ phải bỏ mình, bỏ thói xấu; sợ phải dùng thì giờ, sức lực, phuong tiện; sợ người ta dèm pha, v.v... làm cho không dám học đạo, sống đạo tích cực;
- xin cho tình yêu Chúa lớn mạnh thêm lên... mọi sự sẽ trở thành nhẹ nhàng... dễ dàng... không còn sợ sệt!

- can đảm để:

- tỏ tình thông cảm với người yêu thế;
- lên tiếng và ra tay bênh vực, bảo vệ họ...

→ gặp các phụ nữ Giêrusalem:⁶¹

- ngoài các phụ nữ này, từ khi vác thập giá cho đến lúc chịu đóng đinh, Đức Giêsu có ngỏ lời với ai đâu?
- Ngài nói gì? – Đừng chỉ khóc, đừng chỉ “giữ đạo” theo kiểu nông cạn, tình cảm, nhưng cần phải thực sự nhỏ bỏ tận gốc rễ tất

⁵⁹ Xem Cl 1:24.

⁶⁰ “Trong tình yêu không có sợ hãi; trái lại, tình yêu hoàn hảo loại trừ sợ hãi” (1Ga 4:18).

⁶¹ Lc 23:27-31; xin cũng xem phần II trong chú thích 2 của tuần III này.

cả những gì nghịch với kế hoạch của Thiên Chúa, tức là tội lỗi, để sống trọn thánh ý Người!⁶²

→ *bị lột áo:*

- Đức Giêsu và chỉ Đức Giêsu mà thôi – cả áo Ngài cũng không – mới là “của lễ” đẹp lòng Thiên Chúa;
- cởi bỏ tất cả những gì không phải là Đức Giêsu... để trở thành “của lễ” đẹp lòng Thiên Chúa!

→ *bị đóng đinh vào thập giá:*⁶³

- Đức Giêsu bị đóng đinh... hình dung cảnh đinh sắt đâm thủng cổ tay và chân... để cảm nhận nỗi đau đớn Ngài chịu chỉ vì thương con người!
- Ngài chịu đóng đinh cho đến chết... mới tháo xác...
- đóng đinh tính xác thịt? Đúng: phải đóng đinh như thế mới có tự do đích thực, nhưng chưa chết... mà đã tháo, thì tính hư nết xấu vẫn cứ sống còn... vẫn ở trong vòng nô lệ!
- “Anh em đã được gọi để hưởng tự do. Có điều là đừng lợi dụng tự do để sống theo tính xác thịt.”⁶⁴

→ *trên Thánh giá:*

⁶² “Không phải bắt cứ ai thưa với Thầy: ‘Lạy Chúa! Lạy Chúa!’ là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đáng ngợi trên trời, mới được vào mà thôi” (Mt 7:21).

⁶³ Nếu trong công cuộc cứu chuộc, Thiên Chúa đã dùng đến và đề cao Thánh giá thi, ngoài những ý nghĩa sâu xa khác, hẳn là Người muốn nhắn nhủ điều này: cho tới hồi cánh chung, mỗi khi nhìn lên Thánh giá, mỗi khi làm dấu Thánh giá, là mỗi lần cần nhớ lại cho rõ, ý thức lại cho sâu Tình yêu tự hiến “đến cùng” mà Đức Giêsu Kitô đã nêu bật qua cuộc tử nạn của Ngài. Hãy làm... mà nhớ đến Ngài! (tựa như khi tham dự Thánh Lễ và chầu Thánh Thể: xem các nhận định trên kia, liên quan đến Thánh Thể, trong ghi chú cuối trang của đoạn “Tâm sự Tiệc Ly”).

⁶⁴ Gl 5:13; “Anh em hãy hành động như những người tự do, không phải như những người lấy sự tự do làm màn che sự gian ác, nhưng như những tôi tú của Thiên Chúa” (1Pr 2:16).

- trần trụi, chịu nhục nhã, thách thức, nhạo báng... một Đáng Cứu Độ nhân thế, một Thiên Chúa ẩn mình!
 - “Thế là đã hoàn tất!”⁶⁵: sống trọn ý Chúa
 - dù phải qua thử thách, khổ đau,
 - cho đến hơi thở cuối cùng...
 - nên thánh là không gì khác hơn;
 - trút hơi thở cuối cùng: “Rồi Người gục đầu xuống và trao Thần Khí.”⁶⁶
- *bị lưỡi dòng đâm thâu*⁶⁷
- cho thấy tình yêu tột độ trong thánh tâm Ngài;

⁶⁵ Ga 19:30.

⁶⁶ Xem Ga 19:30. Ngài chết trong cô đơn... Đâu cả rồi những người nghe Ngài giảng, tin Ngài? Những người thấy hoặc nhận được các phép lạ Ngài làm, được Ngài chữa lành, được Ngài cho sống lại? Đâu cả rồi hàng ngàn ngàn người Ngài nuôi ăn trong hoang địa? Đâu cả rồi những người hăng say hoan hô Ngài trên đường vào thành Giêrusalem? Đâu cả rồi các môn đồ, các tông đồ Ngài thương mến huấn luyện? Đâu cả rồi... cả chúng ta nữa là những người nhận được không biết bao nhiêu hồng ân đặc biệt của Ngài? Còn tránh né, còn oán trách... trước đau khổ, thánh giá; còn chưa chịu nhận ra ý nghĩa và tầm hữu ích của cuộc tử nạn là còn tránh xa Đức Kitô chịu đóng đinh, còn để Ngài chết trong cô đơn lạnh lùng! — “Tình yêu của các ngươi khác nào mây buổi sáng, mau tan tựa sương mai!” (Hs 6:4).

⁶⁷ Xem Ga 19:31-37: Thường thì các người bị đóng đinh thập giá sống tới năm bảy ngày sau hoặc lâu hơn nữa. Còn Đức Giêsu lại chết rất nhanh, chỉ sau lối 3 giờ kể từ khi bị đóng đinh. Thế mới rõ là những khổ đau Ngài chịu trong cuộc tử nạn [vườn cây dầu, xử án, đàng thánh giá...] – cách riêng là những khổ đau tinh thần, tâm lý – khốc liệt đến độ nào và làm kiệt sức đến mức nào! Vì thấy Ngài đã chết nên lính không đập gãy ống chân Ngài [người bị đóng đinh trên thập giá thường bị chết ngạt... gãy ống chân tắt không thể chống vươn lên để thở, thì chết nhanh hơn]. Tuy nhiên, bỡ ngỡ trước sự việc Ngài chết nhanh như thế, nên, dù không đập gãy ống chân Ngài, nhưng để tránh mọi liên lụy về sau, viên đội trưởng toán lính đã dùng lưỡi dòng đâm thâu trái tim Ngài, bởi ông muốn cầm chắc một trăm phần trăm là thực sự Ngài đã chết.

- “Một lưỡi gươm sê đậm thâu tâm hồn bà!”⁶⁸
- cảm nhận nỗi đau xót của Mẹ nhìn Con mình bị đậm thâu qua trái tim...!
- bị hành hạ cả khi Ngài đã chết rồi: thân mình Ngài là Giáo hội hằng chịu hành hạ... bách hại... cho đến hồi thế mạt...
- “...máu cùng nước chảy ra”: hy l咿 vượt qua của Con Chiên; từ đó Giáo hội, và cả người kitô chúng ta nữa, được sinh ra nuôi dưỡng qua các bí tích Thanh Tẩy và Thánh Thể.⁶⁹

→ *hạ xác:*⁷⁰

- Đức Mẹ bồng ăm xác Con một mình...
- đem tất cả tấm lòng cảm thông lặng thinh nhìn Mẹ đang tan nát tâm can...

→ *tảng xác trong huyệt đá mới:*⁷¹

- với ơn Chúa, cô ghi sâu và giữ lại trong tâm lòng đổi mới, những kỷ niệm đau thương của Chúa Giêsu...
- như là những kỷ niệm sống: sống dậy trong đời sống hằng ngày, để biến đổi, chuyền sức sống... – như Ngài đã sống lại từ huyệt đá mới – giúp cho có đủ can đảm sống ý Chúa trong mọi cảnh huống vui buồn, sướng khổ giữa cuộc đời;

⁶⁸ Lc 2:35. Qua khổ đau của Đức Maria, của các tử đạo, của những người lành thánh,... hiện rõ mãnh lực tình yêu hy sinh vô bờ của Đấng Cứu Độ: thôi thúc, chuyền nghị lực cùng xác tín để chúng ta biết can đảm, hăng say dõi theo bước đường làm nhân chứng tình yêu... cho đến cùng.

⁶⁹ Xem Ed 47:1-12 (con suối từ Đền Thờ chảy ra).

⁷⁰ Xem Ga 19:38.

⁷¹ Xem Ga 19:40-42: “Ngôi mộ còn mới, chưa chôn cất ai” (tức được dùng lần đầu tiên) và Mt 27:60: “...dành cho ông” (= ông Giôxép thành Arimathê). Xem ra ông này–dù là môn đồ trong bóng tối – bây giờ tỏ ra can đảm hơn các Tông đồ!... dám đi xin phép chôn cất xác Người! Nên tự vấn...

→ các nhân vật – người lành kẻ dữ – trong cuộc tử nạn của Đức Giêsu là hình ảnh biểu hiện khía cạnh nào trong con người, trong hành động, trong cuộc sống của tôi...?

→**Bảy lời từ trên thánh giá:**⁷²

1. “Lạy Cha! Xin tha...” (Lc 23:34);
2. “Hôm nay con sẽ vào thiên đàng...” (Lc 23:43);
3. “Bà! Nay là con Bà...” (Ga 19:27)
4. “Ta khát!” (Ga 19:28; xem Tv 21:16; 69:22);
5. “Êlô-i, Êlô-i, lama sabácthani! Lạy Thiên Chúa! Lạy Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con?” (Mt 27:46; Mc 15:34; Tv 21 [22]⁷³);
6. “Mọi sự đã hoàn tất!” (Ga 19:30);
7. “Lạy Cha! Con xin phó...” (Lc 23:46; Tv 31:6). Tùy nghi gẫm suy.

⁷² Trên thánh giá, phải cố gắng lăm moi nói nên lời... Nếu đã nói lên như thế, tất Đức Giêsu quả đã có ý muốn nhắn nhủ...

⁷³ Tv 21 mô tả cuộc tử nạn với những thành quả cứu độ mang lại sự sống và niềm hân hoan cho muôn người, mở ra một viễn ảnh huy hoàng, tràn ngập hy vọng. Lúc hân hoan cũng như khi buồn khổ, người Do thái thường dùng Tv để nói lên nỗi niềm... Trong bảy lời Đức Giêsu nói lên trên thánh giá, có ba lời xuất xứ từ ba Tv. Sau khi lấy hơi, bởi bị ngạt thở [như những người bị treo trên thập giá], Đức Giêsu đã có đọc Tv 21 – làm như để xem đã thực hiện xong mọi sự hay chưa, và nhất là để viễn ảnh cứu độ huy hoàng giúp cho có thêm nghị lực trong một giây phút ngọt ngào, khô đau cao độ – nhưng Ngài chỉ đọc được câu đầu là hết hơi, nên phải đọc thầm... Thế nên, không phải Đức Giêsu đã chỉ nói lên có một lời – như là lời ta oán, chán nản, trách móc Thiên Chúa – mà đã đọc trọn cả bài Tv 21 (hay ít ra là đã hồi tưởng lại những tâm tình và sự việc diễn tả trong Tv). Để diễn tả và làm nổi bật tình trạng đối cách (contrast) giữa cuộc tử nạn và viễn ảnh huy hoàng, đầy hy vọng của thành quả là ơn cứu độ, thể văn thi phú mở đầu bằng một câu đầy bi thảm, hầu như chán nản. Có thể coi câu đầu của Tv như là câu diễn tả cuộc hấp hối và cầu nguyện ở trong vườn Cây Dầu. Cũng có thể hiểu câu viết trong văn thể thi phú ây theo nghĩa: “Lạy Thiên Chúa!... xin đừng bỏ rơi con!” hoặc: “... nỡ nào Ngài bỏ rơi con!”

→ Kinh Thánh

- Gióp - Tobia: người công chính phải chịu khổ đau;
- Hc 2:1-18: phụng sự Thiên Chúa là đón chịu thử thách
- Ga 10:11.15.17.18;1Ga 3:16: yêu là biết chịu thí mạng...
- Ga 15:13: không có tình yêu nào lớn hơn...
- Rm 5:6-10: chết cho chúng ta là những người tội lỗi
- Rm 5:7tt: chết cho người có tội...
- Rm 8:28-39: ca tụng kế hoạch cứu độ qua thập giá; xác tín vào ơn cứu độ;
 - 1Cr 1:18—2:5: khôn ngoan của thế gian và khôn ngoan của thập giá;
 - Gl 6:14.17: hanh diện về thánh giá Đức Giêsu Kitô;
 - Pl 3:18-19: kẻ thù thánh giá... chúa của họ là cái bụng!
 - 1Pr 1:6-9; 4:12-19: cùng chịu đau khổ với Đức Ki-tô.

*

Tuần IV

NGÂM NHÌN ĐỨC GIÊSU SỐNG LẠI

Tình yêu tỏ hiện trong sức mạnh biến đổi

Hữu ích của Thánh giá

Chứng tá tình yêu. Sống niềm hy vọng

Chúa đã sống lại thật!!! Alleluia!

→ **Ôn xin:**

→ Cùng với Đức Mẹ, cảm nhận sâu xa niềm vui mãnh liệt của Chúa Sống Lại.²

→ **Nhận định về ý nghĩa Phục Sinh:**

→ **Lưu ý:** cảnh sa lầy thường gặp là lắn lộn *niềm vui phục sinh* với lòng nao nức bên trong (vì thấy khóa cấm phòng sắp xong, sắp ra về...), và bầu khí ồn ào náo nhiệt bên ngoài (nơi những người chung quanh...), rồi đâm sao lăng, không đi sâu vào được trong nội tâm để cảm nhận niềm vui của Chúa sống lại, là một niềm vui thiêng liêng phải cố gắng nhiều mới bắt gặp được; thê nên, việc tiếp tục thịnh lặng, nỗ lực... nhiều hơn nữa, là điều tối cần;

→ Cảm nhận *niềm vui* của Chúa – “Niềm vui của Đức Chúa là thành trì bảo vệ [sức mạnh của] anh em”³ – để có nghị lực mà sống trọn kế hoạch của Chúa, trong mọi cảnh huống vui buồn, thành

¹ Về “ngày thứ ba”: xem Hs 6:1-2; Gn 2:1 (Mt 12:40); Lc 24:7. 46; 1Cr 15:4.

² “Cầu xin điều tôi muôn [nhận được]: ...xin ơn được vui mừng mãnh liệt vì sự vinh quang và vui mừng dường ấy của Đức Kitô, Chúa chúng ta” (Lc 22:1).

³ Nkm 8:10.

công cưng như thất bại, sung sướng cũng như khổ đau, tức là để tôi luyện quyết tâm sống theo thánh ý Chúa như đã nhận ra trong tuần II của Linh Thao, phán khởi, lòng đầy hy vọng, ngẩng đầu lên, đưa mắt nhìn về tiêu đích đời đời; bởi cậy trông kiên vững rằng: “Một khi cùng chịu đau khổ với Ngài, chúng ta sẽ cùng được hưởng vinh quang với Ngài,”⁴... giống Ngài!

→ Đường Thánh giá là con đường đi, không phải là nơi đến: nếu cứ cắm đầu nhìn đất, cắm cuì lê bước trong cuộc sống, cứ bám chặt vào cõi đời tạm bợ này, tưởng như sẽ ăn đời ở kiếp trong trần gian này, thì cùng lúc cũng sẽ tưởng khổ đau đời này là bất tận; làm thế là tự hại mình, tự chuộc khổ vào thân;

→ Niềm vui Chúa sống lại, niềm vui ơn cứu độ:⁵ Chúa ban, chứ không phải của thế gian... có và giữ được nhờ biết can trường chiến đấu [guồm giáo, khổ đau, chết chóc]⁶ để chinh phục; ...mang lại sức mạnh,⁷ nghị lực tông đồ;

→ Lý do để vui mừng là siêu nhiên [một niềm lạc quan siêu nhiên, không phải tự nhiên, tràn thế], vì:

⁴ Rm 8:17b.20b-24; “Được chia sẻ những đau khổ của Đức Kitô bao nhiêu, anh em hãy vui mừng bấy nhiêu, để khi vinh quang Ngài tỏ hiện, anh em cùng được vui mừng hoan hỷ” (1Pr 4:13); xem 1Pr 5:1; 2Tm 2:11-12.

⁵ “Xin ban lại cho con niềm vui vì được Ngài cứu độ...” (Tv 50:14); “Anh em hãy vui luôn trong niềm vui của Chúa. Tôi nhắc lại: vui lên anh em!” (Pl 4:4); x. 1Tx 5:16.

⁶ “Thầy đến không phải để đem bình an, nhưng để đem guồm giáo” (Mt 10: 34).

⁷ “Niềm vui của Đức Chúa là thành trì bảo vệ [sức mạnh của] anh em” (Nkm 8:10).

- Chúa đã sống lại - đã thắng thế gian⁸ - ‘hoàn nguyên’ vinh quang Thiên Chúa - không để chúng ta mờ côi⁹ -
- Ở với chúng ta mọi ngày cho đến thế mạt;¹⁰ - “Lòng anh em đừng xao xuyến! Hãy tin vào Thiên Chúa và tin vào Thầy”¹¹ v.v...
 - - Thiên Chúa “làm việc” không ngừng;¹² hoạt động vô hình mà mạnh mẽ qua Thần Khí... bất chấp cảnh sự ác đang hoành hành trong thế gian¹³... Ra sao thì ra, Giáo hội vẫn mãi sinh động và đang sống mạnh, bởi vì Đức Kitô đã phục sinh và đang sống. “Đừng xao xuyến!”¹⁴ “Đừng sợ!”
 - nhận được ơn cứu độ [niềm vui ơn cứu độ] đưa đến sự sống đời đời; nhờ đó, có được khả năng vô song và giá trị siêu việt của đời kitô hữu “thú thiêt” [tức sống trong ơn thánh sùng], với không biết bao nhiêu phương tiện [Lời Chúa, các bí tích, cầu nguyện, kinh nghiệm khôn ngoan của Hội Thánh và các thánh, cũng như các chức năng và tác vụ trong Hội Thánh, v.v.] dồi dào để sống và hoạt động, để hợp tác vào trong công trình cứu độ... bao quát ôm trọn toàn thể nhân loại, toàn thể thế giới;

⁸ Xem Ga 16:33. Thiên Chúa thắng trong một cách thức vượt quá tầm nhìn mắt trần loài người (x. Is 55:8-9: “Thật vậy, tư tưởng của Ta không phải là tư tưởng của các ngươi, và đường lối các ngươi không phải là đường lối của Ta. Trời cao hơn đất chừng nào thì đường lối của Ta cũng cao hơn đường lối các ngươi, và tư tưởng của Ta cũng cao hơn tư tưởng các ngươi chừng ấy”!).

⁹ Xem Ga 14:18.

¹⁰ Xem Mt 28:20, và cả Ga 14:18.20.

¹¹ Ga 14:1.

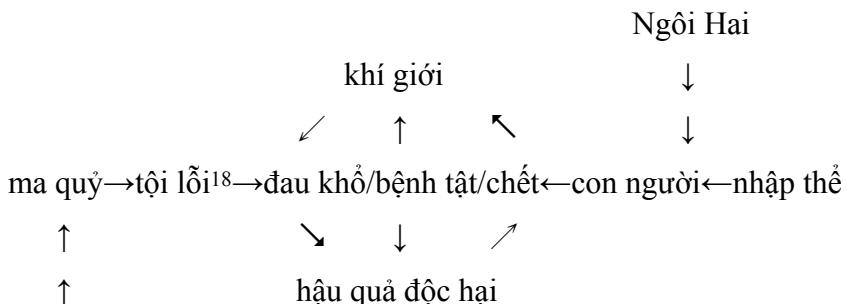
¹² Xem Ga 5:17.

¹³ Xem Mt 13:24-30.36-42; Dụ ngôn cỏ lùng. “Con Người sẽ sai các thiên thần của Người tập trung mọi kẻ làm gương mù gương xấu và mọi kẻ làm điều gian ác, mà tống ra khỏi Nước của Người, rồi quăng chúng vào lò lửa; ở đó, chúng sẽ phải khóc lóc nghiên rãng.”

¹⁴ Ga 14:1.

- nhận được sứ mạng cao cả, sứ mạng tiếp tục công trình cứu độ của Đức Kitô: làm cho đủ mức những gian nan Đức Kitô còn phải chịu... vì lợi ích của Hội Thánh.¹⁵
- thấy ơn cứu độ đã được ban ra sung mãn cho hết mọi người, tuôn trào dồi dào trên toàn thể nhân loại, trên toàn bộ vũ trụ... đưa dẫn đến cõi trường sinh bất diệt;¹⁶
- biết toàn bộ con người mình – cả hồn lẫn xác – rồi cũng sẽ được sống lại vinh hiển như Ngài...¹⁷
- thấy mãnh lực phục sinh đã biến đổi hẳn ý nghĩa của đau khổ, bệnh tật và sự chết [chiến thuật “độc trị độc,” “gây ông đập lung ông”] nơi chính mình và nơi người khác;

→ xem đồ hình minh họa sau đây:



- trong mãnh lực phục sinh của Đức Kitô, khổ đau, chết chóc trở thành khí giới đánh bại tội lỗi,¹⁹ mang lại công đức

¹⁵ Xem Cl 1:24.

¹⁶ Nhìn ngắm công trình tạo dựng – như đã suy chiêm trong phần Nguyên lý và Nền tảng lúc khởi đầu tiên trình Linh Thao, nhưng là – dưới ánh sáng huy hoàng của ơn cứu độ.

¹⁷ Xem Rm 6:5.

¹⁸ Ít là làm cho đau khổ, bệnh tật và chết – dù là theo luật tự nhiên – trở thành nặng nề gấp bội, khổ đau thật sự... bởi không còn mang được ý nghĩa cao cả và tầm giá trị siêu việt.

¹⁹ Xem Rm 8:2, và Lời tiên tụng Chúa nhật thường niên III.

= ơn cứu độ cho chính mình và cho người khác; đó là cuộc sống hằng giây phút của người kitô kết hiệp với Đức Kitô qua ơn thánh sủng [ngoài ơn thánh sủng, hoạt động, khổ đau của con người – dù có mang danh nghĩa là kitô hữu, thì cũng – chẳng có ích gì trước mặt Thiên Chúa]; mừng Phục Sinh là sống niềm vui có được mãnh lực cứu độ ấy hoạt động hằng giây hằng phút trong chính con người và cuộc sống của mình, của nhân loại...

→ Nếu sống mãnh lực phục sinh từng giây phút hiện tại của cuộc sống – mãnh lực cứu độ trần gian – qua việc kết hợp với Chúa Kitô²⁰ nhờ đời sống ơn thánh [qua đức tin, cậy, mến... như nhành nho kết vào thân nho; như đò dùng điện nối với dòng điện qua ba châu điện], thì dù có bệnh tật, già nua... thế nào đi nữa, mọi người đều hữu ích cho Giáo hội và nhân loại, đều có sức mang lại ơn cứu độ đến tận cùng thế giới, đều có ảnh hưởng tông đồ ở khắp nơi [đó là hữu ích tính và giá trị cứu độ của khổ đau và chết chóc trong mối liên kết với Đức Kitô qua ơn thánh sủng: trong Đức Kitô, không một ai là vô dụng cả!];²¹

→ Vậy, tự bản chất, người kitô thực thụ là người sống trọn niềm vui thiêng liêng,²² bởi có:

- Chúa ngự trong lòng - có một niềm hy vọng lớn lao;

²⁰ Xem Gl 2:20; 1Cr 10:31.

²¹ Xem Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo, số 1368. “Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi, mà là Đức Kitô sống trong tôi” (Gl 2:20). Duy chỉ khổ đau [khắc kỷ mà linh hồn là tình yêu đức ái] “kitô” [= kết hiệp với Đức Kitô trong ơn thánh sủng, x. 1Cr 13] mới mang lại được – và nhất thiết mang lại – hoa trái sinh ích cho cuộc sống mai sau [và cả đời này], cho hạnh phúc đời đời.

²² Xem Pl 4:4-7; 1Pr 1:6-9; 4:12-14. “Mừng vui lên! [vì] được đầy ân sủng,... được Thiên Chúa ở cùng” (Lc 1:28): vui vì được đầy ân sủng ! Ngạn ngữ Tây Phương kitô giáo có câu: “Một ông thánh buồn là một ông thánh đáng buồn [tức là không thánh gì cả]”; xin cũng xem Tv 5:12; 63:11. Có hai mức độ vui buồn trong con người: hời hợt trên mặt hoặc là tràn thê, và sâu thẳm tận trong đáy lòng hoặc là của Chúa (x. Cl 2:6-7).

- sứ mạng sống và loan báo Tin Mừng, Tin Vui! [bi quan, buồn bã thì làm sao rao truyền tin vui được?];
 → Thế nên, trong đời, người kitô phải biết vui buồn cho có trật tự... cách thức tạo lại niềm vui ơn cứu độ...
- vui nếu có ơn thánh sủng [niềm vui căn bản, cho dù có gặp hoạn nạn...] - buồn [ưu phiền] nếu thấy mất ơn thánh sủng [cho dù có trúng số độc đắc lớn];²³
- tạo lại niềm vui [bản chất của người kitô] → thông hối;
- bí tích cáo giải [tức là làm để có niềm vui căn bản];
 → Chiếm giải vô địch: cha mẹ nào không muốn con mình hay nhất, giỏi nhất, thành công nhất... thế mới hiểu: là Cha là Mẹ chúng ta, Thiên Chúa cũng muốn mỗi người chúng ta trở thành hay, giỏi tốt “nhất” = vô địch trên đường nêu trọn lành [sống trọn thánh ý, kế hoạch của Thiên Chúa]; mà muốn trở thành tài, trở thành giỏi, thì phải luyện tập kham khổ²⁴... đó là ‘kỹ thuật’ cơ bản

²³ “Thật thế, anh em đã phải ưu phiền do ý Thiên Chúa, nên chúng tôi không làm thiệt hại gì cho anh em. Quả vậy, nỗi ưu phiền do ý Thiên Chúa làm cho chúng ta hồi cải để được cứu độ: đó là điều không bao giờ phải hối tiếc; còn nỗi ưu phiền của thế gian thì gây ra sự chết. Hãy xem những hậu quả mà nỗi ưu phiền, do ý Thiên Chúa, gây ra nơi anh em: bao nồng nhiệt, và hơn thế nữa: bao lời xin lỗi, bao ân hận, bao sợ hãi, bao ước mong, bao nhiệt tình...” (2Cr 7:9-11). Thế nên, khi buồn, vui, nên hồi tâm để xem tại sao vui, buồn, hầu phản ứng cho đúng, cho có trật tự. Có thể liên kết các nỗi buồn vui này với kinh nghiệm về sâu khổ (desolation) và an ủi (consolation), bàn đến trong phần trình bày các Quy tắc về Phân biệt thần loại (x. Lt 313-336, và Phụ trương V của tập sách). Qua nỗ lực hồi tâm, thánh Inhā đã nhận ra được nét khác biệt giữa niềm vui [an ủi] dịu ngọt, sâu thẳm của Chúa và cái vui hời hợt, đầy mùi chua chát của thế gian, và nhở đó đã trở lại, đã có được sức để bỏ tất cả lại đằng sau mà bám chặt vào Chúa suốt đời. Kinh nghiệm của niềm vui nội tâm sâu thẳm cũng mang lại nghị lực tương tự như thế cho người tín hữu. Một khi đã nhận được kinh nghiệm của niềm vui như thế, nên cố gắng giữ gìn, đừng để mất đi; bởi nếu để mất đi, thì sẽ gặp nguy cơ rơi vào tình trạng nhảm chán thiêng liêng, cho rằng mình đã dùng “biện pháp mạnh” mà vẫn không được gì, rồi đâm ra coi thường, buông xuôi trong các việc thiêng liêng.

²⁴ “Phàm là tay đua, thì phải kiêng kỵ đủ điều...” (1Cr 9:25).

của phận mệnh làm người; chính vì thế, Thiên Chúa gửi đến cho²⁵ mỗi người những cơ hội “khó” [ai Chúa thương nhiều, muốn cho trở thành vô địch, thì Người gửi cho càng nhiều khổ đau... như Đức Kitô và Đức Mẹ] để luyện tập... đó là những dịp nên thánh, tiếp thu ơn cứu độ, gia tăng hạnh phúc đời sau, bởi khổ đau, chết chóc đã trở thành khí giới đánh bại tội lỗi, mang lại công đức cứu độ; đó là những dịp vàng ngọc [kỹ thuật dùng lửa luyện vàng, dùng khí cụ sắc bén rắn chắc để dưa mài những hạt ngọc, hạt xoàn] giúp cho trở thành vô địch²⁶ trong vận động trường khổ đau, trong Nước Trời. Thế mới rõ – một lần nữa – tại sao Thiên Chúa để chúng ta đi qua những nẻo đường chông gai giữa cuộc đời.

→ Bởi “Khổ đau đời này thật không đáng gì so với vinh quang đời sau.”²⁷

→ Thủ dùng thí dụ sau đây để minh họa chân lý trên đây: chạy mấy vòng đường dốc mà được thưởng cả mấy ký vàng... chạy càng nhanh, càng xa thì số vàng thường được nhân lên gấp đôi, gấp

²⁵ ‘Người gửi đến cho...’: làm như bắt buộc... nhưng thực ra là vì con người thường có khuynh hướng lười biếng, sợ khó nhọc, khổ đau... hơn nữa, vì con người không biết chọn những gì và thế nào cho đúng... (x. Rm 8:26); Thủ thách vì muốn làm cho ‘nên thân’ (x. G 5:17-18; Hc 2:1-11; Gc 1:2-4;...), vì thương (x. Tv 94:12; Cn 3:12; 1Cr 11:32; Dt 12:4-11; Kh 3:19). Xin cũng xem 1Cr 10:13 [“Người không để anh em bị thử thách quá sức...”]; 2Cr 12:9 [“Ôn Ta đủ cho con!”]; 2Cr 12:10 [“Khi tôi yêu, chính là lúc tôi mạnh”]; Pl 4:13 [“Tôi có sức chịu mọi sự, trong Đáng ban sức mạnh cho tôi”], v.v... Khổ đau còn mang chiêu kích cộng đoàn và tính chất liên đới: bởi đó là dịp để những người thân yêu, chung quanh có cơ hội thực thi bác ái, sống tình tương trợ... hầu cùng nhau trở thành “vô địch!”.

²⁶ “Trong cuộc chạy đua trên跑道, tất cả mọi người đều chạy, nhưng chỉ có một người đoạt giải. Anh em hãy chạy thế nào để chiếm cho được phần thưởng. Phảm là tay đua, thì phải kiêng kỹ đủ điều, song họ làm như vậy là để đoạt phần thưởng chóng hụ; trái lại chúng ta nhầm phần thưởng không bao giờ hụ nát” (1Cr 9:24-25; xem cả các câu 26-27 và Dt 12:1-4). Xin cũng xem Gc 1:2-4

²⁷ Rm 8:18. Xin cũng xem thêm 1Cr 2:9: “Điều mắt chẳng hề thấy, tai chẳng hề nghe, lòng người không hề nghĩ tới, đó lại là điều Thiên Chúa đã dọn sẵn cho những ai mênh yêu Người.”

ba... thì ai mà không rán sức chạy! Độ cách biệt giữa các vòng chạy và số ký vàng dù là rất rất lớn, nhưng vẫn có hạn; còn quãng cách biệt giữa khổ đau – dù có lớn bao nhiêu đi nữa trong cường đô và trong thời gian – và phần thường là hạnh phúc *đời đời, vĩnh viễn...* thì vô hạn, vô biên! Đó là chưa nói bên cạnh khổ đau còn có ơn Chúa nâng đỡ. “Thật vậy, *một chút gian truân tạm thời trong hiện tại sẽ mang lại cho chúng ta cả một khối vinh quang vô tận, tuyệt vời.*”²⁸

→ “Vì thế, chúng ta mới không chú tâm đến những sự vật hữu hình, nhưng đến những thực tại vô hình. Quả vậy, những sự vật hữu hình thì chỉ tạm thời, còn những thực tại vô hình mới tồn tại vĩnh viễn.”²⁹ Vậy, nếu lấy con mắt tin-yêu, đem hết lòng hy vọng cậy trông mà nhìn cuộc đời trong ánh sáng Phục Sinh, thì sẽ thấy tất cả – kể cả những gì khó khăn đen tối nhất, khổ đau kinh hoàng nhất, đã và đang xảy ra trước mắt, cũng – đều là những cọng rơm vụn rạ, những chuyện tạm thời, quá nhỏ bé vụn vặt để phải bận tâm...

→ Thé mới rõ: chấp nhận, vui chịu khổ đau với Đức Kitô thì giống như là đi lượm kim cương, hột xoàn... thiêng liêng, có giá trị đời đời... cho kho tàng vĩnh cửu trên trời!

→ Nào cùng ra sức thu lượm hột xoàn³⁰ thiêng liêng giữa đời tạm này!

→ Trình tự các cuộc hiện ra³¹ (xem ra hợp lý³² theo Phúc Âm, chứ không thể xác quyết đó là thứ tự lịch sử), với:

²⁸ 2Cr 4:17.

²⁹ 2Cr 4:18.

³⁰ Chứ không phải là ‘mẻ chai’’ nguy hiểm... nếu không, e rằng sẽ bị loại vào trường hợp Lời Chúa sánh ví: “Của thánh, đừng quăng cho chó; ngọc trai, chớ liệng cho heo, kèo chúng giày đạp dưới chân, rồi còn quay lại cắn xé anh em” (Mt 7:6).

³¹ Xem Lt 299-307 (= trình tự các cuộc hiện ra).

³² Phụng vụ Tuần Bát nhật Phục sinh cũng sắp tương tự như thế.

- Đức Mẹ;³³
- Maria Mácđala³⁴
- các phụ nữ;³⁵
- Phêrô³⁶
- hai môn đệ đi Emmau³⁷
- các tông đồ I: không có Tôma;³⁸
- các tông đồ II: có Tôma³⁹
- bảy tông đồ bên bờ hồ Galilê;⁴⁰
- các tông đồ và môn đồ lúc ‘lên trời’.⁴¹

³³ Lt 299: “Dù không nói đến, nhưng Kinh Thánh ngầm chỉ về cuộc hiện ra ấy qua việc trình thuật các lần Ngài hiện ra với bao nhiêu người khác. Bởi Kinh Thánh giả thiết là chúng ta có trí thông minh [để hiểu], như có lời chép: ‘Cả anh em nữa, bây giờ mà anh em vẫn còn ngu tối [kém thông minh đến vậy] sao?’ (Mt 15:16).” Nhiều thánh nhân và tác giả trong truyền thống Giáo hội cũng xác tín như vậy. Sở dĩ Phúc Âm đã không ghi lại là vì nhiều lý do: các cuộc hiện ra được trình thuật là để làm chứng sự việc Đức Kitô đã sống lại; chứng tá chính thức về sự kiện Đức Kitô sống lại, là các tông đồ (mọi chứng từ hay chứng tá khác đều quy về các ngài: “Về báo cho anh em của Thầy...” [Mt 28:10; và Ga 20:17]; theo pháp luật Do thái thời ấy, lời chứng của phụ nữ không có giá trị tại tòa; vì thế, nếu Phúc Âm trình thuật cuộc hiện ra với Đức Mẹ, thì không những không giúp cho việc làm chứng, mà còn kéo theo tác dụng phản chứng, bởi làm như: mẹ hát con khen; con hát mẹ khen!

³⁴ Mc 16:1-11; Mt 28:1-8; Lc 24:1-10; Ga 20:1-10. “Đức Chúa vừa tuyên sám, cả một đoàn quân phụ nữ đã loan đi”! (Tv 67:12).

³⁵ Mt 28:8-10; Ga 20:14-15.

³⁶ Lc 24:34; xem 1Cr 15:5 (Phêrô được kể ra trước nhất trong các cuộc hiện ra đoạn văn thuật lại).

³⁷ Lc 24:13-35.

³⁸ Lc 24:36-49; Ga 20:19-23.

³⁹ Ga 20:24-29.

⁴⁰ Ga 21:1-23.

⁴¹ Mt 28:16-20; Lc 24:50-52; Cv 1:6-11. Về các cuộc hiện ra, cũng nên xem thêm 1Cr 15:1-8.

→ Kinh Thánh

- **Nkm 8:10:** “Niềm vui của Chúa là thành lũy (sức mạnh chở che) của tôi”;
- Lc 24:52; Ga 20:20: các môn đồ lòng đầy hoan hỷ;
- Cv 5:40-42: “Các tông đồ... hân hoan bởi được coi là xứng đáng chịu khổ nhục vì danh Đức Giêsu.”
- **Rm 6:8; 8:14-30:** cùng đau khổ cùng hưởng vinh quang... đau khổ đời này không sánh được với hạnh phúc, vinh quang đời sau;
- 1Cr 15:54-58: trong Đức Kitô, khó nhọc không vô ích...
- **Pl 3:7-16:** cô chạy để đoạt giải... hy vọng sống lại;
- Pl 4:4-5: niềm vui của người kitô “hãy vui lên...”
- Pl 4:13: làm được tất cả trong Đáng ban sức mạnh cho...
- **1Pr 4:12-19:** phúc thay ai cùng chịu đau khổ với Đức Kitô.

→ Hiện ra

→ với Đức Mẹ:⁴²

- niềm tin yêu cậy trông khi Chúa từ trần:
 - nơi Mẹ đang trong cơn thử thách, khổ đau, dù, một giây phút, có làm như khuất sau bóng mây thura... thì cũng vẫn kiên vững giữa bao nhiêu ngang trái: phản bán, chối bỏ, trôi chảy...
 - nơi tông đồ, môn đồ thì như tàn rụi dưới đống tro tàn;⁴³

⁴² Đây chỉ là một mẫu “hình dung” để giúp chiêm niệm... Có nhiều phương cách khác... Ai hợp với cách thức nào thì dùng cách thức ấy, miễn sao đạt đến được mục đích nhăm đến trong “on xin” là được.

⁴³ “...những người đã từng sống với Người mà nay đang buồn bã khóc lóc” (Mc 16:10); “các ông sợ người Do thái” (Ga 20:19). Đó là trạng huống của những ai ngày xưa cũng như ngày nay, thiếu niềm tin vào Chúa sống lại.

- từ chiều thứ sáu cho đến tối thứ bảy: Một mình, Mẹ hồi tưởng lại cả cuộc đời đầy khổ đau của Con mình⁴⁴...với từng chi tiết khổ nhục... cho đến lúc táng xác xong... cả một con đường thánh giá kéo dài 33 năm!
- từ tối thứ bảy đến sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần: Mẹ trở lại hiện tại... trôi hướng về tương lai với niềm xác tín sâu xa: Con mình sẽ sống lại; rồi có hình dung... hình dung Con mình sống lại sẽ như thế nào... chắc chắn không phải như con bà góa Naim hoặc như cô bé gái 12 tuổi con ông Giaia, hay như Ladarô...⁴⁵
- đang ngẫm nghĩ, hình dung như vậy, thì lối hai ba giờ sáng ngày thứ nhất trong tuần,⁴⁶ hình ảnh trong đầu Đức Mẹ bỗng rõ dần... Mẹ chớp mắt, bỡ ngỡ... Chúa Giêsu hiện rõ và bảo: “Con đây!” [Người chiêm niệm dừng lại và cố nhìn kỹ để cảm nhận niềm vui bừng lên trong hai đôi mắt nhìn nhau!⁴⁷]
- chuyện trò thân mật, Chúa Giêsu đưa cho Mẹ xem các dấu thánh vinh quang... rồi cám ơn Mẹ đã hợp tác đặc lực trong công cuộc cứu độ, đặc biệt kể từ lúc Truyền tin... và từng bước... cho đến dưới chân thánh giá;

⁴⁴ “... nhớ đến những khó nhọc đau đớn mà Đức Kitô Chúa chúng ta đã chịu từ khi sinh ra cho đến... cuộc thương khó” (Lc 206b).

⁴⁵ “Một khi Đức Kitô đã sống lại từ cõi chết, thì không bao giờ Người chết nữa, cái chết chẳng còn quyền chi đối với Người” (Rm 6:9).

⁴⁶ Tức là ngày thứ ba sau cuộc tử nạn: Về “ngày thứ ba” xin xem: Mc 8:31tt; 9:31tt; 14:58tt; Lc 24:46; Cv 10:40. (Chúa nhật, ngày thấy mồ trống, ngày bắt đầu có những cuộc hiện ra? (Theo truyền thống Kinh Thánh, “ngày thứ ba” là lúc Thiên Chúa cứu độ (x. Hs 6:1t), như thấy trong các biến cố: Abraham chuẩn bị sát tế Isaác (x. St 22:4), Giuse trả tự do cho các anh em ông (x. St 42:17t), Giavê xuất hiện với dân Ngài (x. Xh 19:11.16), Đavít nghe tin mừng (x. 2Sm 1:2), vua Hêđêkia được phục hồi (x. 2V 20:5), Étte bắt đầu cứu giúp Ítraen (x. Et 5:1), Giôna ra khỏi bụng cá (x. Gn 1:17; 2:10).

⁴⁷ Đôi lại với ánh nhìn đau thương trên đường thập giá.

- Mẹ thưa lại, đại đế: không có chi! Mẹ chỉ làm bỗn phận của Mẹ đối với Thiên Chúa; và trái lại, Mẹ phải cảm ơn Chúa Cha, Con và Chúa Thánh Linh đã cứu độ Mẹ, đã cho Mẹ được vinh dự hết sức lớn lao... là hợp tác với Con, vào trong một công trình hết sức lớn lao như thế... Hân hoan, lòng tràn ngập tâm tình tạ ơn – tựa như và trào dâng hơn bội phần so với lúc nghe bà Élidabéth chúc mừng, chia vui⁴⁸ – Mẹ cất tiếng ngân lên bài ca nằm lòng của Mẹ: “Linh hồn tôi ngợi khen Thiên Chúa...”⁴⁹
- Chúa Giêsu chăm chú lắng nghe... rồi tấm tắc: “Mẹ ngâm hay!” Ngài trình bày cho Mẹ hay những gì sẽ diễn ra trong thời gian sắp tới: Ngài hiện ra an ủi, cung cỗ các tông đồ trong 40 ngày; sau đó về trời và phái gửi Thánh Thần đến; Ngài nhờ Mẹ chuẩn bị – sau khi Ngài lên trời, trong thời gian chờ đợi⁵⁰ – cho các tông đồ đón nhận Thánh Thần⁵¹ như xưa kia Mẹ đã đón nhận... Mẹ ở lại một thời gian với Giáo hội sơ khai, rồi sau đó sẽ được đưa lên trời cả hồn cả xác...
- Mẹ thưa: “Xin vâng! Tất cả những gì Thiên Chúa muôn, Mẹ đều xin vâng, và cố gắng hết sức để thi hành tốt đẹp;” rồi, dù hạnh phúc có Con mình bên cạnh, Mẹ cũng hy sinh, muôn chia sẻ niềm vui cho người khác, nên nhắc: “Trời bắt đầu sáng; Con đi gặp các môn đồ đi, họ đang cần được an ủi, cung cỗ. Các bà đã hẹn nhau đi mua thêm thuốc đem ra mờ để ướp tiếp... hôm nọ, họ thấy thiêu... mà phải đợi cho xong ngày sabát.”
- Chúa Giêsu: “Đúng! Con đi. Hẹn gặp Mẹ lại...” Hai Mẹ Con nhìn nhau, tạm biệt...
- [có lẽ]... bỗng chốc, Mẹ nhận ra Con mình là Thiên Chúa! Bởi Ngài đã tiên báo chính Ngài sẽ sống lại và Ngài đã sống lại

⁴⁸ X. Lc 1:41-55.

⁴⁹ Lc 1:47-55; xem 1Sm 2:1-10.

⁵⁰ Xem Cv 1:8.

⁵¹ Xem Cv 1:13-14.

thật!... nhận ra thiên chức “Mẹ Thiên Chúa”... bàng hoàng, khiêm cung... lòng tràn ngập mến yêu tôn thờ!

- dù vắng bóng Con, nhưng những ngày sau đó – ngoài những lần Đức Kitô hiện ra lại với Mẹ – Mẹ cảm thấy Con mình ở gần bên cạnh mình... Mẹ vẫn tiếp tục sống trong niềm vui tràn ngập cõi lòng, lộ rõ trên nét mặt âm thầm, trầm ngâm mà rạng rỡ... Mẹ không nói thì các bà cũng trực cảm được là Chúa đã hiện ra với Mẹ.

→ với bà Maria Mácđala:⁵²

- “Các bà bảo nhau: ‘ai sẽ lăn tảng đá cửa mộ giùm ta?’”⁵³ đừng quá lo về những khó khăn, trở ngại đôi lúc to lớn, trên đường tìm đến với Chúa... lo lắng, sợ sệt – nhất là quá độ – sẽ làm cho té liệt, mất tin tưởng, mất nghị lực thiêng phó thác...

- tìm người chết thì làm sao thấy được kẻ sống...! loay hoay tìm Chúa... mà không thấy, không nhận ra Chúa đang đứng trước mặt...!

- quyết tâm, kiên trì đi tìm... thúc đẩy bởi lòng mến nồng cháy... nhờ đó, được gọi đích danh... đổi thoại thân mật...

- gọi tên: tình yêu thật không thể là “chung chung” ...

- chỉ tình yêu [thiện cảm] mới gây được tin tưởng, mới bắc được nhịp cầu vào trong tâm tư sâu thẳm của đôi bên, mới giúp hiểu được nhau, nhận ra nhau thực sự... ai biết con người, ai “tâm lý” bàng Chúa!

- tâm sự: “Thầy lên cùng Cha” = xong sứ mạng, về dọn chỗ → cứu cánh tối hậu... trong Thiên Chúa Ba Ngôi;

⁵² Xem Ga 20:11-18. Đi tìm dấu lạ (Ga 20:1-10) của Đáng phục sinh, trong Giáo hội sơ khai đang băn khoăn: Mácđala (tình cảm), Phêrô (chậm chạp), Gioan (trực giác), Tôma (hoài nghi).

⁵³ Mc 16:3.

- tuy nhiên mỗi tương quan phải được tinh thần hóa, gọt bỏ những gì còn ‘tình cảm’... đời sống thiêng liêng cũng thế;
- được gửi đi báo cho các tông đồ, những chứng nhân chính thức... gặp Chúa thì phải trở nên ‘tông đồ’ tức là được phái gửi đi để nói về Chúa... mang Chúa đến cho người khác;⁵⁴

→ với Phêrô:⁵⁵

- chạy ra mồ⁵⁶...nhưng còn ‘bán tín bán nghi,’ Phêrô lẩn thẩn đi giữa ruộng đồng... tâm hồn ngỗn ngang, dày vò, cắn rứt, luyến tiếc, trách mình: tệ với Thầy, chối Thầy...
- bỗng, Đức Giêsu hiện đến... gọi tên Phêrô...
- Phêrô quay lại: bốn mắt nhìn⁵⁷ thẳng vào nhau [người suy niêm cũng phải nhìn kỹ...]; Phêrô từ từ quỳ xuống...
- trong ánh nhìn của Đức Giêsu, Phêrô nhận ra: ưu ái, thân thương, cả tin tưởng và kính trọng nữa... trước sau như một!
- Phêrô nhìn thẳng vào mắt Đức Giêsu... không chút mặc cảm... dù đó là lần đầu tiên gặp lại Thầy sau khi chối Thầy ba lần... không mặc cảm như đứa trẻ thơ nhìn mẹ mình: tin tưởng

⁵⁴ Tương tự như thế, Chúa hiện ra với ‘các bà’... Sau khi đi báo cho các tông đồ, Mácđala và các bà trở lại Bêtania [?] gặp Đức Mẹ, Mácta, Maria và Ladarô... trao đổi, chia sẻ với nhau niềm vui to lớn: Chúa đã sống lại!

⁵⁵ Xem Lc 24:34. Có lẽ Phêrô là tông đồ đầu tiên được gặp thầy Chúa sau khi Ngài sống lại (x. 1Cr 15:5).

⁵⁶ Xem Lc 24:12c; Ga 20:3-10. Gioan “tin”: thật có phúc, bởi chưa thấy mà đã tin. Có tin thì mới vui!

⁵⁷ Năng lực tác động của ‘cái nhìn’ thì ai cũng rõ... Có cái nhìn khinh bỉ, mỉa mai, thương hại, nghi kỵ, xoi bói, dọa dẫm, đe bẹp, lèn án, v.v. thì cũng có cái nhìn thân ái, trìu mến, cảm thông, cỗ vũ, nâng đỡ, ủi an, tin tưởng, tán đồng, kính trọng, v.v. Trong cuộc Đức Giêsu hiện ra với Phêrô, có thể nói cái nhìn là tất cả... không còn cần đến ngôn từ. Trong cuộc khổ nạn, từ “sân trong của dinh vị thượng tế” (Ga 18:15tt), Đức Giêsu đã nhìn Phêrô (x. Lc 22:61) với ánh mắt thân thương nhắc nhở.

vào tình thương to lớn, đảm bảo của mẹ; cảm nhận mình với mẹ là một...

- và lòng Phêrô tràn ngập niềm vui, hiện rõ trên ánh mắt, trên gương mặt... tất cả những gì mây ngày trước đây đã chết ủng trong lòng, trong tim của Phêrô, thì nay sống mạnh dậy tất cả... bỏ quá khứ lại để sau đằng sau để nhìn về phía trước...

- Đức Giêsu đỡ Phêrô dậy, đẩy nhẹ đằng sau lưng... hai Thầy trò đi dạo...

- không nói, Phêrô đi bên Thầy mà lòng rộn lên một niềm vui khôn tả... chân bước nhẹ, mà lòng tung tăng như một trẻ nhỏ nắm tay mẹ, dạo chơi trong thảo cầm viên nở hoa... hồn hở, yên bình, an toàn, hạnh phúc, sung mãn...

- mở rộng lòng, Phêrô đón nhận nghị lực, sức sống... còn gì nữa!?

- và như thế, hai Thầy trò đi bên nhau hàng giờ...

- suốt đời, Phêrô giữ kỹ sâu trong con tim, kỷ niệm về ánh nhìn của Thầy trong cuộc hiện ra lần đầu với mình sau khi sống lại... nhất là những lúc gặp khó khăn... → giữ lại trong cuộc sống, kinh nghiệm gặp Chúa;

→ với hai môn đệ đi Emmau⁵⁸

- hai điều không nên bắt chước: _ bỏ cộng đoàn anh em mà đi... đi tìm an ủi chỗ khác, người khác, ‘trốn’ vào một công việc khác không thuộc bốn phận của mình; sao lại bỏ đi mà không chờ đợi, bàn hỏi... _ ủ rũ, buồn bã, mất hết hy vọng... người kitô mà buồn! Chỉ vì thiếu niềm tin sống động! Có tin thì mới gặp, mới nhận ra, mới vui!

⁵⁸ Xem Lc 24:13-35.

- hai điều nên bắt chước: _ hai người cùng đi... để chia sẻ, nâng đỡ nhau _ vẫn nghĩ về Đức Giêsu... vẫn đọc Kinh Thánh, vẫn cầu nguyện dù khô khan?
- Đức Giêsu ‘léo dèo chạy theo’ các môn đồ... _ không ép buộc chấp nhận... _ kiên nhẫn, nhẹ nhàng và tinh tế chuẩn bị tâm lý, tinh thần... _ lắng nghe và cẩn kẽ giải thích... dạy cho hiểu ý nghĩa của thánh giá, của đau khổ [tìm hiểu và gẫm suy Kinh Thánh và giáo lý kitô = nền tảng không thể thiếu của đời sống thiêng liêng vững chắc, của mối thân tình bền chặt với Chúa, của đời tông đồ sáng suốt và hữu hiệu] _ truyền ánh sáng, sức cảm hóa và nhiệt tâm, truyền ‘công lực’... _ rồi tôn trọng, để tự do... _ đợi chờ đương sự hợp tác...
- thành kiến che mờ [“chính Người thì họ không thấy... kẻ tối dạ... chật tin”]...
- “...lòng bừng cháy... họ nài ép: ‘Xin mời ông ở lại...’”: sốt sắng chưa đủ, cần nỗ lực hợp tác cho đến cùng... thì mới thực sự “thấy” được Ngài;
- qua một cử chỉ quen thuộc, họ đã nhận ra... tin tưởng, hy vọng, niềm vui, nhiệt huyết... đã sống dậy, họ đi loan báo tin vui...
- họ gặp Chúa qua ‘nghi thức bẻ bánh’? Thánh Thể? Lễ Tạ Ơn là một cuộc cùng đi trên đường Emmau? Là một cuộc ‘hiện ra’ hằng ngày qua Thánh Lễ...
- Ngài luôn ở bên cạnh... _ trong cuộc sống, trong công việc hằng ngày _ trong thân mật, ưu ái qua niềm tin vào sự hiện diện (đặc biệt là trong Thánh Thể) của Ngài _ để đỡ nâng, ủi an...

→ với các tông đồ⁵⁹

⁵⁹ Xem Lc 24:36-49; Ga 20:19-29.

- bất chấp những yêu đuối và lầm lỗi [chối, trốn chạy, ngờ vực] của các vị, Đức Giêsu vẫn yêu thương các môn đồ của mình với một tình thương bao la, kiên nhẫn, tế nhị trung thành...
- Ngài tìm đến với họ... trong tình thân thương (“Có gì ăn không?”), trước sau như một... trao ban bình an, niềm vui, sứ mạng, Thần Khí, quyền năng tha thứ... chuyện trò... khác hẳn với chiêu Tiệc ly... cả một trời vui! – bất chấp tất cả... Ngài hiện diện giữa Giáo hội mọi thời... trong cùng một cung cách...
- hạnh phúc được ở bên Thầy Sông Lại... sống lại tất cả những gì Thầy dạy, Thầy hứa, Thầy dự phóng, v.v... với viễn ảnh bao trùm cả thế giới... ở bên Thầy ‘Đức Chúa’ tức là Thiên Chúa?
- dĩ nhiên, Thầy trò thân mật trao đổi với nhau nhiều điều:
 - tựa như trong buổi ‘tâm sự tạm biệt’ nơi phòng Tiệc ly;
 - Ngài giải thích như đã làm với hai môn đồ đi Em-mau;
 - cắt nghĩa về sứ mạng: đi đến tận cùng trái đất...
 - nói về sự việc phải bị xử tệ, bị bắt bớ, giết hại... cũng như niềm vui như người mẹ sau khi sinh... và hãy tin:
 - “Thầy đã thắng thế gian!”
 - “Thầy không bỏ các con mồ côi... Thầy sẽ ở với các con mọi ngày cho đến tận thế!”
 - “Thầy sẽ ban Đáng An Ủi... Người sẽ giải thích cho các con biết và hiểu chân lý toàn vẹn...”
 - “Hãy ở lại trong Thầy... Hãy yêu thương nhau! Bình an cho các con!”
 - v.v...
- ông tổ những người hoài nghi, duy thực chứng: Tôma
 - không thấy thì không tin? có ai tự mình thấy, hiểu và chứng minh được hết mọi kiến thức khoa học, lịch sử, v.v. con người dựa theo đó mà sống trong cuộc sống hằng ngày?

- tin tưởng... để sống cuộc sống hằng ngày; có đức tin... để sống cuộc sống đời đời: “Phúc cho ai không thấy mà tin!” tất nhiên, nhất là bằng hành động...
- thái độ đóng kín cõi lòng trước mâu nhiệm...
- vào nhóm những người khác mình để có dịp trao đổi, mở lòng hầu gặp được Chúa...
- Đức Giêsu không ruồng bỏ một ai, một thứ tính tình nào... dù khó khăn, đòi hỏi bao nhiêu... Ngài vẫn chiều, thích nghi... một lúc nào đó... bằng một cách nào đó...
- không bao giờ thất vọng đối với bất cứ một ai... Ngài quyền năng và nhân hậu...
- “vì đã thấy nên con tin”: thấy con người Giêsu, nhưng tin Ngài là Thiên Chúa (“Lạy Thiên Chúa của con!”)... không thấy Đức Giêsu mà tin Ngài là Thiên Chúa thì quý hơn!
- ... nhưng tất cả đó cũng là niềm vui, niềm vinh dự, niềm hứng khởi, niềm lạc quan... cho và của chúng ta bây giờ là kẻ có lòng tin! Làm như cuộc hiện ra này (gặp Tôma) là nhầm tới chúng ta...
- Thánh giáo hoàng Grêgoriô cả nhận định rằng: thái độ cung lòng của Tôma thì có lợi cho chúng ta hơn là lòng tin của các tông đồ.⁶⁰

→ với bảy tông đồ bên bờ hồ Galilê:⁶¹

➤ hiểu theo thông thường:

- “...để họ về Galilê”: trở lại với cuộc sống thực tế, với kế sinh nhai... giữa những bốn phận thiêng liêng và trần thế... phải đạp đất cho chắc để lấy đà mà lên trời...

⁶⁰ Thần vụ: bài đọc 2 lễ thánh Tôma tông đồ, mồng 3 tháng 7.

⁶¹ Xem Ga 21:1-23.

- cảnh cũ đó... Người xưa đâu? Bùi ngùi... thâm đậm một niềm vui man mác... trông về một viễn cảnh bao la bát ngát!
- làm việc với sáng kiến, có trật tự, trong tinh thần đoàn kết, đồng tâm nhất trí, nắm tay nhau...
- có thắt bại mỏi mệt vẫn không quản ngại, tiếp tục kiên trì... có niềm vui trong đáy lòng...
- Chúa luôn đi bên cạnh... ẩn hiện... nhìn qua lòng tin yêu...
- giữa cuộc sống, giữ tư thế lắng nghe (thinh lặng, cầu nguyện...) Ngài lên tiếng, ngỏ lời...
- mềm dẻo theo chỉ giáo của Ngài dù đôi lúc xem ra táo bạo, khác với ‘khôn ngoan’ thê tục (đánh lưới lúc trời đã sáng!)...
- thành công và thành công cách lạ có thể giúp để dễ nhận ra Chúa (“Thầy đó!”), thêm tin yêu, thân mật, xác tín, hăng say, hào hứng... giữa những bồn phận hàng ngày (tìm và gặp Chúa trong mọi sự; chiêm niệm trong hành động; nên trong mọi lúc mọi nơi)... và biết là nhờ Chúa giúp...
- “Thầy đó!”: kẻ nhỏ (Gioan) người lớn giúp nhau nhận ra Chúa...
- Phêrô lập tức nhảy ào xuống nước lội nhanh đi đến với Thầy... bỏ cả hoa lợi [mè cá lớn] lại đằng sau... không để men ‘thành công’ mè hoặc, níu kéo...
- Chúa nuôi ăn: Thánh Thể, ơn trợ giúp... Chúa tế nhị lưu ý đến cả nhu cầu vật chất, thể lý... đến “cá bắt được” dù không cần... Vậy, lo gì?
- dù là Đức Chúa Phục Sinh, Ngài vẫn khiêm tốn ‘phục vụ’ (làm bếp!)... để thân mật an ủi, bồi sức!
- kêu mời chìm vào trong thinh lặng, thân mật Thầy trò...
- dù có bội phản, chối né... Ngài vẫn tiếp tục kiên trì kêu mời về lại với tình yêu thương...

- bởi tình yêu là linh hồn, là sức mạnh vô song đem lại nghị lực hẫu vượt thăng nổi tất cả suốt trong hành trình đường đời dù có chông gai đến mấy... hẫu kiên trì phục vụ tha nhân theo cương vị của mình...
- làm theo “lời” Chúa, người tông đồ chân chính không bao giờ thất bại... trong lãnh vực thiêng liêng, trước mặt Chúa;
- ...để đạt đến đỉnh cao phúc thật (thứ 8) của Nước Trời: nên giống Đức Kitô chịu đóng đinh...

➤ hiểu theo nhãn quan giáo hội học.⁶²

[Giáo hội sống giữa lòng trần thế, giữa dòng lịch sử]

- vô hình, nhưng Đức Giêsu hằng hiện diện bên cạnh các môn đồ... mọi thời đại [và ở giữa Giáo hội, để đỡ nâng... một cách âm thầm];
- sáng kiến và chỉ đạo là từ Phêrô... ‘nhóm’ tân thành và cùng hoạt động theo tinh thần đoàn kết, cộng đoàn... [trong Giáo hội, giáo hoàng đứng đầu, chỉ đạo, đề xướng sáng kiến và làm việc theo phương thức cùng tinh thần đoàn nhóm... tông đồ đoàn, giám mục đoàn];
- đánh suốt đêm mà không bắt được gì: thử thách... nhưng đoàn kết, hợp tác... kiên trì... dưới sự chỉ đạo của Phêrô [sự mạng và sinh hoạt của Giáo hội cũng tiến hành trong cách thức tương tự];

⁶² Xem Ga 21:1-23: một đoạn trình thuật đượm đầy tính chất giáo hội học: có nhiều nhà chú giải cho rằng đây là đoạn văn [linh ứng] đã được trường phái Gioan thêm vào sau với sự đồng ý của tác giả Phúc âm thứ tư (có tính cách bổ túc), nhằm đánh tan quan niệm có lẽ là của một phái lạc giáo, cho rằng Đức Kitô chỉ hứa là “sẽ” lập Giáo hội trên nền đá Phêrô (x. Mt 16:18); tuy nhiên, không chỗ nào nói là Ngài lập thực sự! – Những câu kết của Gioan: Ga 20:30- 31 và 21:24-25: phái chăng là muốn nói làm sao hiểu cho thấu hết máu nhiệm của Thiên Chúa, bởi còn biết bao nhiêu điều khác nữa để gâm suy?!

- Đức Chúa hiện đến, ở bên cạnh, đứng trên bờ... bên cạnh cộng đoàn chịu thử thách, nhưng biết lắng nghe để nhận ra và làm theo lời chỉ bảo... [đó là hình ảnh sinh động của cuộc sống nhiệm thể Đức Kitô];
- thành công với Chúa: mẻ cá lớn... [với sức mạnh của Chúa, Giáo hội đón nhận hết mọi người không mảy may phân biệt...: phô quát – lười không rách⁶³= hiệp nhất];
- dấu chỉ giúp nhận ra... Gioan: càng thân thiết thì càng nhận ra nhanh... chia sẻ... Phêrô đến với Thầy, không mặc cảm! [kể trên người dưới trong Giáo hội dùng đoàn sủng của mình mà giúp nhau nhận ra Chúa, ý Chúa và mau mắn đến với Người];
- như một người mẹ, thấy trước nhu cầu, Đức Giêsu ân cần chăm sóc, lo cho cả đến phần xác: dọn bữa sáng... tết nhị lưu tâm đến công sức của các môn đồ: “Đem ít cá mới bắt được tới đây!” Thầy trò quây quần thân mật, trong ánh nắng ban mai... tràn đầy an bình... [Chúa nuôi sống Giáo hội bằng chính mình Người, là Thánh Thể... trong tình thân thương, hiệp nhất... Giáo hội mãi mãi quây quần trong bầu khí đó];
- cuộc đối thoại giữa Đức Giêsu với Phêrô:
 - . chính thức củng cố quyền bính của Phêrô trước mặt ‘nhóm tông đồ’ [trước mặt Giáo hội, trước mặt loài người... nhằm tới việc gìn giữ hiệp nhất trong Giáo hội duy nhất];
 - . “interview”: cuộc phỏng vấn để đặt làm mục tử tối cao trong Giáo hội – giáo hoàng – qua ba câu hỏi quy trọn vào lòng mến, tương ứng với sứ vụ ba hiều kích (ngôn sứ, tư tế, chỉ đạo)... Đó là điều kiện số một, điều kiện tiên quyết!
 - . “...có mến Thầy hơn các anh em này không?”= có mến, có sống thân mật với Thầy, có làm theo ý Thầy, có thánh

⁶³ Từ nhiều thế kỷ nay cho tới bây giờ, xem ra “lười Giáo hội” đã và đang bị thủng vì những vụ ly khai bên Đông và Tây phương! Kitô hữu nào có thể yên tâm rửa tay như Philatô, để chạy tội?

thiện... hơn các người được trao phó cho con chăn dắt, hướng dẫn không? [đó là câu hỏi đặc biệt đặt cho các đáng bậc giữ những trọng trách hướng dẫn hàng đầu trong Giáo hội];

- có mến Chúa thì mới biết sử dụng quyền bính đúng với cung cách, đúng với lòng nhân hậu của Chúa...
- có mến Chúa đủ mới có sức để phục vụ – phục vụ hữu hiệu và kiên trì – con cái của Chúa, nhất là trong những trạng huống khó khăn... thiếu tình yêu cao độ [hơn] ấy thì khó mà gánh cho nổi gánh nặng mục vụ... khó mà chu tất thỏa đáng sứ mạng tông đồ!
- ba lần hỏi... ba lần trả lời: rõ ràng và chắc chắn từ hai phía... mãi mãi là như thế, bởi câu hỏi và câu trả lời kia sẽ kéo dài suốt cuộc đời tông đồ!
- chăn chiên con và chiên: trọn cả đoàn chiên... bây giờ cho tới khi Thầy trở lại... [Phêrô và các người kế vị Phêrô có quyền trên toàn thể Giáo hội];
- ...bị dẫn đi nơi chảng muôn = chịu tử đạo → mục tử: yêu mến Đức Giêsu = hiến mạng sống cho Chúa và cho đàn chiên, với tác vụ: phục vụ trong tình yêu mến [đó là ý nghĩa đích thực của quyền bính trong Giáo hội];
- đó là phần thưởng cuối cùng và cao nhất: được ơn tử đạo như Thầy mình [= phúc thật lớn nhất trong Nước Chúa... phúc thật thứ tám].
- dù vậy, “Hãy theo Thầy!” trong tin yêu và hy vọng...
- đó cũng là cuộc đối thoại Đức Giêsu hằng tiếp tục gióng lên với ‘tông đồ’ của mọi thời!
- Đức Giêsu không trả lời thắc mắc về Gioan, bởi tiêu điểm sự việc hôm nay (đoạn trình thuật) là Giáo hội, là Phêrô, đầu hưu hình của Giáo hội, hiện thân dương thế của hiệp nhất... (chứ không phải là gì khác, dù có liên quan đến một người bạn chí thân chí thiết

chẳng nữa)... [làm sao có thể ngồi yên, không ưu tư và tận lực tiếp tay với công cuộc xây dựng hiệp nhất toàn vẹn của

Giáo hội?!].

→ *Lên trời – Hiện xuống:*⁶⁴

- lên trời... muôn nói – qua một nghi thức cụ thể, tác động mạnh – từ đây Ngài sẽ không hiện ra như trong bốn mươi ngày vừa qua...
- Ngài là Chúa: lên ngự bên hữu Chúa Cha⁶⁵... và sẽ lại đến;
- có thể, các tông đồ mới khôi ngong ngóng chờ mong gặp lại Thầy tại Giêrusalem, Galilê hay đâu đó trong xứ Paléttin;
- ...mới lo để tâm chuẩn bị và mở rộng lòng đón Chúa Thánh Thần, hiện xuống qua một biến cố chấn động làm cho thức tỉnh; ...mới đi vào nội tâm để gặp Người, vì lẽ Người ở trong nơi sâu thẳm đó; bởi nêu cùi banden ‘chia trí,’ trông chờ gặp cho được Thầy để ‘đặt câu hỏi,’ để nhờ Thầy giải quyết các vấn đề thì sẽ không gặp được Thần Khí đang hiện diện bên trong; quả đó chính là hơi thở vào của các tông đồ, của Giáo Hội sơ khai ...
- chẳng thể mà Đức Giêsu đã nhẫn nhở: “Thầy ra đi thì có lợi cho anh em”;⁶⁶ vì lúc đó Ngài sẽ gửi Thánh Thần đến tràn

⁶⁴ Xem Mt 28:16-20; Lc 24:50-52; Cv 1:6-11. Lưu ý: Ba Ngôi Thiên Chúa bao giờ cũng kết hiệp với nhau; vì thế, ở đâu có một Ngôi thì ở đó có cả Ba Ngôi, có Thiên Chúa hiện diện, và ở đó là ‘trời’; vậy, trình thuật việc Đức Kitô lên trời, Kinh Thánh không may muôn nói là ở xa, bây giờ Ngài mới về lại với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần, mà chỉ muôn, qua một nghi thức, cho thấy là giai đoạn ‘hiện ra’ đã chấm dứt. Nhưng Ngài vẫn “ở lại” với con người trong Thánh Thể cho đến giây phút cuối cùng của thời gian: một bằng chứng khác của việc “yêu đến cùng!”

⁶⁵ Đưa nhân tính, đưa con người chúng ta vào tận trong thâm cung của Thiên Chúa Ba Ngôi... muôn đời!

⁶⁶ Ga 16:7: “Thật vậy, nếu Thầy không ra đi, Đáng Bảo Trợ sẽ không đến với anh em; nhưng nếu Thầy đi, Thầy sẽ sai Đáng áy đến với anh em.”

ngập... vì lúc đó không còn biết hỏi ai, các tông đồ sẽ để tâm cầu nguyện, suy nghĩ, nhận định... và qua đó các vị sẽ gặp được ánh sáng của Thánh Thần, như thấy rõ trong ngày Hiện xuống, trong ‘công đồng’ Giê-rusalem;⁶⁷

- vậy: cuộc tử nạn, các biến cố sống lại, lên trời và hiện xuống là những giai đoạn kết chặt với nhau trong cùng một mầu nhiệm phục sinh;

- từ đây, không còn và không cần nhìn về một nơi chốn (Paléttin...) để tìm sức mạnh trợ giúp, bởi bất cứ ở đâu các tông đồ cũng gặp được Thần Trí của Đức Kitô, Thầy mình⁶⁸...

- và như thế, lòng đầy tin tưởng, các tông đồ mạnh dạn, dứt khoát ra đi... cho đến tận cùng trái đất để truyền rao Tin Mừng, như Thầy dấu yêu và quyền năng đã truyền bá.⁶⁹ Và đây là như hơi thở ra...

- có thể, đức tin mới lớn mạnh... “Phúc cho ai không thấy mà tin!”⁷⁰

- và đó cũng là bài học cho mỗi một kitô hữu: có được nội tâm hóa (hơi thở vào) thì đời sống thiêng liêng cá nhân mới trưởng thành, mới có sức mà tung ra (hơi thở ra) để làm tông đồ, làm chứng cho Tin Mừng ở mọi nơi, trong mọi hoàn cảnh,⁷¹

⁶⁷ Xem Cv 1:14: “Tất cả các ông đều đồng tâm nhất trí, chuyên cần cầu nguyện ...”; Cv 15:5-29: “Thánh Thần và chúng tôi đã quyết định...” Có được nội tâm hóa thì đời sống kitô [thiêng liêng] mới trưởng thành: “... đã đến giờ các ngươi sẽ thờ phượng Chúa Cha không phải trên núi này hay tại Giêrusalem... nhưng... trong thần khí và sự thật, vì Chúa Cha tìm kiếm những ai thờ phượng Người như thế. Thiên Chúa là thần khí, và những kẻ thờ phượng Người phải thờ phượng trong thần khí và sự thật” (Ga 4:21-24).

⁶⁸ Ngài vẫn còn ở lại trong Lời Chúa, trong bí tích, nhất là trong bí tích Thánh Thể...

⁶⁹ Xem Mt 28:19-20; Cv 1:8.

⁷⁰ Ga 20:29.

⁷¹ Như thế mới rõ: cấm phòng không phải việc làm ích kỷ, chỉ biết lo cho riêng cá nhân mình, nhưng là như đi luyện công lực để chuyên lại cho tha nhân.

không ngại ngùng, sợ sệt... xác tín là luôn có Thần Trí Thầy mình ở bên cạnh...

- ... lòng hướng về Trời, nơi quê thật... noi bản thể loài người đã được đưa lên bên cạnh Thiên Chúa... có hoạt động và sống làm sao – giống Đức Kitô của màu nhiệm Phục Sinh – để “tên được ghi trên Trời”⁷²... để được lên trời với Ngài, bên Ngài...

- người cám phòng cũng yên dạ trở về với cuộc sống hằng ngày... biết là có Thần Trí luôn ở với mình trong mọi nơi, mọi lúc, mọi hành động, mọi hoàn cảnh... biết phối kết hài hòa chiêm niệm với hoạt động!⁷³ Đẹp vững đât để chuẩn bị lên trời...

*

*

*

⁷² Lc 10:20.

⁷³ Nhất là một khi được cõi và đỡ nâng (giữa cuộc sống) bởi chủ đề hay phương thức suy niệm Chiêm niệm để được Tình yêu giới thiệu sau đây.

Chiêm niệm để được Tình Yêu⁷⁴

→ Hai điểm cần lưu ý:⁷⁵

1- Tình yêu phải được thể hiện qua hành động, chứ không phải là chỉ được nói lên bằng lời.⁷⁶

2- Tình yêu cốt ở chỗ hai người yêu nhau trao đổi, chia sẻ qua lại cho nhau những gì mình có.

→ **Ơn xin:** “được hiểu biết thâm sâu về không biết bao nhiêu ơn lành đã lãnh nhận, để với lòng biết ơn sâu xa, tôi có thể yêu mến và phụng sự Chúa chí tôn trong mọi sự.”⁷⁷

⁷⁴ Lt 230-237. Sắp trở về với cuộc sống hằng ngày sau kỳ phỏng, người vừa sống qua kinh nghiệm Linh Thao, cũng sẵn sàng để mạnh dạn thực thi ở giữa đời, lý tưởng ‘cố tìm gặp và yêu mến Chúa trong mọi sự’ (Lt 23: Nguyên lý và Nền tảng [= nhìn vạn vật trong tình yêu tạo dựng] và Lt 230-237: Chiêm niệm để được tình yêu [= nhìn toàn bộ công trình tạo dựng trong ánh sáng phục sinh hưng khởi, ánh sáng huy hoàng của tình yêu cứu độ]). Hơn là một cuộc cảm nghiệm tổng kết về tiến trình Linh Thao, Chiêm niệm để được tình yêu chính là một phương thức cầu nguyện (x. Fr. Courel, sj, bản dịch Lt, chú thích 1 về số 230)–có thể dùng đến bất cứ lúc nào – để nhận rõ được rằng tất cả là ân huệ tuôn trào từ Thiên Chúa Tình Yêu, được Ngài mang đến trao tận tay chúng ta, được Ngài hằng tiếp tục gìn giữ, bảo toàn, linh động hóa: tất cả phát xuất từ Thiên Chúa như quang tuyển xuất phát từ mặt trời. Bởi không nằm dưới tiêu đề tuần IV, nên có vấn đề bàn thảo về việc Chiêm niệm để được tình yêu có thuộc tiến trình Linh Thao hay không: xin xem H. Coathalem, *Commentaire du livre des Exercices*, DDB, Paris, 1965, tr. 254. Và dĩ nhiên là có: không những là có, mà – như Nguyên lý và Nền tảng – Chiêm niệm để được tình yêu còn bao quát toàn bộ tiến trình Linh Thao nữa; chính vì thế mà không nằm dưới tiêu đề tuần IV. Có thể nói: thực hành phương thức cầu nguyện Chiêm niệm để được tình yêu là làm Linh Thao giữa đời.

⁷⁵ Xin xem Lt 230-231.

⁷⁶ “...đừng yêu thương nơi đầu môi chót lưỡi, nhưng phải yêu thương chân thật và bằng việc làm (1Ga 3:18).

⁷⁷ Lt 233.

→ **Bốn điểm suy chiêm**

* **Điểm một:**

→ trong tinh thần suy niêm, tổng quát nhìn lại, hồi tưởng lại – trong ánh sáng phục sinh – toàn bộ lịch sử cứu độ – vừa mới sống qua trong những ngày câm phỏng – tức công cuộc tạo dựng và công trình cứu độ, với tất cả ân huệ tự nhiên và siêu nhiên – bên ngoài cũng như bên trong ta – mà Thiên Chúa – chủ ý – cho chúng ta thừa hưởng trong Đức Kitô;⁷⁸ nhìn lại thế giới tái tạo⁷⁹... Trong đó, có

- những ân huệ chung, nhưng ban với một ý định riêng⁸⁰ cho mỗi người: trái đất, mặt trời, trăng, sao, không gian vũ trụ, khí thở, thức ăn thức uống, áo mặc, nhà ở... gia đình, xã hội... Lời Chúa, bí tích, Giáo hội, các thánh thông công, v.v...
- những ân huệ ban riêng, những biến cố xảy đến trong đời sống cá nhân – khác nhau – cho mỗi người... và mỗi người tự biết...
- quà, ân huệ ‘thay thế’ cho người tặng quà... quà càng quý, càng nhiều thì tình thương của người tặng càng lớn, càng sâu, càng thắm thiết...
- không chỉ những ân huệ tạo dựng, Ngài làm ra... “Chúa còn... ban chính mình Ngài cho tôi! – tình thương vô biên!
- nhìn kỹ... cân nhắc... thường thức tình yêu thương nhận được... rồi – có qua có lại – suy xét về điều tôi phải hiến dâng lên Ngài để làm bù đắp cho tình yêu ‘hết lòng hết sức’ của tôi đối với Ngài...

⁷⁸ “Vậy đã là con, thì chúng ta cũng là thừa kế... đồng thừa kế với Đức Kitô” (Rm 8:17).

⁷⁹ Công cuộc tái tạo thế giới vẫn còn tiếp diễn qua sứ vụ của Giáo hội cũng như qua nỗ lực hợp tác của mỗi một người chúng ta.

⁸⁰ “Con Thiên Chúa... đã yêu mến tôi và hiến mạng cho tôi” (Gl 2:20).

- là gì nếu không phải là tất cả? – “Xin hãy nhận lấy!”⁸¹

* **Điểm hai:**

→ không những ban quà, Thiên Chúa làm như đích thân đến bên tôi để tận tay tặng quà, bởi chính Ngài “ở trong các tạo vật”⁸²...

- mà tôi đang có...
- tôi là đền thờ Ngài ngự... hiện diện ưu ái, thân mật...
- suy nghĩ... nhất là về bản chất tương can, tương tác của tình yêu...

* **Điểm ba:**

→ không phải là quà ‘cũ’ sẵn có, mà là quà ‘mới’, còn tươi, sinh động...

- hằng hoạt động, tiếp tục ra sức ‘làm việc’: từng bước Ngài chuyển sức hiện hữu, sự sống sinh vật, sự sống động vật, sự sống trí khôn/tâm linh, và cả đời sống siêu nhiên nữa...⁸³
- và không ngừng *nhật nhật tân hóa* các món quà Ngài ban... để giữ cho chúng được tồn tại, luôn luôn mới, luôn luôn sinh

⁸¹ “Lạy Chúa, xin nhận lấy trọn cả tự do, trí nhớ, trí hiểu, và trọn cả ý muốn của con, cùng hết thảy những gì con có, và những gì thuộc về con. Mọi sự ấy Chúa đã ban cho con. Lạy Chúa, con xin dâng lại Chúa hết thảy. Tất cả là của Chúa. Xin Chúa sử dụng hoàn toàn theo ý Chúa. Chỉ xin ban cho con lòng mến Chúa và ân sủng Chúa. Vì được như thế, là đủ cho con.”

⁸² Tạo vật không thể hiện hữu ngoài Chúa, xa Chúa, độc lập khỏi Chúa, khỏi tác động tạo dựng thường xuyên, liên tục của Ngài.

⁸³ Lk 235. Xin xem lại nhận định đưa ra trước đây, trong phần Nguyên Lý và Nền Tảng, khi xét về tình Chúa yêu thương đối với con người: có thể nói, tình Chúa thương đã nâng con người lên gần Ngài, qua 7 bậc sau đây: ↗ hữu thể (hiện hữu, vô tri vô giác như vật chất: đất, đá sỏi...); ↗ sinh vật; ↗ động vật; ↗ con người tâm linh; ↗ con người siêu nhiên (với đời sống ơn thánh sủng); ↗ con người được cứu chuộc (ban lại ân sủng khi đánh mất); ↗ con người được tha thứ mãi mãi (bao giờ cũng có thể nhận lại ơn thánh sủng đánh mất vì tội trọng, nếu biết thật tình thông hồi!).

động, mãi mãi tốt đẹp hơn... phù hợp với nhu cầu của mỗi người chúng ta.⁸⁴ Ngài quan phòng... hiện diện đầy *năng động*...

- yêu thương bằng hành động...
- suy nghĩ... để tìm cách đáp trả... “*Xin hãy nhận lấy!*”

*** Điểm bón:**

→ dù nhiều thứ, và vô số loại quà... nhưng tất cả đều đến từ một Chúa duy nhất, là Cha, như “tia sáng bùng phát từ mặt trời,” như “giòng nước khơi mạch từ nguồn suối”⁸⁵ và phản ánh chính Ngài...

- ‘phát xuất’ là do Ngài ‘đưa ra’...
- như, do Ngài: thông minh đến từ thông minh vô hạn... sức mạnh đến từ sức mạnh vô biên... vẻ xinh đẹp đến từ nguồn mỹ hảo vô tận... đi lên đến nguồn gốc sinh động của tất cả, là chính Ngài!
- Ngài hiện diện tỏ rạng, cụ thể...
- yêu thương bằng hành động... suy nghĩ...
- Hãy nâng tâm hồn lên! Hãy đi vào trong tình thân mật với Ngài! Hãy tìm và gặp Ngài trong mọi sự! Trong chiêm niệm và trong hành động... Hãy phối hòa cả hai, làm cho cả hai trở thành một...
- tất cả từ Chúa: thống nhất cuộc sống...
- từ Chúa... về lại với Chúa là cứu cánh tối hậu,
- thế nên, ra sức đáp trả... “*Xin hãy nhận lấy!*”

*

⁸⁴ “Thiên Chúa làm cho mọi sự đều sinh lợi ích cho những ai yêu mến Người” (Rm 8:28).

⁸⁵ Lt 237. “Mọi ơn lành và mọi phúc lộc hoàn hảo đều do từ trên, đều tuôn xuống từ Cha ...” (Gc: 1:17); xin xem: Ga 3:27.

+

Thực tập là để thực hành:

Linh Thao

là thời gian thực tập,

Đời sống

là môi trường thực hành!

Phần III

PHỤ TRƯƠNG

Phụ Trương I

Văn Bản Chuẩn Bị¹

Giới Thiệu

Sau đây là hai bài viết nói về phương thức *Linh Thao* và lề lối cầu nguyện, dành riêng cho các bạn đang chuẩn bị đi cấm phòng theo phương thức *Linh Thao* của Thánh Inhã Loyola.

Vì *Linh Thao* gắn chặt với cầu nguyện: *Linh Thao* không có, nếu không có cầu nguyện; thế nên, cũng không thể nói đến *Linh Thao* mà không bàn đến cầu nguyện. Đó là lý do tại sao hai bài viết dưới đây được giới thiệu sát cánh nhau trong Phụ trương I của tập sách nhỏ này.

Chính niềm thâm tín này: *hiểu có rõ thì làm mới hay*,² đã đưa dẫn tới việc hình thành hai bài viết sau đây.

¹ *Đề nghị*: Lúc đọc các bài viết dưới đây, nên *tóm lược ý chính của các phân đoạn* – nằm giữa các dấu hoa thị – và thử dựa theo ý chính ấy mà đặt tiêu đề cho mỗi phân đoạn; bởi làm thế sẽ giúp chú tâm nhiều hơn vào những gì đọc thấy; nhờ vậy, người đọc sẽ tiếp thu đầy đủ vàtron vẹn hơn, những gì các bài viết muốn trình bày.

² Trong chủ dẫn II của tập sách *Linh Thao*, tác giả khuyên đại đế: tốt hơn là người làm *Linh Thao* không nên bận tâm tìm biết về những gì sẽ làm trong bước kế tiếp. Điều này có nghĩa là không nên để *tâm trí bị chi phối* bởi thóp mách muồn biêt hoặc hắp tấp nghĩ về những gì sắp làm, về những thành quả sắp gặt hái được, bởi làm thế thì sẽ bị chia trí, không thể *dồn hết chú tâm* vào những gì *đang* làm và phải làm cho tốt [cách chung cho đời sống thiêng liêng, chủ dẫn muồn lưu ý về hai điều: 1) “cố sống cho trọn giây phút hiện tại,” và 2) “bình tâm tin tưởng tiến bước, dù không thấy trước được con đường Chúa dẫn mình đi là như thế nào”]; chứ không có nghĩa là không nên hay không được *tìm biêt về kỹ thuật, phương thức và nội dung* của *Linh Thao* để cẩm phòng cho tốt theo phương thức Inhã. Bằng chứng cụ thể và đơn giản về cách hiểu này là sự việc những người *biết rõ*, nắm vững kỹ thuật, phương thức và nội dung như thế của *Linh Thao* vẫn có thể làm *Linh Thao* tốt, nếu không nói là tốt hơn.

Xin chân tình trao gửi đến quý bạn niềm thâm tín áy.

NTM

*

*

*

A. Linh Thao

Có người cao hứng hát:

— Ai bảo *Linh Thao* là khô?

Linh Thao khoái lầm chứ!

Có người bẽ ngược lại:

— Mà *Linh Thao* là cái quái gì?

Từ nhiều năm nay, nghi ngờ, hiểu lầm, thắc mắc và ca tụng cứ nối đuôi lượn vòng giữa các cộng đoàn công giáo người Việt sống ở nước ngoài; nhiều nhất là tại Bắc Mỹ và Âu châu. Và tại đâu rồi cũng như thế cả! Bởi vì, ngay từ đầu, lúc mới thoát thai, *Linh Thao* cũng đã phải sống qua những trạng huống tương tự.

Như thế, vì nhiều lý do khác nhau.

Một trong những lý do: là vì chưa rõ *Linh Thao* là gì.

Linh là thiêng liêng, là tinh thần; *thao* là luyện tập; *linh thao* là luyện tập cho tinh thần, là tu tập cho đời sống thiêng liêng.³ Đó là theo nguyên ngữ. Còn theo ngôn ngữ tu đức trong Giáo Hội Công Giáo, thì *Linh Thao* (*Exercices Spirituels - Spiritual Exercises*) là một giữa nhiều phương pháp cẩm phòng, là phương thức rèn luyện nội tâm trong thịnh lặng và qua cầu nguyện, dựa theo kinh nghiệm và những lời khuyên mà thánh Inhã Loyola đã ghi lại trong cuốn sách mang cùng tên *Linh Thao*. Nếu có thể thao để luyện tập cho thể xác, thì cũng cần phải có linh thao để luyện tập cho linh hồn!

Mở đầu cuốn *Linh Thao*, trong lời chú dẫn tiên khởi, thánh Inhã Loyola giải thích rõ là: “Hai tiếng *linh thao* ở đây có nghĩa là mọi cách xét mình, suy gẫm, chiêm niệm bằng miệng lưỡi (tức là khẩu nguyện) hay bằng tâm trí (tức là tâm nguyện) và các việc thiêng liêng khác... Ví như đi dạo, đi bộ, chạy bộ, là những việc thể

³ Có thể nói là một phương thức “tập trận” cho cuộc chiến thiêng liêng, nội tâm.

thao, thì cũng thế, linh thao là tất cả những phương cách chuẩn bị và chỉnh đốn linh hồn nhằm loại bỏ những quyền luyến lệch lạc, và sau đó tìm kiếm ý Chúa hào sảng đặt cuộc đời làm sao để có thể mưu ích cho linh hồn mình.”⁴

Muốn giúp kiếm tìm ý Chúa và tiếp nhận đầy đủ nghị lực thiêng liêng để mà hoàn thành kế hoạch của Ngài, phương pháp Linh Thao để ra một số kỹ thuật làm phương thế chuẩn bị hào tao cho tâm hồn có đủ điều kiện hào mở rộng đón nhận ánh sáng và sức mạnh của Thần Khí Thiên Chúa. Nói khác đi, mục đích Linh Thao nhằm tới, là giúp người cầm phòng nhận định cho ra và thực thi cho trọn thánh ý Thiên Chúa đối với riêng cá nhân mình, tức là kế hoạch độc đáo Ngài để ra cho đời mình.⁵

Cũng nên lưu ý: những cách nói như: “*thực thi thánh ý Chúa*,” “*sóng trọn kế hoạch Chúa yêu thương đã để ra cho đời mình*,” “*sóng ơn gọi của mình*,” “*yêu mến Chúa*,”⁶ “*sóng lời Chúa*,”

⁴ Lt 1 (=Linh Thao, số 1); xin cũng xem Rm 12:1-2. Có thể coi Linh Thao như là một cách thức bành rộng và sống trọn Kinh Lạy Cha

⁵ Cách nói: “thánh ý Thiên Chúa” hoặc “kế hoạch độc đáo Ngài để ra cho một cá nhân”... thường bị ngộ nhận, với lối hiểu coi đó chỉ như là chuyện quan liên đến một [hay những] cá nhân riêng lẻ, với những nghĩa vụ và quyền lợi riêng tư, không may mắn dính dáng gì đến người khác, đến cộng đồng nhân loại, đến hoàn vũ; không phải là như thế, mà phải hiểu: kế hoạch kia dù có độc đáo thì cũng là kế hoạch để ra cho con người, cho một hữu thể sống trong tương quan liên đới với Thiên Chúa, với tha nhân và với các tạo vật khác; đó là những chiêu kích gồm hàm trong “thánh ý Chúa” đối với một cá nhân. Vậy, sống trọn thánh ý Chúa là sống đầy đủ hết mọi chiêu kích ấy: là phụng sự Thiên Chúa, là mưu cầu lợi ích đời này và đời sau cho cá nhân mình, cũng như cho tha nhân (gia đình, xã hội loài người, mọi tạo vật trong trời đất), là ‘mến Chúa yêu người,’ là xây dựng cho vũ trụ, là tiếp tục công cuộc tạo dựng Thiên Chúa đã bắt đầu (x. St 1:26-30). Thế nên, không như có người nhầm tưởng và phê bình cho rằng đi cầm phòng (= tìm và sống ý Chúa cho đời mình) là ‘ich kỷ’, chỉ biết lo cho một mình mình; không, trái lại, cầm phòng hoặc làm Linh Thao là mưu cầu lợi ích – không những vật chất đời này, mà cả thiêng liêng, đời đời nữa – cho hết thảy mọi người, mọi tạo vật.

⁶ “Yêu mến Thiên Chúa là tuân giữ các điều răn của Người” (1Ga 5:3; x. 1Ga 2:3,5).

“nên thánh,” “muru ích cho phần rồi linh hồn,” hay là “muru cầu hạnh phúc đời đời,” v.v... đều là những cách biểu đạt dù khác nhau, nhưng cuối cùng rồi cũng đồng quy nơi một thực tại, một tiêu chí duy nhất, và cũng chỉ mang có một ý nghĩa duy nhất. Khi sống trọn kế hoạch của Chúa là cùng lúc, con người nên thánh và nắm lấy được hạnh phúc đích thực và trường cửu cho đời mình.

Vậy, khi muốn giúp “kiếm tìm cho được lợi ích của linh hồn” là Linh Thao muốn giúp người cầm phòng nên thánh, tức là sống trọn ơn gọi kitô của mình.

*

Nếu thế thì đâu có còn thắc mắc hỏi rằng: trong Giáo Hội, lối cầm phòng theo phương thức *Linh Thao* của thánh Inhã Loyola sẽ được dành cho những ai? Cho linh mục, tu sĩ không thôi, hay là cho cả giáo dân nữa? Cho người trẻ không thôi, hay là cho cả người cao niên nữa? Trong Giáo Hội – cả trong nhân loại nữa – ai lại không được Chúa kêu gọi để nên thánh, để mến yêu Ngài!

Áy thế mà có người vẫn vặn hỏi: “Tại sao lại đi xúi giáo dân thực hành một phương pháp thiêng liêng cầu kỳ rắc rối với nhiều đòi hỏi lầm thứ đến thế? Không biết mới đây ai đã dựng đứng, bày ra cái kiểu Linh Thao như vậy, chứ hồi xưa đâu có thấy!”

Linh Thao không phải chỉ mới bắt đầu từ hôm qua, từ mươi mấy năm nay, nhưng là từ những năm 1521-1522, từ hơn 4 thế kỷ rưỡi nay lận! Lối 4-5 tháng sau khi dứt khoát với cuộc đời 30 cái xuân nặng mùi trần tục, không mấy phù hợp với danh nghĩa kitô hữu, Inhã Loyola đã hành hương đến Montserrat và lưu lại Manresa suốt gần một năm (từ 23 tháng 3 năm 1522 cho đến lối trung tuần tháng 2 năm 1523). Trong thời gian này, Inhã đã sống đời khổ hạnh, dành nhiều thì giờ để cầu nguyện, và nhận được nhiều ánh sáng nội tâm Chúa ban cho. Nhờ những kinh nghiệm và ánh sáng nội tâm ấy, Inhã đã tiến những bước thật dài trên đường thiêng liêng. Không muốn giữ ơn Chúa cho riêng một mình mình, cũng như không muốn để những kinh nghiệm nội tâm quý giá như

thê rơi vào quên lãng mà không chia sẻ với tha nhân anh chị em, Inhã đã càn mẫn và cẩn thận ghi lại tất cả: đó là những ngày tháng phuong pháp Linh Thao được thai nghén và cuốn Linh Thao bắt đầu chào đời; cho đến năm 1547, tức là 25 năm sau, cuốn Linh Thao mới đạt đến mức lớn khôn như chúng ta đang thấy ngày nay.⁷ Sau khi đi hành hương thánh địa (1523) trở về, Inhã lưu lại Barcelona (từ tháng 2, 1524 đến gần cuối tháng 3, 1526) và quyết định đi học trở lại để “giúp các linh hồn” cho đắc lực hơn. Nhưng cho đến lúc dời qua học tại Alcala từ cuối tháng 3, 1526, thì cuốn Cuộc đời tự thuật (Autobiography) của Inhã mới tiết lộ rõ sự việc tác giả cuốn Linh Thao giúp cầm phòng theo phuong thức Linh Thao, và “từ cách đó, thấy có những hoa trái nẩy sinh cho vinh danh Chúa”;⁸ những người được Inhã dùng Linh Thao mà giúp đỡ trong thời gian ấy, đều thuộc thành phần giáo dân, nam hoặc nữ. Lúc đó, dù đã 35 tuổi đầu, Inhã cũng chỉ mới chập chững bước vào đại học và đang cố học để làm linh mục. Muốn làm linh mục để giúp đỡ các linh hồn cho hữu hiệu hơn; tuy nhiên không phải vì thế mà Inhã bó tay không giúp những người khác thực hành Linh Thao trong thời gian còn đi học. Nổi bật nhất trong các giáo dân được giáo dân Inhã giúp làm Linh Thao, là 9 người bạn chí thiết, những người sau này đã cùng với tác giả Linh Thao sáng lập Dòng Tên. Thánh Phanxicô Xaviê là một trong nhóm các người bạn chí thiết ấy. Vậy, sử sách cho thấy rằng: Linh Thao là một phuong pháp cầm phòng Chúa đã muốn ban tặng cho Giáo Hội qua trung gian của một giáo dân, là thánh Inhã Loyola; và Linh Thao đã được chia sẻ trước hết cho giáo dân! Thế nên, nếu ngày nay, có tiếp tục giới thiệu Linh Thao cho giáo dân, thì điều đó cũng chẳng có gì là lạ cả. Hơn nữa, trong thời tiếp hậu công đồng Vatican II và chuẩn bị bước vào thiên kỷ thứ ba này, vai trò của giáo dân ở giữa lòng Giáo Hội mang một tầm cỡ rộng lớn hơn hồi thời Inhã nhiều. Vì

⁷ Có thể nói là cho đến năm 1547, cuốn Linh Thao mới hình thành trọn vẹn.

⁸ Thánh Inhã Loyola, *Cuộc đời tự thuật (Autobiography)*, số 57.

vậy, nếu hôm nay, có đề ra cho giáo dân những phương cách thao luyện tâm linh chặt chẽ và thích ứng hơn xưa, sâu đậm và hữu hiệu hơn, thì cũng chỉ là chuyện dĩ nhiên nếu không nói là bức thiết.

Nếu có lạ thì đó là: sau hơn 4 thế kỷ rưỡi rồi mà vẫn có nhiều người còn hiểu lầm, coi Linh Thao như là một cái gì riêng rẽ của cá nhân Inhã Loyola, chứ không phải là một phương pháp tâm linh được Giáo Hội công nhận,⁹ tán dương và quý mến đến độ đặt tác giả Linh Thao làm bốn mảng công tác cảm phòng và các sinh hoạt tinh thần trong Giáo Hội.

*

Có người lại nghĩ: Linh Thao là do Dòng Tên “đề ra” và chỉ được dành riêng, dành độc quyền cho Dòng Tên. Nhưng thực ra phải nói ngược lại mới đúng: Linh thao đã “đề ra” Dòng Tên, vì nhờ sống qua kinh nghiệm Linh Thao, cho nên 10 bạn sáng lập mới có đủ tinh thần, ơn Chúa soi sáng và nghị lực mà lập ra Dòng Tên. Rồi cứ nhìn các dòng không phải Dòng Tên, cũng như các giáo dân nam nữ trên khắp thế giới hiện đang giúp cho nhiều anh chị của mình làm quen và thực hành Linh Thao, thì sẽ thấy rõ là: không phải Linh Thao chỉ được dành riêng cho Dòng Tên mà thôi. Nếu trong thực tế, các tu sĩ Dòng Tên giúp làm Linh Thao nhiều hơn, thì chỉ vì trung thành với gốc cội tu đức của mình, cũng như chăm lo học hỏi, đào sâu và biết khá về Linh Thao, nên Dòng Tên cảm thấy dễ dàng sẵn sàng hơn để giúp tha nhân trong đường hướng đó. Chứ không phải là độc quyền.

Không kể vô số cá nhân và rất nhiều dòng tu trong Giáo Hội, từ nhiều thế kỷ nay, đã và đang ái mộ cùng sống theo tinh thần Linh Thao, còn có cả một đoàn thể giáo dân rải rác rất nhiều nơi trên thế giới, cũng đang bước theo đường hướng thiêng liêng của Linh Thao nữa. Đó là phong trào Hiệp Hội Thánh Mẫu ngày trước, và từ sau công đồng Vatican II đã được canh tân để trở thành

⁹ Linh Thao được Đức Phaolô III công nhận năm 1548 khi tập sách được phát hành lần đầu tiên [500 cuốn] trong bản dịch tiếng Latinh.

phong trào Các Nhóm Đời Sống Kitô (tiếng Pháp – cũng như Ý và Tây Ban Nha – viết tắt là CVX, tức là Communauté de Vie Chrétienne, còn tiếng Anh thì gọi là CLC, có nghĩa là Christian Life Community). Đoàn thể này đã công khai chào đời năm 1563, tức là lúc Linh Thao mới được 41 tuổi đời kinh nghiệm. Năm đó, Jean Leunis, tu sĩ Dòng Tên người Bỉ, tuổi 28, đã lập ra nhóm Hiệp Hội Thánh Mẫu đầu tiên giữa các học sinh trường Dòng Tên tại Rôma. Sau đó các nhóm khác đã thành hình và đoàn ngũ chung quanh nhóm đầu tiên để trở thành phong trào Hiệp Hội Thánh Mẫu. Kể ra thì trước đó đã có những nhóm “đạo đức” giúp nhau sống tinh thần Linh Thao, dựa vào tác vụ trợ giúp thiêng liêng của các tu sĩ Dòng Tên đầu tiên, đặc biệt là của thánh Inhã Loyola; tuy nhiên các nhóm này không đoàn ngũ và liên kết với nhau một cách chặt chẽ và rộng lớn như Hiệp Hội Thánh Mẫu. Năm 1584, Đức Giáo Hoàng Grêgôriô XIII đã chính thức công nhận Hiệp Hội là một đoàn thể của Giáo Hội. Năm 1587, Đức Xisto V đã củng cố Hiệp Hội với nhiều đặc ân thiêng liêng. Các thế kỷ tiếp đó, Hiệp Hội đã có mặt tại nhiều nơi trong thế giới công giáo: tại cả nhiều nơi không có mặt Dòng Tên; chẳng hạn như tại Việt Nam trước đây (trước 1957). Phần đóng góp đặc sắc nhất mà Hiệp Hội Thánh Mẫu đã mang lại cho Giáo Hội là giúp khơi dậy và nuôi dưỡng nhiều ơn gọi linh mục và tu sĩ; rồi từ đó, đã giúp ghi thêm nhiều tên tuổi lừng danh vào bảng vàng các thánh.

Xin kể ra đây một vài vị quen thuộc với chúng ta nhất, như: Thánh Gioan Berchmans, Thánh Phanxicô de Sales, Thánh Gioan Eudes, Thánh Grignon de Montfort, Thánh Anphong- sô Liguori, Thánh Gioan Báptít de la Salle, Thánh Camille de Lellis, v.v. Ngày nay, tiếp tục truyền thống Hiệp Hội Thánh Mẫu ngày xưa, các Nhóm Đời Sống Kitô, có mặt tại năm châu, cũng đang ra sức sống trọn tinh thần Linh Thao hầu phục vụ đắc lực cho Chúa và anh em đồng loại của mình.

*

Trong những thập kỷ gần đây, giữa các anh chị em người Việt sống tại nước ngoài, đặc biệt nhất là tại Bắc Mỹ và Âu châu, tiếp theo các khóa Linh Thao được tổ chức càng ngày càng nhiều dần lên tại các châu nói trên, đã thấy mọc lên phong trào các nhóm Linh Thao. Giữa các nhóm Linh Thao này, có rất nhiều các nhóm đã đoàn ngũ lại với nhau theo một đường hướng rõ rệt và trong một tổ chức chặt chẽ hơn: các nhóm này được gọi là nhóm Đồng Hành trong Nhóm Đồng Hành lớn, hay là Phong Trào Đồng Hành (= Bạn Đồng Hành với Chúa Kitô), cũng tương tự như phong trào Các Nhóm Đời Sống Kitô (CLC) nói ở trên. Còn các nhóm khác thì tổ chức và sinh hoạt tùy theo nhu cầu và hoàn cảnh riêng. Nhưng trong thực tế thì khó mà nhận ra được sự khác biệt vừa nói; trước tiên là bởi vì các nhóm Linh Thao – cũng như các nhóm viên Linh Thao – và các nhóm Đồng Hành – cũng như các nhóm viên Đồng Hành – đều nhằm chung cùng một tiêu đích, đó là trở nên bạn thân của Chúa Kitô dựa theo đường hướng Linh Thao, và thứ đến là bởi vì nhóm này hay nhóm kia – nhóm viên Linh Thao hay nhóm viên Đồng Hành – cũng thường có những sinh hoạt chung với nhau và khá đều đặn. Cơ quan liên lạc và phát ngôn hiện nay của Phong trào Đồng Hành là tờ Nội San Đồng Hành. Phong trào Đồng Hành cũng soạn thảo nhiều tài liệu viết hoặc ghi âm để giúp các anh chị em muốn tìm hiểu và sống tinh thần Linh Thao.

Tóm lại, giữa cao trào tham dự các khóa cắm phòng theo phương thức Linh Thao được tổ chức tại các cộng đoàn người Việt ở nước ngoài, có thể nhận ra bốn loại thành phần sau đây:

1. Những bạn hàng năm tham dự cắm phòng Linh Thao, nhưng hoàn cảnh riêng không cho phép tham gia sinh hoạt với một nhóm đạo đức nào.

2. Những bạn thuộc các hội đoàn và phong trào khác, nhưng lại muốn nhờ lối tu đức Linh Thao mà đầy mạnh đời sống thiêng liêng của mình, nên hàng năm vẫn đều tham dự cắm phòng theo

phương thức Linh Thao, đồng thời vẫn tiếp tục sinh hoạt trong các hội đoàn hoặc phong trào của mình.

3. Những anh chị đã từng đi Linh Thao, và tiếp tục sinh hoạt đều đặn trong các nhóm Linh Thao.

4. Và các anh chị thuộc các nhóm Đồng Hành.

Như thế có nghĩa là: không phải hễ đi Linh Thao thì nhất thiết phải vào nhóm Linh Thao hoặc là Đồng Hành, bởi vì đi Linh Thao chỉ là để nhận rõ và sống trọn ơn gọi kitô riêng của mình, chứ không phải là để trở thành thành viên này nọ của một nhóm hay là của một phong trào nào đó.

Trong khoảng thời gian từ 1983 đến 1997, hằng năm, trên dưới 70-80% các cộng đoàn công giáo người Việt tại Bắc Mỹ đều có tổ chức một hay nhiều khóa Linh Thao cho những ai trong cộng đoàn muốn tham dự. Dù hiện nay, con số các khóa có giảm đi đôi chút, thì không phải vì thế mà cao trào Linh Thao không dâng thêm lên trong diện phảm chất; bởi con số các khóa dài ngày và các tham dự viên đứng tuổi liên tiếp tăng dần thêm. Các khóa Linh Thao này đều được tổ chức với sự tán đồng và giúp đỡ chí tình của các linh mục quản nhiệm cũng như của giới hữu trách trong các cộng đoàn.

Có một điểm đáng lưu ý là: các nhóm Linh Thao và phong trào Đồng Hành đã bùng lên như một “luồng gió mạnh”... mà không có một sự tính toán hay đặt kế hoạch nào trước cả, và đã bùng lên giữa những người giáo dân trẻ. Kế hoạch, chương trình: chỉ sau đó các linh mục và tu sĩ mới phác họa ra để chạy theo mà ứng đáp nhu cầu hiện ra trước mắt, nhằm hợp tác với ơn Chúa và với thiện chí của những người trẻ. Mười mấy năm trước đây, ai có thể ngờ được rằng ngày nay có một phong trào bành trướng nhanh và rộng đến như thế, đến độ có người tự hỏi: hiện tượng ấy chẳng phải là dấu chỉ cho thấy rõ Chúa đang muốn dùng Linh Thao như là một giữa nhiều phương thế để giúp người Việt ở nước ngoài, đặc biệt là người trẻ, sống mạnh đức tin và làm tông đồ nơi những môi trường

sống mới, đầy khó khăn, chông gai và cạm bẫy giữa thế giới tân tiến ngày nay hay sao?

Nếu thực sự như thế thì cần phải học hỏi và đào sâu để hiểu biết Linh Thao cho thấu đáo và sử dụng Linh Thao cho điều luyện hầu cộng tác đặc lực với ơn Chúa mà giúp cho anh chị em đồng bào Việt trong nỗ lực sống mạnh và sống trọn đời kitô của mình.

*

Linh Thao là một giữa nhiều phương pháp cẩm phòng thường được đặc dụng trong Giáo Hội. Vậy, so sánh với các phương pháp khác, Linh Thao có những đặc nét như thế nào?

Trước khi bàn sơ về các đặc nét chính của Linh Thao, thì xin được nói cho rõ ngay là: khen xoài ngon không có nghĩa là chê mít dở. Nếu lên đèn cái hay cái đẹp của một phương pháp cẩm phòng không có nghĩa là coi các phương pháp khác tầm thường, không ra gì.

Giữa những yếu tố làm nên những đặc nét của Linh Thao, có thể nêu lên hai yếu tố nổi bật nhất sau đây:

1. Linh Thao giúp sống trọn trở lại toàn bộ Lịch Sứ Cứu Độ:

Một kỳ cẩm phòng có thể chọn một đề tài nào đó để làm nội dung cho suy tư và cầu nguyện. Chủ đề được chọn chỉ cần làm sao cho hợp với hoàn cảnh của cá nhân hay của nhóm tham dự cẩm phòng là được. Chẳng hạn chọn chủ đề “Ôn gọi và đời sống linh mục” cho các thầy phó tế cần cẩm phòng để dọn mình chịu chức linh mục; chủ đề “Bí tích hôn nhân và đời sống gia đình” cho các cặp ‘đính hôn’ cẩm phòng để chuẩn bị lễ cưới; chủ đề “Đời tu và các lời khấn” cho tập sinh cẩm phòng để sửa soạn khấn dòng, v.v... Linh Thao thì không làm thế: bắt cứ trong trường hợp nào, Linh Thao cũng vẫn đề nghị với người giúp cẩm phòng cũng như với người cẩm phòng đi theo cùng một chủ đề duy nhất, là “Lịch sứ Cứu Độ,” tức là lịch sử Thiên Chúa yêu thương tạo dựng và cứu độ con người, kể từ ban sơ vũ trụ cho đến lúc Chúa Giêsu lên trời, và

cả cho đến ngày nay. Lịch sử Cứu độ diễn ra qua và trong Đức Kitô; Ngài là hiện thân, là anpha và ômêga của Lịch sử Cứu Độ, là mô mẫu lý tưởng của con người được cứu độ... Lịch sử Cứu Độ toàn bộ đó đã được Lời Chúa ghi lại trong Kinh Thánh, và đang được Giáo Hội làm sống lại suốt Năm Phụng Vụ.¹⁰ Và như thế, Linh Thao đề nghị với người cầm phòng lần bước đi theo từng diễn biến trong tiến trình của Lịch Sử Cứu Độ. Khi trầm mình vào trong tĩnh mạc, lắng đọng và cầu nguyện để sống trở lại Lịch Sử Cứu Độ như thế suốt thời gian cầm phòng, thì cùng lúc người làm Linh Thao cũng được mời gọi để sống trở lại tiểu sử đời mình.¹¹ Sự việc chiêm ngắm song đôi này trong ánh sáng của Chúa chiếu soi qua cầu nguyện, sẽ giúp cho người cầm phòng theo phuong pháp Linh Thao, tìm ra được chỗ đứng của mình trong Lịch Sử Cứu Độ, và từ đó, nhận ra được những gì cần phải gọt giũa đi trong đời mình để đứng cho vừa vào chỗ đã dành cho mình. Hết như một cơ phận cần phải gọt giũa làm sao để ráp cho vừa vào trong guồng máy vậy. Nói cách khác: sống trọn lại Lịch Sử Cứu Độ và cùng lúc sống trở lại tiểu sử đời mình trong ánh sáng Lịch sử Cứu Độ, sẽ giúp người cầm phòng nhận ra kế hoạch Chúa dành cho đời mình, tức là nhận ra thánh ý Chúa. Chẳng hạn khi nhìn ngắm gương Chúa Giêsu – “là con đường” – đã thực thi trọn vẹn thánh ý Thiên Chúa Cha thế nào, thì cũng giống như vậy, người làm Linh Thao sẽ nhờ đó mà nhận ra được đường hướng để đi cho đúng theo ý Thiên Chúa theo mẫu gương Đức Kitô.

Sự việc bao giờ Linh Thao cũng giới thiệu chỉ một chủ đề duy nhất là Lịch Sử Cứu Độ, có làm cho người cầm phòng nhảm chán

¹⁰ Do đó, cũng có thể ghép tiến trình Linh thao vào trong quy trình của Năm Phụng vụ.

¹¹ Nếu biết đặt mình trong ánh sáng tình yêu vô biên của Thiên Chúa, thì dù có mang những vết thương hần sâu đáy lòng, việc nhìn lại tiểu sử cá nhân như thế cũng không làm cho các vết thương ấy rướm máu trở lại, cũng như không gây mặc cảm tội lỗi vô bô, nguy hại... trái lại, sẽ giúp cho hiểu được, hiểu sâu tinh yêu vô biên hẫu đáp trả, để được chữa lành tận gốc, để trưởng thành bởi biết mình rõ hơn với những ưu khuyết của mình, không nhầm mắt trốn chạy.

như lúc buộc phải ăn mãi một món ăn cũ hay không? – Lịch sử Cứu Độ là cũ, nhưng lại tiềm tàng ý nghĩa thiên hình vạn trạng và phong phú vô song. Bởi lẽ Lịch Sử Cứu Độ được chính Lời Chúa thuật lại ở trong Kinh Thánh. Bao nhiêu đời người mới mọc cạn nguồn suối Lời Chúa? Bao nhiêu đời người mới gẫm suy cho xong ý nghĩa phong phú và những bài học muôn hình thái tiềm ẩn ở nơi Lịch Sử Cứu Độ? Mặt khác, đời con người lại không ngừng chuyển động và biến đổi với năm tháng dần trôi, với những cảnh huống chưa bao giờ sống qua; những vấn đề phải đương đầu, phải đối phó của hôm qua không còn phải là của hôm nay, và những vấn đề của hôm nay cũng chẳng còn phải là của ngày mai. Những đổi thay như thế của cuộc sống làm cho người thực hành Linh Thao chiêm ngắm Lịch Sử Cứu Độ qua Lời Chúa, với những cách nhìn mới, trong những phối cảnh mới, theo một mức độ kinh nghiệm và trưởng thành mới, để từ đó rút ra những ứng dụng mới, những bài học chưa từng thấy cho những bước sắp phải đi trong đời mình.

Tuy nhiên, dù có phải luôn luôn trung thành đi theo sát Lịch Sử Cứu Độ khi giúp làm Linh Thao, thì không phải vì thế mà người chỉ dẫn các khóa Linh Thao không cần phải ra sức thay đổi lè lói, lời lẽ và cách thức trình bày làm sao cho thích ứng với tâm tính và hoàn cảnh của những người cảm phỏng, chẳng hạn: bằng cách đặc biệt nhấn mạnh đến một số điều xét thấy cần thiết hơn cho họ, hoặc cố tránh lối trình xuất độc điệu gây nhảm chán, buồn tẻ mà họ có thể cảm thấy khi phải theo dõi nhiều lần cùng một cách thức diễn đạt, miêu tả không thay đổi.¹²

2. Linh Thao giúp nhận định cho ra và thực thi cho trọn ý Chúa.

¹² Chỉ chú tâm đến một chủ đề nhất định: - làm quên đi nhiều khía cạnh khác của cuộc sống... hoặc tránh né... - theo dõi chuyện có vẻ mới lạ làm cho khó đi vào chiều sâu tâm hồn... chỉ hời hợt, bên ngoài, - có nguy hiểm biến cuộc cảm phỏng thành một khóa học, - có thể làm cho thụ động [chỉ nghe], làm biếng trong trận chiến nội tâm. Nhiều cách làm Linh Thao: 5, 6, 7, 8 hay 10 ngày... 1588: thánh Phêrô Canisiô cho làm 5 ngày...

Nhắm tiêu đích chủ yếu là “xếp đặt toàn bộ đời sống”¹³ một cách triệt để, dựa theo kế hoạch Thiên Chúa đề ra cho mọi người và cho từng người: phương pháp cấm phòng nào, kể cả Linh Thao, cũng đều ra sức giúp cho người cấm phòng có đủ điều kiện để tiếp tục “quay về” với Chúa một cách thiết thực và triệt để hơn, để làm cho đức tin thêm sinh động và nồng cháy hơn, để sống mạnh lại những xác tín kitô mà cuộc sống xô bồ hằng ngày làm cho lu mờ, tê liệt đi; hoặc là để đẩy mạnh đời sống kitô đang ở trong thế dãm chân tại chỗ, thiếu nghị lực tông đồ, v.v... Nhưng tất cả những điều đó chưa phải là tiêu đích chủ yếu Linh Thao nhắm tới, bởi vì những điều đó chỉ là những khía cạnh, chưa phải là toàn bộ bản chất của đời sống kitô. Như đã thấy trên đây, khi đề cập đến mục đích của Linh Thao, Thánh Inhã xác định là: Linh Thao nhắm tới việc “loại bỏ những quyền luyến lệch lạc, và sau đó, tìm kiếm ý Chúa hầu sắp đặt cuộc đời làm sao để có thể mưu ích cho linh hồn mình.”¹⁴ Không phải chỉ loại bỏ một vài quyền luyến lệch lạc nào đó gây ra trực trặc cho đời sống nội tâm là đủ; không phải chỉ xếp đặt, sửa đổi hay vá víu lại một vài khía cạnh nào đó trong cuộc sống đạo để cho yên lương tâm là xong; cũng không phải chỉ có làm đẹp lòng Chúa trong một số chi tiết rời rạc là được; nhưng là dốc toàn lực để cộng tác với sức mạnh Chúa ban, ngõ hầu canh tân toàn diện con người mình, và triệt để khuân rập toàn bộ cuộc sống của mình đúng theo kế hoạch Thiên Chúa an bài cho đời mình, tức là đúng theo ơn gọi của mình. Tính cách toàn diện và triệt để của tiêu đích mà Linh Thao nhắm tới, đã được tác giả Linh Thao nêu rõ qua những lời khuyên sau đây dành cho người làm Linh Thao: nên “dâng trọn cả ý muốn và tự do của mình cho Đáng Tạo Hóa và là Chúa mình, để Ngài tùy nghi sử dụng chính mình cũng như mọi sự mình có theo Thánh Ý Ngài”;¹⁵ nên “suy sét về cách thức phải tự

¹³ Lt 1.

¹⁴ Ibidem.

¹⁵ Lt 5.; xem Ep 2:10.

chỉnh đốn nhằm đạt tới mức toàn thiện trong bất cứ bậc hay lối sống nào Thiên Chúa, Chúa chúng ta, sẽ cho chúng ta lựa chọn.”¹⁶

Trong đền thờ của Chúa, Samuen thưa: “Lạy Ngài, xin hãy nói, tôi tớ Ngài đang lắng tai nghe.”¹⁷ Trên đường Đama, thánh Phaolô thưa với Chúa: “Lạy Chúa, Chúa muốn con làm gì?”¹⁸ Trong Linh Thao, với tâm tình hiến dâng trọn vẹn, người cám phòng cũng thưa lên với Chúa: “Lạy Chúa, xin hãy nhận lấy tất cả tự do, trí khôn và ý chí của con, tất cả những gì con có và làm chủ... Xin Chúa xử dụng hoàn toàn theo tôn ý.”¹⁹ Người làm Linh Thao muốn tín thác trọn vẹn con người và cuộc sống của mình vào trong vòng tay an bài đầy yêu thương của Chúa, để được “tình yêu và ân sủng” của Ngài hỗ trợ mà hành động cho đúng theo cách thức và đường lối “xử dụng” của chính Ngài. Và người thực hành

Linh Thao hân hoan thâm tín rằng: “Thế là đủ!”

Chiêm ngắm toàn bộ Lịch Sử Cứu Độ kéo theo cõi găng nhìn lại toàn bộ lịch sử đời mình – như đã thấy ở trên kia – thế nào, thì nỗ lực uốn nắn chính mình và cuộc sống của mình một cách toàn diện và triệt để, theo mẫu mực kế hoạch của Thiên Chúa, cũng kéo theo phương thức giải quyết các vấn đề nơi chính mình và trong cuộc sống của mình một cách toàn bộ và tận gốc rễ như vậy. Đó là thành quả độc đáo của Linh Thao, và có thể coi như là hệ luận xuất phát từ hai nét đặc thù vừa đề cập đến ở trên đây.

*

Làm *Linh Thao* là dần bước theo con đường lịch sử Thiên Chúa đã tạo dựng và cứu độ nhân loại, mang theo những buồn vui trong tiểu sử đời mình. Linh Thao đề nghị chia con đường này ra làm 4 chặng hay là 4 giai đoạn. Cuốn Linh Thao gọi các giai đoạn này là

¹⁶ Lt 135; xem Rm 12:1-2.

¹⁷ 1Sm 3:10.

¹⁸ Cv 22:10.

¹⁹ Lt 234.

Tuần. Cũng có thể gọi là 4 bước trong cách thức cám phòng theo phuong thức Linh Thao:²⁰

1– Trong bước đầu, ngõ ngàng nhận ra tình thương sáng tạo của Thiên Chúa với không biết bao nhiêu là hồng ân, và thái độ thờ ơ, phản bội của con người cũng như của chính mình, người làm Linh Thao sẽ cảm thấy đau xót thâm thía, ước muốn đền đáp hết lòng tình thương vô biên ấy: “Tôi phải làm gì cho Chúa?”²¹ Nhưng cùng lúc người làm Linh Thao cũng cảm nhận được rằng: tự súc riêng, mình không thể làm gì nên công để đền đáp tình Chúa yêu cho xứng được cả, tức là cảm nhận ra thân phận tội lỗi và bất lực của mình. Từ cảm nhận xâu xa ấy, người làm Linh Thao sẽ thâm tín rằng: “Không có Chúa Kitô giúp, tôi sẽ không làm được gì cả.”²² Thế nên, cần phải níu lấy và ôm chặt chân Ngài. Và chính vì thế, dù biết mình tội lỗi, bất lực, thì cũng không nản lòng thất vọng như Giuđa, nhưng trái lại, vẫn tin tưởng cậy trông và phó thác như Phêrô. Việc nhận thức trên đây trong ánh sáng ơn Chúa, cộng với sức mạnh cứu độ của Ngài, sẽ cung ứng cho tâm hồn của người làm Linh Thao những điều kiện thanh luyện và đổi mới cần thiết, cũng như giúp cho tâm hồn ý thức về sự cần thiết cần phải xếp đặt lại trật tự đời sống, và cần phải tìm về với tự do nội tâm. Như thế mới nhận ra được rằng hoa trái của bước một trong Linh Thao không phải là kết quả của một cuộc “chùi rửa” nội tâm hời hợt cho sạch “bùn nhơ tội lỗi” không thôi, nhưng thực sự là một cuộc biến đổi sâu xa, một cuộc biến đổi tận gốc rễ: đem toàn bộ tiềm năng của con người đặt vào trong đường hướng của Thiên Chúa, sẵn

²⁰ Thường kéo dài trong lối 30 ngày theo cách “trọn vẹn”; cũng có những cách “thích nghi” trong lối thực hành Linh Thao (*Lt* 18), do đó có những khóa cám phòng Linh Thao chỉ kéo dài 2 (như Linh thao cuối tuần, theo tinh thần của Chú dẫn 18 của *Lt*: xin xem H. Coathalem, *Commentaire du livre des Exercices*, DDB, Paris, 1965, tt.93-94), 3, 5, 7 hay 8 ngày. Lý tưởng là từng cá nhân một riêng rẽ làm Linh Thao, tức là người giúp Linh Thao hướng dẫn riêng cho mỗi một người cám phòng.

²¹ *Lt* 53.

²² Xem Ga 15:5.

sàng thực thi trọn vẹn kế hoạch Người đẻ ra cho mình, cho con người, cho nhân loại, cho vũ trụ, trong tình liên đới bao quát, với ý thức trong sáng về sứ mạng tiếp tục công trình tạo dựng của Thiên Chúa, hướng tất cả về với Người, vì Người là cứu cánh mục đích tối hậu của tất cả.

2 – Cảm nhận được sức mạnh của Chúa Kitô là điều tối cần; nhìn ngắm Ngài và sẵn sàng sống theo chương trình của Thiên Chúa là những thái độ căn bản làm điều kiện thiết yếu cho nỗ lực tim và sống ý Chúa. Tuy nhiên, cảm nhận mình cần Chúa Kitô, ngắm nhìn Ngài và sẵn sàng hành động như Ngài thì vẫn chưa phải là thực sự đón nhận chính Ngài. Nhờ ánh sáng và sức mạnh của Ngài, quan sát kỹ lưỡng thái độ, hành động của Ngài và khuôn rập cuộc sống của mình làm một với đời Ngài: đó mới là thực sự đón nhận chính Ngài, và đó cũng chính là điểm khác biệt giữa bước thứ nhất và bước thứ hai trong Linh Thao. Vì thế, có thể nói rằng hoa trái của bước thứ hai được gói ghém trong lời – mà suốt cả giai đoạn hai này – Thánh Inhã khuyên người làm Linh Thao thành khẩn xin Chúa ban cho, đó là: “Xin cho được hiểu biết thâm sâu về Chúa Kitô... để yêu mến Ngài hơn, và để theo Ngài... cũng như để bắt chước Ngài.”²³ Bởi là con đường, là sự thật, là sự sống và là mẫu gương thực thi Ý Thiên Chúa,²⁴ Ngài sẽ chỉ cho thấy kế hoạch Thiên Chúa và ban cho nghị lực để sống theo, như Ngài đã sống. Từ đó, người làm Linh Thao sẽ nhận biết được ý Chúa đối với mình và có đủ nghị lực sống theo ý Người, đi về trong hạnh phúc của Người.²⁵ Vậy, Người làm Linh Thao sẽ nhìn ngắm, sẽ chiêm

²³ Lt 104 và 109; ...để từ mức “đức tin nghe nói,” bước vào và tiến nhanh trên con đường “đức tin kinh nghiệm.”

²⁴ Chính Đức Kitô đã thưa: “Lay Thiên Chúa, này con đây, con đến để thực thi ý Ngài” (Dt 10:7) và đã nói: “Lương thực của Thầy là thi hành ý muốn của Đáng đã sai Thầy” (Ga 4:34);

²⁵ Như Ngài đã nói: “Chính Thầy là con đường, là sự thật và là sự sống. Không ai đến với Chúa Cha mà không qua Thầy” (Ga 14:6).

niệm diễn tiến các biến cố trong cuộc đời dương thế của Đức Kitô, từ lúc Nhập Thể, sinh ra cho đến lúc đứng trước thềm cuộc tử nạn.

Cùng một lúc với nỗ lực nhìn lại *Lịch Sử Cứu Độ* qua cuộc đời Đức Giêsu, người làm Linh Thao cũng nhìn lại cuộc đời của mình, con người của mình với những thái độ và hành động khác nhau: không phải là chỉ nhìn một cách thờ ơ, bàng quan, nhưng là với cặp mắt của một nhà điêu khắc, của một họa sĩ đang chăm chú nhìn vào mẫu tượng và tác phẩm chưa hoàn thành của mình để uốn nắn, để đẽo gọt cho thật kỹ, cố làm sao cho tác phẩm của mình trở thành giống hệt kiểu mẫu, trở “nên đồng hình đồng dạng với Người Con”.²⁶ Nghĩa là làm thế nào để trở thành một “Kitô khác” (*Alter Christus*).²⁷ Từ đó, nhờ ánh sáng Chúa soi dẫn và sức mạnh tình yêu của Chúa trợ lực, người làm Linh Thao sẽ nhận ra được và nhất quyết sống theo đường lối, kế hoạch của Ngài, tức là thi hành trọn vẹn thánh ý Chúa Cha, dựa theo mẫu gương tỏ rạng nhất Chúa Kitô đã nêu cho thấy, đó là: “Đến để thi hành thánh ý Thiên Chúa Cha.”²⁸ Không còn “vô tri bất mộ” nữa, người làm Linh Thao sẽ biết rõ và yêu mến Chúa Kitô tha thiết hơn, sẽ kết thân với Ngài chặt chẽ hơn, và thực sự trở thành bạn chí thiết, bạn đường của Ngài vậy.

3 – “Sao con không theo sát Thầy ngay bây giờ được? Con sẵn sàng chết vì Thầy mà!”²⁹: Phêrô đã mạnh dạn khẳng định với Thầy mình như thế. Cuối giai đoạn hai trong Linh Thao, người cầm phòng cũng hăng say khẳng khái thưa lên với Chúa như vậy. Nhưng nếu Phêrô đã chối Thầy mình và đã trốn chạy trong cuộc tử nạn, thì ai còn dám tự phụ để nói như ông nữa rằng: “Dù cho mọi người có vấp ngã vì Thầy, thì phần tôi, tôi sẽ không vấp ngã bao

²⁶ Rm 8:29.

²⁷ Nên giống hệt Đức Kitô hoặc thực sự ‘trở thành một Kitô khác’ là có được hết mọi nhân đức.

²⁸ Ga 6:38.

²⁹ Ga 13:37.

giờ.”³⁰ Đó là kinh nghiệm đau thương của Phêrô cũng như của hết thảy các tông đồ,³¹ và đó cũng là kinh nghiệm đầy nước mắt của con người muôn thuở sa đì ngã lại: kinh nghiệm hiện rõ nơi từng chặng đường của Lịch Sử Cứu Độ. Vậy, để người cầm phong tìm được sức mạnh để mà noi gương Đức Kitô triệt để thi hành thánh ý Thiên Chúa Cha cho đến giọt máu cuối cùng; để mà trung thành sống mãi trong tình bạn chí thiết với Thầy mình, khi vui cũng như lúc buồn, khi thành công hạnh phúc cũng như lúc gặp gian nan thất bại... Linh Thao tiếp tục giới thiệu một giai đoạn khác trong Lịch Sử Cứu Độ: đó là cuộc tử nạn của Đức Giêsu. Trong bước thứ ba này, Linh Thao đề nghị với người làm Linh Thao tập sống các kinh nghiệm đáng giá nhất của tình yêu đích thực: kinh nghiệm của Đức Giêsu chịu nhục nhã và khổ đau cho đến chết để nói lên lòng tùng phục tuyệt đối đối với Thiên Chúa, và tình thương tột độ đối với con người.³² Đã vượt qua giai đoạn quyết tâm bước theo Chúa Kitô, quyết tâm noi gương và nêu giống Ngài, thì đây chính là lúc cần phải tiến xa hơn, sâu hơn, cần phải sống, phải cảm nhận và thông dự vào kinh nghiệm khổ nạn đau thương nhất và hùng hồn nhất của tình bạn, của tình yêu đích thực mà Chúa Kitô dành cho mỗi một người trong nhân loại.³³ Lửa thử vàng, gian nan thử đức: cùng thông dự vào những khổ đau của Chúa Kitô là bằng chứng hùng hồn và chắc chắn nhất cho thấy lòng mến yêu chân thật đối với Ngài, cho thấy tình bạn tín trung dành cho Ngài. Kết hiệp với Chúa Kitô khổ đau có sức tôi luyện cho ý chí nên kiên cường, bền đỗ trong quyết tâm thực thi thánh ý Chúa, để nêu giống – không những Đức Kitô, mà thực sự là – “Đức Kitô chịu đóng đinh.”³⁴ Đó là mốc thứ ba trong tiêu đích của Linh Thao muốn nhắm đến.

³⁰ Mt 26:33.

³¹ Xem Mt 26:35.

³² Xem Ga 15:13.

³³ Xem Lt 203.

³⁴ 1Cr 1:23.

4 – Mầu nhiệm Phục Sinh là chìa khóa của mầu nhiệm cứu rỗi, là hoa trái cao đẹp nhất trong vườn Lịch Sử Cứu Độ. Và nói đến mầu nhiệm Phục Sinh tức là nói đến cuộc tử nạn và sống lại của Chúa Kitô. Đó là hai khía cạnh của cùng một thực tại. Giai đoạn ba của Linh Thao đã nhìn ngắm Chúa Kitô khổ đau, thì giai đoạn cuối, tức là bước thứ tư của Linh Thao, cũng phải dẫn đưa người cầm phòng đến chỗ thông dự vào niềm vui phục sinh của Chúa.³⁵ Niềm vui Phục Sinh là tiêu đích của đời sống kitô. Hướng về tiêu đích đó là giúp cho xác tín của đức tin kitô được chắc chắn thêm, là giúp cho quyết tâm thực thi thánh ý Chúa được mạnh mẽ thêm. Chẳng thế mà Kinh Thánh nói: “Niềm vui của Chúa là thành lũy chở che anh em.”³⁶ Thánh Phaolô khẳng định rằng: “Nếu Đức Kitô đã không sống lại... thì chúng ta là những kẻ khốn khổ nhất trên đời. Nhưng không, Đức Kitô đã sống lại.”³⁷ Thế nên, chúng ta là những người hạnh phúc nhất tràn gian! Niềm hạnh phúc này là nguồn sức mạnh cho đời kitô. Điều mà bước thứ tư của Linh Thao muốn nhăm tới, là đề nghị với người cầm phòng hãy cố tìm đến nguồn sức mạnh đó ở nơi Đức Kitô sống lại, để được cung cấp trong quyết tâm sống thánh ý Chúa qua mọi trạng huống. Về điểm này thì bước thứ ba và bước thứ tư của Linh Thao có phần giống nhau, bởi cả hai đều nhắm đến cùng một thành quả.

Còn một điểm khác cũng làm cho hai bước Linh Thao này giống nhau, đó là cả hai đều cố đưa dấn người cầm phòng đến chỗ kết hợp mật thiết với Đức Kitô: một方面 là bằng cách thông phần với những khốn khổ đớn đau Ngài chịu trong cuộc tử nạn; và 方面 là bằng cách thông dự vào niềm vui phục sinh chiến thắng của Ngài. Nếu phải miêu tả theo kiểu nói tu đức cố điển, thì có thể đồng hóa bước đầu của Linh Thao với “bước đường thanh luyện” (voie pur-ga-tive – purgative way), và bước thứ hai với “bước

³⁵ Xem Lt 221.

³⁶ Nkm 8:10.

³⁷ 1Cr 15:17a-19a.

đường quang khải” (voie illuminative – illuminative way), còn hai bước thứ ba và thứ tư có thể so sánh với “bước đường kết hợp” (voie unitive – unitive way).

*

Đã nói đến phương pháp, thì tất cũng cần phải nói tới các điều kiện³⁸ thiết yếu để thực hành phương pháp cho đúng với kỹ thuật của nó. Đại để có bốn điều kiện cần phải tôn trọng để Linh Thao có thể tiến hành đúng với đường lối đặc thù của nó, đó là: thinh lặng, cầu nguyện, nỗ lực và bàn hỏi.

1. Thinh Lặng:

Tức là giữ yên tĩnh, tránh ồn ào náo động, không to tiếng... tuy nhiên, đó mới chỉ là thinh lặng bên ngoài, làm điều kiện cần thiết cho một trạng thái thinh lặng khác, chủ yếu hơn, đó là thinh lặng bên trong, tức là để cho tâm hồn lặng đọng xuồng và quy hướng về Chúa, không xao lắng phân tán, không để những ưu tư lo nghĩ hay những gì khác xâm chiếm... Một người có thể ở trong tĩnh mạc, thanh vắng nhưng lại không có thinh lặng nội tâm, nếu tâm tư người ấy vẫn thường nghĩ đến trăm ngàn thứ chuyện ngẩn ngơ giữa chợ đời.

Nếu chỉ thinh lặng để lặng thinh, tức là nếu chỉ giữ một thứ thinh lặng rỗng tuếch, vô ý nghĩa thì ai mà có thể giữ được? Không: thinh lặng ở đây là thinh lặng có ý nghĩa tràn đầy. Quả vậy, lúc làm Linh Thao, cần phải thinh lặng, là vì có thinh lặng thì mới cầm trí được để nói chuyện với Chúa và lắng nghe Ngài nói qua cầu nguyện. Không trao đổi với Chúa, không nghe được Ngài nói gì, không để tâm đọc các dấu chỉ và ánh sáng của Ngài, thì làm sao có thể biết được Ngài muốn gì, làm sao nhận ra được ý của Ngài, và làm sao Linh Thao đạt được mục tiêu nhắm tới là giúp nhận định ý Chúa? Không chỉ riêng Linh Thao yêu cầu phải giữ thinh

³⁸ Tức liên quan đến kỹ thuật, chứ không phải là kỹ luật.

lặng: mọi hoạt động nghiêm chỉnh, đi vào chiều sâu của trí tuệ, cũng đều yêu cầu tương tự như thế. Có phòng tra cứu của một thư viện nào chịu để cho tự do làm ồn ào!

2. Cầu Nguyện:

Là chuyện trò thân tình với Chúa. Cầu nguyện dẫn lối vào trong mối thâm tình đó, hướng tới *tiêu đích kết hợp hai nên một trong mối đồng tâm nhất trí đượm đầy yêu thương*. Cầu nguyện để gặp Chúa: là như thế! Đã kết thân hoặc nên một với Chúa, tất nhiên *con người sẽ biết Chúa muốn gì*, ý Chúa là như thế nào. Đã trở nên thấm thiết trong tình yêu thương, tất nhiên *con người sẽ có đủ sức mạnh của yêu thương để thi hành những gì Người Yêu của mình muốn!* Tình yêu chẳng mạnh như sự chết đó sao?³⁹ Và đúng như thánh Âugustinô nhận định: đã trót yêu thì đâu còn biết nhọc mệt!

Cầu nguyện đóng vai trò trụ cột trong phương pháp Linh Thao, và bao gồm nhiều nhân tố quan yếu cần phân tích rõ. Thế nên, tiếp theo sau bài viết về *Linh Thao*, sẽ có một bài viết thứ hai bàn về cầu nguyện: xin tiếp tục theo dõi...

Ở đây, chỉ xin lưu ý thêm một điểm như sau: trong cuộc sống thường nhật, lúc cầu nguyện, có thể tự do lựa chọn bất cứ đề tài nào thích hợp; còn trong lúc làm Linh Thao, người cầm phòng sẽ cố tuân tự dựa theo các đề tài rút ra từ tiền trình *Lịch Sử Cứu Độ* mà cầu nguyện.

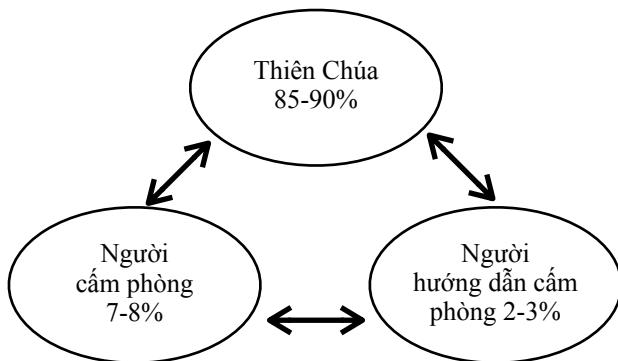
3- Nỗi Lực:

³⁹ Xem Dc 8:6.

Là đem hết sức mình mà hợp tác⁴⁰ với ơn Chúa cũng như với sự trợ giúp của người khác để hành động, để – trong trường hợp cụ thể đang bàn đây – sống đời nội tâm, để làm Linh Thao với tất cả chú ý và quyết tâm, với hết cả lòng quảng đại của mình. Trong cuộc sống, và dĩ nhiên là trong tất cả mọi sinh hoạt tu đức, người Kitô xác tín rằng con người không hành động và cũng không thể hành động lẻ loi một mình; con người hành động với sức của Chúa, cũng như với sự trợ lực trực tiếp hay gián tiếp, nhiều hay ít của người khác. “Không có Thầy, các con không thể làm gì được.”⁴¹ Đức Kitô đã nói rõ như thế. Tuy nhiên, không phải vì thế mà con người có thể lười biếng khoán trăng cho Thiên Chúa phần nỗ lực cần phải đóng góp của mình; không ai được phép khoanh tay ngồi chờ những “quả sung ơn Chúa” rụng thẳng vào miệng, như anh chàng lười biếng có một không hai, mà Giáo Khoa Thư nước ta ngày trước đã một dạo nói tới. Nếu dùng đồ biểu phần trăm để thử ước tính “cỗ phần” Thiên Chúa đóng góp vào trong hành động của con người, thì có thể nói rằng Ngài có khoảng 85-90%. Thế thì trong lúc làm Linh Thao, người cẩm phòng phải dốc lực lối 7-8% của những gì cần cho việc thành tựu công tác thiêng liêng, và người giúp hướng dẫn tiến trình Linh Thao, tức là “người giảng cẩm phòng” có bốn phận làm phần còn lại, vào lối 2-3%. 7-8% ít thật! Tuy nhiên, nếu không chịu ứng ra phần ấy, thì không thể hưởng được “cỗ phần” 85-90% mà Thiên Chúa luôn luôn sẵn sàng đóng góp và tặng không cho!

⁴⁰ “Thiên Chúa sinh dựng nên con người không cần con người con người hợp tác, nhưng Thiên Chúa không thể cứu độ con người nếu con người không chịu hợp tác” (thánh Âugustinô).

⁴¹ Ga 15:5.



Nếu không ai có thể ăn ngủ thay cho người khác, thì cũng vậy, không ai có thể sống đạo, thực hành các việc nội tâm, thiêng liêng thay cho người khác được. Và do đó, không ai có thể lên thiên đàng hay xuống hỏa ngục thay cho người khác được! Thế mà có người vẫn đổ lỗi cho người khác để mình khỏi giữ đạo: tại “Ông cha giảng buồn ngủ!” tại “Giáo Hội thủ cựu, lỗi thời!”... Nỗ lực cá nhân là yếu tố bao giờ cũng phải có, và không thể thay thế bằng bất cứ gì khác được.

Vấn đề nỗ lực cá nhân còn dây dưa liên hệ với một vấn đề khác nữa: đó là vấn đề lý thuyết và thực hành trong đời sống đức tin. Có người tưởng rằng tin là hiểu biết và “lấy đầu óc, trí tuệ” mà xác tín về các chân lý Thiên Chúa và Giáo Hội

dạy: chỉ có thể thôi! Có lẽ họ “giữ đạo” mà không “sống đạo”; có lẽ họ tin mà không cố gắng sống đức tin, không nỗ lực đưa đức tin vào trong cuộc sống thực tế của cá nhân mình... Thái độ nhảm lẫn này cũng thường gặp thấy trong cách quan niệm về các khóa cầm phòng, các kỳ Linh Thao. Nhiều người coi các khóa Linh Thao, các cuộc cầm phòng như là những “khóa học”: đi cầm phòng, đến dự Linh Thao là để học hỏi thêm một số điều mới lạ hay ho; là để biết thêm về một phương pháp thiêng liêng nghe nói cụ phách, danh tiếng, có sức biến đổi ót ạt vũ bão; là để nghe một

người thuyết giảng lưu loát, hùng hồn, hấp dẫn... Quan niệm như thế là bóp méo tiêu đích của tôn giáo, của đức tin. Tôn giáo và đức tin không nhầm đến lý thuyết cho bằng thực hành, cho bằng hành động: “Hãy khiêm tốn đón nhận Lời... hãy đem Lời ấy ra thực hành.”⁴² “Rêu rao là mình có đức tin mà không hành động theo đức tin, thì có ích lợi gì?... Đức tin không có hành động thì quả là đức tin chết.”⁴³ “Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: ‘Lạy Chúa! lạy Chúa!’ là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muôn của Cha Thầy, là Đáng ngợi trên trời, thì mới được vào mà thôi... Ai nghe những lời Thầy nói đây, mà chẳng đem ra thực hành, thì ví được như người ngu dại xây nhà trên cát.”⁴⁴ Dựa theo kinh nghiệm, thánh Inhã Loyola nhận định nói rằng: “...không phải hiểu biết nhiều, nhưng là chính cảm nhận sâu xa tự trong đáy lòng mới làm cho linh hồn no thỏa.”⁴⁵ Vì thế, cần phải quan niệm lại cho đúng: tiêu đích đầu tiên và cuối cùng các cuộc cẩm phòng, các khóa Linh Thao nhằm tới không phải là việc “học” lý thuyết, nhưng là việc “hành” thực tế. Nếu có “học” thì cũng chỉ là để tạo điều kiện cần thiết cho việc “hành,” cho hành động chứ không thể dừng lại ở mức hiểu biết lý thuyết không thôi.

Nếu đem sinh hoạt cẩm phòng so sánh với các hành động: dạy và học làm bếp, nấu ăn và ăn, thì trong các việc này, hành động nào sẽ giúp hiểu rõ sinh hoạt cẩm phòng – hay làm *Linh Thao* – nhiều nhất? Hành động “ăn”! Cẩm phòng, tĩnh tâm hoặc làm Linh Thao là đưa các chân lý đức tin thẩm nhập vào trong các sinh hoạt nội tâm của chính mình, là cố làm cho các chân lý ấy trở “thành xương, thành thịt” trong đời sống kitô của cá nhân mình. Cố gắng

⁴² Gc 1:21-22.25. Trong Cựu Ước, rất nhiều lần Thiên Chúa nhắc cho dân là phải “đem ra thực hành” (x. chẳng hạn: Lv 18:4.5; Đnl 4:5.6.13.14; v.v...); cũng tương tự như thế ở trong Tân Ước (x. chẳng hạn: Mt 7:21; Lc 6:46-47;...).

⁴³ Gc 2:14-17.

⁴⁴ Mt 7:21.26.

⁴⁵ Lt 2.

tức là phải nỗ lực. Ăn là hành động dễ nhất trong đời. Ấy thế mà cũng có lúc “phải gắng mà ăn.” Vậy, nếu không có gắng, không nỗ lực, thì làm sao cám phòng cho tốt được?!

Đã nói tới chuyện ăn, thì xin được bàn tiếp luôn thê: Ăn dễ, ăn khó; lúc nào ăn dễ, lúc nào lại khó ăn? Làm sao để ăn cho dễ, ăn cho ngon và cho nhiều? Phải có thức ăn tốt, thức ăn béo bở? Phải có dầu bếp giỏi?... Cũng cần phải có như thế; tuy nhiên đó không phải là điều kiện tiên quyết và chủ yếu. Điều kiện tiên quyết và chủ yếu là phải “đói,” phải thấy “đói.” Không thấy đói, lại thấy đắng miệng, thì có cao lương mỹ vị đến mấy cũng không nuốt nổi. Trái lại, khi đói thì dù có ăn cơm nguội với xì dầu thường không thôi cũng thấy ngon! Trong đời sống thiêng liêng cũng hết như vậy: có khao khát chân lý của Chúa; có cảm thấy đói khát ánh sáng và sức mạnh của Ngài... thì tâm hồn con người mới tha thiết và hăng say mở lòng ra mà đón nhận Lời Chúa một cách dễ dàng và quảng đại, ngay cả khi Lời ấy chỉ được nói lên qua những ngôn từ diễn đạt lúng túng, vấp váp của một con người tầm thường, không mấy tài cán. Quả thực, thánh Phaolô chia sẻ cho biết rằng: “Đức Kitô đã... sai tôi đi rao giảng Tin Mừng, và rao giảng không phải bằng lời lẽ khôn khéo [của khoa tu từ, của tài hùng biện], để thập giá Đức Kitô khỏi trở nên vô hiệu.”⁴⁶ Không phải cái mới lạ của các đế tài, không phải cái hay ho của phương pháp, cũng không phải tài hùng biện hấp dẫn của diễn giả là yếu tố chính làm cho lòng con người cảm nhận được ơn soi sáng và sức biến đổi của Chúa. Chủ yếu là con người phải có gắng, nỗ lực mở rộng lòng ra, làm cho lòng mình đói, khát ánh sáng và sức mạnh của Ngài!

Nếu tưởng rằng chỉ cần có phương pháp tu đức hay, tốt, tiếng tăm, và chỉ cần có người giảng thuyết lưu loát, hùng hồn, hấp dẫn... là mình sẽ sướng nóng cháy, sẽ nhận được nhiều ơn Chúa, sẽ tiến đức nhanh và cao mà không để ý gì tới nỗ lực cá nhân, thì chẳng khác gì người thức dậy ban sáng, nằm nhìn những người tập

⁴⁶ 1Cr 1:17.

thể dục trong tivi, rồi cứ yên lòng cho sức khỏe của mình, vì nghĩ là mình cũng đã tập thể dục rồi! Nhảy xuống khỏi giường, làm các động tác thể dục thì mệt, thì chảy mồ hôi... nhưng, có làm như thế thì mới mang lại lợi ích thực sự cho sức khỏe. Trong sinh hoạt nội tâm tu đức cũng thế: có nỗ lực, có cố gắng, có nhọc mệt – tức là có *Linh Thao* – thì mới tăng cường được sức khỏe cho linh hồn. Tiền nào của này: chính là thế!

4. *Bàn Hồi:*

Linh thao là một cuộc thực tập để tu luyện linh hồn. Giống như trong mọi cuộc thực tập khác, trong thời gian làm *Linh Thao* cũng cần có một huân luyện viên, một người có kinh nghiệm để chỉ dẫn đường đi nước bước của tiến trình thiêng liêng. Có thể gọi là người giảng, người giúp hay là người hướng dẫn *Linh Thao*. Vị này giữ một vai trò song đôi: vừa làm người thuyết trình Lời Chúa theo kỹ thuật *Linh Thao*, vừa làm người linh hướng – *linh trợ* – để giúp cho người cấm phòng bước đi vững dạ giữa những kinh nghiệm nội tâm, và từ từ nhận ra con đường Thiên Chúa đã ân cần kẻ sẵn cho đời mình, tức là để giúp lớn lên trong kinh nghiệm nội tâm và trong khả năng nhận định thiêng liêng. Không thiếu chi người nghĩ rằng công tác thuyết giảng là việc chính yếu của người giúp cấm phòng hay hướng dẫn Linh Thao; thực ra không phải thế: tác vụ linh trợ – đầy tế nhị và khó khăn, cũng như đòi hỏi nhiều kinh nghiệm – mới là công tác chính yếu của người hướng dẫn Linh Thao. Không thể nào quan niệm được một khóa Linh Thao mà không có tác vụ linh trợ. Hễ đã có Linh Thao là phải có linh trợ. Cũng thế, hễ đã làm Linh Thao tất phải cần đến linh trợ, tất cần phải lấy tinh thần cởi mở và chân thành mà bàn hỏi về các sự việc diễn biến nội tâm với người hướng dẫn.

Trên sân khấu Linh Thao, thấy xuất hiện ba loại diễn viên: Thiên Chúa, người hướng dẫn Linh Thao và người thực hành Linh Thao. Mỗi loại diễn viên đều có phần đóng góp nhiều hay ít của

mình ở trong công tác chung, như đã thấy qua hình ảnh của biểu đồ phần trăm nói ở trên. Có thể lấy hình tam giác với các góc và các cạnh, để tạm cụ thể hóa vị trí của các diễn viên (ở mỗi góc), và mối tương liên giữa ba loại diễn viên (qua các cạnh): Thiên Chúa soi sáng và tác động trên người hướng dẫn lẫn người thực hành Linh Thao; qua cầu nguyện, các người này quy hướng tâm trí về với Chúa và mở rộng lòng mình đón nhận ơn Ngài để hoàn thành công tác phần mình, rồi đồng thời trao đổi với nhau qua việc bàn hỏi và tác vụ linh trợ. Linh Thao là cả một công trường xây dựng trong nỗ lực hợp tác và tương trợ. Đâu có lý do để lo sợ, để nằm ý trong ảo tưởng cô đơn và lẻ loi?

Và như thế, bốn yếu tố trụ cột trong việc thực hành phương pháp Linh Thao có thể được tóm kết như sau với các mục tiêu chủ yếu của chúng:

Thinh lặng để lắng nghe

Cầu nguyện để gặp Chúa

Nỗ lực để hợp tác

Bàn hỏi để nhận định/

“Cứ làm như vậy!”⁴⁷

⁴⁷ Xem Lc 10:28.

B. Cầu Nguyện

Có ai bao giờ bàn đến tu đức, nói đến đời sống thiêng liêng mà lại không đề cập đến cầu nguyện! Nếu muốn tìm đọc hết những gì xưa nay các tôn giáo nói về cầu nguyện, thì có lẽ phải dành ra hàng chục năm dài may ra mới đủ!

Con người cần nói và cần nghe nói về cầu nguyện. Bởi vì tự đáy lòng, con người cảm thấy cần phải cầu nguyện. Có danh nhân đã từng quả quyết rằng: “Cầu nguyện là hơi thở của hồn con người.” Chim bay, cá lội còn con người thì cầu nguyện.

Cảm thấy cần phải cầu nguyện, nhưng cùng lúc con người lại cảm thấy không biết ăn nói, đối xử làm sao cho bót bất xứng trước nhan Thiên Chúa⁴⁸ hầu tiếp nhận cho được ánh sáng tỏa phát ra từ Ngài, và cảm nhận cho được tình Ngài yêu thương hiện diện sát kề bên mình. Thế nên, con người cảm thấy cần được nghe nói về cầu nguyện.

Con người ngày nay cũng cần nói và nghe nói về cầu nguyện. Bởi vì, một đẳng con người ngày nay vẫn là con người muôn thuở, và đẳng khác, con người thời nay lại cảm thấy cần phải thích nghi lè lối cầu nguyện của mình sao cho hòa nhịp êm đẹp với những cảnh huống hoàn toàn mới lạ và dày xáo trộn giữa cuộc sống hiện đại.

*

Cầu nguyện?

Là nói chuyện với Chúa! Nói cho rõ hơn đi, vì nói chuyện có thể là nói với người thân thương cũng như với người thù ghét, với người quen biết cũng như với người xa lạ, đáng sợ... Thế thì cầu nguyện là nói chuyện thân mật, chân tình với Chúa,⁴⁹ là nói

⁴⁸ Xem Rm 8:26.

⁴⁹ Thủ ý thức về vinh dự được “nói chuyện với Thiên Chúa” như thế!

“chuyện tình” với Ngài, là lấy hết tâm tình mà thưa chuyện, mà đàm đạo với Chúa. Cầu nguyện là đối thoại: có nói, có nghe, chứ không phải chỉ nói một mình như trong một cuộc độc thoại chán ngấy, hay là như trong một cuộc trao đổi hàm hồ! Có những buổi nói chuyện khách sáo đưa đũa, rập theo lối văn tiểu thuyết vay mượn, lòng trí để nơi khác; có những buổi trao đổi tâm tình qua ca dao thành ngữ quen thuộc; có những buổi hàn huyên tâm sự bộc phát từ con tim nồng cháy tình người; có những lúc ngồi bên nhau nhìn nhau không nói, mà lòng vẫn cảm nhận được cả một mối tâm đầu ý hợp sâu đậm giữa đôi bạn tri kỷ chí thân, giữa cặp tình nhân nồng thắm chân thành.

Cầu nguyện cũng có thể mang những hình thái tương tự như vừa nói: có những người đọc kinh thuộc lòng ngoài miệng như máy, còn lòng trí thì rất xa Chúa; có những người dùng lời kinh đọc ngoài miệng (gọi là khẩu nguyện) để thưa lên với Chúa những tâm tình kính yêu sâu kín bên trong của mình; có những người chỉ tự sự với Chúa qua những tâm tư tiêm ẩn dâng lên từ đáy lòng mình (gọi là tâm nguyện); rồi cũng có lúc chỉ cần mở lòng rộng ra để Chúa nhìn mình và mình nhìn Chúa trong thịnh lặng, để lòng mến thương của mình đắm chìm vào trong biển thắm tình yêu vô biên của Chúa.

Đúng thế, cầu nguyện dẫn hồn con người đến chỗ kết hiệp mật thiết với Chúa,⁵⁰ để từ đó làm cho lòng trí sót mến, nóng cháy lên, làm cho con người cảm thấy Chúa không còn quá thiêng liêng, xa vời nữa! Thế mới rõ: kết hợp mật thiết với Chúa chính là tiêu đích của cầu nguyện, kết hợp không phải qua tình cảm thôi đâu, nhưng đặc biệt và chủ yếu là qua ba nhân đức đối thần tin-cậy-mến, qua ý chí, ý hướng được minh chứng và thể hiện bằng hành động cụ thể trong cuộc sống hằng ngày. Có thể người cầu nguyện mới dễ nhận

⁵⁰ Trong tinh cha-con: x. Mt 6:9; Lc 11:2. Tất nhiên là với ơn trợ giúp của Thần Khí ánh sáng và tình yêu.

ra thánh ý Chúa,⁵¹ và có thể mới thu nhận đủ nghị lực tình yêu để mà thực thi những gì Ngài muốn; bởi càng yêu thương nồng cháy, càng nên một với người yêu, thì càng có sức để làm vừa lòng vừa ý người yêu,⁵² bất chấp mọi khó khăn chồng chất giữa cuộc sống.⁵³ Thánh Augustinô nhận xét rất tâm lý, nói rằng: “Đã yêu thì không còn biết mệt nhọc, và dù có nhọc mệt, thì đó chỉ là cái nhoc mệt mà mình yêu thích!” Tâm trọng yêu⁵⁴ của việc cầu nguyện nám tất cả ở đó! Trọng yếu đối với hết mọi người, chứ không chỉ riêng đối với người sống đời tu trì.

*

Thiên Chúa sinh dựng nên con người giống Ngài là Tình Yêu. Ngài là Cha là Mẹ con người. Vì thế, tự đáy lòng sâu thẳm, con người cảm nhận ra một mối tình đậm đà dồn thúc quy hướng hồn mình về với Thiên Chúa: sức dồn thúc ấy, có lúc mạnh, có lúc yếu, có lúc tò, có lúc mờ. Đó là lý do tại sao một khi đã cảm nhận được mối thâm tình kia đến mức độ tò rạng và mạnh mẽ – chẳng hạn như trong trường hợp các thánh có đời sống thiêng liêng cảm nghiệm (mystique/mystic) – thì những tâm hồn sống qua những kinh nghiệm ấy, không thể làm sao mà không đàm thoại hầu như

⁵¹ Về cách hiểu từ ngữ này, xin xem ghi chú liên hệ ở trong bài viết về Linh Thao ngay trước đây, cũng trong phần Phụ trương I này.

⁵² Còn những ai sống đời tận hiến thì nhở đó mà nám chắc được phương cách đặc biệt hữu hiệu để mãi trung thành giữ trọn mối tình keo sơn đối với Đáng minh đã dâng trọn con tim.

⁵³ Chẳng thể mà tác giả Lt khuyên người làm Linh Thao – tức là đi tìm cho biết để làm cho trọn thánh ý Chúa – trong lúc suy niêm, nên khẩn xin cho được: “Biết Đức Kitô tưống tận hơn, hiểu Ngài thâm sâu hơn, yêu Ngài tha thiết hơn và theo Ngài sát gót hơn”; như thế có nghĩa “trở nên một với Đức Kitô” để “trở nên một với Đức Kitô” tức là đi đến chỗ nhận ra thánh ý Thiên Chúa, biết cách và có đủ nghị lực mà thực thi trọn vẹn thánh ý ấy, trở về lại với cội gốc, vào trở lại trong lòng Thiên Chúa Tình Yêu, cứu cánh tối hậu và là hạnh phúc vĩnh cửu của con người. Xin cũng xem Mc 9:28-29.

⁵⁴ Đức Bênêđictô XVI nhận định: “cầu nguyện” không phải là chuyện ‘thú yêu’ hoặc ‘tùy nghi’, nhưng là “vấn đề sống chết” (trong buổi đọc kinh Truyền Tin ngày Chúa nhật, 04.03.2007).

liên lỉ với Chúa được. Giống hệt như những người yêu nhau, như những tình nhân vậy. Yêu nhau thì muôn gần nhau, đàm đạo với nhau, ít nhất là qua thư từ hoặc là điện thoại, để trao đổi tâm tình cho nhau và với nhau. Có thể mới thấy được là cầu nguyện đóng vai trò chủ yếu đến mức nào trong đời sống thiêng liêng của con người, nghĩa là trong mối tương quan mật thiết giữa con người với Thiên Chúa. Muốn yêu Chúa, muốn tiến mạnh trong tình yêu Chúa, nói là thương Chúa, mến Chúa... mà suốt ngày không nói với Chúa được một lời, không dành được một lát để đến bên Ngài, để liếc nhìn Ngài qua một ánh mắt... thì chỉ là muôn hão và nói suông mà thôi. Có ai yêu nhau thật mà lại làm như vậy đâu! Người kitô có yêu Chúa thật hay không? Cầu nguyện là cách trả lời thiết thực cho câu hỏi này. Vậy, cứ xem họ có cầu nguyện hay không thì biết!

*

Nhiều người cứ lầm tưởng cho rằng cầu nguyện chỉ là cầu xin, và theo “thói quen”, chỉ chăm chú xin những điều vật chất, một cách lộn xộn.⁵⁵ Thả cho tâm tư lắng đọng dần xuống để lắng nghe và đón nhận tiếng Chúa là một phần trọng yếu nhưng thường lại bị bỏ quên đi trong lúc cầu nguyện. Tại sao? Có lẽ tại cầu nguyện mà chỉ biết bo bo chăm lo xin xỏ không thôi: đã xin xỏ thì phải nói nhiều, sợ nói ít, Chúa không hiểu những gì mình cần, không chịu cho những gì mình muốn. Làm thế là bịt tai không chịu nghe Đức Giêsu dặn, nói là: “Khi cầu nguyện, anh em đừng lải nhải như dân ngoại! Họ nghĩ rằng: cứ nói nhiều là được nhận lời. Đừng bắt chước họ, vì Cha anh em đã biết rõ anh em cần gì, trước khi anh em cầu xin.”⁵⁶

⁵⁵ Cầu nguyện như thế thì chẳng khác chi sống theo đà duy vật... ngược với tinh thần kitô (x. Gc 4:3). Vậy, phải cầu xin sao cho đúng trật tự [điều trọng yếu, trường cữu trước, điều thứ yêu sau...], và phải cầu xin sao cho lịch sự [= nêu đẹp lòng Chúa, “nếu Chúa muốn...” (Gc 4:15)].

⁵⁶ Mt 6:7-8.

Cầu nguyện mà xin xỏ không thôi, lại còn dẫn đến một ngõ cụt khác nữa, đó là: “Xin làm cho... ý Cha thể hiện,”⁵⁷ mà chỉ biết lo xin cho ý riêng của mình thành tựu không thôi. Hơn nữa, lúc ý riêng – thường là khác với ý Chúa!⁵⁸ – không được toại nguyện, thì đâm ra lầm bầm kêu trách Chúa một cách bất lịch sự, thiếu tế nhị, nghĩ là Chúa không thương nên không giúp mình. Thật rõ là oan cho Chúa: Ngài chỉ muốn điều hay, điều lành, điều tốt cho chúng ta thôi! Ngộ nhận như thế, thường là vì con người chỉ biết miệt mài xin cho được những điều mình “thích” mà quên ý thức đi là điều ấy có thực sự “hợp” cho mình hay không. Trong khi đó, Thiên Chúa chỉ biết lo lắng ban tặng cho con người những gì “hữu ích”; Ngài biết rằng có những cái con người “thích” nhưng không những là không “hợp” mà còn có hại cho con người nữa. Chính vì thế, thánh Phaolô nói rõ: “Chúng ta không biết cầu nguyện thế nào cho phải... chính Thần Khí cầu thay nguyện giúp chúng ta... vì Thần Khí cầu thay nguyện giúp cho dân thánh theo đúng ý Thiên Chúa”⁵⁹ Thánh nữ Têrêxa Avila, tác giả tập sách Con đường trọn lành, nhận định rằng chỉ cần cầu xin Chúa thế này là đủ: “Lạy Cha, xin ban những gì thích hợp cho chúng con,” vì Thiên Chúa thấu hiểu mọi sự và thương yêu lo lắng cho chúng ta. Kinh Lạy Cha và lời Chúa Giêsu cầu nguyện trong Vườn Cây Dầu là những mẫu thức tuyệt hảo nhất của lời nguyện cầu con người thưa lên cùng Thiên Chúa: “Nếu được thì xin... nhưng xin đừng theo ý con, một theo ý Cha mà thôi!”

⁵⁷ Mt 6:10.

⁵⁸ “Tư tưởng của các ngươi không phải là tư tưởng của Ta, và đường lối của Ta không phải là đường lối của các ngươi” (Is 55:8).

⁵⁹ Rm 8:27; thánh Gioan cũng cho biết: “[Thiên Chúa] nhậm lời chúng ta, khi chúng ta xin điều gì hợp ý Người” (1Ga 5:14).

Sóng xa ánh sáng đức tin, nhấp tít cắp mắt siêu nhiên, quên
băng đi mắt nắc thang giá trị thiêng liêng và những tiêu chí đời
đời, nên mới có chuyện hiểu làm Thiên Chúa như thấy ở trên đây!

*

Chẳng thế mà thánh Inhã Loyola lấy việc ‘tử bỏ mình’ làm
thước đo con đường tiến đức cũng như chiều cao của đời cầu
nguyễn. Từ bỏ chính mình phải là điều kiện số một và là hoa trái
đầu tiên của đời cầu nguyện. Không tin thì cứ thử xem: cứ thử bám
chặt lấy ý riêng kỳ cục của mình đi, rồi sẽ thấy trong giờ cầu
nguyễn, có cả hàng loạt vạn lý trường thành dựng lên sừng sững
chặn lối không để cho ta đến gần với Chúa, ngăn cách không để
cho ta gặp được mặt Ngài. Cũng chính vì thế mà thánh Inhã đã đặc
biệt lưu ý tới một lối cầu nguyện gọi là “xét mình” hoặc “phút hồi
tâm.” Lối cầu nguyện này giúp thanh luyện nội tâm, tức là giúp
mỗi người từ bỏ ý riêng với các khuynh hướng xấu, để mở rộng
con đường tâm hồn mình ra cho thanh thoát mà tiến nhanh đến chỗ
gặp Chúa. Có từ bỏ chính mình với những ý riêng và đam mê lệch
lạc của mình, thì mới có thinh lặng nội tâm mà nghe tiếng Chúa
hầu gặng cho được Ngài. Nội tâm có thinh lặng lắng động, thì mới
để cầm trí; rồi lúc đó mới cảm nhận rõ lặng thính bên ngoài thực là
điều cần thiết và đầy thú vị. Đại đế, đó là những điều kiện tâm linh
quan yếu nhất, không có không được, trong lúc thực hành cầu
nguyễn. Chung chung mà nói thì cái khó khát gặp thấy khi
thực hành cầu nguyện, là phải từ bỏ chính mình. Vậy đường đi khó
không khó vì ngăn sông cách núi, mà khó vì lòng người ngại núi e
sông. Cầu nguyện khó không khó vì Chúa uy linh khôn ví, nhưng
khó vì lòng người ngại ý Chúa uy linh!

*

Con người cầu nguyện là cầu nguyện với cả con người toàn
diện của mình. Con người không phải là thần thiêng

thuần túy, mà còn mang cả xác thể vật lý nữa; thể nêu, cầu nguyện là con người cầu nguyện với cả xác thể⁶⁰ của mình nữa. Điều kiện sức khỏe, tình trạng thoái mái thể lý, các tư thế: đứng, đi, quỳ, ngồi, nằm... đều cần phải lưu ý đến trong lúc cầu nguyện. Có người cần phải tập thể dục và đi tắm cho thoái mái trước khi bắt đầu cầu nguyện. Có người tim vào chỗ có ánh sáng êm dịu để cầu nguyện, tránh mặt trời lòe chói làm hoa mắt chia trí; có người đi vào giữa thiên nhiên, cõi đồng hoang trơ trọi hoặc nơi đồi núi xanh tươi để cầu nguyện; có người lại ưa nhìn trời xanh trong biếc hay biển cả hùng vĩ mênh mông...; dĩ nhiên, lúc nào cũng phải cần đến bầu khí tĩnh mịch, thịnh lặng từ bên ngoài cho đến bên trong. Tùy lúc, tùy nhu cầu, hoàn cảnh – và ngay cả trong thời gian một buổi suy niệm – người cầu nguyện có thể thay các yếu tố tâm thể lý ấy; chẳng hạn như để tránh khô khan, chia trí lo ra hoặc buồn ngủ: nghĩa là cố tạo điều kiện thuận lợi về mặt tâm thể lý, cho nỗ lực đi tìm Chúa và kết hợp với Ngài. Một khi đã hội được những điều kiện thuận lợi, nghĩa là đang “cảm thấy gần Chúa” thì đừng nên thay đổi chi hết, vì thay đổi có thể làm mất đi những điều kiện thích hợp đang có. Đó là lời khuyên đầy kinh nghiệm của thánh Inhã. Lời khuyên này có thể được tóm gọn trong nguyên tắc gọi là “thay đổi hoặc dừng thay đổi,” đặc biệt đặc dụng đối với việc chọn tư thế và tìm nơi chốn thích hợp để cầu nguyện cho thoái mái dễ dàng: thay đổi tư thế hoặc nơi chốn lúc thấy khó cầu nguyện; giữ nguyên tư thế và ở ngay tại chỗ khi thấy cầu nguyện được. Nguyên tắc “thay đổi hoặc dừng thay đổi” này còn được áp dụng cho một khía cạnh khác nữa trong nỗ lực cầu nguyện: đó là việc lựa chọn đê tài và theo sát diễn tiến của đê tài. Điểm này sẽ được bàn đến sau.

⁶⁰ “Đức Giêsu lên núi (để) cầu nguyện... Đang lúc Người cầu nguyện, dung mạo Người bỗng đổi khác, y phục Người trở nên trắng tinh chói lòa” (Lc 9: 28b-29). Cũng là dịp nhắc cho nhớ về sức mạnh biến đổi của cầu nguyện.

*

Đà áp dụng các kỹ thuật tâm thể lý như thiền, Yoga, v.v. vào sinh hoạt cầu nguyện là một nỗ lực quý giá, đáng chuộng, đáng khen và đáng khuyến khích. Vì làm thế là tạo thêm điều kiện thuận lợi cho phần tâm lý và thể lý trong con người đang ra sức dốc toàn bộ tiềm năng minh có để cộng tác tối đa vào trong cõi găng hướng lòng lên với Thiên Chúa. Nhưng dù sao, kỹ thuật cũng chỉ là kỹ thuật; biến kỹ thuật thành phù phép, lẩn lộn kỹ thuật với chính sinh hoạt cầu nguyện, thì chẳng khác chi quan niệm theo lối duy vật, nhầm lẫn coi thể xác là toàn bộ con người, coi con người là toàn bộ thể xác không hơn không kém. Thiếu chi trường hợp thể xác đau đớn, bệnh tật, suy nhược, tiêu tụy và tàn lụi mà vẫn kết hợp rất sâu thẳm với Chúa qua cầu nguyện. Đó là những tâm hồn thanh thoát tự do, đã đạt được tới chỗ từ bỏ chính mình để ôm lấy và sống trọn kế hoạch Chúa dành cho cuộc đời mình. Đúng như Đức Kitô đã nhận định: Yêu Chúa – sống kết thân với Chúa – đâu có phải hệ tại ở chỗ cứ kêu cầu inh ỏi ‘Lạy Chúa! Lạy Chúa!’ nơi môi miệng, nhưng chính ở điểm biệt thực thi thánh ý Chúa, kế hoạch Ngài đã đề ra cho đời mình.⁶¹

*

– Đúng thế! Tuy nhiên công ăn việc làm lu bu bè bônen đâu có cho phép thông dong đến nhà thờ, nhà dòng để mà cầu nguyện! Tôi nằm trên giường rồi mới nhớ ra là mình chưa đọc kinh sáng!!! Chắc Chúa cũng thông cảm!

– Cầu nguyện là giống như hơi thở của con người; cầu nguyện là hơi thở của hồn con người, của đời sống thiêng liêng. Thầy Kitô đã chẳng dạy mọi người thuộc mọi bậc sống là: “Hãy luôn tỉnh thức và cầu nguyện”⁶² đó sao! Có lúc, có nơi nào lại không được phép cầu nguyện? Có lúc, có nơi nào lại không cầu nguyện được?

⁶¹ Xem Mt 7:21.

⁶² Lc 21:36.

Không cầu nguyện được là tại tâm hồn chưa sẵn sàng đó thôi! Lúc bị bắn gần chết, trong những ngày ở nhà thương chữa bệnh, Đức Gioan Phaolô II đã chẳng phải nằm trên giường mà cử hành Thánh Lễ đó sao! Có người lấy làm lạ, thắc mắc: làm sao vừa lái xe mà vừa cầu nguyện được? Nếu có thể vừa lái xe vừa nói chuyện với người bạn đi cùng xe, ngồi ở ghế bên cạnh được, thì tại sao lại không cầu nguyện được trong lúc lái xe? Sao lại không biết mời Chúa ngồi ghế bên cạnh và đàm đạo với Ngài như là với một người bạn! Để đả thông cho rõ hơn về điều thắc mắc này, thì xin được bàn thêm như vậy: lúc cầu nguyện, ý hướng và chú ý con người quy về với Chúa; việc cố gắng quy hướng này có thể mạnh hay nhẹ, nhiều hay ít. Đó là chuyện tự nhiên trong mọi sinh hoạt con người: không ai có thể luôn luôn, mãi mãi và bao giờ cũng dồn trọn một trăm phần trăm chú ý vào trong hết mọi hành động của mình được. Không cần chú ý một trăm phần trăm, thì cũng có thể đưa cơm vào miệng được. Vậy, nếu có nhiều mức độ quy hướng chú ý về với Chúa, thì cũng có nhiều cường độ chú ý cao thấp khác nhau trong hành động cầu nguyện. Khi hoàn cảnh không cho phép chú ý trọn một trăm phần trăm, thì không phải vì thế mà cho rằng lúc đó không thể có “hành động cầu nguyện,” hoặc hành động đó không được kể là cầu nguyện! Chờ cho tới lúc hoàn cảnh cụ thể cho phép có đủ điều kiện lý tưởng rồi mới cầu nguyện, rồi mới yên tâm cầu nguyện, là không thực tế. Tục ngữ Tây phương có câu: “Cái tuyệt triệt tiêu mất cái tốt” là thế! Tất nhiên, cần phải có những lúc dành hết thì giờ, để cả con người với trọn một trăm phần trăm chú ý quy về với Thiên Chúa, cho việc cầu nguyện. Nhưng, nếu bất cứ lúc nào và bất cứ ở đâu cũng biết hướng lòng lên nói chuyện với Chúa, dù chú ý có được nhiều hay ít, có được dài hay ngắn tùy hoàn cảnh cho phép, thì đúng là nhất rồi còn gì! Cầu nguyện không ngừng là thế! Tìm gấp và yêu mến Chúa trong mọi sự, ở mọi nơi cũng là thế!

Công ăn việc làm bận bìu không cho phép cầu nguyện: đó là lỗi nhận định mới nghe qua thì thấy khá có lý, nhưng đó chỉ là lỗi

nhận định của những ai chưa có dịp “thử ném xem cho biết Chúa dịu ngọt đến thế nào,”⁶³ chưa có dịp ném thử tình yêu ngây ngất của Chúa; mà tình yêu của Chúa thì đâu có dành độc quyền cho riêng một ai! Đâu có dành độc quyền cho riêng giới tu hành! Chúa dành tình yêu bao la của Ngài cho tất cả, cho mọi người, không trừ một ai! Ai ai cũng đều được Thiên Chúa mời gọi yêu mến Ngài hết lòng, hết sức, hết trí khôn, hết linh hồn và thân xác, hết cả thì giờ nữa!

*

– Ủ thì yêu! - Nhưng sao yêu mà không chịu hẹn hò, gấp gỡ và gân gùi nhau? Yêu kiểu gì mà không dành trọn thì giờ nói chuyện với nhau và nghe nhau nói? Hay chỉ yêu bằng miệng, yêu theo lối môi mép? Tôi chỉ biết bận bịu và dành hết thì giờ lo cho chính tôi, cho gia đình tôi mà thôi? Vậy tôi yêu mến Chúa theo kiểu gì, đến mức nào? Ai sẽ trả lời dùm tôi đây? Ai sẽ về với Chúa dùm tôi trong cuộc sống đồi đồi?

*

– Ủ thì nói! Nhưng sẽ phải nói chuyện gì với Chúa đây? – Những người bạn chí thiết, những người yêu chí tình không bao giờ đặt câu hỏi như thế, không bao giờ băn khoăn kiểu ấy. Nếu lấy lại lối diễn đạt của thánh Âugustinô, thì phải nói: “Cứ yêu đi, rồi sẽ biết phải nói gì!” Giữa hai người yêu, đê tài câu chuyện đâu phải là vấn đề; đó chỉ là chuyện phụ, không quan trọng, không bao giờ cần đặt ra; tâm tình đối với nhau, trao cho nhau, mới thật là chuyện chính yếu. Có người nói tếu là: trong các món ăn người ta dọn ra, Chúa chỉ thích nhất có một món, là món “cháo lòng”; có lẽ bởi vì đó là món phải đem hết lòng mình ra mà nấu, và chỉ cần nấu với hết lòng là ngon, là Chúa thích! Nếu đúng như thế thì ai lại không nấu được “cháo lòng” đơn sơ cho Chúa! Cầu nguyện mà đem hết lòng, hết tâm tình vui buồn, sướng khổ, thích thú hoặc chán nản...

⁶³ Tv 34:9.

ra mà tâm sự với Chúa, mà bàn hỏi với Ngài, mà đón nhận ý kiến của Ngài... là Chúa thích nhất đó! Ai lại không có lòng, không có tâm tình? Sóng giữa đời, lòng mình có trăm ngàn thứ tâm tình: tâm tình về chính mình, về những hoàn cảnh và biến cố trong cuộc sống... về cả chính Thiên Chúa. Những kinh nghiệm cùng hoàn cảnh sống, những con người giao tiếp và chung đựng hằng ngày, tất sẽ khơi dậy trong ta biết bao phản ứng, biết bao tâm tình, biết bao nhu cầu...

Trong khi trò chuyện với Chúa, có thể để cho tâm hồn sống dậy những tâm tình như: – tôn thờ, tán dương, ca ngợi... – cảm tạ, tri ân – tạ tội – và xin ơn. Đến với Thiên Chúa, người có lòng tin, sống lòng tin không thể không ý thức hay nhận ra mình đang đối diện với một Đáng chí thánh, cao cả, quyền uy, toàn năng, tốt lành... và như thế, làm sao lại không thấy lòng nhộn lên những tâm tình tôn thờ, thán phục, tán dương, ca ngợi... ? Đứng trước Đáng toàn năng, người có lòng tin cảm nhận rõ là tất cả những gì hiên hữu – chung quanh mình và trong chính mình – với bao nhiêu hồng ân nhận được, đều do Ngài và từ Ngài mà đến... và như thế, làm sao lại không thấy lòng nhộn lên những tâm tình biết ơn và tri ân nồng cháy? Đồng thời, người có lòng tin cũng thấy biết bao lần mình đã dùng những ân huệ ấy không đúng đường lối của Chúa, trái với thánh chỉ của Ngài... và như thế, làm sao lại không thấy vọng lên từ đáy lòng những tâm tình tạ tội, những lời van xin tha thứ? Nhưng dù sao thì người đặt hết niềm tin thác vào Chúa nhân lành cũng vẫn tin tưởng bám chặt vào lòng thương của Ngài để tiếp tục

xin Ngài ban ơn trợ giúp hồn xác, biết đặt nhu cầu của linh hồn lên trước nhu cầu phần xác.⁶⁴

Rồi, cầu nguyện không phải là nói không thôi mà còn là nghe nữa chứ! Nghe Chúa nói qua Lời Chúa trong Kinh Thánh, trong Giáo Hội, trong cuộc sống, nơi các biến cố và nơi những người gần xa Chúa đặt trên đường đời mỗi người. Cố gắng lắng nghe mọi nơi mọi lúc để có thể nói chuyện với Chúa bất cứ ở đâu, bất cứ lúc nào. Những khi, qua một biến cố, một câu nói, một đoạn nào đó trong Lời Chúa, mà thấy lòng mình “sốt nóng lên” giống như hai môn đồ đi về Em- mau ngày trước: cảm thấy mình gần Chúa hơn, tin cậy mến nồng cháy hơn, hâu như gấp được, thấy được Ngài... thì những lúc đó, bằng mọi giá, cứ dừng lại để cảm nhận trọn những tâm tình ấy, đừng vội chạy đi tìm những thứ cao đẹp gì gi khác cả! Trong cầu nguyện, không có gì cao đẹp hơn là gấp được Chúa, và đạt đến chỗ trao đổi nỗi lòng nóng cháy với Ngài: đó là chính tiêu đích cầu nguyện nhắm tới cơ mà! Chúa không ưa cao lương mỹ vị cầu kỳ, Ngài rất dễ tính và rất dễ cảm thương. Ngài chỉ thích có món “cháo lòng” đơn sơ không thôi! Biết nhiều lời hay ý đẹp, nắm nhiều kiến thức cao kỵ sắc mùi lý thuyết mà không đem ứng dụng vào thực hành... thì nào có ích gì! Đâu có đem lại được một chút ấm lòng, một chút no thỏa và hạnh phúc cho cuộc sống vật chất cũng như thiêng liêng! Lòng có ấm, có no thỏa trong ánh sáng và tình yêu của Chúa, thì con người nội tâm mới được tôi luyện cho nên kiên cường, trong đẹp thật sự. Tác giả Linh Thao, thánh Inhā Loyola, đã đặc biệt lưu ý về điểm này. Các người

⁶⁴ Thiếu chi tín hữu tưởng rằng cầu nguyện là để xin Chúa ban ơn, và chỉ biết xin ơn phần xác, vật chất. Cầu nguyện như thế thì chẳng khác chi sống theo đà duy vật... ngược với tinh thần kitô. Thực ra, chúng ta chưa xin thì Chúa cũng đã biết chúng ta cần gì rồi: x. Mt 6:7. Mặt khác, ngay cả khi cầu xin những ơn phần xác, cũng cần nhớ lại ý nghĩa cao đẹp của việc cầu xin này, là tuyên xưng: tình thương của Thiên Chúa đối với con người [sẵn sàng ban ơn cho], quyền năng của Ngài [đủ sức ban ơn], và đồng thời khiêm nhường nói lên thân phận yếu hèn cần được trợ giúp của mình, cũng như lòng tin tưởng cậy trông vào Ngài. Và như thế, nói chung, việc cầu xin giúp mở rộng lòng ra hơn để đón nhận đòi hỏi ơn Chúa hằng sẵn sàng và không ngừng ban xuống.

thương nhau, các cặp tình nhân đâu cần bày biện nhiều chuyện để nói, nhiều lời để tả. Họ chỉ cần ngồi bên nhau, có khi trong thịnh lặng hoàn toàn... hoặc chỉ cần lập lui lập tới có vài lời quen thuộc, xưa như trái đất... mà ai cũng biết cả rồi!

Đó là trường hợp của những người đã thấy lòng dạ ám áp lên rồi. Còn thông thường thì có thể thấy lạnh nguội hơn một chút, khô khan yếu nhược hơn một chút, và cần được trợ giúp chống đỡ nhiều hơn. Những lúc như thế, thì nên rút ra từ Lời Chúa, từ các lời kinh quen thuộc hoặc là từ các biến cố trong đời sống... những gì thích hợp cho tình trạng cụ thể lúc đó của tâm hồn mình để chuẩn bị một đề tài thiết thực mà cầu nguyện, mà nói chuyện với Chúa.

Như đã nói trước đây, nguyên tắc “*thay đổi hoặc dừng thay đổi*” rút ra từ các lời khuyên của thánh Inhã Loyola, còn được áp dụng cho cách thức chọn và dùng đề tài cầu nguyện nữa. Nếu thấy đề tài hoặc là một điểm trong đề tài còn giúp mình cảm nhận được mùi vị thiêng liêng, còn giúp lòng mình nóng lên vì cảm thấy gần Chúa, v.v. thì cứ yên tâm dừng lại ở đề tài đó, ở điểm đó; và suốt trong thời gian còn cảm nhận được như thế, thì đừng thay đổi. “Bởi vì không phải hiểu biết nhiều, nhưng là chính việc cảm mến bên trong mới làm cho tâm hồn no thỏa.”⁶⁵ Nhưng nếu, sau khi đã cố gắng mà thấy một đề tài nào đó, hoặc là một điểm nào đó trong đề tài không gây được âm hưởng cho tâm hồn lúc cầu nguyện, thì đừng ngần ngại thay đổi đi, nghĩa là chọn một đề tài khác, hoặc là đi qua một ý tưởng khác, một phần khác trong đề tài.

*

Thế là phần chuẩn bị cầu nguyện coi như tạm xong.

Và đây đã đến lúc *bắt đầu* câu chuyện với Chúa. Những nhận thức và cảm tình phút đầu thường mang một tầm trọng yếu quyết định trong một cuộc trao đổi, đối thoại: tùy ở những cảm nhận đầu tiên này mà cuộc nói chuyện có được thoải mái phóng len vun vút,

⁶⁵ Lt 2.

hay là phải rơi vào cảnh tẻ nhạt, bế tắc, chán ngấy... Ngay từ phút đầu cầu nguyện, nếu biết lấy hết tin yêu mà nhận ra Chúa đang hiện diện trước mặt mình, bên cạnh mình và đang âu yếm nhìn mình;⁶⁶ nếu biết nỗ lực dồn trọn ý hướng và chú tâm về với Chúa trong khiêm tôn, cởi mở, trong sáng tỏ và chân thành, thì buổi nói chuyện với Chúa mới có đà mà tiến nhanh, tiến mạnh lên cao lên xa trong gấp gõ và kết hiệp.

*

Trên kia đã nói: con người cầu nguyện là cầu nguyện với cả con người của mình. Thế thì không lẽ gì lúc cầu nguyện ta lại không dùng trí tưởng tượng. Nếu trí tưởng tượng đi làm ăn riêng, không chịu hợp tác để cầu nguyện, thì lòng trí khó mà kiên trì chú tâm vào Chúa cho được. Mà muốn trí tưởng tượng cộng tác cầu nguyện, thì cần phải cung cấp chất liệu tốt cho hoạt động của nó: chất liệu rút ra từ – hoặc có liên quan với – đê tài cầu nguyện. Chẳng thế mà cứ mỗi lần giới thiệu một đê tài mới, là tác giả Linh Thao đều đê ra một bối cảnh cụ thể⁶⁷ mới, thích hợp với đê tài. Bối cảnh cụ thể có thể ví như bức phông, tức là bức màn lớn có vẽ phong cảnh làm nền cho sân khấu diễn kịch. Trí tưởng tượng dựa theo đê nghị của đê tài cầu nguyện mà hình dung ra khung cảnh tương ứng với nội dung đê tài. Chẳng hạn: lúc suy niệm về bình tâm, về tội lỗi, v.v... thì lúc đó, trí tưởng tượng có thể hình dung ra cảnh Chúa Giêsu hấp hối trong vườn Cây Dầu, hình dung ra Núi Sọ có Chúa Kitô chịu đóng đinh khổ nhục trên thánh giá; hoặc là lúc chiêm niệm Thiên Thần truyền tin, Chúa Giêsu sinh ra, v.v... thì trí tưởng tượng lại hình dung ra căn nhà, căn phòng Đức Mẹ, hình dung ra bò lừa với máng cỏ Chúa nằm, có Đức Mẹ, có Thánh

⁶⁶ Lt khuyên nên bắt đầu với *kinh nguyện*: “xin Chúa cho tất cả ý chỉ, hành vi và hoạt động của tôi hoàn toàn hướng về việc phụng sự và ca tụng Chúa chí tôn” (Lt 46).

⁶⁷ Xem Lt 47 [gọi là tiễn nguyện I].

Giuse và các mục đồng chung quanh. Bối cảnh cụ thể là phần đóng góp trí tuệ tượng công hiến cho cầu nguyện vậy.

*

Đến đây chắc hẳn các bạn đã thấy rõ cần phải thưa chuyện với Chúa qua những thái độ, tâm tình và lời lẽ như thế nào rồi. Giống hệt như giữa hai người bạn chí thân, giữa hai mẹ con: hồn nhiên, thoải mái, đơn sơ, cởi mở, chân thành, tin tưởng, thân ái... Con càng bập bẹ, mẹ càng thấy mến: mến cái hồn nhiên, cái trong sáng, cái ngây thơ dễ thương của đứa con nhỏ. Ai lại đi giữ kẽ, lụa lời khách sáo mà nói với người mình thương bao giờ đâu! Chỉ có ra trước tòa án mới làm thế! Càng thương nhau thì càng ăn nói tự nhiên, đơn sơ. Trong cầu nguyện cũng hệt như vậy: càng biết Chúa, càng tiến sâu, tiến cao trong tình yêu Chúa, thì cách thức nói chuyện với Chúa càng trở nên đơn sơ, càng ít suy luận dông dài, và càng đi đến chỗ nhìn Chúa nhiều hơn là nhìn vào chính mình, nghe nhiều hơn nói, ca tụng và thưa “*xin vâng*” nhiều hơn là xin xỏ. Đó là lúc sinh hoạt cầu nguyện bước qua ngưỡng cửa chiêm niệm.

– Sao mà nặc mùi thánh thiện quá vậy! Tụi tôi trần tục mà! – Càng trần tục thì càng cần phải đến với ánh sáng và sức mạnh của Chúa; bởi có thể mới mong tiến tới trên đường nêu thánh. Mà nêu thánh là ơn gọi cơ bản của tất cả và của mỗi một người kitô, không trừ một ai, dù là tu hành hay trần tục. Không có Chúa soi dẫn, không có sức mạnh của Ngài, làm sao con người có thể đứng vững trong ơn thánh sủng, nêu tốt, nêu thánh được? Hiện không thiếu chi những người, cả những người trẻ nữa, đã từng sống qua kinh nghiệm cầu nguyện cao độ nói trên đây. Họ ở giữa đời, chung lộn và phải đối phó với cái lu bu mỗi ngày của cuộc sống, hết như bất cứ ai. Họ không phải là “nhà tu”; có khi họ phải gánh vác những trách vụ gia đình và con cái, còn nặng nề hơn rất nhiều người khác nữa. Nếu muốn bảo cầu nguyện là một thách đố thì cũng được! Đó thực là một phần trong cái thách đố thánh Âugustinô đã sống qua: “Người này người nọ làm được, sao tôi lại không?” Cứ thử ném

xem đi thì sẽ biết Chúa dịu ngọt đến độ nào! Nếu chỉ đọc cuốn Hà Nội 36 phố phường để nghe Thạch Lam tả trên giấy, thì không sao cảm nhận cho ra hết được mùi vị ngọt ngào thanh trong của bánh cốm xanh thơm xú Bắc! Có học, có tập, có thử luyện, có thực hành cầu nguyện, thì mới cầu nguyện tốt và giỏi được. Có là gì đâu: ăn với nói ai lại không biết, thế mà ai cũng phải học ăn học nói cả đó!

*

Nếu cầu nguyện tốt và giỏi là dễ ợt, thì còn cần bàn đến làm gì ở đây! Có hai cái khó năn gắp nhất trong lúc cầu nguyện, đó là: Lo ra (chia trí) và khô khan. Đã biết đó là những cái khó chung, ít ai tránh được, thì đừng quá lo lắng, khiếp đảm, chán nản, lúc gắp phải. Đó là biện pháp tiên quyết.

Rồi, hễ thấy mình lo ra, thì cố gắng mà lo vào. Có người vặn hỏi rằng: “Lo vào đâu?” Tất nhiên không phải lo vào rạp xinê hay là vào quán bar! mà là lo vào lại trước thánh nhan Chúa và trong sự hiện diện của Ngài, vào lại trong bối cảnh cụ thể và trong nội dung của đè tài đang dùng cho buổi cầu nguyện. Nói chung thì “lo vào” tức là cố gắng ý thức và chú tâm trở lại để tiếp tục nói chuyện với Chúa. Không ai bắt lỗi, làm tội việc lo ra, chia trí xảy đến ngoài ý muốn của mình cả. Biết mình lo ra, thì lo cầm trí lại là được.

Còn một khó khăn khác thường gặp thấy lúc cầu nguyện, là cảm thấy khô khan nguội lạnh. Khi cầu nguyện mà khô khan, không cảm nhận được gì, thì việc đầu tiên cần phải làm là nhìn lại, là tự vấn (xét mình) xem đã áp dụng đúng và trọng vẹn tất cả những gì cần phải hội đủ cho việc thực hành cầu nguyện hay chưa. Nếu chưa, thì cố can đảm sửa chữa lại tình trạng thiếu sót đó. Nếu thấy là mình đã hội đủ mọi điều kiện cần thiết cho cầu nguyện mà cứ phải lê gót dài dài giữa lòng sa mạc băng tuyết đêm đen, thì lúc đó nên làm hai điều sau đây: – thứ nhất là tiếp tục kiên trì cầu nguyện cho hết giờ đã định; – thứ hai là nên lặp đi lặp lại một vài lời nguyện ngắn đơn sơ như: “Lạy Chúa, xin cho con cảm nhận được

tình yêu của Chúa”; “Lạy Chúa, xin đỡ nâng lòng tin yếu kém của con”; “Lạy Thầy Giêsu, xin dạy con biết noi gương Thầy mà thực thi trọn vẹn thánh ý Chúa Cha,” v.v... Chúa Giêsu đã chẳng làm như vậy ở trong vườn Cây Dầu, lúc Ngài cảm thấy lo âu, buồn khổ, chán nản... đến độ chảy mồ hôi máu ra đó sao: “Lạy Cha, xin đừng làm theo ý con...?”

Những khi gặp khó khăn trong cầu nguyện, nên làm một vài việc hy sinh nhỏ để thắng mình và để nói lên thái độ quảng đại hợp tác.

Đó là những liều thuốc có tính cách cấp thời để chữa cho qua cơn lo ra và khô khan ngay lúc gấp phải. Nếu nhận ra được ngay những gì cần phải sửa đổi, thì nên cố gắng sửa đổi ngay. Chẳng hạn như: cố gắng từ bỏ chính mình và quảng đại dâng trọn cho Chúa những gì mình còn đang giằng co “dành giật” với Ngài... hoặc là thay đổi nơi chốn, thay đổi nhịp thở, hít dài một vài ngụm khí trời trong lành cho cơ thể được dễ chịu thoái mái... thay đổi tư thế: đi, đứng, ngồi, quỳ... Trong những lúc khô khan, lo ra, nên chọn những tư thế khắc khổ hơn một tí để thân xác có cơ hội cộng tác đắc lực hơn với nỗ lực của tâm hồn, cũng như để tâm hồn có dịp biểu lộ thiết thực hơn lòng khiêm tốn cùng thái độ khấn xin tha thiết của mình. Thế nên, để có thể nắm vững tình hình và áp dụng biện pháp đối phó thích hợp, người cầu nguyện thường được khuyên nên dành ra một ít phút sau các buổi cầu nguyện để kiểm điểm xem mình đã cầu nguyện như thế nào, hầu cải tiến về sau. Nếu đã làm hết sức, mà vẫn không thấy có gì cần sửa đổi về phần mình, thì cứ tin thác vào Chúa và nhất quyết một mục kiên tâm bền chí tiến bước trên đường cầu nguyện, không chịu bỏ cuộc. Thánh nữ Têrêxa Avila đã từng bền chí cầu nguyện bất chấp khô khan suốt nhiều năm dài. Nếu trẻ con ưa ăn kẹo, và chỉ có người lớn mới dám đi vào trong sa mạc, thì Thiên Chúa cũng thường dành nhiều

ui an, dịu ngọt⁶⁸ cho người mới lần đầu bước đi vào con đường cầu nguyện, và để cho những người già dặn về mặt nội tâm hơn một chút, phải hì hục vươn trèo ngõ đèo tràn trụi của đức tin.

*

Những giây phút kiêm điêm sau các buổi cầu nguyện còn nhầm một mục tiêu tích cực khác nữa, đó là ghi nhớ lại – có thể bằng giấy trắng mực đen – những kinh nghiệm gặp Chúa qua ánh sáng và tâm tình bừng dậy trong lòng giữa lúc cầu nguyện, để rồi từ từ đi đến chỗ nhận ra đường lối và kế hoạch Chúa đề ra cho đời mình. Đó là những bước thực tập đưa dần tới mức điêu luyện trong thuật nhận định thiêng liêng.

*

Nói cho cùng thì một buổi cầu nguyện lo ra và khô khan mà cõ gắng và bền chí, chưa hẳn là tệ hơn một buổi cầu nguyện “uớt át,” vì có thể tâm hồn đang trải qua một giai đoạn thanh luyện và thử thách.

Vậy, đâu là tiêu chí chắc chắn để đánh giá phẩm chất việc thực hành cầu nguyện trong đời sống thiêng liêng của một người? Cứ xem qua thì biết cây:⁶⁹ cứ nhìn vào cuộc sống của một người trước và sau thời gian thực hành cầu nguyện, thì sẽ biết ngay được phẩm

⁶⁸ Có thể ví những tâm tình sốt sắng, uớt át trong đời sống thiêng liêng với đồ gia vị: gia vị (tiêu, hành, nước mắm, ớt, v.v.) giúp cho ăn dễ, ăn nhiều – vì làm cho cảm thấy ngon – gia vị quá là hữu ích; nhưng nếu chỉ ăn thuần gia vị không thôi, thì không sống được; ngược lại, nếu không có gia vị mà cứ cố gắng ăn (dĩ nhiên, lúc đó, không cần cố gắng!) thì vẫn sống tốt; như thế có nghĩa là đồ gia vị không thiết yếu cho sức khỏe, cho sự sống, tức là không có cũng sống được; cũng tương tự như thế trong đời sống thiêng liêng: tinh cảm uớt át là hữu ích; tuy nhiên, không phải là thiết yếu, không có cũng được: không có mà vẫn kiên tâm tiến bước trong đức tin, thì càng tiến đức cao, càng trưởng thành hơn...; ngược lại, nếu chỉ biết đơn thuần dựa vào tinh cảm uớt át để ‘giữ đạo,’ để cầu nguyện, thì sẽ gặp ít là hai mối nguy: một, xây ngôi nhà thiêng liêng “trên cát,” trên nước... mất; hai, rơi vào tình trạng ích kỷ thiêng liêng: nói là đi tìm Chúa, mà thực ra chỉ lo tim mình, tìm cách để thường thức tinh cảm sốt sắng của mình!

⁶⁹ Xem Mt 7:16-17; Lc 6:43-44.

chất đòi cầu nguyện của người đó; vì cầu nguyện tốt sẽ đem lại nghị lực thiêng liêng để sống ý Chúa tốt; và nếu cầu nguyện không ra gì, thì dù nước mắt có đầm đìa, cũng không biến đổi được cuộc sống cho phù hợp hơn với ý Chúa, trước sau vẫn vậy, hay có khi còn tệ hơn, bởi không biết dùng ơn Chúa... đâm ra ù lỳ, nhảm lòn; còn nói chi đến chuyện tinh cảm lén xuống, còn mất! Dĩ nhiên việc nhận định này đòi hỏi một thời gian tương đối dài.

Ngoài hoa trái căn bản vừa nêu, xin thử kể thêm ra đây một số – ít nhất là một số – những hoa trái khác dễ nhận ra nhất noi tâm hồn sống đòi cầu nguyện, đó là: trong sáng nhờ bỏ mình và thanh luyện, bình an, vui tươi, bình tĩnh và bình tâm, sáng suốt, đầy nghị lực, vị tha, hy sinh, quảng đại, hòa nhã, khiêm nhu, dễ tha thứ, nhẫn nhục, khôn ngoan và lạc quan siêu nhiên. Tắt một lời, vì luôn đặt người thực hành cầu nguyện vào trong tư thế chú tâm lắng nhín để biết Chúa, biết mình và biết người, nên cùng lúc, cầu nguyện cũng giúp cho chúng đạt tới mức trưởng thành con người và mức trưởng thành trong thuật nhận định thiêng liêng, cùng gặt hái được những kinh nghiệm nội tâm ngày càng dồi dào phong phú hơn. Cứ thử nghiệm đi, rồi sẽ thấy...!

*

Con người cảm thấy cần nghe nói về cầu nguyện, vì con người cảm thấy cần phải cầu nguyện và cầu nguyện cho thật tốt.

Có nhảy xuống nước thì mới biết bơi; cũng vậy, có cầu nguyện thì mới biết cầu nguyện. Cách học cầu nguyện hay nhất là thực hành cầu nguyện. Đó là phương thức học hỏi của các tông đồ ngày trước: các vị đã học cầu nguyện bằng cách cầu nguyện thưa với Đức Giêsu rằng: “Thưa Thầy, xin dạy cho chúng con biết cầu

nguyễn”;⁷⁰ các vị cũng đã học cầu nguyện bằng cách ngồi quanh Đức Maria⁷¹ mà cầu nguyện trong những ngày chờ đợi Thánh Thần Thiên Chúa đến. Và như thế thì có thần thiêng vô hình, Thiên Chúa cũng sẽ cho “gặp thấy” được Ngài trong cầu nguyện!

⁷⁰ Lc 11:1 → bằng Kinh Lạy Cha (x. Mt 6:7-13; Lc 11:1-4). Thánh Xyprianô chia sẻ cảm nhận của mình, nói rằng: “Trước mặt Chúa Cha, thử hỏi lời cầu nguyện nào chân thật hơn lời cầu nguyện phát xuất từ miệng Chúa Con, Đáng là sự thật?” Cầu nguyện khác với cách Chúa dạy, chẳng những là dốt mà còn là tội như Ngài đã ngỏ lời trách nhóm Pharisêu: “Các ông gạt bỏ điều răn của Thiên Chúa mà duy trì truyền thống của các ông” (Các bài đọc Kinh sách, bài đọc II, thứ ba Tuần I Mùa Chay).

⁷¹ Cv 1:14.

Phụ Trương II

Chuẩn Bị Thống Hối

→ Lý do

- ý thức về tình trạng nội tâm của mình;
- càng mở lòng thì càng nhận được nhiều ơn Chúa.

→ Các bí tích

* Ba yêu tố cấu thành bí tích:

→ dấu chỉ bên ngoài (như: nước, rượu, bánh mì, lời đọc = nghi thức),

→ mang lại ơn thánh bên trong,

→ do chính Đức Giêsu thiết lập.

* Bảy [7] bí tích¹

→ cấu trúc phù hợp với bản tính (xác + hồn) và tâm lý loài người;

→ muốn nhận ơn Chúa, cần có đủ điều kiện...

→ được ơn nhiều hay ít là tùy tâm trạng người nhận.

* Cần thiết cho đời sống ơn thánh sủng (siêu nhiên)

→ những đường tiếp liệu...

→ tựa như trong đời sống tự nhiên: sinh ra, ăn uống, lớn mạnh lên đến trưởng thành, trị bệnh khi cần, lập gia đình... cần người chuyên môn giúp trong các lãnh vực cuộc sống (ở đây: người ban bí tích);

¹ Đáng tiếc là bí tích thêm sức thường bị “coi thường,” quên đi rằng đó là bí tích có chức năng đưa đời sống thiêng liêng đến mức trưởng thành (làm chiến sĩ cho Nước Chúa), là bí tích của năng lực hoạt động tông đồ, của nỗ lực hợp tác vào trong công tác phúc âm hóa, của chiêu kích cộng đoàn, xã hội, thế giới... trong thân mình Đức Kitô trọn vẹn.

→ sông đức tin là phải chiến đấu,² do đó

- cần thức ăn... Mình Thánh Chúa
- cần vũ khí... sức mạnh của ơn Chúa...

→ nếu không chịu bí tích thì chẳng khác chi đi đánh giặc mà chỉ mang ‘quần xà lỏn’ (không khí giới, không lương thực...)

- làm sao mà đánh cho thắng? chưa đánh đã bại!
- chẳng vậy mà có những người kitô trách Chúa, Giáo hội buộc những chuyện không làm nổi! đâu có sức!

→ thế mới hiểu rõ và đúng

- chỗ đứng và sự cần yếu của bí tích trong đời sống kitô;
- lý do tại sao Giáo hội Mẹ đòi buộc con cái mình phải đến với bí tích.³

→ **Bí tích hòa giải**

* Nhận định

→ gột bỏ lối nhìn tiêu cực về bí tích hòa giải, như

- vứt tội (xung tội)... và chỉ có thể thôi!
- hốt, đồ rác... vào tòa cáo giải (thùng rác)!

→ hiểu cho tích cực và chính xác...

² "... còn từ thời đó, thi Tin Mừng Nước Thiên Chúa được loan báo, mà ai cũng dùng sức mạnh mà vào" (Lc 16:16); "Này, Thầy sai anh em đi như chiến đi vào giữa bầy sói" (Mt 10:16; x. Lc 10:3); "Hãy mang toàn bộ binh giáp vũ khí của Thiên Chúa, để có thể đứng vững trước những mưu chước của ma quỷ. Vì chúng ta chiến đấu không phải với phàm nhân, nhưng là với những quyền lực thần thiêng, với những hạng thống trị thế giới tối tăm này, với những thần linh quái ác chốn trời cao" (Ep 6:11-12; xem Rm 13:12; Tx 5:8) "Anh em hãy... tỉnh thức, vì ma quỷ, thù địch của anh em, như sư tử gầm thét, rảo quanh tim mồi cắn xé. Anh em hãy đứng vững trong đức tin mà chống cự, vì biết rằng toàn thể anh em trên trần gian đều trải qua cùng một loại khổ như thế" (1Pr 5:8).

³ Qua các điều luật Giáo hội, đặc biệt là các điều luật liên quan đến việc dự lễ ngày Chúa Nhật và các ngày lễ buộc, chịu bí tích hòa giải và chịu Mình Thánh Chúa.

- dịp gặp gỡ với Thiên Chúa tình yêu;
 - ban ơn Chúa (đó là chức năng của mọi bí tích);
 - ơn Chúa đến xóa tan tội lỗi (như ánh sáng quét sạch bóng tối, như thuốc hay, thần dược, chữa lành bệnh hoạn và bỗ dưỡng);
 - cung cống, nuôi dưỡng, làm tăng triển đòi sống siêu nhiên (= tiến tới trong đường nêu thánh);⁴
 - để quý mến (chứ không phải sợ sệt!) và năng đến với bí tích hòa giải.
- * Điều kiện (phía người chịu bí tích)
- có tội (ai lại không có tội?⁵ kể cả tội cũ, đã xung);
 - thống hối,
 - xung tội,
 - đèn tội.
- * Giải thích
- **tội hai loại⁶**
 - tội **nhé**
 - không làm mất chết đòi sống siêu nhiên,
 - làm cho đời sống này ra yếu nhược, cằn cỗi;
 - ba hạng:
 - không hoàn toàn ý thức,
 - hoàn toàn ý thức,

⁴ Đó là lý do cho thấy tại sao những người lành thánh không bỏ lỡ một dịp tốt nào mà không chịu bí tích hòa giải: không phải có tội nhiều (thường thường họ chỉ xung tội cũ), nhưng là vì muốn nhận ơn Chúa...

⁵ “Nếu chúng ta nói là chúng ta không có tội, chúng ta tự lừa dối mình, và sự thật không ở trong chúng ta” (1Ga 1:8).

⁶ 1Ga 5:16-17.

- hoàn hoàn ý thức và phạm lui tới;
 - nhiều tội nhẹ
 - không làm nên tội trọng, tuy nhiên
 - có thể làm trượt dần đến tội trọng;
 - tội **trọng**
 - làm chết trong đời sống siêu nhiên;
 - làm mất khả năng “ăn” Mình Thánh Chúa (tựa như xác chết... không còn ăn được... nếu cứ rước lễ tíc là phung phí, coi nhẹ Mình Thánh Chúa... gọi là phạm sự thánh);
 - ba yếu tố cấu thành:
 - sự việc trầm trọng/nặng (chất thể)
 - ý thức hoàn toàn (lý trí)
 - chấp nhận hoàn toàn (ý chí)
 - không thành tội trọng nếu thiếu một trong ba yếu tố (có thể là tội nhẹ) vừa kể;
 - cứ phạm tội cho đã, rồi đi xưng tội? nếu thế thì làm sao có được lòng thông hối ăn năn thật sự?
 - tội trọng nhiều/ít: khác nhau?⁷ khác: lương tâm ra chai đá... không đón nhận được ơn thúc đẩy thông hối của Chúa!
 - cần xét mình để thấy các tội...
- thông hối (ăn năn tội)
 - tội cần: không ăn năn thông hối thì không bao giờ nhận được ơn tha thứ;
 - các thành tố:
 - buồn đau trong lòng, và

⁷ Xem Hc 5:2-7.

- ghét tội [hết mọi tội: nhó, quên, cũ mới]... vì tội lỗi đã xúc phạm đến Thiên Chúa..., cùng
- quyết chừa, không phạm tội trong tương lai.
 - cách hoàn hảo (cách trọn, vì Chúa)⁸
- nếu các tâm tình thống hối trên đây phát xuất từ *tình yêu đối với Thiên Chúa* là Đáng tốt lành, tức nếu có các tâm tình đó thì chính là vì thực sự *yêu mến Ngài trên hết mọi sự*;
- làm cho được ơn thánh tha tội, cả tội trọng, nếu có quyết tâm đi xung tội ngay khi có thể;
 - cách không hoàn hảo (vì mình)
- nếu các tâm tình thống hối phát xuất từ việc
 - thấy tội lỗi xâu xa, gây hại thiêng liêng... hoặc
 - sợ hình phạt đời đời/trầm luân và các khổ hình khác tội nhân phải lãnh chịu;
- tự nó không làm cho nhận được ơn tha tội trọng,
- cộng với việc xung tội: tội trọng mới được tha

→ **Lưu ý:** thống hối ăn năn **trước** khi vào tòa xung tội; và thống hối không có nghĩa là chỉ đọc kinh ‘ăn năn tội’ ngoài miệng (dù có chảy nước mắt vì thói quen, vì phản xạ tự nhiên!), mà phải thực sự sống những tâm tình thống hối từ tận đáy lòng... ngược lại, có thể thực sự thống hối mà không đọc kinh...

- có được những tâm tình thống hối
- không phải do tự sức riêng,⁹
- nhưng là ơn thúc dục của Chúa (Thánh Thần);

⁸ Hết sức cần thiết trong những lúc nguy tử mà có tội trọng!

⁹ Nhất là đối với người có tội trọng: người chết không thể làm gì được cả, không thể tự đứng dậy!

- vậy nếu cứ cứng lòng tức là phạm đến Thánh Thần.¹⁰
- xung thú tội (trong tâm tình thống hối):
 - không buộc xung tội nhẹ, chỉ khuyên nên xung
 - vậy chỉ nên chọn một vài tội nhẹ ‘lớn nhất’;
 - làm thế để việc sửa mình được hữu hiệu hơn;
 - phải xung hết mọi tội trọng/nặng:
 - *có giáu* dù chỉ một tội trọng: vẫn *còn chét* về mặt siêu nhiên... không nhận ơn Chúa được... xung tội không ‘nên’ và ‘phạm sự thánh’ (= phung phí bí tích, mà bí tích là ‘sự thánh’);
 - *quên sót* tội (đã có lòng thống hối bao quát)... vẫn nhận được ơn tha thứ... chỉ cần nhắc lại lúc có thể (không cần phải xung lại ngay sau đó...)
 - xung rõ¹¹
 - giống loại - hoàn cảnh - số lượng - trong thời gian bao lâu... theo sức...
 - đặc biệt khi xung tội trọng/nặng;
 - đơn giản, đầy đủ nhưng không dài dòng, mập mờ...¹²
 - **đền tội**¹³
 - có thể là nhẹ hay nặng tùy theo tội xung...

¹⁰ Đó là một hình thức của tội phạm đến Chúa Thánh Thần: không tha đời này, không tha đời sau (x. M t 12:32), là vì không bao giờ chịu mở lòng ra đón nhận ơn thúc dục của Thánh Linh để thống hối ăn năn.

¹¹ Trong tòa cáo giải, đại diện Thiên Chúa, linh mục giữ vai trò: thẩm phán, thầy thuốc và người cha nhân hậu. Vậy, linh mục cần biết rõ về tình trạng tâm hồn của người xung tội để có thể giúp đỡ đúng theo chức năng của mình.

¹² Trong tòa cáo giải, không nên bàn hỏi - nếu không phải là tối thiết bách - về những chuyện không trực tiếp liên quan đến việc ‘xung tội’. Nên bàn hỏi lúc khác.

¹³ Xem Lc 3:8.

- nhẹ: buộc nhẹ, nặng: buộc nặng... việc thi hành
 - không buộc phải thi hành ngay... trước khi chịu lẽ (dù xung tội nặng);
 - quên... và không còn thì giờ trước khi xung tội lại thì chỉ cần trình lại với linh mục... ngài sẽ liệu...
 - ý nghĩa: hành động chứng tỏ tình yêu ... đế
- lấy lại sức¹⁴ – đã bị tổn thương/thất – cho đời sống thiêng liêng, cho tình yêu...
 - từng bước đi vào trở lại trong tương quan thân mật đã bị ít nhiều...¹⁵ sút mẻ hay đồ vỡ
 - với Thiên Chúa Tình Yêu
 - với tha nhân...
 - ‘bồi thường’ thiệt hại... gây ra cho tha nhân;
 - bồi bí tích hòa giải
 - xóa tội, nhung
 - không sửa chữa hết mọi sai lệch do tội gây ra.¹⁶



Lc 15

¹⁴ Tựa như người bệnh đã lành cần tĩnh dưỡng lấy lại sức (đi nghỉ, đổi khí, ăn uống đồ bổ,...).

¹⁵ Hết như trong trường hợp xung đột hay mích lòng giữa hai người yêu (tình yêu càng thân mật, tể nhị thì nguyên nhân gây mích lòng càng vi tế).

¹⁶ Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo, số 1459.

Phụ Trương III

Ý Chúa và tìm ý Chúa

→ Ý Chúa

→ kế hoạch Thiên Chúa đề ra cho cuộc sống:

- con người (chung),
- mỗi cá nhân (riêng)¹⁷;

→ nhầm tới mục đích tối hậu, đời đời;¹⁸

→ đặc biệt ghi rõ nơi ba yếu tố trong con người: xác - hồn - sự sống siêu nhiên (biểu hiện qua hai đĩa tròn: lớn và nhỏ, chia bởi ba đường bán kính thành ba phần tượng trưng cho ba yếu tố trong con người; đĩa lớn tượng trưng cho toàn bộ con người, và đĩa nhỏ tượng trưng cho phần nằm trong khả năng kiểm soát của con người, tức trong trách nhiệm của lương tâm);

- lương tâm:
 - = trí thông minh: trong lãnh vực hành động chính trực
 - sai quấy, xấu - tốt của con người;
 - nguyên thủy: chính trực;
 - sau nguyên tội: sai lệch¹⁹

¹⁷ Xin xem Rm 12:1-2, và chú thích về thành ngữ “thánh ý Chúa” trong bài viết về Linh Thao ở Phần III, Phụ trương I của tập sách.

¹⁸ Xin xem đoạn chú thích về “Nguyên lý và Nền tảng” trong Phần II tập sách.

¹⁹ Trước khi loài người sa ngã, lương tâm [lý trí đạo đức thực tiễn] có đủ khả năng và sáng suốt để cùng với ơn Chúa giúp, nhận ra được những gì phải làm và những gì phải tránh (= ý Chúa)... nhưng, sau khi loài người sa ngã, lương tâm bị mù lòa, bị đam mê nhục dục làm cho sai lệch đi, không hay khó mà nhận ra được trật tự của con người và hành động của mình; vì thế, cần được giúp đỡ, soi sáng (mặc khải, Lời Chúa, giáo huấn) để có thể nhận định cho đúng...

- cần được “giáo dục” [luật Chúa, mạc khải Kinh Thánh,²⁰ luật Giáo hội, giáo huấn của Giáo hội, cầu nguyện (Thần Khí), linh trợ, kinh nghiệm,...];
 - cần được bảo toàn qua đời sống chính trực;
 - chịu trách nhiệm trên những gì nằm trong khả năng ảnh hưởng và biến đổi của con người (vòng nhỏ);
- và ghi trên cuộc sống, hoàn cảnh cuộc sống, ảnh hưởng hỗ tương:
- trên cá nhân
 - từ Thiên Chúa,
 - từ tha nhân, xã hội,
 - từ chính bản thân mỗi người; - quan hệ hay bỗn phận
 - với Thiên Chúa,
 - với tha nhân, môi trường sống (cả đến môi sinh),
 - với chính mình;

→ Tìm ý Chúa:²¹

→ chung (cho mọi người):

- thông thường: lương tâm (được giáo dục, chính trực)
 - xét theo Luật Chúa (10 điều răn + Kinh Thánh), luật Hội Thánh (6 điều luật Hội Thánh + Giáo luật), giáo huấn của Giáo hội,

²⁰ Luật Chúa (tự nhiên) được ghi khắc vào trong lòng con người (chứ không phải đã do Thiên Chúa hay Giáo hội áp đặt sau này...): lương tâm nguyên thủy có khả năng nhận ra; nhưng vì đã ra lu mờ, lệch lạc vì tội lỗi, lương tâm không còn đủ sức và đủ sáng suốt để nhận ra; thế nên, Thiên Chúa đã mạc khải giúp cho nhận ra, thấy lại.

²¹ Ở đây, “tìm ý Chúa” muốn nói là tìm trong hiện trạng (sau sa ngã) của loài người.

- và theo bốn phận đẳng bậc, môi trường, hoàn cảnh sống (như: văn hóa, phong tục, ...);
 - gặp vấn đề phúc tạp: như trên, cộng với
 - cầu nguyện, suy xét, cân nhắc,
 - bàn hỏi hay tham khảo ý kiến người chuyên môn (như: các nhà luân lý học, giáo luật, linh hướng,...);
- riêng (cho mỗi cá nhân: ơn gọi làm người, ơn gọi kitô, ơn gọi tu trì...): *như hai trường hợp trên đây*, cộng với
- tùy vấn đề mà xét kỹ toàn bộ con người và hoàn cảnh sống cá nhân
 - thân xác, sức khỏe...
 - tính tình, sở thích, hoài bão, khả năng trí tuệ, mức độ trưởng thành, khả năng nhận định...
 - thiên hướng tinh thần, mức độ đời sống tâm linh...
 - cha mẹ, đại gia đình, quốc gia, hoàn cảnh lịch sử, môi trường sống...
 - quan hệ và ảnh hưởng...
 - cần đặc biệt lưu ý đến việc cầu nguyện, suy nghĩ, bàn hỏi, lựa chọn và kiểm định lại với một người chuyên môn;
 - như thế, bởi lẽ kế hoạch của Thiên Chúa được cụ thể ghi lên trên cuộc đời của mỗi người... cần đọc để nhận ra.

Phụ Trương IV

Tìm hiểu, ngẫm đọc và suy niệm Kinh Thánh

→ Mạc Khải, Truyền thống và Kinh Thánh

Một vài nhận định:

- Mạc khải/truyền thống rộng hơn cuốn Kinh Thánh;²²
- Cuốn Kinh Thánh phát xuất từ đâu? – Uy thế Đức Kitô (sống lại), – Các tông đồ (tử đạo): chứng từ và chứng tá, – Lời Chúa nhập thể trong lòng Giáo Hội: chính thư (quy điển) và ngụy thư;
- Linh ứng hay Thần khởi;²³
- Cuốn Kinh Thánh được giữ gìn như thế nào? – Cộng đoàn Giáo hội, Phụng vụ, Truyền thống, – Văn bản tìm thấy: dị bản (variant) chỉ liên hệ đến các điều phụ;

→ Văn bản (đã đến tận tay chúng ta)

- Thẩm quyền giải thích (vô ngô): cần thiết để Lời Chúa có thể đến – chính thực và trọn vẹn – với mọi người trong mọi thời;
- Nhiều cuốn sách: nhiều văn thể (thi sĩ, tiên tri...);
- Thê nên: hiểu theo văn thể;
- Một vài nguyên tắc thái độ cần đến khi giải thích:
 - * trung thành với bản văn;

²² Xem Ga 20:30-31; 21:25: “Còn nhiều điều khác Đức Giêsu đã làm. Nếu viết lại từng điều một, thì tôi thiết nghĩ: cả thế giới cũng không đủ chỗ chứa các sách viết ra.”

²³ Xem Mt 5:17-19; Ga 8:14tt; 10:35; Cv 2:17-18; 1Tm 5:18 [trung Lc 10:7]; 2Tm 3:15-16; 2Pr 1:20-21; 3:15tt.

- * nhờ các đoạn khác soi sáng (ví dụ: anh em²⁴ Ngài; đoạn Phêrô tuyên xưng đức tin theo Mt và Lc,...),
- * hợp với lương tri [common sense], tâm lý;
- * phù hợp với giáo lý;
- * sẵn sàng nghe theo lời giải thích chính thức của Giáo hội;

→ **Chủ đích**

_ Nhằm mục đích dạy chân lý (tôn giáo, đạo đức) cần thiết để nhận được ơn cứu độ;²⁵ chứ không dạy các môn khoa học, hay những gì khác, v.v.

→ **Đọc Kinh Thánh**

- _ Để hiểu biết Đức Giêsu;²⁶
- _ Đọc trong đức tin...
- _ Chìa khóa để đọc: *ánh sáng và sức mạnh* (Chúa ban cho khi đọc Lời *hàng sống*)

²⁴ Trong Tân Ước, có nhiều đoạn nhắc đến “anh em” (hoặc “chị em”) Đức Giêsu: Mt 12:46; 13:55; Ga 7:3; Cv 1:14; 1Cr 9:5; Gl 1:19. Từ adelphos trong tiếng Hy lạp, hoặc các từ tương đương trong tiếng Hipri hay Aram thường chỉ về tương quan gia tộc nghĩa rộng (x. St 13:8: Áfram và Lót; 29:15: Laban và Giacôp; Lv 10:4: anh em họ – các con ông Útdiên – khiêng xác hai con ông Aharon), đặc biệt là anh em họ (x. 1Sbn 23:22). Hai từ adelphos (anh em) và anèpsios (anh em họ) được dùng như nhau (x. Tb 7:2-4.9: Raguên và Tôbit; Tôbia và Xara).

²⁵ “Tất cả những gì viết trong Sách Thánh đều do Thiên Chúa linh ứng, và có ích cho việc giảng dạy, biện bác, sửa dạy, giáo dục để trở nên công chính. Nhờ vậy, người của Thiên Chúa nên thập toàn, và được trang bị đầy đủ để làm mọi việc lành” (2Tm 3:16- 17). Ngoài ra, “Lời Thiên Chúa là lời sống động, hữu hiệu và sắc bén hơn cả gươm hai lưỡi; xuyên thấu chỗ phân cách tâm với linh, cốt với tuỷ; lời đó phê phán tâm tình cũng như tư tưởng của lòng người” (Dt 4:12).

²⁶ Thánh Hiérônimô nói rằng: “Không biết Kinh Thánh, không biết Phúc Âm, là không biết Đức Kitô”; thánh Phaolô xác định: “Tin Mừng là sức mạnh Thiên Chúa dùng để cứu độ bất cứ ai có lòng tin” (Rm 1:16b).

- ánh sáng để nhận ra sứ điệp,
- sức mạnh để thực thi sứ điệp nhận được;

_ Kinh Thánh là bức thư tình Thiên Chúa gửi cho tôi vì ánh sáng và sức mạnh Ngài ban cho tôi thích hợp với nhu cầu và hoàn cảnh của tôi;

_ Đọc Kinh Thánh như đọc thư tình (cầu nguyện với Kinh Thánh theo 5 giai đoạn: 1. trông/nhận thư, ngắm nghĩa, hình dung [giây phút cầm cuốn Kinh Thánh trong tay và hình dung qua đức tin mình đang ở trước mặt Chúa...]; 2. mở ra đọc ngẫu nhiên, sợ hết... ký niệm vui buồn lộ ra trên mặt... [đọc một đoạn Kinh Thánh... nhớ lại những ký niệm, cảm nhận thiêng liêng...]; 3. đọc kỹ lại để tìm ý muôn người yêu té nhị... [đọc đi đọc lại, theo “ba chiều kích” với nhiều áp dụng... để hiểu ra điều Chúa muôn nói với mình...]; 4. hiểu ra ý muôn: nôn nóng trả lời... [thưa “xin vâng” lên Chúa...]; 5. cảm giác hài lòng vì đã làm vừa lòng người yêu... [lặng thính hưởng nếm bằng an nội tâm...].

_ Đọc cả những điều không viết ra.²⁷ Thí dụ: việc hình thành kế hoạch cứu độ nơi cung lòng Thiên Chúa Ba Ngôi; giây phút Ngôi Hai nhập thể... Chúa Giêsu cười...

_ Đọc với tất cả khả năng hình dung²⁸ (với dáng điệu, cử chỉ, tâm tư... của các nhân vật có mặt hữu hình hay vô hình trong cuộc trình thuật; theo ba chiều kích... chẳng hạn như cần hình dung ra cử chỉ, ánh mắt, âm điệu lời nói... để hiểu/cắt nghĩa các

²⁷ Xem Ga 20:30; 21:25.

²⁸ “Ngắm nhìn các nhân vật... lắng nghe những lời nói... suy nghĩ về những hành động... đàm đạo, tâm sự... như chính mình đang ở trong cuộc...” (Lc 11:2-117).

câu nói như: “Con phải lo việc Cha con...”; “Giờ con chưa đến...”).²⁹

_ Đọc như người trong cuộc,³⁰ không như kẻ bàng quan; đọc như các biến cố, các sự việc đang xảy ra trước mắt, trong hiện tại, chứ không như chuyện ‘đời xưa’; đặt mình vào trong tâm tư, lời nói, thái độ, hành động... của các nhân vật; đặc biệt trong các đoạn trung lời hoặc đối thoại ... có lắng nghe như đó là lời nhẫn nüü cho cá nhân tôi, hoặc như chính tôi là người đối thoại (“tôi” trở thành túc từ hoặc chủ từ; vg: “Con nói Thầy là ai? – Con nghĩ Thầy là...”).

_ Đọc càng chậm, càng kỹ... những đoạn càng quen thuộc.

_ Phân biệt lời Chúa Giêsu nói với tư cách:

➤ Là con người ➤ không biết về ngày tận thế;

➤ Là Thiên Chúa ➤ “Ta là chủ ngày Sabát;”

➤ Vừa là con người, vừa là Thiên Chúa (“Ta là con đường, là sự thật, và là sự sống”).

_ Nếu không hiểu một đoạn... thì cứ đi qua đoạn khác;

_ Có thể hiểu Kinh Thánh theo nhiều nghĩa:

➤ nghĩa đen, nghĩa bóng,

➤ nghĩa thiêng liêng tinh thần,

➤ nghĩa dụ ngôn, trừu tượng,

➤ nghĩa ứng dụng, v.v...

_ Lưu ý:

➤ Cựu Ước là hình bóng của Tân Ước; toàn bộ Cựu Ước tiên báo, tiên trưng về Đức Giêsu Kitô...

²⁹ Xem cuộc đối thoại trong trình thuật về tiệc cưới Cana: “Chuyện đó can gì đến mẹ và con... Giờ con chưa đến! – Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo” [Ga 2:4-5]; nếu “nháy mắt” lúc nói thì càng dễ hiểu!

³⁰ Xem *Lt* 112-117.

➤ hiểu đúng những cách nói hoặc ngôn ngữ biểu tượng trong Kinh Thánh (và cả trong giáo lý, phụng vụ...) – ví dụ Thiên Chúa: có tay, giận, ghen, trừng phạt... – cách riêng là trong Thánh vịnh (với lối diễn tả dứt khoát, gay gắt, có vẻ hung bạo... bằng cách tiêu diệt, báo oán... đối với “kẻ thù” = sự dữ và thái độ cứng lòng ...)

→ Cầu nguyện với Kinh Thánh

— Riêng từng cá nhân: xem phần “Đọc Kinh Thánh” như thư tình... trên đây;

— Theo cách hướng dẫn: tức là một người – dựa theo một chủ đề rút từ Kinh Thánh, hoặc một đoạn Kinh Thánh – cầu nguyện lớn tiếng – mọi người khác thính lặng theo dõi... cầu nguyện trong lòng – người hướng dẫn nói chậm rãi và rõ ràng, dừng lại và thính lặng sau mỗi ý nguyện – cho hát xen kẽ những bài thánh ca hợp với chủ đề, với những ý nguyện;

— Theo cách chia sẻ³¹ chung:

³¹ Ngày nay, người ta nói nhiều và dùng nhiều đến hình thức chia sẻ... ngay cả trong khi cầu nguyện. Đó là điều tốt. Nhưng đôi lúc, có sự lẫn lộn giữa các hình thức chia sẻ, gây ra nguy hại. Vậy, xin lưu ý: hình thức cầu nguyện với Kinh Thánh theo cách chia sẻ là dựa theo [một đoạn] Kinh Thánh mà thưa chuyện với Chúa trước mặt anh chị em [chứ không phải anh chị em nói chuyện với nhau, thế nên tránh can thiệp, sinh ra cãi cọ lộn xộn, thiếu bác ái, thiếu tôn trọng lẫn nhau, và vô lễ trước mặt Chúa]; khác với: - hình thức chia sẻ học hỏi (trao đổi với nhau về Kinh Thánh; chia sẻ kiến thức); - hay hình thức chia sẻ cuộc sống (trao đổi với nhau về cuộc sống cách chung, hoặc là để xem đã phù hợp với tinh thần Phúc Âm hay chưa). Trong hai hình thức chia sẻ này (trao đổi với nhau trước mặt Chúa) thì có thể có trao đổi, bàn cãi... Tuy nhiên, trong hai hình thức chia sẻ giữa nhóm [khác với chia sẻ cầu nguyện] dù có chân thành trao đổi những vấn đề có khi riêng tư, thì cũng nên khôn ngoan giữ rõ giới mức giữa những gì có thể nói ra cho “nhóm” và những gì chỉ nói ra cho người linh trợ... Lẩn lộn chỉ gây thêm tai hại và gương xấu... Đừng hiểu sai nghĩa của chân thành! Chân thành trong chia sẻ không có nghĩa là phải nói ra hết tất cứ gì, cho bất cứ ai, bất cứ lúc nào và bất cứ ở đâu! Nhưng là phải nói cho đúng điều, đúng lúc, đúng người...

- mỗi người trong nhóm nhỏ (độ 6/7 người) cầu nguyện lớn tiếng để các người khác hiệp ý;
- thỉnh thoảng xen kẽ những bài hát thích hợp, được người hướng dẫn nhóm chọn hay nhóm viên đề nghị;
- cần lưu ý đến kỹ thuật tiến hành:
 - nói rõ ràng và ngắn gọn; để được như thế thì
 - mỗi lần chỉ nói lên một³² tư tưởng...
 - giữ một giây phút thịnh lặng³³ sau mỗi ý nguyện, tức là tránh dồn dập tranh nhau đưa ra ý nguyện...
 - tuyệt đối tránh, đừng bao giờ ‘phát biểu’ qua một ý nguyện khác hàm ý chống lại hay sửa sai một ý nguyện nào đó đã được nói lên trước đó³⁴...

*

*

*

³² Như thế mới có thể nói ngắn gọn và rõ ràng, tránh tình trạng cùng lúc đưa ra hai ba tư tưởng mơ hồ chồng chéo, lộn xộn, dài dòng...

³³ Để các người trong nhóm có thì giờ hợp ý cầu nguyện với ý nguyện đưa ra, cũng như để tỏ ra lòng tôn trọng đối với ý nguyện và người nói lên ý nguyện.

³⁴ Chuyện sai đúng là chuyện của người đưa ra ý nguyện, với Chúa... không phải là chuyện của các người nghe.

Phụ trương V

Phân biệt thần loại³⁵

→ Vấn đề thiên cổ

→ trong Cực Uớc: chẳng hạn

- St 2:17-18; 3:1-5.9tt; 4:6tt: tiếng Chúa, tiếng Xatan;
- Ds 22:20—24:24: tác động của Chúa trên Biloam;
- 1Sm 16:14: “Thần khí Đức Chúa rời khỏi vua Saun và một thần khí xấu... đến ám vua;”
- 1Sm 19:9-10: “... thần khí xấu... xuống trên vua Saun...”
- linh ứng nơi các ngôn sứ, v.v...

→ trong Tân Uớc:

- Mt 4:1-11; Mc 1:12-13; Lc 4:1-13: cám dỗ trong sa mạc;
- Mt 7:15-16: coi chừng các tiên tri giả... sói đội lốt chiên;
- Lc 12:54-56: nhận định dấu chỉ thời đại;
- 1Cr 12:10: “...kẻ thì được ơn phân định thần khí”;
- 1Cr 14:29: vai trò “phân định”;
- 2Cr 11:13-15: “Xatan cũng đội lốt thiên thần sáng láng!”
- Cl 1:9: “Thần Khí” ban cho “hiểu biết và khôn ngoan”;

³⁵ Xem Lt 313-336: gồm hai loạt Quy tắc: 1- “để cảm biết và nhận ra phần nào những thúc đẩy khác nhau trong linh hồn: điều tốt để đón nhận, và điều xấu để loại bỏ - thích hợp hơn cho Tuần I” (Lt 313); 2- “để phân biệt các thần cho rõ hơn - thích hợp hơn cho Tuần II” (Lt 328). Trong phần ghi chú tóm lược này, cả hai loạt Quy tắc được để vào một tiêu đề: Phân biệt thần loại (để biết nhận định thiêng liêng), bởi cuốn Linh Thao cũng để hai loạt Quy tắc tiếp nhau, và chỉ rõ về loạt thứ hai là: “Quy tắc về cùng một vấn đề.” Chủ đề phân biệt thần loại để giúp nhận định thiêng liêng là một vấn đề rất phức tạp, không thể trình bày trong một vài trang viết. Ở đây chỉ muốn gợi lại một vài khái niệm và đường nét tổng quát về chủ đề.

- 1Tx 5:19-21: “Đừng dập tắt Thần Khí... Hãy cân nhắc mọi sự”;
- 1Ga 4:1-3: “Đừng cứ thần khí nào cũng tin, nhưng hãy cân nhắc các thần khí xem có phải bởi Thiên Chúa hay không.”

→ trong Giáo sử: thuật phân định nơi các thánh “tu rùng.”

→ **Thần**

→ từ ngữ: *spiritus, spirit, esprit*, v.v...

- từ nguyên chỉ về: hơi thở, hơi thở, làn gió, hơi bốc [rượu mạnh], khí thế, sức dồn ép, sức thúc đẩy,...
- chuyển từ: thần khí, thần linh...

→ ở đây: Thiên Chúa, thiên thần ⇔ Xatan và bộ hạ (thần dữ)

- khuynh hướng, chiêu hướng, ảnh hưởng (từ người hay vật)... dồn thúc về một phía, một quyết định, một chọn lựa, một hành động, một người một vật nào đó... qua yếu tố thúc đẩy:

- từ trong: ý thức hay vô thức;
- từ ngoài: môi trường, hoàn cảnh,...
- tự nhiên hay siêu nhiên (on thánh);

→ phân loại:

- lành, tốt, đúng: Thiên Chúa, thiên thần, người/điều lành;
- dữ, xấu, sai: Xatan, quỷ dữ, người/điều xấu;

→ định tính:

- thần khí của hay từ Thiên Chúa:
 - luôn luôn: đúng đắn, lành thánh, chống lại sai lạc, xấu xa... “tốt từ đầu đến cuối”; an ủi thực sự;
 - cách đối xử, hành động: ngược với thần dữ;
- thần khí của hay từ Xatan:

- luôn luôn: xấu xa, sai lạc, lôi kéo về sai lạc... “có thể bắt đầu từ tốt để cuối cùng dẫn đến xấu”; an ủi giả tạo;
- gián tiếp ảnh hưởng đến lý trí và ý chí con người, tức là qua ảnh hưởng... người khác, học thuyết, sách báo, v.v.
- thần khí loài người: tùy bản thể (sa ngã) của con người
 - có thể tốt hay xấu;

→ ý nghĩa việc phân định thần loại:

- nhờ:
 - ơn Chúa
 - kinh nghiệm, khôn ngoan³⁶
- đê:
 - hoặc: tìm hiểu, phân định tâm tư và các khuynh hướng ảnh hưởng trên ý chí;
 - hoặc: xét xem từ đâu đến... từ lành, dữ...

→ **Thực trạng giảng co giữa hai phía trong thế giới**

- lành: tổ chức, công tác bác ái, thiện chí, nhân đạo, hy sinh, vô vị lợi...

- dữ: lý thuyết, ý thức hệ sai trái, bất công, bạo lực, đàn áp, ích kỷ, lương gạt, trực lợi,³⁷...

→ **Chiến thuật trận đánh: cách chung, dùng**

- an ủi:³⁸ đối với môi trường giống mình (tốt-xấu)

³⁶ Tức là lý trí dựa theo Lời Chúa, giáo lý, giáo huấn Giáo Hội, tu đức...

³⁷ Vg. 2Pr 2:13tt.

³⁸ Xem Lt 316.

- thật hay giả tạo
 - không nguyên do ➤ chỉ một mình Thiên Chúa³⁹
 - có nguyên do ➤ cả hai loại thần với mục đích tốt, xấu khác nhau⁴⁰...
- sâu khổ: đối với môi trường khác mình (tốt-xấu)⁴¹

Xin xem biểu đồ I và II sau đây:

³⁹ Xem ibid. 336: cần suy xét, nhận định.

⁴⁰ Xem ibid. 331

⁴¹ Xem ibid. 317, 335: môi trường khác, lạ thì gây ồn ào, xao động; môi trường quen biết, thân hữu thì êm ái, nhẹ nhàng.

BIÊU ĐỒ I	
Thần lành	Thần dữ
A ⁴² : làm phấn khởi, hân hoan, sáng suốt; ban an ủi, đặc biệt là không nguyên do, ⁴³ một cách trong sáng, đơn sơ; truyền khôn ngoan, an bình, sức mạnh, can đảm và kiên trì để tiến tới ...	A: làm mất bình an bằng cách đưa ra nhiều lý lẽ nguy biện dòng dài; ⁴⁵ đột lốt thanh ánh sáng để dâu đuôi ⁴⁶ nhằm phinh gạt; bắt đầu bằng cái tốt hay xem ra tốt rồi đưa dần đến kết cục xấu.
Tuần II ↑	Tuần II ↑
Tuần I ↓	Tuần I ↓
B: truyền can đảm, nghị lực, an ủi, ban bình an, để vượt thắng trở ngại mà tiếp tục... “Ngày nào có cái khổ của ngày ấy.” ⁴⁴ + -	B: gầy áy náy, âu lo, sợ sệt; ⁴⁷ cho thấy khó khăn chồng chất trên bước đường tiên đức dài bất tận... khiến chán nản... bỏ cuộc. + -
C: soi sáng cho thấy sự thật, nguy hiểm, gây lo âu, áy náy, sợ sệt trong tâm hồn, cắn rứt lương tâm để giúp thoát ra khỏi tình trạng tội lỗi, hoặc nết nết xấu...	C: trấn an (Chúa lòng lành vô cùng, đưa con hoàng đảng, trộm lành, ăn năn tội cách trọn...); cho thấy lạc chủ... để giữ lại trong tình trạng trung lạc...

⁴² **A** = Tiên đức khá, có kinh nghiệm thiêng liêng (x. Lk 335). **B** = Bắt đầu bước vào đời nội tâm [+](x. Lk 315). **C** = Sóng bê tha trong tội lỗi [-] (x. Lk 314).

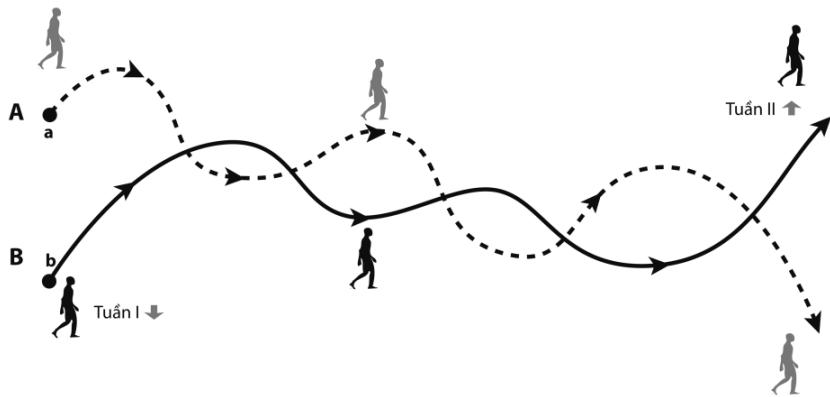
⁴³ Xem Lk 316, 336.

⁴⁴ Mt 6:34: “Đừng lo lắng về ngày mai: ngày mai cứ để ngày mai lo. Ngày nào có cái khổ của ngày ấy”; 2Cr 12:9: “Ôn Ta đủ cho con!”

⁴⁵ Xem Lk 335.

⁴⁶ Cần xem xét từ đầu đến cuối (x. Lk 333): diễn tiến đầu đuôi đều tốt, tức do thần lành; nếu đầu xem ra tốt, nhưng từ từ lồi đuôi xấu... thì do thần dữ.

⁴⁷ Xem Lk 317.

BIỂU ĐỒ II

Quảng diễn: những người ở trong các mức độ này thường không tiến hay lùi, lên hay xuống ào ạt như sung rụng, nhưng là theo đường vòng vo “ba chìm bảy nổi.” Dù lên xuống vòng cong, thì cũng lo sao cho đường vòng vo ấy rốt cuộc *đi lên [a]*, dừng để *đi xuống [b]*. Chiến thuật các loại thần dùng đối với các người này cũng là an ủi và sầu khổ (x. Lt 316-334, 330-331, 336), được áp dụng tương tự phần nào như trong biểu đồ I, nhưng một cách tinh vi hơn, bởi ở đây là đối với những người đang trên đường tiến đức: khi thấy đương sự đang đi xuống (xem các mũi tên nhỏ) thì thần dũng lý luận biện hộ, trấn an... để đi xuống tiếp; còn thần lành thì đánh động lương tâm, làm cho bất an, đặt vấn đề để thức tỉnh, thúc dục đi lên... khi thấy đương sự đang đi lên (xem các mũi tên nhỏ) thì các thần tác động ngược lại. Vậy, khi thấy xao động, bất an... thì lo xét mình, làm phút hồi tâm (x. Lt 333- 334 và 322) để xem mình đang lên hay xuống, hẫu nhận ra thần loại mà phản ứng cho đúng, cũng như để sửa chữa. Lối biểu trình này *phù hợp hơn với Tuần I [Lt 313], liên quan hơn với Tuần II [Lt 328]*.

→ **Quy tắc thực tiễn**

→ không quyết định hoặc thay đổi quyết định lúc xao xuyến, bối rối, mất bình an; và giữ nguyên những gì đã quyết định;⁴⁸

→ gắp lo âu, sầu khổ:

- thay đổi chính mình, như cầu nguyện nhiều hơn, xét mình, hâm mình, sống tin tưởng, lợi dụng khó khăn gấp phải;⁴⁹

- có chịu đựng, nghĩ là an ủi sẽ đến, Chúa cho đủ sức;⁵⁰

- xét mình về lý do sầu khổ:⁵¹

· chênh mảng? biếng nhác?

· thủ sức?

· tập khiêm nhường? cậy vào ơn Chúa...

→ được an ủi:⁵²

- nghĩ đến lúc sầu khổ;

- lấy sức để đương đầu với sầu khổ;

- khiêm nhường;

→ một vài ‘phương sách’ của thần dữ:⁵³

- như phụ nữ: phản ứng mạnh thì chạy... thấy hơi nhượng bộ thì ‘làm tối’; thần dữ cũng thế...

- như tên “si tình lảng lo”: quyết rũ... nhưng giữ kín, sợ có người khác biết và cố vấn thì hỏng việc... thần dữ xúi khép kín, đừng cởi mở tâm hồn, trong việc thiêng liêng ...

⁴⁸ Xem Lt 318.

⁴⁹ Xem ibid . 319.

⁵⁰ Xem ibid . 320-321.

⁵¹ Xem ibid . 322.

⁵² Xem ibid . 323-324.

⁵³ Xem ibid . 325-327.

- như một ông tướng: đánh vào điểm yếu nhất...

→ **Nhận định:** Thánh Inhã chỉ đưa ra quy tắc phân định cho *Tuần I* [các người ở trong các mức **B** - **C**], và cho *Tuần II* [các người ở trong mức **A**] mà không nói chi đến các người tiến cao hơn nữa... Xem ra thánh nhân cho là các người ở những mức độ cao hơn – như trong bậc thần nghiệm chẳng hạn – thì có thể cảm nhận theo “trực giác thiêng liêng” để nhận ra ngay tác động của các loại thần.

→ **Yếu tố giúp đạt tới việc phân định sáng suốt:**

- cầu nguyện - học hỏi Kinh Thánh, giáo lý - tập nhân đức - kinh nghiệm - linh hướng - khôn ngoan - tránh gây trở ngại cho lý trí và tâm lòng...



Phụ Trương VI

A. Để các khóa Linh Thao diễn tiến êm đẹp

Xin các Bạn phụ trách tổ chức vui lòng lưu ý:

- ☞ miễn nhận vào các khóa 7 ngày những ai chưa tham dự khóa 5 ngày;
- ☞ trước khóa cấm phòng, nên tổ chức các buổi trao đổi về hai chủ đề Linh Thao và Cầu Nguyện bàn đến trong Phần I – Lược trình chuẩn bị – hoặc trong Phụ trương I, Phần III của tập sách này;
- ☞ giới hạn số người tham dự các khóa: khoảng 15-20 người cho các khóa 5 ngày [cấp I], và 20-25 người cho các khóa 7 ngày [cấp II]; tuy nhiên, tối thiểu cũng phải có ít nhất là 6/7 người, hoặc nếu hai cấp I và II tham dự cùng một khóa.
- ☞ cố gắng giữ nhà cấm phòng có:
 - * phòng riêng cho mỗi người tham dự,
 - * nhà nguyện hoặc phòng có thể dùng để đặt Mình Thánh Chúa dành riêng cho nhóm,
 - * phòng họp dành riêng cho nhóm, và bảng viết,
 - * phòng dành cho người hướng dẫn Linh Thao *gặp riêng* các người cấm phòng,
 - * chỗ đi dạo...
- ☞ đem đủ hoặc báo cho người tham dự đem theo sách Kinh Thánh toàn bộ [Tân và Cựu Ước] đối với các người tham dự khóa 7 ngày; Tân Ước hay ít nhất Phúc Âm Luca đối với các người tham dự khóa 5 ngày, làm sao để *mỗi người đều có một bản riêng*;

- ☞ cung nhó đem theo sách *Ca Nguyễn Linh Thao* hoặc sách hát nào khác thích hợp với trình tự của Linh Thao;
- ☞ kiêm *người chơi đàn* (mang theo đàn ghi-ta hay một nhạc cụ nào khác) hoặc biết bắt hát;
- ☞ đem theo máy nghe cassettes và các băng bài thánh ca về Chúa và Mẹ;
- ☞ liệu cho *mỗi người* tham dự có đủ *giấy bút* để ghi chép;
- ☞ nhắc các người cẩm phòng mang theo *đồ dùng cá nhân* đủ cho thời gian cẩm phòng;
- ☞ dự trù sẵn một ít *thuốc cần thiết*, như thuốc đau đầu, đau bụng, cảm cúm... ;
- ☞ mua sẵn một ít *thức ăn* (Việt Nam, nếu tổ chức tại nước ngoài), *nước uống*... phụ thêm, nếu nhà cẩm phòng không cung cấp;

Đó là *mười hai điều tâm niệm* mà các *Bạn phụ trách tổ chức* các khóa cẩm phòng *Linh Thao* gắng ghi nhớ cho kỹ và thực thi cho trọn nhằm giúp các Anh Chị cẩm phòng có *đủ điều kiện thuận lợi* để đón nhận dồi dào ơn của Chúa và tiến sâu vào trong tình thân với Ngài.

B. Thánh ca theo các bước trong Linh Thao

(tùy nghi chọn)

Khai mạc

Chuông chiều [...ngân đâu đây] – Đâu có tình yêu thương –
Nguyễn cầu [Trời đã tối, đêm về] – Hãy mãi là Mẹ con [Mari,
Maria!] – Thánh Thần hãy đến [Thánh Thần! Khấn xin ngự đến] –
Lắng nghe tiếng Chúa [Xin cho con biết lắng nghe]

Tuần I

Nguyễn Lý & Nền Tảng

Con chỉ là tạo vật [Lạy Chúa, chỉ là tạo vật] – Cao vời khôn ví
– Chúa thương chúng ta – Bài ca vũ trụ [Hát khen Giavê] –
Ephata! [Lạy Chúa, xin mở mắt con] – Ngày con sẵn sàng [Cha
đựng nên đất trời] – Ngày xưa ấy – Tin cậy mến [Chúa sinh nên
muôn vàn loài] – Tình tuyệt vời [Tình yêu cao vời, tình yêu Chúa
Trời] – Tình yêu Thiên Chúa – Từ muôn thuở – Từ thuở hoang sơ
[...nào]

Thống hối

Bên sông Babylon – Bờ đá xanh tạ tội [Như viên đá xanh] –
Cha ơi! Con đã về [Một người ngồi trong nắng] – Kinh chiều [Trời
đã tối, đêm về] – Lời Kinh 2 [Lời kinh tuy phôi pha] – Lời nguyện
trầm [Còn lời nào trầm] – Nguyễn cầu [Đến với Chúa tiếng trầm
tư] – Mừng khen Giavê [Hồn tôi hân hoan vui sướng] – Sóng trong
niềm vui [Một đời lần trong đêm tối] – Tâm tình ca 2 [Lạy Ngài,
nơi vực thẳm] – Tình khúc đi hoang [Xin dâng Ngài phút giây này]
– Xin Người thương con [Từ vực sâu tối tăm] – Xin vâng [Mẹ ơi,
đời con ...]

Tuần II

Ánh sao vui [Ngàn vạn muôn ánh sao] – Bài ca hiệp nhất [Xin hiệp nhất chúng con] – Bài ca thương mến [Ngày đó, Chúa vì yêu] – Bỏ Ngài con theo ai [Bỏ Ngài con biết theo ai] – Cao cung lên – Chúa chiên lành – Chúa dắt dìu con – Chúa là cây nho – Chúa là mục tử – Chúa là tình yêu – Con vẫn trông cây [...Chúa] – Đêm thánh vô cùng – Đường của con [...là Chúa] – Lo gì [Cuộc đời bon chen] – Này con sẵn sàng [Cha dựng nên đất trời mênh mông] – Nếu Chúa là - Nhiệm màu tình thương [Xin cho con lòng mến yêu] – Tâm tình ca 3 [Chúa hãy cho con con tim của Chúa] – Tâm tình hiến dâng [Biết lấy gì cảm mến] – Thầy yêu chúng con – Vào đời [Ngày ấy, Chúa cất tiếng gọi khắp nơi] – Xin dạy con yêu Ngài [Chúa đã đến] – Xin ngợi khen Cha [Chúng con xin ngợi khen Cha] – Xin tri ân [Chúa con ơi!] – Xin vâng [Mẹ ơi!]

Tuần III

Bài ca thương mến [Ngày đó Chúa vì yêu] – Chính vì yêu [Chúa, niềm vui ơn cứu rỗi] – Kinh hòa bình [Lạy Chúa từ nhân] – Con đường Chúa đã đi qua [Lạy Chúa, con đường nào...] – Lời vọng tình yêu [Trên đồi cao] – Nhiệm màu tình thương [Xin cho con lòng mến yêu] – Mẹ đứng đó – Nếu [Nếu tôi gặp Ngài] – Ngài có đó – Tin yêu ca [Dù sóng trong cơ cực] – Tình Chúa [Khi tình yêu con còn mơ] – Tôi thầm tin [...rằng] – Tôi tin – Từ đây – Vui ngày trở về [Người đi trong đau thương] – Từ nguyên thủy [Từ trước đã có Ngôi Lời] – Xin cất chén này [Trong vườn cây dầu cô đơn buồn sâu] – Xin vác lấy thập giá [Dưới chân cây thập tự] – Xin vâng ý Cha [Nếu được thì lạy Cha]

Tuần IV

Chúa ở với tôi – Chúng nhân tình yêu [Khi con nghe tiếng kêu mời] – Lời thiêng [...]dâng Chúa từ trong đáy tim] – Trên đường

Emmau – Vào đời [Ngày ấy, Chúa cất tiếng gọi khắp nơi] – Vui ngày trở về [Người đi trong đau thương] – Từ rất xa khơi – Vang lên muôn lời ca – Xin ngợi khen Cha [Chúng con xin ngợi khen Cha]

Bé mạc

Bài ca hiệp nhất [Xin hiệp nhất chúng con] – Đường của con [...là Chúa] – Hãy tiếp nhận con – Hòng ân Thiên Chúa [Hòng ân Thiên Chúa bao la] – Này con sẵn sàng [Cha dựng nên đất trời mênh mông] – Tán tụng hòng ân [Xin dâng lời cảm tạ] – Từ rất xa khơi – Xin hãy tiếp nhận [Chúa ơi, xin hãy tiếp nhận tự do].

Phụ Trương VII**Ký hiệu các sách Kinh Thánh****Viết tắt****Tên sách⁵⁴**

Ac	Ai ca
Am	Amôr
Br	Barúc
Cl	Côlôxê
Cn	Châm ngôn
1Cr	1 Côrintô
2Cr	2 Côrintô
Cv	Công vụ Tông Đồ
Dc	Điểm ca
Dcr	Dacaria
Ds	Dân số
Dt	Do Thái
Dn	Daniel

⁵⁴ Sau đây là một số tên các sách [Kinh Thánh] khó đoán nhận từ kiểu viết của tiếng Việt ra cách viết theo tiếng Anh và Pháp: Ai ca = Lamentations/Lamentations; Châm ngôn = Proverbs/Proverbes; Công vụ Tông Đồ = Acts/Actes; Điểm ca = Song of Solomon/Cantique des Cantiques; Dacia = Zechariah /Zacharie; Dân số = Numbers/Nombres; Do thái = Hebrews/Hébreux; Đệ nhị luật = Deuteronomy/Deutéronome; Étra = Ezra/Esdras; Étte = Esther/Esther; Giacôbê = James/Jacques; Giuda = Jude/Jude; Giuditha = Judith/Judith; Giôen = Joel/Joel; Giôsuê = Joshua/Josué; Giảng viên = Ecclesiastes/Ecclesiaste [Qohélet]; Huấn ca = Sirah [Ecclesiastes/Siracide]; Hôsê = Hosea/Osée; Khabacúc = Habakkuk/Habacuc; Khácgai = Haggai/Agée; Khải huyền = Revelation/Apocalypse; Khôn ngoan = Wisdom/Sagesse; Lêvi = Leviticus/Lévitique; Macabê = Maccabees/Maccabées; Mikha = Micah/Michée; Nakhum = Nahum/Nahum; Nôkhémia = Nehemiah/Néhémie; Ôvadia = Obadiah/Abdias; Sử biên niên = Chronicles/Chroniques; Sáng thế = Genesis/Génése; Thủ lãnh = Judges/Juges; Thánh vịnh = Psalm/Psaumes; Các vua = Kings/Rois; Xuất hành = Exodus/Exode; Xôphônia = Zephaniah/Sophonie.

Viết tắt	Tên sách
Đnl	Đệ nhị luật
Ed	Êdêkien
Ep	Êphêxô
Er	Étra
Et	Étte
G	Gióp
Ga	Gioan
1Ga	1 Gioan
2Ga	2 Gioan
3Ga	3 Gioan
Gc	Giacôbê
Gđ	Giudâa
Gđt	Giuditha
Ge	Giôen
Gl	Galát
Gn	Giôna
Gr	Giérêmia
Gs	Giôsuê
Gv	Giảng viên (Qohe)
Hc	Huân ca (Ben Si)
Hs	Hôsê
Is	Isaia
Kb	Khabacúc
Kg	Khácgai
Kh	Khải huyền
Kn	Khôn ngoan
Lc	Luca
Lv	Lêvi
Mc	Máccô

Viết tắt	Tên sách
1Mcb	Macabê 1
2Mcb	Macabê 2
Mk	Mikha
Ml	Malakhi
Mt	Mátthêu
Nk	Nakhum
Nkm	Nôkhêmia
Ôv	Ôvađia
Pl	Philípphê
Plm	Philêmôn
1Pr	1 Phêrô
2Pr	2 Phêrô
R	Rút
Rm	Rôma
1Sb	Sử biên niên 1
2Sb	Sử biên niên 2
1Sm	Samuen 1
2Sm	Samuen 2
St	Sáng thé
Tb	Tôbia
Tl	Thủ lãnh
1Tm	1 Timôthê
2Tm	2 Timôthê
Tt	Titô
Tv	Thánh vịnh
1Tx	1 Thêxalônica
2Tx	2 Thêxalônica
1V	Các vua 1
2V	Các vua 2
Xh	Xuất hành
Xp	Xôphônia

NỘI DUNG

Lời nói đầu	3
Phần I: Chuẩn bị	7
1. Lược trình về Linh Thao	8
2. Lược trình về Cầu Nguyện.....	18
Phần II: Linh Thao toát ý	25
- Lưu ý sơ khởi và cầu nguyện mở đầu.....	26
- Tuần I:	
. Nguyên lý và Nền tảng.....	31
. Tội lỗi.....	57
. Sự chết.....	65
- Tuần II:	
. Con Tim Thiên Chúa -Truyền tin - Nhập thể.....	69
. Cuộc đời ẩn dật.....	80
. Nước Trời II và Cuộc đời công khai.....	92
. Tông đồ - Môn đồ.....	106
. Dấn thân trong Nước Chúa.....	110
. ‘Thầy là ai?’.....	111
. Các bài suy niệm Inhã.....	115
. Tu chỉnh cuộc sống.....	121
- Tuần III:	
. Ý nghĩa Thánh giá [khổ đau].....	124
. Tâm sự Tiệc ly.....	131

· Vườn Cây Dầu.	133
· Vườn Cây Dầu với Đức Mẹ.	139
· Cuộc xử án - Đàng Thánh giá.	140
· Bảy lời trên Thánh giá.	149
- Tuần IV:	
· Biển cõi Sông lại và niềm vui phục sinh.	151
· Cuộc hiện ra với Đức Mẹ.	160
· Các cuộc hiện ra khác.	163
· Lên trời và Hiện xuống.	173
· Chiêm niệm để được tình yêu.	179
Phần III: Phụ trương	182
- Phụ trương I:	
A. Bài viết về Linh Thao	185
B. Bài viết về Cầu Nguyên	211
- Phụ trương II:	
Chuẩn bị thông hối	231
- Phụ trương III:	
Ý Chúa và tìm ý Chúa.	238
- Phụ trương IV:	
Tìm hiểu... và suy niệm Kinh Thánh.	241
- Phụ trương V:	
Phân biệt thần loại.	247
- Phụ trương VI:	
A. “Để các khóa LT diễn tiến êm đẹp”	255
B. Thánh ca theo các bước trong Linh Thao.	257

- Phụ trương VII:	
Ký hiệu các sách Kinh Thánh.	260
Nội dung	263

ĐỨC BÊNÊĐÍCTÔ XVI VỚI LINH THAO¹

“Tôi xin quý cha đặc biệt lưu tâm đến sự sứ vụ giúp Linh Thao vốn từ ban đầu đã là nét của Hội Dòng quý cha. Linh Thao là nguồn khai nguyên linh đạo và là khung sườn Hiến Luật của quý cha, nhưng cũng là món quà Thành Khí Chúa ban cho toàn thể Giáo Hội: quý cha có sứ mạng tiếp tục làm cho Linh Thao trở thành khí cụ quý báu và hữu hiệu trong việc thăng tiến thiêng liêng của các linh hồn, trong việc đưa dẫn họ vào cầu nguyện và chiêm niệm ngay giữa thế giới tục hóa này, một thế giới làm như vắng bóng Thiên Chúa. Mới tuần trước đây, chính tôi, cùng với các cộng sự viên gần gũi nhất của tôi trong Giáo TRiều Rôma, đã được làm Linh Thao qua sự hướng dẫn của một người anh em đáng kính của quý cha, là Đức Hồng Y Albert Vanhoye. Giữa một thời mà tình trạng mập mờ rối loạn, những thông tin giao thoa muôn mặt, và những hoàn cảnh đổi thay nhanh chóng đang gây khó khăn hết sức lớn cho người đương thời chúng ta trong cố gắng xếp đặt trật tự cho đời sống của mình và đáp trả một cách xác quyết cũng như hân hoan lời mời gọi Chúa gửi đến cho mỗi một người chúng ta, thì chính giữa cảnh huống ấy, Linh Thao vạch cho thấy rõ một con đường và một phương thức đặc biệt quý giá trong nỗ lực tìm kiếm Thiên Chúa ngay trong chúng ta, chung quanh ta và trong mọi sự hẫu nhận biết được ý Ngài và đem ra thực hành.

“... Và tôi xin hiệp thông với quý cha trong lời kinh thánh Inh đã dạy chúng ta ở cuối tiên trình Linh Thao - lời kinh mà bao giờ tôi cũng cảm thấy quá lớn lao đối với tôi, đến nỗi dường như tôi không dám đọc - tuy nhiên, đó cũng là lời kinh chúng ta phải thường xuyên nhắc nhở lại cho mình: “Lạy Chúa, xin nhận lấy trọn cả tự do, trí nhớ, trí hiếu, và trọn cả ý muốn của con, cùng tất cả những gì con có và những gì thuộc về con; mọi sự ấy, Chúa đã ban cho con, Lạy Chúa, con xin dâng lại Chúa hết thảy; tất cả là của Chúa, xin Chúa sử dụng hoàn toàn theo ý Chúa; chỉ xin ban cho con lòng mến Chúa và ân sủng Chúa; vì được như thế là đủ cho con” (Lc 234).

¹ Đoạn trích từ bài ĐTC Bênêđictô 16 ngỏ lời - ngày 21.002.08 - với các đại biểu Tông Hội Dòng Tân lần thứ 35.

Bạn là ai?

- Bạn đang thấy giao động, bất định giữa cuộc sống, giằng co bên đạo bên đời?
- Bạn thấy đời vô nghĩa, khổ đau kỳ cục?
- È chề, bạn không chịu được tình trạng phân hóa nội tâm?
- Bạn muốn cho tâm hồn được tự do thanh thoát?
- Bạn cần đào sâu và sống đức tin cho thức thời?
- Bạn khoái học cho biết yêu như Chúa?
- Bạn muốn tập nói chuyện cho thật tinh túy với người mình thương?
- Bạn thích làm quen với Lời Chúa?
- Bạn đang phân vân trước lý tưởng tận hiến?
- Bạn thèm học cho biết đổi thoại giữa vợ chồng, mong nắm cho được bí quyết giáo dục con cái, mơ tận hưởng hạnh phúc hôn nhân, gia đình?
- Bạn cần cầm chắc chìa khóa đời sống tông đồ?

Thì bạn hãy thử đến lắng nghe Thầy Giêsu!